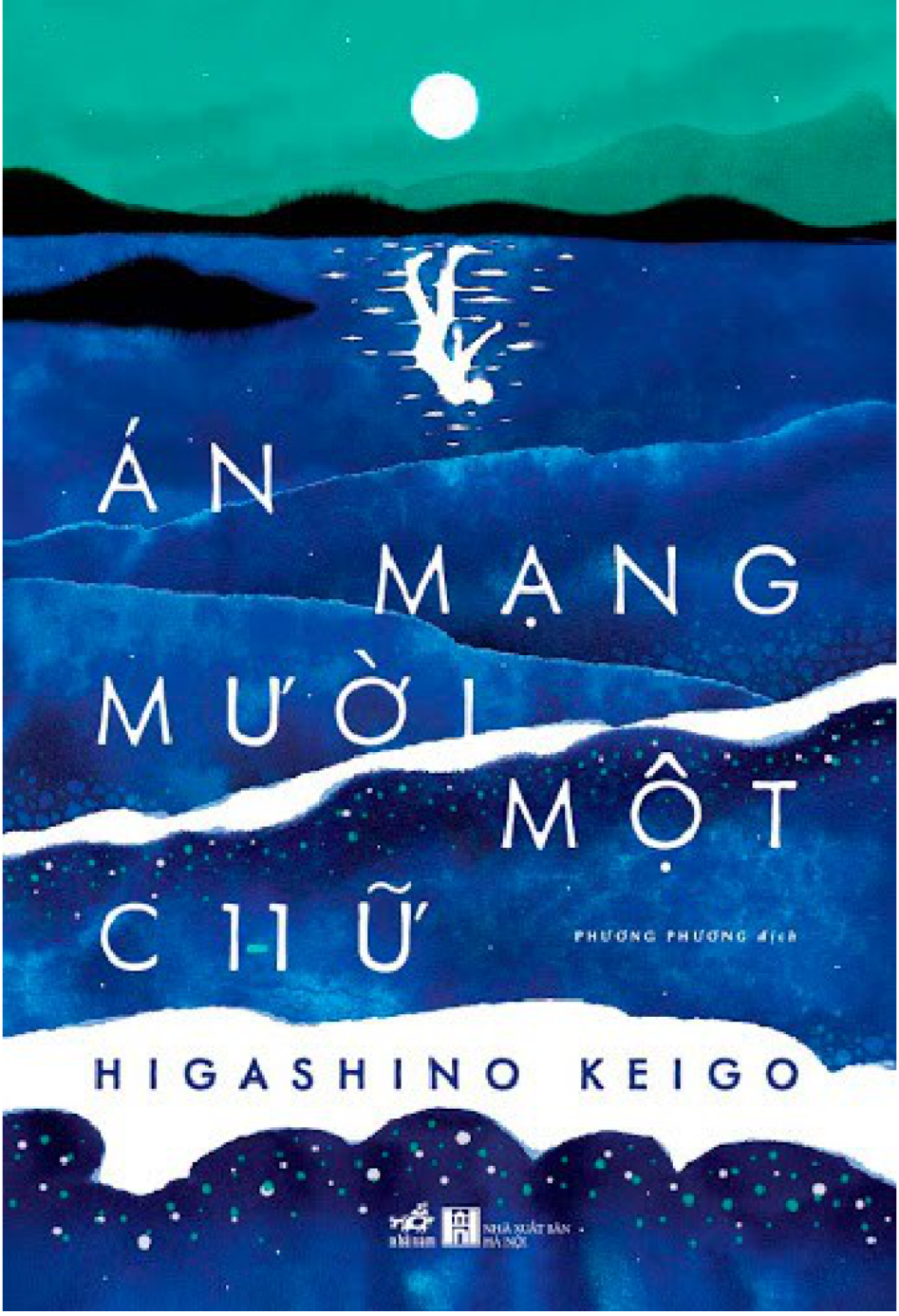
ÁN MẠNG MƯỜI MỘT CHỮ
PHƯƠNG PHƯƠNG dịch
HIGASHINO KEIGO
NHÃ NAM
NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI

Higashino Keigo
Phương Phương *dịch*

ÁN MẠNG MƯỜI MỘT CHỮ

dựa theo bản in của

2020-03

ĐỘC THOẠI I

Vừa viết xong bức thư, tôi đã thấy hơi choáng váng.

Bức thư vụng về vỏn vẹn có một dòng chữ. Thế nhưng tất cả nguồn cơn lại bắt đầu từ dòng chữ ấy.

Và mọi thứ cũng không thể trở lại như trước được nữa.

Tôi không mất quá nhiều thời gian để đưa ra quyết định của riêng mình.

Tóm lại, tôi chỉ có thể chọn làm hoặc không, ngoài ra không còn lựa chọn nào nữa.

Tất nhiên, mọi người sẽ có ý kiến khác. Có thể họ sẽ để tâm đến cái gọi là "điều đúng đắn", mà lựa chọn con đường thứ ba.

Rồi họ sẽ biện minh. Rằng ấy chỉ vì con người vốn là sinh vật yếu đuối.

Đấy đúng là quan điểm phổ biến, nhưng lại không thành thật.

Những ý kiến này tẻ nhạt đến mức khiến tôi buồn ngủ. Trên con đường họ chọn ấy chỉ có sự dối trá và trốn tránh. Những ý kiến đó, dù có trao đổi qua lại cách mấy cũng sẽ chẳng đi đến đâu. Và tất nhiên cũng chẳng thể lay động trái tim tôi.

Tâm can tôi hiện giờ đã bị nỗi căm hờn chi phối hoàn toàn. Tôi không thể vứt bỏ nỗi căm hờn ấy, nhưng lại càng không thể ôm nó sống cả đời.

Bởi thế tôi chỉ còn cách làm tới. Và tôi sẽ hỏi "bọn họ" một lần nữa. Rằng câu trả lời thực sự là gì?

Thế nhưng…

Chắc chắn "bọn họ" sẽ không cho tôi đáp án. Bởi họ cho rằng ngay từ đầu tôi đã biết câu trả lời ấy là gì.

Cứ nghĩ đến việc đó, nỗi căm hờn trong lòng tôi lại bùng lên như ngọn lửa.

“Bí mật về vụ án mạng trên hòn đảo không người”. Bức thư chỉ có vậy. Và đó cũng là tất cả.

1

HÔM ẤY, CẢNH SÁT ĐÃ TỚI

1

“Anh đang bị đưa vào tầm ngắm đấy.”

Anh nghiêng ly rượu bourbon. Những viên đá trong ly lanh canh nhảy múa.

“Bị đưa vào tầm ngắm?” Nghĩ anh đang đùa, tôi nhếch môi cười, hỏi lại. “Nhưng cái gì… bị ngắm cơ?”

“Tính mạng anh.” Anh trả lời. “Hình như ai đó đang muốn giết anh.”

Tôi vẫn cười. “Tại sao người đó lại muốn giết anh?”

“À thì…” Anh im lặng chốc lát rồi tiếp tục. “Anh cũng không biết. Tại sao vậy nhỉ?”

Giọng anh nặng nề quá đâm tôi không cười nổi nữa.

Ngắm nghía khuôn mặt nhìn nghiêng của anh một hồi, tôi quay qua nhìn gương mặt người pha chế đang đứng quầy, rồi nhìn lại tay mình.

“Tức là anh không biết tại sao, nhưng linh cảm thế à?”

“Không chỉ linh cảm thôi đâu.” Anh nói. “Anh đang gặp nguy hiểm thật đấy.”

Rồi anh gọi thêm một ly bourbon nữa.

Tôi nhìn quanh, để chắc chắn không ai để ý, rồi mới quay sang gương mặt nhìn nghiêng của anh, cất lời:

“Anh có thể giải thích rõ hơn được không? Rốt cuộc đã có chuyện gì?”

“Thì đấy…” Anh uống cạn ly rượu, rồi châm lửa hút thuốc. “Anh đang gặp nguy hiểm. Vậy thôi.” Rồi anh nói khẽ: “Anh cũng thật là… Không định nói với em, mà lại lỡ lời. Chắc do ảnh hưởng của câu chuyện hồi trưa.”

“Chuyện hồi trưa?”

“Không có gì đâu,” anh lắc đầu. “Nói chung em không cần biết chuyện này.”

Tôi chăm chú nhìn cái ly trong tay mình.

“Vì em có biết cũng chẳng giải quyết được gì à?”

“Không chỉ vì mỗi lý do đó.” Anh nói. “Em biết chỉ thêm lo thôi. Trong khi nỗi bất an của anh thì vẫn còn đó.”

Tôi không đáp lại lời anh, chỉ bắt tréo hai chân đang để dưới quầy.

“Này, tức là ai đó đang muốn hãm hại anh à?”

“Ừ, cứ cho là vậy đi.”

“Anh có thấy gì khả nghi không?”

“Em hỏi lạ quá!”

Lần đầu tiên anh bật cười kể từ lúc bước vào quán bar này. Làn khói màu trắng bồng bềnh phả ra từ kẽ răng.

“Em nghĩ có ai đang yên đang lành lại kêu tính mạng mình đang bị đe dọa không? Em thì sao?”

“Ừ thì…” tôi ngập ngừng. “Có thể không mà cũng có thể có. Vì em nghĩ chủ ý sát nhân xét cho cùng cũng giống với quan điểm sống thôi.”

“Anh cũng nghĩ vậy.” Anh khẽ gật đầu.

“Vậy là anh thấy gì đó khả nghi đúng không?”

“Không phải tự mãn đâu, nhưng anh tìm được manh mối ở nhiều việc lắm.”

“Nhưng anh lại không thể nói ra.”

“Vì anh có cảm giác nếu nói ra rồi, thì những hoài nghi ấy sẽ trở thành sự thực.” Rồi anh tiếp. “Anh nhát gan lắm.”

Sau đó chúng tôi im lặng ngồi uống rượu, đến khi mệt rồi thì đặt ly xuống, rời khỏi quán, thả bộ trên con đường mưa rơi.

Anh nhát gan lắm. Tôi vẫn nhớ lời sau cùng của anh.

2

Tôi quen Kawadu Masayuki qua sự giới thiệu của một người bạn. Người bạn đó biên tập sách của tôi, tên Hagio Fuyuko. Fuyuko bằng tuổi tôi, là người phụ nữ chỉ biết đến công việc, và làm ở nhà xuất bản đã gần mười năm nay. Cô luôn đóng bộ áo vest đĩnh đạc như phụ nữ

nước Anh, bước đi đầy tự tin. Tôi chơi với cô từ khi bước vào giới này, thấm thoắt cũng đã được ba năm. Nhưng khoảng hai tháng gần đây, một Fuyuko như thế bỗng nhiên lại hăng say bàn tán chuyện đàn ông nhiều hơn là bản thảo. Đúng cái hôm có thông báo quần đảo Amami sắp bước vào mùa mưa.

"Tớ biết một anh chàng tuyệt lắm." Cô nói với gương mặt nghiêm túc. "Một nhà văn tự do tên là Kawadu Masayuki. Cậu biết anh ấy không?"

Tôi trả lời là không biết. Tên người cùng ngành lắm lúc tôi còn chẳng biết. Huống chi mấy nhà văn tự do.

Theo lời Fuyuko kể thì anh Kawadu Masayuki đó sắp ra sách, và họ đã dần trở nên thân thiết sau vài lần tình cờ cùng tham gia mấy buổi họp xuất bản.

"Anh ấy cao, đẹp trai lắm."

"Ừ."

Fuyuko mà lại nói về đàn ông cơ đấy, thật hiếm hoi làm sao.

"Tớ thật muốn gặp người được Fuyuko khen hết lời như vậy một lần."

Nghe tôi nói, cô cười đáp: "Ừ, vậy để lần tới nhé."

Tôi chỉ tiện miệng nói chơi, mà hình như cô cũng chẳng cho là thật. Thế nên chẳng bao lâu sau tôi đã quên béng mất lời hẹn như mấy câu chuyện làm quà khác ấy.

Nhưng sau đó vài tuần, rốt cuộc tôi cũng gặp Kawadu Masayuki. Anh tình cờ có mặt trong quán bar tôi đến cùng Fuyuko. Cùng đi với anh là một họa sĩ to béo đang mở triển lãm cá nhân tại Ginza.

Kawadu Masayuki quả là một người đàn ông bảnh bao. Anh cao khoảng một mét tám, gương mặt thon gọn, rám nắng. Chiếc áo jacket màu trắng trông thật hợp với anh. Vừa nhìn thấy Fuyuko, anh liền vẫy cánh tay đang đặt trên mặt quầy gọi.

Fuyuko thoải mái bắt chuyện với anh, rồi giới thiệu tôi. Đúng như tôi dự đoán, anh chưa từng nghe đến tên tôi. Kể cả khi nghe giới thiệu tôi là nhà văn viết truyện trinh thám, anh cũng chỉ gật đầu như thể đang bối rối. Hầu hết mọi người đều có phản ứng tương tự khi nghe tôi giới thiệu như vậy.

Sau đó, cũng tại quán bar ấy, chúng tôi trò chuyện một lúc lâu. Giờ ngẫm lại, tôi vẫn thấy lạ, không hiểu sao chúng tôi có thể nói chuyện lâu đến vậy. Tôi cũng không nhớ nổi chúng tôi đã nói những gì với nhau. Trừ một việc là sau cuộc nói chuyện đó, chỉ có tôi và Kawadu

Masayuki rời khỏi quán. Chúng tôi đi đến một quán khác, rồi rời đi sau khoảng một tiếng đồng hồ. Tôi hơi say, nhưng chưa tới mức cần anh đưa về. Mà anh cũng không gượng ép đề nghị.

Ba ngày sau, anh gọi điện, mời tôi đi ăn. Tôi không có lý do nào để từ chối, sự thực thì anh là một người đàn ông không tồi, nên tôi cũng chẳng mấy do dự, cứ thế nhận lời.

“Tiểu thuyết trinh thám hay ở điểm nào vậy?”

Anh hỏi khi chúng tôi đang nhâm nhi chút rượu vang ở nhà hàng trong khách sạn. Tôi không nghĩ ngợi gì, chỉ máy móc lắc đầu.

“Nghĩa là cô không biết?” anh hỏi.

“Tôi mà biết thì sách của tôi đã bán chạy hơn rồi,” tôi đáp. “Thế anh nghĩ nó hay ở điểm nào?”

Anh vừa gãi gãi mũi vừa nói, “Hay ở điểm người ta đã tạo ra nó chăng?” “Những vụ án trong đời thực nhiều khi không phân định rạch ròi trắng đen. Ranh giới giữa cái đúng và cái sai rất mơ hồ. Vậy nên dù vấn đề được đặt ra rồi, nhưng người ta lại không thể mong chờ một kết luận tương xứng. Bởi vì nó chỉ là một phần của cái gì đó lớn lao mà thôi. Nhưng ở điểm đó thì tiểu thuyết lại làm trọn vẹn. Đó là một dạng kết cấu. Và tiểu thuyết trinh thám chẳng phải là thể loại kỳ công nhất trong việc xây dựng kết cấu đó hay sao?”

“Có lẽ là vậy,” tôi nói. “Anh đã bao giờ phải trăn trở trước ranh giới giữa cái đúng và cái sai chưa?”

“Có chứ.”

Anh nhếch môi. Tôi nghĩ anh không nói dối.

“Rồi anh có đem nỗi trăn trở ấy viết vào sách không?”

“Cũng có,” anh đáp. “Nhưng phần lớn là tôi không thể làm được.”

“Tại sao lại không thể?”

“Vì nhiều lý do lắm.”

Gương mặt anh hơi khó chịu, nhưng chỉ một loáng sau anh đã lấy lại vẻ hiền lành vốn có, và rồi bắt đầu nói về tranh vẽ.

Tối hôm đó anh đến căn hộ của tôi. Căn hộ vẫn còn vương lại mùi của người chồng cũ. Thoạt đầu trông anh có vẻ hơi lúng túng nhưng chỉ một lát sau anh lập tức quen ngay.

“Anh ấy từng là nhà báo,” tôi nói về chồng cũ. “Anh ấy hiếm khi ở nhà. Rồi rốt cuộc cũng chẳng còn lý do nào để trở về ngôi nhà này nữa.”

“Và thế là anh ta không quay lại đây nữa?”

“Vâng.”

Trên chiếc giường chồng cũ từng ôm ấp tôi, Kawadu Masayuki đã cho tôi những khoái cảm dịu dàng hơn rất nhiều so với người chồng cũ. Làm tình xong, anh còn vòng tay ôm vai tôi, đề nghị, “Lần sau em đến chỗ anh nhé?”

Chúng tôi gặp nhau khoảng một, hai lần một tuần. Hầu hết là anh đến chỗ tôi, nhưng cũng đôi khi tôi tới nhà anh. Anh độc thân, hình như cũng chưa từng kết hôn, vậy mà phòng ốc lại ngăn nắp như thể phòng của người đã lập gia đình. Tới mức tôi còn tưởng tượng hay là có ai đó dọn dẹp phòng giúp anh?

Rồi chẳng mấy sau đó, mối quan hệ của chúng tôi bị Fuyuko phát hiện. Số là Fuyuko đến chỗ tôi lấy bản thảo đúng lúc anh đang có mặt ở đó, nên tôi không thể bịa ra được lý do nào để giải thích. Mà thật ra tôi cũng đâu cần phải giải thích điều gì.

“Cậu yêu anh ta à?” Fuyuko hỏi lúc chỉ có hai người chúng tôi.

“Tớ thích anh ấy,” tôi trả lời.

“Thế cậu có định kết hôn không đấy?”

“Làm gì có chuyện.”

“Vậy à.”

Fuyuko thở phào như trút được gánh nặng, đôi môi khẽ nở một nụ cười duyên dáng.

“Thấy hai người thân thiết, người bắc cầu như tớ đây cũng vui lắm. Nhưng cậu đừng sa đà quá. Cứ duy trì mối quan hệ như hiện tại thôi.”

“Không sao đâu. Tớ đã có bài học nhớ đời rồi mà,” tôi nói.

Rồi hai tháng trôi qua.

Mối quan hệ giữa tôi và Kawadu Masayuki vẫn được duy trì đúng mực như lời hứa với Fuyuko. Ngay cả hồi tháng Sáu, khi chúng tôi đi du lịch cùng nhau, may thay anh cũng không đả động gì tới chuyện kết hôn. Bằng không hẳn tôi phải bối rối lắm.

Nhưng nghĩ lại, dẫu anh có nhắc đến chuyện kết hôn thì cũng chẳng có gì là lạ. Anh đã ba mươi tư tuổi, tính chuyện lập gia đình cũng là lẽ đương nhiên. Hay là anh cũng đang cố duy trì một mức độ nhất định nào đó trong mối quan hệ với tôi?

Nhưng nếu cứ mải bận tâm đến điều đó e là tôi sẽ làm mất đi ý nghĩa của mối quan hệ này mất.

Thế rồi khi chúng tôi quen nhau được hai tháng.

Thì Kawadu Masayuki chết ngoài biển.

3

Vào một ngày tháng Bảy, cảnh sát đến thông báo cho tôi về cái chết của anh.

Anh ta điềm tĩnh, song vẻ ngoài tầm thường hơn nhiều so với những cảnh sát tôi vẽ ra trong tiểu thuyết của mình. Có thể dùng từ "có sức thuyết phục" để miêu tả về người này.

"Sáng nay, người ta phát hiện một thi thể nổi trên vịnh Tokyo. Khi vớt thi thể ấy lên, từ di vật còn sót lại chúng tôi xác định đó là anh Kawadu Masayuki."

Vị cảnh sát nhỏ nhắn nhưng có vẻ khỏe mạnh gần bốn mươi tuổi thông báo. Bên cạnh anh ta là một cảnh sát trẻ khác. Anh này thì chỉ yên lặng đứng đấy.

Tôi mất vài giây không thốt nên lời, sau đó nuốt nước bọt.

"Vậy là các anh xác định được danh tính rồi ạ?"

"Vâng," vị cảnh sát thu cằm lại.

"Nạn nhân quê ở Shizuoka. Em gái anh ta đã đến nhận dạng thi thể, ngoài ra chúng tôi cũng đã giám định răng và chụp X quang."

Rồi vị cảnh sát nhấn mạnh thêm, "Kết quả cho thấy đó là anh Kawadu Masayuki."

Thấy tôi vẫn im lặng, anh ta tiếp, "Có thể phiền cô bớt chút thời gian để chúng ta thong thả trao đổi không?" Cánh cửa trước sảnh ra vào vẫn đang mở.

Tôi đề nghị họ đợi ở quán cà phê gần nhà, nghe vậy hai vị cảnh sát khẽ gật đầu rồi rời đi. Nhưng đến khi họ đi khuất, tôi vẫn đứng ở cái sảnh ấy, lơ đễnh nhìn ra bên ngoài, mãi sau mới thở dài, đóng cửa, đi về phòng ngủ, thay đồ để ra khỏi nhà. Đứng trước bàn trang điểm để tô chút son mà tôi như ngừng thở.

Gương mặt phờ phạc của tôi phản chiếu trong tấm gương. Trông tôi có vẻ mệt mỏi ngay cả với việc biểu lộ cảm xúc.

Tôi rời mắt khỏi cái gương, lấy lại nhịp thở, rồi nhìn lại khuôn mặt mình trong gương. Lần này có vẻ khá hơn rồi. Tôi gật gù hài lòng với biểu cảm ấy. Tôi thích anh ấy. Nhưng anh đã chết, tôi buồn là lẽ đương nhiên.

Vài phút sau, tôi đã ngồi đối diện hai vị cảnh sát trong quán cà phê

mình vẫn thường hay lui tới. Ở đây còn bán cả bánh ngọt nữa. Bánh ở đây tươi, vị ngọt thanh.

"Anh ta bị sát hại," vị cảnh sát nói như tuyên bố. Nhưng tôi không lấy gì làm ngạc nhiên lắm. Vì đó là lời mà tôi đã lường trước.

"Anh ấy bị sát hại như nào vậy ạ?" tôi hỏi.

"Cực kỳ khủng khiếp," vị cảnh sát nhăn mặt. "Gáy bị đập mạnh bởi một vật cùn. Thi thể thì bị vứt lại bên cạnh vịnh. Chỏng chơ như rác."

Người yêu tôi đã bị người ta vứt ở đó như một đống rác.

Vị cảnh sát ho một tiếng. Tôi ngẩng mặt lên.

"Vậy nguyên nhân tử vong là do xuất huyết bên trong não hay là…?"

"Không phải."

Anh ta ngắt lời, nhìn lại gương mặt tôi rồi nói tiếp. "Hiện tại chúng tôi chưa thể khẳng định chắc chắn điều gì. Tuy có dấu vết bị đập vào gáy, nhưng chừng nào chưa có kết quả giải phẫu thì tất cả chỉ là phỏng đoán."

"Vậy ạ?"

Nghĩa là có khả năng anh ấy bị sát hại bằng một phương thức khác, nhưng sau đó hung thủ còn đập mạnh vào gáy và vứt anh đi ư? Nếu đúng như vậy, thì tại sao hung thủ phải tàn bạo đến mức đó?

"Còn chuyện này…"

Vị cảnh sát gọi tôi, chắc do thấy tôi lơ đễnh quá. "Hình như cô cũng gần gũi với anh Kawadu Masayuki nhỉ?"

Tôi gật đầu. Chẳng có lý do gì để phủ nhận điều đó.

"Cô là người yêu của anh ấy à?"

"Tôi nghĩ vậy."

Vị cảnh sát hỏi quá trình chúng tôi gặp gỡ. Tôi trả lời thành thật. Tôi cũng sợ sẽ phiền đến Fuyuko nhưng cuối cùng vẫn nhắc đến tên cô.

"Lần cuối cùng cô nói chuyện với anh Kawadu là khi nào?"

Tôi suy nghĩ giây lát rồi trả lời.

"Tối hôm kia. Anh ấy gọi tôi tới."

Chúng tôi dùng bữa ở nhà hàng, sau đó uống rượu ở quán bar.

"Hai người đã nói những chuyện gì?"

"Chúng tôi nói nhiều chuyện lắm… trong đó…" Tôi cúi mặt, mắt nhìn cái gạt tàn bằng thủy tinh. "Anh ấy có nói rằng mình đang bị ai đó nhắm."

"Bị nhắm sao?"

“Vâng.”

Tôi kể những điều mình đã nghe từ anh trong buổi tối hôm kia. Đôi mắt vị cảnh sát bỗng sáng lên lấp lánh.

“Và anh Kawadu cũng thấy có điều gì khả nghi?”

“Tôi không dám khẳng định.”

Vì anh cũng không khẳng định chắc chắn điều đó.

“Nhưng cô thì không thấy có gì khả nghi à?”

Tôi gật đầu. “Vâng.”

Sau đó vị cảnh sát hỏi về quan hệ bạn bè và công việc của anh. Tôi hầu như không biết gì.

“Tiện đây xin hỏi tối qua cô đã ở đâu vậy ạ?”

Câu hỏi cuối cùng của anh ta nhằm mục đích xác nhận chứng cứ ngoại phạm của tôi. Họ không hỏi thời gian cụ thể hẳn là do chưa xác định được thời gian tử vong chính xác. Nên dù tôi có đưa ra thời gian cụ thể thì cũng chẳng giúp ích gì cho chứng cứ ngoại phạm của mình cả.

“Hôm qua tôi ở nhà cả ngày,” tôi trả lời. “Tôi làm việc.”

“Nếu có ai làm chứng được cho cô thì tốt.” Vị cảnh sát ngước lên nhìn tôi với vẻ kẻ cả.

“Tiếc là không có,” tôi lắc đầu. “Việc đó e là không thể. Vì tôi ở nhà một mình, cũng chẳng có ai đến chơi cả.”

“Tiếc thật. Cuộc đời đúng là có nhiều chuyện đáng tiếc quá.”

Sau đó vị cảnh sát xin lỗi vì đã làm phiền tôi rồi đứng dậy.

Đúng như tôi đoán, chiều tối hôm đó Fuyuko tới. Cô thở gấp như thể đã chạy như bay đến nhà tôi vậy. Khi ấy tôi đã mở sẵn văn bản để soạn thảo, dù chưa đánh được chữ nào, và đang uống bia. Trước khi uống bia tôi đã khóc. Khóc mệt nên tôi mới uống bia.

“Cậu nghe rồi chứ?” Vừa nhìn thấy tôi, Fuyuko lập tức hỏi.

“Cảnh sát tới đây rồi,” tôi đáp. Cô có vẻ hơi ngạc nhiên, nhưng nhanh chóng chấp nhận điều hiển nhiên ấy.

“Cậu có thấy gì khả nghi không?”

“Tớ không, chỉ biết là anh ấy bị người ta nhắm đến thôi.”

Đôi mắt Fuyuko tròn xoe, miệng há hốc vì ngạc nhiên, tôi kể cho cô chuyện hôm kia. Cô ấy lắc đầu tiếc nuối y chang vị cảnh sát đó.

“Chẳng nhẽ không có cách gì để ngăn chặn sao? Như là báo cảnh sát chẳng hạn.”

“Tớ cũng không biết. Nhưng chắc anh ấy có lý do riêng nên mới không làm vậy.”

Cô lại lắc đầu.

“Vậy nghĩa là cậu không thấy có gì khả nghi à?’

“Không. Thật ra…” tôi ngập ngừng, rồi tiếp tục, “Tớ hầu như chẳng biết gì về anh ấy cả.”

“Thế à?” Fuyuko nghe chừng thất vọng lắm. Biểu cảm của cô y hệt vị cảnh sát đến đây hồi trưa.

“Từ nãy tới giờ tớ cứ nghĩ về anh ấy mãi,” tôi nói. “Nhưng mà tớ không biết gì cả. Có một đường kẻ được vạch ra giữa tớ và anh ấy, cả hai đều cố để không xâm phạm đường kẻ ấy. Mà vụ án lần này lại xảy ra bên vùng của anh ấy.”

Tôi hỏi Fuyuko có muốn uống gì không, cô gật đầu nên tôi vào bếp mang bia ra. Giọng Fuyuko vang lên từ sau lưng tôi.

“Trong số những chuyện anh ấy nói, có chuyện nào để lại ấn tượng với cậu không?”

“Dạo gần đây bọn tớ không chuyện trò với nhau nhiều.”

“Nhưng cũng phải nói chuyện gì chứ. Chẳng lẽ gặp nhau là lên giường ngay à?”

“Cũng gần như là vậy đó,” tôi nói, má hơi rúm lại.

4

Đám tang của anh được tổ chức hai ngày sau đó. Fuyuko chở tôi về quê anh ở Shizuoka trên chiếc xe Audi. Đường cao tốc vắng vẻ không ngờ, đâm từ Tokyo về tới quê anh chỉ mất có hai tiếng đồng hồ.

Bố mẹ anh sống trong một căn nhà hai tầng bằng gỗ với hàng rào bao xung quanh. Bước qua hàng rào ấy là một khoảnh vườn khá rộng và nó còn được tận dụng luôn làm vườn rau.

Bên cạnh cổng, hai người phụ nữ đang đứng lặng như tờ. Một người tóc đã bạc, khoảng trên sáu mươi tuổi, người còn lại thì vẫn trẻ, dáng dong dỏng cao và gầy. Có lẽ đó là mẹ và em gái anh.

Trong dòng người đến viếng đám ma, phải đến một nửa là họ hàng, nửa còn lại là bạn bè đồng nghiệp của anh. Tôi áng chừng được vậy là bởi người làm trong ngành xuất bản trông sẽ hơi khác người bình

thường. Fuyuko gặp được người quen trong mấy người đến viếng, nên đã tới đó bắt chuyện. Nghe Fuyuko kể đó là biên tập viên phụ trách sách của Kawadu Masayuki. Một người đàn ông da đen, bụng bia. Nghe Fuyuko giới thiệu anh ta tên Tamura.

"Tôi vẫn chưa hết bàng hoàng," Tamura vừa lắc đầu vừa nói. "Theo kết quả giải phẫu, hình như anh ấy bị sát hại ngay trước hôm người ta tìm thấy thi thể. Có vẻ như là bị đầu độc."

"Đầu độc sao?" Lần đầu tiên tôi nghe đến việc này.

"Một loại thuốc trừ sâu thì phải. Thứ đó cũng đủ tước đi mạng sống của anh ấy rồi, vậy mà hung thủ còn dùng búa hay thứ gì đó nện thêm vào đầu nữa."

Có gì đó trào dâng trong ngực tôi.

"Hình như tối hôm đó anh ấy ăn ở quán quen, từ tình trạng tiêu hóa của đồ ăn có trong dạ dày, cảnh sát sẽ đưa ra được những phán đoán tương đối chính xác. À mà những việc này chắc hai người nắm rất rõ đúng không?"

Tôi gật đầu. Rồi hỏi thử, "Thời gian tử vong là khoảng mấy giờ vậy ạ?"

"Thấy bảo là khoảng từ mười đến mười hai giờ. Thực ra, hôm đó tôi cũng đã rủ anh ấy đi ăn. Kiểu nếu có thời gian thì cùng đi làm vài chén. Nhưng anh ấy nói có hẹn rồi nên từ chối."

"Vậy là anh Kawadu đã hẹn gặp ai đó nhỉ?" Fuyuko hỏi.

"Có vẻ là vậy. Những lúc như thế, bình thường tôi sẽ hỏi cho bằng được xem anh ấy có hẹn với ai." Tamura nói, vẻ tiếc nuối.

"Anh đã nói việc này với cảnh sát chưa?" tôi hỏi.

"Đương nhiên tôi nói rồi. Thế nên cảnh sát có vẻ cũng đang tìm xem ai là người đã hẹn với anh ấy vào khoảng thời gian đó, nhưng hiện giờ hình như vẫn chưa có manh mối gì cả." Anh ta cắn môi.

Thắp hương xong, họ toan ra về thì một người phụ nữ khoảng hai nhăm tuổi lại gần Tamura và chào hỏi. Cô ta có đôi vai rộng, trông như đàn ông. Kiểu tóc cũng nam tính.

Tamura cũng cúi đầu chào người phụ nữ đó và hỏi, "Dạo gần đây cô ít gặp anh Kawadu à?"

"Vâng, từ sau lần đó cũng không có cơ hội gặp lại. Chắc anh Kawadu thấy chúng tôi có nhiều điểm bất đồng."

Đến cách nói chuyện cũng giống đàn ông. Nhưng hình như cô ta rất thân thiết với Tamura. Sau khi nói với nhau vài câu như vậy, cô ta chào

hỏi qua loa chúng tôi rồi đi về phía trước.

“Cô ấy là Niizato Miyuki, nhiếp ảnh gia.” Sau khi cô ấy đi khỏi, Tamura mới thì thầm với chúng tôi. “Hồi trước cô ấy từng làm việc với anh Kawadu. Họ đã đi rất nhiều nơi cùng nhau, Kawadu viết ký sự, còn cô ấy chụp ảnh. Những bài đó đã được đăng lên tạp chí. Nhưng rồi bị gián đoạn hết.” Anh ta nói thêm, “Nhưng đó là chuyện của một năm trước rồi.”

Nghe vậy tôi lại nhớ ra mình chẳng biết gì về công việc của anh cả. Có lẽ nào từ giờ trở đi tôi sẽ biết thêm nhiều điều về anh chăng. Nhưng giờ có biết thì cũng làm được gì đâu chứ?

5

Buổi chiều hai ngày sau đám tang, lâu lắm tôi mới quay lại công việc thường lệ, thì bỗng chiếc điện thoại bàn không dây đặt cạnh máy đánh chữ đổ chuông. Tôi nhấc ống nghe, từ đầu bên kia vọng lại một giọng rất khẽ, như âm thanh truyền qua ống chân không. Tôi còn tưởng tai mình bị làm sao.

“Xin lỗi, có thể nói lớn hơn một chút không ạ,” tôi vừa dứt lời thì đột nhiên có tiếng “a” vang lên bên tai mình.

“Từng này đã được chưa ạ?”

Tiếng một cô gái trẻ vọng lại. Giọng hơi khàn nên càng khó nghe.

“Vâng, được rồi ạ. Xin hỏi ai vậy ạ?”

“Vâng, tôi là em gái của anh Masayuki, Kawadu Sachiyo.”

“À vâng.”

Tôi nhớ lại buổi tang lễ. Hôm đó chúng tôi chỉ chào hỏi rồi đi lướt qua nhau.

“Thật ra tôi đang ở căn hộ của anh Masayuki. Tôi định dọn dẹp đồ đạc ở đây.” Cô vẫn nói bằng cái giọng khó nghe ấy.

“Vậy à? Tôi có thể giúp gì không?”

“À không, không cần đâu ạ. Tôi lo được. Hôm nay tôi chỉ sắp xếp lại đồ đạc, ngày mai sẽ nhờ bên công ty chuyển nhà. Tôi gọi điện vì có chuyện muốn hỏi ý kiến chị.”

“Hỏi ý kiến tôi ư?”

“Vâng.”

Chuyện là như vậy. Lúc sắp xếp đồ đạc của anh Masayuki, cô ấy tìm thấy một lượng lớn tài liệu và báo ở trong tủ. Vốn dĩ có thể coi đó là di vật mà mang về Shizuoka, nhưng cô ấy lại nghĩ nếu chúng giúp ích được gì đó cho người quen của anh, biết đâu anh sẽ yên lòng hơn. Nên nếu tôi đồng ý thì cô ấy sẽ gửi tài liệu đó qua bưu điện cho tôi.

Đối với tôi, đây đúng là không cầu mà được. Nếu đó là tài liệu liên quan đến ngành viết văn tự do thì đúng là của báu. Với lại có khi nó còn giúp tôi hiểu hơn về con người anh lúc sinh thời nữa. Tôi đã đưa ra cả hai lý do và đồng ý nhận.

“Vậy tôi sẽ gửi qua bưu điện cho chị. Giờ tôi mang đi luôn thì sẽ kịp chuyến gom hàng hôm nay. À, mà chị còn cần đồ gì nữa không?”

“Đồ gì cơ ạ?”

“Đại loại như chị có để quên vật gì đó ở đây, hoặc cần giữ đồ gì của anh trai tôi không?”

“Tôi không để quên đồ gì ở đó đâu,” tôi nhìn cái túi xách để chỏng chơ trên bàn. Trong cái túi ấy có chìa khóa dự phòng căn hộ của anh. “Chỉ có đồ tôi chưa kịp trả lại anh ấy thôi.”

Khi tôi nhắc đến chiếc chìa khóa dự phòng, em gái anh Masayuki nói tôi cứ gửi cho cô ấy qua đường bưu điện cũng được. Nhưng tôi vẫn quyết định sẽ đến đó. Gửi bưu điện vừa mất công, mà tôi cũng muốn đến căn hộ của người yêu mình một lần cuối. Dù gì chúng tôi cũng đã qua lại hai tháng.

“Vậy tôi sẽ đợi chị.”

Giọng nói của em gái anh đến phút cuối vẫn vô cùng nhỏ nhẹ.

Căn hộ của anh ở Kitashinjuku. Còn phòng anh là phòng 102, nằm ở tầng một. Tôi bấm chuông, cô gái gầy, dong dỏng cao mà tôi đã gặp ở đám tang đi ra. Gương mặt cô thon gọn, sống mũi cao, đúng chuẩn người đẹp, nhưng mà sự giản dị quá mức lại làm lu mờ đi vẻ đẹp ngọc ngà ấy.

“Xin lỗi vì bắt chị phải tới tận đây,” cô cúi đầu, xếp dưới chân tôi đôi dép đi trong nhà.

Tôi cởi giày, xỏ dép vào thì nghe thấy tiếng động từ phía trong, rồi tiếp theo đấy ai đó ló mặt ra.

Nếu tôi nhớ không nhầm, thì đó chính là Niizato Miyuki, cô nhiếp ảnh gia tôi đã gặp ở đám tang anh. Vừa thấy tôi, cô ấy đã cúi đầu chào. Tôi cũng bối rối chào hỏi lại.

“Chị ấy làm việc cùng anh trai tôi,” em gái Masayuki giới thiệu.

“Đây là Niizato Miyuki, chị ấy cũng vừa mới đến thôi. Chị ấy nói anh

Kawadu đã giúp đỡ mình rất nhiều, nên muốn phụ một tay việc chuyển đồ.”

Tiếp theo cô ấy giới thiệu tôi là người yêu của anh đồng thời là một nhà văn viết truyện trinh thám với Niizato Miyuki.

“Mong cô giúp đỡ,” Niizato Miyuki nói với giọng nam tính hệt lúc ở đám tang, rồi mất hút vào bên trong.

“Cô đã nói với cô ấy rằng mai sẽ chuyển đồ à?” đợi Niizato Miyuki vào trong rồi, tôi mới hỏi Sachiyo.

“Tôi không nói. Chắc chị ấy đoán được chỉ trong hôm nay hoặc mai thôi nên tự đến.”

“Vậy à?” tôi hoài nghi gật đầu.

Bên trong phòng đã được dọn dẹp khá sạch sẽ. Gần nửa đống sách báo tài liệu trên giá sách đã được nhét vào thùng các-tông, tủ bếp thì đã trống trơn. Dây điện của tivi và âm ly cũng đã được tháo gọn.

Tôi ngồi xuống ghế xô-pha ở phòng khách, Sachiyo mang trà ra. Chừng như cô bớt lại một số đồ để tiếp khách. Cô cũng mang trà cho cả Niizato Miyuki đang vùi đầu trong phòng của anh Masayuki.

“Tôi thường nghe anh trai kể về chị,” cô ngồi đối diện tôi, cất giọng điềm tĩnh.

“Anh ấy khen chị là một người tuyệt vời, và rất giỏi nữa.”

Nghe thật giống tâng bốc, nhưng tôi cũng không lấy làm khó chịu. Mặt tôi hơi đỏ lên.

Nhấp ngụm trà cô pha, tôi hỏi, “Chắc cô cũng hay nói chuyện với anh trai nhỉ?”

“Vâng. Cứ một, hai tuần anh ấy lại về nhà một lần. Công việc của anh ấy hay phải đi đây đi đó, tôi và mẹ lúc nào cũng háo hức được nghe về những chuyến đi của anh. Tôi làm ở ngân hàng gần nhà, nên chẳng biết gì về thế giới bên ngoài cả.” Cô nói rồi uống trà.

Tôi đã hiểu tại sao giọng nói của cô trên điện thoại lại nhỏ đến thế, đó là giọng bẩm sinh.

“À, cô cầm giúp tôi cái này.” Tôi lấy chìa khóa từ trong túi xách ra, đặt lên mặt bàn.

Sachiyo ngắm nó một lúc lâu, rồi hỏi “Chị và anh ấy đã tính đến chuyện kết hôn rồi ạ?” Đúng là một câu hỏi khó nhưng tôi không thể không trả lời.

“Chúng tôi chưa từng nói về chuyện đó,” tôi đáp. “Cả hai không muốn ràng buộc đối phương, vì chúng tôi đều nghĩ nếu làm vậy đôi

bên sẽ không được thoải mái. Mà chúng tôi cũng không biết nhiều về nhau."

"Chị không biết ư?" cô ngạc nhiên.

"Tôi không biết gì cả," tôi đáp. "Hầu như là vậy, thế nên tôi không biết tại sao anh ấy lại bị sát hại. Cũng không đoán ra được điều gì. Quá khứ của anh, anh đang làm công việc gì, tôi cũng chưa từng nghe qua."

"Vậy ư? Anh ấy không nhắc đến chuyện công việc sao?"

"Anh ấy không để tôi biết." Nói vậy thì đúng hơn.

"A, nếu vậy thì…" Sachiyo đứng lên, đi đến chỗ đồ đạc, rồi lấy ra một bó những mảnh giấy ở bên trong thùng các-tông to bằng thùng đựng quýt, và đặt nó xuống trước mặt tôi. "Hình như đây là lịch trình của anh ấy trong nửa năm qua."

Ra là vậy, ở trong đó ghi chật kín những dự định của anh. Nhiều nhất là lịch họp với nhà xuất bản, rồi ngày đi lấy tin.

Bất chợt tôi nhìn vào lịch trình gần đây của anh. Biết đâu lịch hẹn hò với tôi cũng được ghi trong này.

Nhìn vào lịch trước ngày anh bị sát hại, quả là anh có ghi tên nhà hàng, thời gian hẹn tôi. Chính là hôm tôi gặp anh lần cuối. Tôi có cảm giác cơ thể mình như bị kim châm khi nhìn thấy ngày đó. Và thứ tiếp theo đập vào mắt tôi là dòng chữ nhỏ viết vội ở cột ban ngày cùng ngày. Ở đó ghi: *16:00 Yamamori sport Plaza*.

Masayuki là hội viên của trung tâm thể thao nằm trong Yamamori Sport Plaza. Thi thoảng anh tập gym ởđó. Việc này thì tôi biết.

Nhưng có một chuyện tôi hơi thắc mắc, gần đây rõ ràng anh bị đau chân, thì sao có thể tập gym được. Hay hôm đó chân anh khỏi rồi?

"Có chuyện gì không ổn à?"

Thấy tôi im lặng mãi, em gái anh Masayuki lo lắng hỏi. Tôi lắc đầu đáp, "À không, không có gì đâu." Không phải là không có gì, mà hiện giờ tôi không đủ tự tin để nói bất cứ điều gì. "Tôi có thể mượn cái này không?" tôi giơ bảng lịch trình của anh lên.

"Chị cứ tự nhiên," cô mỉm cười.

Khi câu chuyện bỗng ngừng lại, một khoảng lặng bao trùm lấy chúng tôi, thế rồi Niizato Miyuki đi ra từ phòng làm việc của anh.

"Xin lỗi cho tôi hỏi, giấy tờ của anh Kawadu chỉ có từng này thôi sao?"

Giọng điệu của Miyuki nghe như ngờ vực, xen lẫn trách móc.

"Vâng, đúng vậy."

Nghe Sachiyo đáp, cô nhiếp ảnh gia trẻ bỗng cúi mặt xuống như đắn đo suy nghĩ điều gì, nhưng rồi nhanh chóng lấy lại quyết tâm, ngẩng đầu lên.

“Ngoài những giấy tờ này, còn có tài liệu công việc hay bút ký gì không?”

“Tài liệu công việc ư?”

“Cô muốn xem thứ gì đó à?” tôi hỏi.

Ngay lập tức ánh mắt cô ta trở nên sắc lạnh, nhìn về phía tôi.

Tôi tiếp tục. “Ban nãy Sachiyo gọi cho tôi, và đã gửi tất cả tài liệu của anh ấy đến chỗ tôi rồi.”

“Gửi rồi?”

Mắt cô ta trông như xếch ngược lên. Rồi cô ta nhìn Sachiyo cũng với đôi mắt đó.

“Thật vậy ư?”

“Vâng,” Sachiyo đáp. “Vì tôi nghĩ vậy là thuận nhất… Có việc gì hay sao ạ?”

Miyuki cắn nhẹ môi dưới. Rồi một loáng sau, quay sang nhìn tôi.

“Vậy chỗ đồ đạc đó sẽ đến chỗ cô vào ngày mai nhỉ?”

“Vâng, chắc là vậy ạ.”

Tôi nhìn Sachiyo. Cô lập tức gật đầu, quay về phía Niizato đáp, “Cùng trong nội thành nên chắc mai là tới thôi.”

“Vậy à…”

Miyuki đứng trân trân, cụp mắt xuống chừng như đang ngẫm nghĩ điều gì đó rất lung, mãi mới ngẩng đầu lên như đã hạ quyết tâm.

“Thật ra trong chỗ tài liệu của anh Masayuki, có thứ này tôi rất muốn xem. Tài liệu ấy rất cần cho công việc…”

“Thế à?” Tôi bỗng thấy lạ. Nghĩa là cô ta đến đây giúp chỉ để xem được chỗ tài liệu ấy à? Nếu vậy tại sao cô ta không nói ngay từ đầu? Tất nhiên tôi không nói ra, mà ướm lời, “Vậy hay là ngày mai cô đến nhà tôi?”

Gương mặt cô có vẻ yên tâm hơn hẳn.

“Thế có được không ạ?”

“Tôi thì không có vấn đề gì. Cô cần chỗ tài liệu đó ngay trong sáng mai à?”

“Không, chỉ cần có trong ngày mai là được.”

“Nếu vậy, tối mai cô tới nhé. Vì lúc đó chắc chắn tài liệu đã đến chỗ

tôi rồi.”

“Vậy phải phiền cô rồi.”

“Không có gì đâu.”

Chúng tôi hẹn giờ gặp nhau. Sau đó Niizato Miyuki đề nghị thêm, “Xin lỗi vì yêu cầu hơi vô lý, nhưng cô có thể chờ tối đến rồi mới dỡ tài liệu ra được không? Vì nếu tài liệu bị lẫn vào nhau, sẽ khó tìm hơn.”

“À, được thôi.”

Lại thêm một yêu cầu kỳ quặc nữa, nhưng rốt cuộc tôi vẫn đồng ý. Vì tài liệu ấy có đến chỗ tôi thì tôi cũng không thể dùng chúng ngay được.

Câu chuyện có vẻ đã dừng ở đó, mà tôi cũng có việc cần suy nghĩ, nên đứng dậy cáo lui. Khi tôi sắp sửa ra về, Niizato Miyuki xác nhận lại thời gian hẹn một lần nữa.

6

Đến tối, Fuyuko mang một chai rượu vang trắng đến. Công ty cô ở gần đây, nên thi thoảng cô lại ghé nhà tôi trên đường về. Có khi cô cũng ngủ lại luôn.

Chúng tôi vừa ăn cá hồi hấp rượu, vừa uống vang. Fuyuko bảo rượu rẻ lắm, nhưng mùi vị cũng không tồi.

Lúc chai rượu còn khoảng một phần tư, tôi đứng lên, lấy bó giấy để bên cạnh máy đánh chữ. Đây là quyển lịch trình của Masayuki mà Sachiyo đưa cho tôi lúc ở nhà anh.

Tôi kể với Fuyuko chuyện hồi trưa, và chỉ vào một phần trong lịch trình.

“Tớ thấy thắc mắc chỗ này này.”

Đó là phần ghi, *16:00 Yamamori Sport Plaza*.

“Tớ biết là anh Masayuki hay đến trung tâm thể thao.” Fuyuko nhìn tôi, gương mặt như muốn nói, ừ thì sao.

“Thì lạ chứ sao.”

Tôi giở đi giở lại quyển lịch trình.

“Xem quyển lịch trình, tớ chỉ thấy mỗi ngày đó là anh ấy có lịch đến trung tâm thể thao thôi. Mà có lần anh ấy cũng bảo không có lịch tập cố định, cứ rảnh lúc nào đi lúc ấy. Nên tớ thấy lạ là tại sao chỉ mỗi

ngày này lại ghi thời gian tập. Với lại quan trọng hơn là gần đây anh ấy bị đau chân, nên phải hạn chế vận động."

"Hừm." Fuyuko hừ mũi, nghiêng đầu. "Nếu vậy thì lạ thật đấy. Thế cậu có suy đoán gì không?"

"Ừ, tớ nghĩ mãi từ nãy tới giờ, có khi nào đây là lịch hẹn gặp ai đó?"

Fuyuko vẫn nghiêng đầu, tôi tiếp tục.

"Tức là, có thể ý nghĩa của câu này không phải là: sáu giờ đến tập ở Yamamori Sport Plaza, mà là sẽ gặp người tên Yamamori ở Sport Plaza."

"Nhìn những dòng ghi chú khác thì thấy anh ấy hay viết theo thứ tự: thời gian - tên người - địa điểm, ví dụ như, '13:00 Yamada công ty XX'. Vậy nên tớ mới đoán như vậy."

Fuyuko gật gù hai, ba lần, đoạn nói, "Có khi thế thật. Hay Yamamori là giám đốc Yamamori Sport Plaza? Anh ấy đến phỏng vấn gì đó chăng."

"Cũng có thể…" tôi hơi chần chừ rồi dứt khoát. "Nhưng tớ nghĩ có khi không phải vậy đâu. Tớ kể với Fuyuko rồi nhỉ. Chuyện anh ấy bảo với tớ rằng hình như anh ấy đang bị ai đó tìm cách sát hại ấy."

"Ừm."

"Khi đó anh ấy đã nói thế này. *Không định nói với em, mà lại lỡ lời. Chắc do ảnh hưởng của câu chuyện hồi trưa.*"

"Câu chuyện hồi trưa là sao?"

"Tớ không biết. Dù anh ấy nói là không có gì đâu. Nhưng có khi nào trưa hôm ấy, anh ấy cũng đã nói chuyện với ai đó như nói với tớ chăng."

"Hôm đó chính là hôm này à?" Fuyuko chỉ tay vào quyển lịch trình. "Hôm anh ấy viết 16:00 Yamamori ấy?"

"Ừm."

"Vậy ư?" Fuyuko nhìn tôi với ánh mắt thương hại. "Nhưng tớ thì lại cho rằng cậu đang hơi cả nghĩ."

"Cũng có thể."

Tôi thành thật gật đầu. "Nhưng tớ muốn làm rõ những điều mình thắc mắc. Ngày mai tớ sẽ gọi điện đến Sport Plaza."

"Cậu định gặp giám đốc Yamamori đấy à?"

"Nếu anh ta chịu gặp tớ."

Fuyuko uống cạn chỗ rượu có trong ly, rồi thở dài.

"Tớ thật không ngờ cậu lại nghiêm túc đến vậy."

“Thế ư?”
“Ừ.”
“Vì tớ thích anh ấy mà.”
Rồi tôi rót đều chỗ rượu vang còn lại trong chai vào hai chiếc ly.

2

VẬT ANH ĐỂ LẠI

1

Cuối cùng Fuyuko ngủ lại nhà tôi, và hôm sau còn gọi điện đến Sport Plaza xin phỏng vấn giúp tôi nữa. Bởi tôi nghĩ nếu lấy danh nghĩa nhà xuất bản thì đối phương sẽ yên tâm hơn.

Bên đó đồng ý việc đến lấy tin, nhưng khi nghe nguyện vọng muốn gặp giám đốc thì họ có vẻ lưỡng lự.

“Tôi có thể nói chuyện với ngài giám đốc được không? Nhà văn bên tôi nói muốn gặp trực tiếp giám đốc.”

Nhà văn mà cô nhắc đến là tôi.

Một lát sau, Fuyuko nói tên tôi. Hình như bên kia hỏi tên nhà văn. Tôi không nổi tiếng, chắc gì người ta đã biết. Mà đã vậy dễ họ sẽ từ chối mất thôi. Tôi hơi lo lắng.

Nhưng gương mặt Fuyuko lại rạng rỡ hẳn như xua tan nỗi bất an trong tôi.

“Vậy ạ? Xin cô đợi cho một lát.” Cô che lòng bàn tay lên ống nghe, nói nhỏ với tôi. “Họ bảo hôm nay thì được đấy. Hôm nay cậu đi được đúng không?”

“Ừ.”

Rồi Fuyuko chốt thời gian với bên kia. Nghe như họ hẹn một giờ chiều nay ở quầy lễ tân.

“Hình như giám đốc Yamamori biết cậu đấy,” đặt điện thoại xuống, cô vừa giơ tay hình chữ V vừa nói.

“Tớ cũng không biết nữa. Tớ chưa từng nghe đến tên anh ta, hay họ muốn tuyên truyền cho trung tâm thể thao chăng.”

“Nhưng nghe giọng điệu hình như không phải vậy đâu.”

“Chắc do tớ nghĩ quá.” Tôi hơi cong môi lên.

Từ nhà tôi đến trung tâm thể thao mất khoảng một tiếng đồng hồ, song tôi định rời khỏi nhà từ trưa cho thư thả. Nhưng vừa xỏ chân vào một chiếc giày thì tiếng chuông cửa vang lên.

Tôi mở cửa, một người đàn ông trông khá luộm thuộm vận áo màu xanh tím than ướt sũng mồ hôi đang ung dung đứng đó, nói giọng không mấy niềm nở, "Tôi ở bên chuyển phát đồ ạ." Hình như chỗ đồ Sachiyo gửi cho tôi đã đến. Tôi cởi chiếc giày đang xỏ ở chân, đi lấy con dấu của mình.

Đồ gồm hai thùng các-tông to gấp đôi thùng đựng quýt. Nhìn cách dán băng dính trên thùng, có vẻ Sachiyo là người cẩn thận.

"Có vẻ nặng nhỉ," tôi nhìn hai thùng hàng và nói.

"Khá nặng đấy. Toàn giấy tờ thì phải. Giấy tờ nhiều cỡ này thường nặng lắm."

"Anh bê giúp tôi được không?"

"Vâng."

Sau đó nhân viên chuyển phát giúp tôi bê thùng đồ vào trong phòng. Đúng là nặng thật. Như thể nhét toàn cục chì ở bên trong vậy.

Khi vừa chạm tay vào thùng thứ hai, tôi vô tình thấy thứ gì đó chuyển động.

Gì thế nhỉ?

Theo phản xạ, tôi quay mặt ra. Một vật thể nào đó như vừa khuất dạng sau góc rẽ của hành lang.

Tôi ngừng tay, nhìn về hướng đó thì bắt gặp ngay một gương mặt đang nhòm vào nhà mình, rồi thụt lại. Tôi chỉ kịp thấy người đó đeo kính.

"Này anh ơi," tôi nắm lấy cánh tay người chuyển phát.

"Hình như có ai đang đứng ở góc kia, lúc tới đây anh có thấy ai không?"

"Hả?"

Anh ta tròn xoe mắt nhìn về hướng đó. Và gật đầu kêu lên một tiếng a như thể vừa nghĩ ra điều gì.

"Có đấy. Một ông già trông không được bình thường cho lắm. Khi tôi xếp đồ lên xe đẩy, ông ta cứ nhìn chằm chằm vào chỗ đồ. Tôi lừ mắt thì ông ta quay mặt đi ngay."

"Ông già ư?"

Tôi nhìn lại góc đó một lần nữa, rồi vội vàng xỏ chân vào đôi dép xăng-đan để bên cạnh. Nhưng góc hành lang giờ đã không còn bóng

người. Nhìn sang thang máy, thì thấy tín hiệu đang đi xuống.

Tôi quay lại phòng, Fuyuko đang đứng đợi với vẻ mặt lo lắng.

“Sao rồi?”

“Chẳng có ai cả.”

Rồi tôi hỏi nhân viên chuyển phát về dáng dấp ông già ấy. Anh ta hơi nghiêng đầu.

“Trông ông ta cũng không có gì đặc biệt. Tóc trắng, cao bình thường. Ăn vận khá chỉnh chu với chiếc áo khoác màu nâu nhạt. Có điều lúc ấy chỉ nhìn thoáng qua nên tôi quên mặt rồi.”

Tôi cảm ơn, tiễn anh ta ra cửa, rồi đóng cửa sảnh ra vào lại.

“Fuyuko không có người bạn nhiều tuổi nào đâu nhỉ.”

Nói ra rồi mới thấy thật là một câu đùa nhạt nhẽo. Fuyuko không trả lời câu hỏi đó, chỉ suy đoán với vẻ nghiêm túc, “Ông ta nhìn gì thế nhỉ?”

“Nhìn chăm chăm vào nhà tớ thế, thì ắt phải có việc gì với tớ rồi.”

Mà tôi cũng chẳng biết có thật ông già ấy nhòm ngó căn hộ của mình không nữa. Cũng có thể ông ta chỉ tình cờ ngang qua đây trong lúc đi dạo thôi. Dù chẳng mấy ai lại đi dạo trên cái hành lang chật hẹp của chung cư thế này cả.

“Thế còn chỗ đồ đạc to đùng này là gì đây?”

Fuyuko chỉ tay vào hai cái thùng các-tông và hỏi, nên tôi cũng giải thích về thứ bên trong thùng. Tiện thể nói luôn việc Niizato Miyuki sẽ đến đây hôm nay. Cô ấy sẽ đến vào buổi tối nên tôi buộc phải về nhà trước lúc đó.

“Vậy là quá khứ của Kawadu Masayuki cất hết trong này nhỉ.”

Fuyuko nói vẻ chân thành. Khiến tôi háo hức muốn mở ngay hai thùng ấy ra, song lỡ hứa với Niizato Miyuki rồi, nên tôi đành nhẫn nhịn. Với lại, cũng đến giờ tôi phải đi rồi.

Lúc rời khỏi nhà, bước vào thang máy, tôi nghĩ bụng biết đâu ông già đó không phải nhìn ai, mà là nhìn đống đồ được chuyển tới nhà tôi?

Trên đường tới trung tâm thể thao, Fuyuko nói cho tôi biết vài thông tin về giám đốc Yamamori Takuya. Cô ấy bảo phải nắm được đôi chút về đối phương không thì hỏng hết việc, nên sáng nay đã gấp rút tìm hiểu.

“Bố vợ Yamamori Takuya là ông Yamamori Hidetaka. Đó là một gia

đình trong tập đoàn Yamamori. Vị giám đốc Takuya ấy là con rể."

Tập đoàn Yamamori lớn mạnh chủ yếu nhờ vào công ty đường sắt, song gần đây họ cũng đã bắt đầu lấn sân sang cả lĩnh vực bất động sản.

"Hồi sinh viên, Yamamori Takuya từng là vận động viên bơi lội, có thời gian còn tập luyện để thi đấu Olympic nữa. Anh ta học ngành khoa học thể thao ở trường đại học, rồi cao học, sau khi tốt nghiệp thì vào làm trong trung tâm thương mại Yamamori. Hồi ấy, trung tâm thương mại này đang chuẩn bị xây dựng trung tâm thể thao, cần nhiều nhân viên chuyên ngành, thành thử anh ta mới trúng tuyển. Và anh ta đã làm việc đúng như những gì công ty kỳ vọng. Những ý tưởng và kế hoạch của Takuya đều thành công, dù ban đầu đã lường trước thất bại nhưng trung tâm thể thao đó lại sinh lời lớn."

Vậy là anh ta không thành công khi là vận động viên bơi lội, nhưng lại hết sức thành đạt với vai trò doanh nhân.

"Năm ba mươi tuổi, anh ta gặp con gái của ngài Yamamori Hidetaka, họ yêu nhau từ cái nhìn đầu tiên và kết hôn ngay sau đó. Năm sau đấy, trung tâm thể thao tách riêng ra thành Sport Plaza. Tám năm sau, Yamamori Takuya được giao phó việc kinh doanh ở nơi này. Tóm lại anh ta đã được thăng chức làm giám đốc. Chuyện cũng mới xảy ra hồi năm ngoái thôi."

"Một câu chuyện thành công như bước ra từ trong sách nhỉ," tôi thẳng thắn phát biểu cảm tưởng.

"Sau khi đảm nhiệm chức giám đốc, anh ta làm việc không biết mệt mỏi. Để quảng bá cho trung tâm, anh ta đi diễn thuyết ở khắp mọi nơi, gần đây còn học để lấy chứng chỉ phê bình thể thao và các vấn đề giáo dục nữa. Người ta kháo nhau anh ta đang muốn lấn sân sang giới chính trị."

"Tham công tiếc việc thật," tôi nói.

"Nhưng nghe nói anh ta cũng nhiều kẻ thù lắm."

Khi đôi mắt cô ánh lên vẻ lo lắng cũng là lúc chuyến tàu điện chở chúng tôi đến nhà ga.

Yamamori Sport Plaza là một tổ hợp được trang bị đầy đủ cả phòng tập gym, phòng tập thể dục thẩm mỹ, phòng thể dục cá nhân, bể bơi trong nhà, lẫn sân tenis. Trên sân thượng của tòa nhà còn có chỗ để tập golf.

Tôi thông báo cuộc hẹn của mình với lễ tân tầng một, cô lễ tân với mái tóc dài bảo chúng tôi lên tầng hai. Tầng hai là khu tập thể dục thẩm mỹ và gym, nhưng sâu bên trong vẫn có văn phòng.

“Giờ mà kinh doanh kiểu thế này là kiếm lời nhất nhỉ,” Fuyuko nói lúc thang cuốn đang đi lên. “Đời sống của nhiều người giờ dư dả rồi. Muốn gì được nấy. Chỉ còn vấn đề làm sao để duy trì sức khỏe và thân hình đẹp thôi. Mà người Nhật mình còn nổi tiếng là không biết cách sử dụng thời gian rảnh nữa. Thành thử những chỗ như này sẽ khiến người ta yên tâm rằng mình đang dùng thời gian một cách hiệu quả.”

“Ra là vậy,” tôi gật đầu thán phục.

Đúng như lời cô lễ tân nói, tầng hai là khu thể dục thẩm mỹ và gym. Mặt sàn rộng song người lại đông như mắc cửi khiến ta không thể cảm nhận được tầng này rộng đến vậy. Ngay trước mặt là một người trung tuổi mập mạp đang chiến đấu cam go với chiếc máy tập nâng cơ ngực, và đối diện đó là một cô đang chạy. Cô quấn khăn trên cổ, miệt mài chuyển động đôi chân, nhưng cơ thể lại không di chuyển chút nào về phía trước. Nhìn kỹ hóa ra cô đang chạy trên băng chuyền lớn, băng chuyền cứ quay tròn tròn, thế nên cơ thể mới không dịch chuyển.

Rồi có cả quý bà mập đang đạp xe. Đương nhiên đây không phải xe đạp bình thường, mà là xe được gắn cố định xuống sàn, chỉ có tấm kim loại đằng trước là quay tròn thôi. Bà cật lực vận động cái chân béo mũm như thể vận động viên của cuộc thi ba môn thể thao phối hợp. Nếu lắp máy phát điện vào cái xe này, dễ sẽ có đủ điện dùng cho cả một tầng.

Băng qua khu toàn người là người, với đầy mùi mồ hôi lẫn hơi thở nóng bức, chúng tôi đến trước phòng thể dục nhịp điệu. Một cửa sổ rất lớn bằng kính gắn ở bên ngoài, từ đó có thể quan sát quang cảnh bên trong. Ba, bốn người phụ nữ mặc áo nịt sặc sỡ đang nhảy theo huấn luyện viên.

“Tớ phát hiện ra việc này thú vị lắm,” tôi vừa đi vừa nói. “Chỗ này giống lớp học ở trường cấp ba quá. Càng những người ngồi gần giáo viên lại càng học giỏi.”

Tôi vừa nhìn phòng tập bên trái, vừa bước đi trên hành lang, cuối cùng cũng thấy một cánh cửa ở phía cuối. Tôi mở cánh cửa đó ra thì thấy có chục cái bàn xếp thành hai dãy, với số lượng người tương đương với số bàn đó, người đang đứng, kẻ đang ngồi. Trên bàn có máy tính, nếu chỉ nhìn qua thì sẽ không biết đây là văn phòng gì.

Trông ai cũng bận rộn, Fuyuko đến chỗ cô gái trông có vẻ điềm tĩnh ngồi ở ngay hàng đầu tiên, thông báo mục đích ghé thăm của mình. Cô khoảng trên dưới hai nhăm tuổi, tóc uốn xoăn nhẹ, mặc áo cánh màu xanh nhạt. Cô gái mỉm cười gật đầu, rồi nhấc ống nghe điện thoại ở bên cạnh, ấn số gì đó. Rất nhanh sau đấy đối phương đã nhấc máy, cô

thông báo về việc chúng tôi ghé đến.

Nhưng chúng tôi không được vào luôn. Cô quay sang nhìn chúng tôi, vẻ lo lắng.

“Xin lỗi, giám đốc chúng tôi có việc đột xuất, không thể gặp các vị ngay được. Có lẽ phải mất khoảng một tiếng ạ.”

Chúng tôi quay mặt nhìn nhau.

“À, với lại…”

Cô ấy e ngại nói tiếp, “Giám đốc cũng nói rằng trong thời gian chờ đợi, mong các vị có thể trải nghiệm cơ sở vật chất ở đây rồi cho ngài ấy biết cảm tưởng ạ.”

“Nhưng chúng tôi chẳng đem theo đồ gì hết.”

Nghe giọng điệu hoảng hốt của tôi, cô ấy gật đầu với vẻ mặt như thể đã hiểu.

“Đồ tập thể dục và quần áo tắm chúng tôi đều chuẩn bị sẵn rồi ạ. Đương nhiên, sau khi dùng xong, các vị có thể mang về.”

Tôi nhìn Fuyuko, mặt tỏ vẻ khổ sở.

Mấy phút sau, tôi đã tung tăng dưới bể bơi trong nhà. Bộ đồ bơi này thoải mái thật. Đúng là hội viên có khác. Tôi không vục mặt xuống nước vì sợ trôi lớp trang điểm, nhưng chẳng bao lâu sau chúng tôi đã duỗi cả chân lẫn tay mà bơi trong làn nước, quên đi cái nóng bức của ngày hè.

Thay đồ xong, trang điểm lại, đi đến văn phòng thì cô gái ban nãy đã đứng đó tươi cười đón chúng tôi.

“Hai chị bơi thấy thế nào ạ?”

“Thoải mái lắm,” tôi đáp.

“Ngài giám đốc xong việc chưa ạ?”

“Vâng. Xin mời hai vị đi vào từ cánh cửa đằng kia ạ.”

Cô chỉ tay vào cánh cửa bên trong. Tôi nói cảm ơn, rồi đi về phía đằng ấy.

Tôi gõ cửa, giọng một người đàn ông đáp lại, “Mời vào.” Fuyuko vào trước, rồi tôi theo sau.

“Hoan nghênh hai vị.”

Chính giữa phòng là một cái bàn lớn trông có vẻ đắt tiền, người đàn ông đang ngồi ở bên kia chiếc bàn đứng dậy. Anh ta không cao lắm, bờ vai rộng, thật hợp với bộ vest màu xanh đen. Tóc mái rơi lơ thơ, làn da rám nắng khiến anh ta trông khá trẻ trung, nhưng người này dễ cũng phải trên bốn mươi rồi. Cặp lông mày rậm cùng đôi môi dày mang lại

cho người ta ấn tượng về một kẻ hiếu thắng.

“Thành thật xin lỗi. Ban nãy tôi có chút việc đột xuất,” anh ta nói bằng giọng rất vang.

“Không có gì đâu ạ,” tôi đứng ngang hàng với Fuyuko, cúi đầu chào.

Phía bên trái cũng có bàn, một cô gái trẻ vận vest màu trắng đang ngồi ở đó. Có lẽ cô ấy là thư ký. Đôi mắt cô xếch lên như mắt mèo, toát ra vẻ cứng cỏi.

Khi chúng tôi xưng tên, anh ta cũng đưa danh thiếp. Trên đó in dòng chữ *Yamamori Sport Plaza - Giám đốc Yamamori Takuya*.

“Đây là tác phẩm mới nhất của cô ấy.”

Fuyuko lôi từ trong túi ra quyển sách mới được xuất bản của tôi, đưa cho Yamamori.

“Ra là vậy.”

Anh ta ngắm nghía quyển sách từ đủ các góc như thể đang thưởng ngoạn một bình trà đẹp đẽ, sau cùng là nhìn bìa cuốn sách và gương mặt tôi.

“Lâu lắm rồi tôi mới thấy một quyển tiểu thuyết trinh thám. Ngày xưa tôi cũng đọc Sherlock Holmes, nhưng sau đó thì không đọc gì thêm.”

Tôi không nghĩ ra lời nào để đáp lại nên đành im lặng. Đây không phải cuốn sách khiến tôi tự hào khuyên người ta đọc thử, nhưng bảo người ta đừng đọc thì cũng kỳ quặc.

Ở giữa phòng có bàn tiếp khách, Yamamori Takuya mời tôi cùng Fuyuko ngồi xuống đó. Bộ ghế xô-pha bọc da mang lại cảm giác vô cùng dễ chịu.

“Vậy, ngọn gió nào đã mang các vị tới đây nhỉ?” Yamamori hỏi giọng điềm đạm. Tôi trả lời rằng muốn lấy tư liệu từ trung tâm thể thao để viết sách, nên cần tìm hiểu về các quy định liên quan đến việc vận hành của trung tâm và chế độ hội viên. Câu trả lời này đã được tôi và Fuyuko thống nhất từ trước đó. Bởi nếu đột ngột đề cập đến anh Kawadu thì sẽ bị nghi ngờ ngay.

Tôi nghĩ được gì thì hỏi nấy, về cơ cấu tổ chức, việc vận hành của trung tâm. Yamamori Takuya lịch sự giải thích từng câu hỏi một, thi thoảng còn thêm chút bông đùa. Giữa chừng, cô thư ký bưng cà phê vào, nhưng sau đó thì rời khỏi phòng ngay. Có lẽ cô đã được lệnh phải rời khỏi chỗ ngồi.

Tôi nhấp một ngụm cà phê, lựa lúc thích hợp để đi vào vấn đề chính mà tôi thắc mắc.

“Nhân tiện tôi muốn hỏi, nghe nói gần đây anh có gặp anh Kawadu.”

Trước câu hỏi đường đột, biểu cảm trên gương mặt Yamamori Takuya vẫn không hề thay đổi, anh ta mỉm cười hỏi lại, “Anh Kawadu Masayuki ư?”

“Vâng,” tôi đáp, tôi có cảm giác ánh mắt người này nhìn mình đã thay đổi.

“Cô là người quen của anh Kawadu Masayuki à?” anh ta hỏi.

“Vâng, tôi có quen sơ qua. Mà trong sổ lịch trình của anh ấy có ghi lịch gặp anh Yamamori.”

“Ra vậy,” Yamamori khẽ gật gù. “Anh ấy đã tới đây vào tuần trước, để phỏng vấn.”

Đúng là anh đã đến đây.

“Anh ấy đến phỏng vấn về vấn đề gì vậy ạ?”

“Về những thứ liên quan tới ngành thể thao,” anh ta nói rồi cười khẽ. “Nói đơn giản thì anh ấy đến tìm hiểu xem việc kinh doanh kiểu này thu lời thế nào. Và tôi trả lời rằng không kiếm được nhiều như mọi người nghĩ đâu.”

Yamamori dí dỏm nói, đoạn lấy một điếu Kent từ trong bao thuốc để trên mặt bàn, đưa lên miệng, sau đó dùng cái bật lửa trang trí bằng pha lê cũng đặt trên bàn châm lửa.

“Anh quen biết với anh Kawadu từ trước ạ?”

Anh ta nghiêng đầu, đưa ngón tay út bên trái đang cầm điếu thuốc lên gãi lông mày.

“Đúng vậy. Thi thoảng tôi cũng tập ở phòng gym, và gặp cậu ấy ở đó. Cậu Kawadu là một chàng trai rất được.”

“Vậy trong buổi phỏng vấn ấy, hai người cũng có nói chuyện phiếm chứ ạ?”

“Toàn chuyện phiếm thôi ấy.”

“Anh có nhớ là hai người đã nói chuyện gì không?”

“Toàn chuyện vớ vẩn thôi. Như chuyện về gia đình tôi, hay chuyện kết hôn của cậu ấy. Cậu ấy vẫn còn độc thân đấy, cô biết chứ?”

“Tôi biết,” tôi đáp.

“Vậy à? Lúc đó tôi còn động viên cậu ấy phải nhanh chóng kiếm một cô nào tốt tốt đi.”

Anh ta nói vậy, hít một hơi thuốc thật sâu, rồi vừa thở ra làn khói trắng ngà, vừa cười. Tràng cười vừa dứt, lần này anh ta vặn ngược lại.

“Mà cho tôi hỏi, cô đang làm gì vậy? Viết tiểu thuyết thì đâu cần

mấy tư liệu thế này nhỉ.” Anh ta vẫn giữ vẻ mặt điềm tĩnh đó, không chút thay đổi, nhưng tôi nhận ra một tia áp bức xuyên qua ánh mắt sắc lạnh. Tôi cụp mắt xuống tránh ánh mắt ấy trong chốc lát, suy xét lại rồi ngẩng mặt lên.

“Thật ra anh ấy mất rồi.”

Miệng Yamamori há hốc. Rồi hỏi: “Cậu ấy trẻ thế mà. Cậu ấy bị bệnh ư?”

“Không. Anh ấy bị sát hại.”

“Sao cơ?” Anh ta chau mày. “Cậu ấy mất khi nào?”

“Mới đây thôi.”

“Tại sao lại thành ra cơ sự như vậy chứ?”

“Tôi không biết,” tôi đáp.

“Một ngày nọ, cảnh sát tới tìm tôi và báo tin rằng anh ấy đã bị sát hại. Anh ấy bị đầu độc, bị đánh vào đầu, và vứt lại trên vịnh như người ta vứt một đống rác.”

Trong phút chốc anh ta dường như không nghĩ ra được lời nào để đáp lại.

Phải mất một lúc lâu, Yamamori mới mở miệng.

“Vậy ư? Tội nghiệp cậu ấy quá. Mới gần đây à? Tôi hoàn toàn không biết gì cả.”

“Chính xác là anh ấy bị sát hại vào buổi chiều hai ngày sau hôm gặp anh Yamamori.”

“Hả?”

“Lúc gặp anh, anh ấy có nói điều gì không?”

“Điều gì là sao?”

“Kiểu như ám chỉ mình sẽ bị người ta sát hại.”

“Không hề có chuyện đó,” giọng anh ta bỗng cao vút. “Nếu nghe được những lời như vậy, tôi sẽ không để cậu ấy ra về khi chưa hỏi rõ sự tình đâu. Tức là cậu ấy đã nói những lời như vậy ở đâu đó ư?”

“Không, không phải vậy.”

Đôi mắt Yamamori ánh lên những tia ngờ vực.

“Tôi chỉ hơi thắc mắc thôi,” tôi cố mỉm cười. Càng đi sâu vào chuyện này tôi sẽ càng bị nghi ngờ.

Sau đó anh ta mời chúng tôi tham quan trung tâm một lần nữa. Yamamori ấn chuông, gọi thư ký đang ở bên ngoài. Không lâu sau, cô thư ký xinh đẹp đã dẫn một cô gái cùng vào phòng. Chính là cô gái làm

việc văn phòng đã giúp đỡ chúng tôi từ nãy tới giờ. Hình như cô ấy được giao nhiệm vụ giới thiệu cho chúng tôi.

“Các cô cứ từ từ tham quan nhé,” Yamamori Takuya nói khi chúng tôi chuẩn bị rời khỏi phòng.

Cô gái đưa cho chúng tôi tấm danh thiếp ghi tên Harumura Shiduko. Tôi và Fuyuko đi theo sau cô tham quan trung tâm.

Tại khu thể dục thẩm mỹ, chúng tôi được giới thiệu cho một người đàn ông trên dưới ba mươi tuổi đang làm huấn luyện viên trưởng ở đây, tên Ishikura. Ishikura trông như vận động viên thể hình, mà có khi đúng là vậy thật, với cơ bắp cuồn cuộn. Đã vậy anh ta còn mặc một chiếc áo phông mỏng tang như để khoe ra chỗ cơ ấy. Anh ta dường như cũng rất thành công trong việc gây dựng hình tượng người đàn ông với gương mặt ngọt ngào đúng gu của mấy cô trung tuổi, cùng mái tóc cắt ngắn mang lại vẻ gọn gàng.

“Cô đến lấy tư liệu để viết tiểu thuyết trinh thám à?”

Ishikura thẳng thừng ném cái nhìn dò xét về phía chúng tôi.

“Tôi rất vui nếu được đọc truyện cô viết, nhưng truyện về huấn luyện viên bị sát hại thì chắc tôi xin phép.”

Tôi chẳng thấy vui vẻ gì, song dường như anh ta rất hài lòng với câu đùa của mình, còn phá lên cười hết mực vô duyên.

“Anh Ishikura là em trai của giám đốc.”

Sau khi rời khỏi sàn tập thể dục thẩm mỹ và gym, Shiduko mới nói với chúng tôi như vậy.

“Anh ta hình như cũng xuất thân từ trường thể thao đấy.”

Tức họ thời độc thân của Yamamori Takuya là Ishikura à. Anh em nhà Ishikura hẳn phải rất khôn khéo khi ở dưới trướng gia tộc Yamamori.

Trên đường đi tới sân tập tennis trong nhà, chúng tôi gặp hai người phụ nữ đang đi ngược hướng, Shiduko chào hỏi hai người ấy.

Đó là một phụ nữ trung tuổi cùng một cô gái nhỏ nhắn, trông như học sinh trung học. Có lẽ họ là mẹ con. Người phụ nữ mặc váy liền thân màu đen, trông cực kỳ quyền quý. Chị ta đeo cặp kính râm to hơn cả mặt, mắt kính màu tím nhạt. Gương mặt cô con gái trắng trẻo, đôi mắt trong veo, đang nhìn về phía lưng người phụ nữ nọ.

Người phụ nữ vừa chỉnh lại gọng kính, vừa hỏi Shiduko, “Anh

Yamamori có ở trong phòng không?”

“Có ạ,” Shiduko đáp.

“Thế à.”

Người phụ nữ khẽ gật đầu, sau đó đưa mắt nhìn chúng tôi. Tôi và Fuyuko cũng cúi đầu chào, nhưng đối phương chỉ im lặng, nhìn Shiduko.

“Dạ thưa bà, hai vị đây là…”

Shiduko vội vàng giới thiệu hai chúng tôi. Nhưng chị ta chẳng buồn thay đổi biểu cảm, chỉ đáp lại bằng giọng thờ ơ, “Cô vất vả rồi.”

“Đây là phu nhân của giám đốc,” Shiduko giới thiệu chị ta với chúng tôi. Tôi đã đoán trước, nên chẳng ngạc nhiên, chỉ đại diện nói mấy câu cho phải phép.

“Giám đốc Yamamori đã rất thân thiện với chúng tôi.”

Chị ta không đáp lại, chỉ nhìn Shiduko và hỏi như để xác nhận lại lần nữa.

“Anh ấy ở trong phòng nhỉ?”

Đoạn tóm tay phải cô con gái, quàng vào tay trái mình, nói nhỏ, “Đi thôi con.” Cô con gái gật đầu.

Chị ta chậm rãi bước đi, cô con gái cũng theo sau. Hai người đó đi đến hành lang.

Chúng tôi nhìn theo họ, sau đó đi tiếp.

“Tiểu thư đó tên là Yumi,” Shiduko nói bằng giọng e dè.

“Đó là con gái của giám đốc Yamamori à?” Tôi hỏi, cô liền gật đầu.

“Từ lúc sinh ra mắt cô ấy đã bị tật… Không hẳn là không nhìn thấy gì, nhưng dù đã phẫu thuật nhiều lần, thị lực vẫn không cải thiện.”

Tôi không nghĩ ra lời nào để đáp lại nên đành im lặng. Fuyuko cũng chẳng mở miệng.

“Nhưng giám đốc bảo tiểu thư không được nhốt mình trong phòng, nên một tháng, cô ấy lại đến trung tâm vài lần để vận động.”

“Vì cô bé chịu thiệt thòi nên ông Yamamori lại càng yêu quý con hơn để bù đắp nhỉ,” Fuyuko nhận xét.

“Có lẽ chúng ta nên dừng nói về chuyện này ở đây,” giọng Shiduko như chứa đầy sức mạnh.

Không lâu sau chúng tôi đã tới sân tennis. Có hai phần sân chơi, mấy cô mặc quần soóc ngắn đang luyện tập đánh bóng với huấn luyện viên. Huấn luyện viên trông có vẻ bận rộn, vì không chỉ mỗi đánh bóng, người này còn liên tục bình luận mấy câu kiểu “Cú đánh đẹp lắm”,

“Dùng thêm cả đầu gối đi”.

“A, tôi xin phép một chút,” Shiduko nói với chúng tôi, rồi chạy ra phía hành lang. Tôi nhìn theo, thì thấy một người đàn ông mặc quần áo bảo hộ đang dựa vào xe đẩy đợi cô ấy. Đó là một người to lớn, đeo cặp kính viền vàng trên gương mặt đen sì. Bộ ria mép dưới mũi khiến tôi càng chú ý. Khi cô ấy đến nơi, người đàn ông quay mặt về phía này và nói điều gì đó. Shiduko cũng vừa đáp lại, vừa liếc qua chỗ chúng tôi.

Không lâu sau đó, cô quay lại.

“Xin lỗi hai vị.”

“Nếu cô bận việc thì chúng ta dừng ở đây cũng được,” Fuyuko nói, nhưng cô ấy xua tay.

“Không có gì đâu ạ.”

Tôi nhìn người đàn ông mặc đồ bảo hộ. Anh ta đang đẩy cái xe đi trên hành lang. Rồi khi anh ta quay lại nhìn, mắt chúng tôi chạm nhau. Anh ta hốt hoảng nhìn sang hướng khác, nhanh chóng đẩy xe đi.

Sau đó nhờ Shiduko hướng dẫn, chúng tôi tới tham quan sân tập chơi golf, nhận rất nhiều tờ rơi, rồi mới rời trung tâm. Shiduko tiễn chúng tôi ra tận cửa.

2

Trên chuyến tàu điện ngầm trở về nhà, chúng tôi trò chuyện về cuộc viếng thăm trung tâm thể thao Yamamori.

“Tớ không dám khẳng định, nhưng hình như Yamamori Takuya có vẻ hơi khác thường nhỉ,” tôi nhận xét. “Kiểu như anh ta biết điều gì đó, và cố che giấu điều ấy vậy.”

“Nghe giọng điệu thì hình như anh ta không biết chuyện anh Kawadu bị sát hại,” Fuyuko tiếp.

“Nếu thế thì lạ quá. Dù không thân thiết, cũng không lý nào lại không biết chuyện một hội viên của trung tâm mình bị giết hại cả.”

Fuyuko thở dài thay cho câu trả lời, rồi lắc đầu hai, ba lần. Đó là biểu cảm khi cô không thể đưa ra ý kiến nào cả.

Đương nhiên tôi cũng vậy.

Tạm biệt Fuyuko, tôi quay lại căn hộ của mình, đúng lúc chiếc điện thoại đặt ở góc làm việc đang reo. Vội vàng nhấc ống nghe, từ đầu dây

bên kia vọng lại giọng nói chừng như tôi đã nghe ở đâu đó.

"Tôi là Niizato," đầu dây bên kia nói.

Tôi gật đầu, đáp "Vâng." Nhìn đồng hồ thì còn khá lâu mới đến giờ hẹn.

"Thật ra tôi không cần mượn tài liệu của anh Kawadu nữa."

Giọng cô như thể đang bực tức điều gì đó.

"Nghĩa là…"

"Hôm nay tôi đi tìm hiểu chuyện khác, tình cờ tìm thấy tài liệu mình cần. Xin lỗi vì đã làm phiền cô."

"Vậy là cô sẽ không đến chỗ tôi nữa đúng không?"

"Vâng."

"Vậy tôi mở thùng ra được chứ?"

"Vâng. Thành thật xin lỗi cô."

"Tôi hiểu rồi," nói đoạn tôi dập máy, và nhìn hai cái thùng các-tông đặt trong góc phòng. Chúng được đặt cạnh nhau ngay ngắn như hai anh em sinh đôi thân thiết vậy.

Tôi cởi đồ, thay sang bộ áo nỉ, rồi lấy một lon bia trong tủ lạnh ra uống. Ngồi xuống xô-pha, tôi ngắm nghía mấy thùng các-tông. Bên trên thùng các-tông có lẽ là mua của công ty vận chuyển in dòng chữ nổi bật *Nếu muốn chuyển đồ, hãy gọi theo số xx.*

Uống được nửa lon bia, tôi bỗng nhận ra một điểm lạ. Hai cái thùng tưởng chừng giống hệt nhau lại khác nhau một chút.

Đó là ở cách đóng gói.

So với thùng còn lại, thùng kia dán băng dính nhăn nhúm, trông thật cẩu thả.

Lạ thật đấy, tôi nghĩ.

Khi mấy thùng này được chuyển đến đây vào sáng nay, tôi vẫn nhớ cảm giác an tâm của mình với cách đóng gói cẩn thận thể hiện tính cách của Kawadu Sachiyo. Băng dính dán thẳng băng như căn bằng thước kẻ. Cả hai thùng đều như vậy, chắc chắn là thế.

Tôi uống cạn lon bia, rồi đi về phía hai thùng các-tông, cẩn thận xem xét chiếc thùng được dán băng dính một cách tạp nham. Nói xem xét cho hay, chứ thật ra tôi chỉ nhìn chăm chăm xung quanh thùng thôi.

Chỉ quan sát không thì cũng chẳng biết được gì cả, nên tôi quyết định bóc băng dính, mở thùng ra. Đồ bên trong nào sách, sổ, bút ký để lộn xộn như bị quăng vào thùng.

Tôi để nguyên thùng đó như vậy, mở nốt thùng còn lại. Đúng như

tôi nghĩ, bên trong thùng này được sắp xếp rất gọn gàng. Giống như cách dán băng dính, cách sắp xếp này cũng thể hiện tính cách cẩn thận của Sachiyo.

Tôi lấy chai bourbon từ trong tủ, ném mình xuống ghế xô-pha. Rồi rót rượu vào ly, uống ực một hơi. Trái tim từ nãy vẫn đập loạn lên của tôi tạm thời đã bình tĩnh lại.

Khi định thần rồi, tôi với tay nhấc ống nghe, ấn số. Chuông reo ba lần, đầu bên kia nhấc máy.

"Hagio xin nghe," là giọng của Fuyuko.

"Tớ đây," tôi nói.

"À, có chuyện gì không?"

"Gay rồi."

"Sao vậy?"

"Hình như có kẻ đột nhập vào nhà tớ."

Fuyuko chừng như nín thở, một lúc lâu sau mới nói.

"Có bị mất trộm thứ gì không?"

"Có."

"Mất gì vậy?"

"Tớ không biết." Tôi vẫn áp ống nghe bên tai và lắc đầu. "Nhưng có lẽ là một thứ quan trọng."

3

Ngày hôm sau, tôi đến nhà xuất bản mà Fuyuko đang làm việc để gặp biên tập viên Tamura - người tôi đã gặp ở đám tang. Đương nhiên người sắp xếp buổi gặp này là Fuyuko.

Chúng tôi gặp nhau ở sảnh của nhà xuất bản, rồi ba người cùng đi đến quán cà phê gần đó.

"Cô muốn biết về cô Niizato ư?"

Tamura khựng cánh tay đang nâng cốc cà phê, mở to đôi mắt đầy thiện cảm.

"Vâng, xin hãy cho tôi biết về cô ấy."

"Nhưng mà bản thân tôi cũng không biết rõ lắm về cô ấy đâu. Tôi phụ trách anh Kawadu, chứ không phụ trách cô Niizato."

“Anh cứ nói những điều anh biết thôi cũng được ạ,” Fuyuko ở bên cạnh nói chen vào. Ban đầu, người đề xuất việc nói chuyện với Tamura là cô ấy.

Hôm qua, sau khi gọi điện cho Fuyuko, tôi đã kiểm tra và thấy đồ đạc của mình không bị mất mát gì cả. Sổ tiết kiệm lẫn số tiền mặt ít ỏi vẫn còn nguyên. Dấu vết của kẻ đột nhập chỉ lưu lại ở phần đóng gói thùng các-tông.

“Chắc hắn không nghĩ tới lại nhớ cách đóng gói. Trông thế này thôi, chứ tớ quan sát tỉ mỉ lắm đấy,” khi nhận ra sự thay đổi trên thùng các-tông, tôi đã nói với Fuyuko như vậy.

“Cậu tài thật,” cô thán phục.

“Tức là tên hung thủ kia chỉ muốn lấy mấy thứ trong thùng các-tông nhỉ. Thế cậu có nghĩ ra manh mối gì không?”

“Tớ chỉ nghĩ đến duy nhất một điều thôi.”

Khi biết chỗ tài liệu của anh Masayuki bị xáo trộn, điều đầu tiên hiện lên trong đầu tôi là Niizato Miyuki - người vừa gọi điện thoại đến cho tôi ngay trước đó. Hôm trước, cô ta xông xáo muốn xem chỗ tài liệu đến vậy, mà đột nhiên lại gọi điện nói không cần nữa. Đương nhiên là tôi sẽ thấy lạ.

“Nghĩa là cô ta đã lấy cắp ư?” Fuyuko ngạc nhiên.

“Dĩ nhiên tớ không thể khẳng định. Nhưng lời nói và hành động của cô ta ngay từ đầu đã rất lạ rồi. Để lấy được chỗ tài liệu đó mà cô ta đã cất công tới dọn dẹp nhà anh Kawadu…”

“Nhưng cậu đã hứa sẽ cho cô ta chỗ tài liệu ấy rồi mà? Cần gì phải lấy cắp nữa chứ?”

“Nghiêm túc mà nghĩ thì đúng là như vậy,” tôi ngập ngừng, rồi dứt khoát nói. “Nhưng nếu chỗ tài liệu đó là thứ cô ta không thể cho người khác thấy thì sao? Nên cô ta mới lén lút lấy cắp nó.”

“Không thể cho người khác thấy?”

Fuyuko lặp lại lời tôi nói, ngẫm nghĩ một lúc lâu rồi mở to đôi mắt hình hạnh nhân.

“Cậu đang nghi ngờ cô ta giết anh Kawadu đấy à?”

“Cực kỳ nghi ngờ là đằng khác,” tôi thẳng thừng nói. “Nếu như giả thuyết của tớ đúng, thì ta hoàn toàn có thể nghĩ rằng anh Kawadu bị giết vì biết bí mật nào đó của cô ta.”

“Ra là cậu suy luận như vậy à?” Fuyuko khoanh tay, lại nhìn vào trong thùng các-tông.

“Nhưng lập luận cô ta đột nhập vào đây của cậu vấp phải hai bức tường lớn đấy. Một là làm sao cô ta biết trưa nay cậu đi vắng? Hai là cô ta vào trong bằng cách nào? Cậu đã khóa cửa cẩn thận đúng không?”

“Ừ, đây là phòng kín,” tôi đáp.

“Vậy phải làm rõ điểm đó. Có lẽ cậu nên tìm hiểu đôi chút về cô Niizato ấy.”

“Cậu có cách gì không?”

“Có chứ.”

Rồi cô ấy nhắc đến cái tên Tamura.

Nhưng câu chuyện của Tamura không hề kích thích sự tò mò của tôi.

Chuyện Niizato Miyuki là một nhiếp ảnh gia hoạt động trong nhiều lĩnh vực thì tôi thừa biết rồi, đó không phải điều tôi muốn hỏi.

“Tôi muốn hỏi về công việc mà cô ấy và anh Kawadu đã làm chung với nhau,” tôi nói thẳng. “Họ đã cùng làm ký sự để đăng lên các tạp chí nhỉ?”

“Đúng vậy. Nhưng như tôi đã nói, việc đó chẳng bao lâu sau thì bị gián đoạn.”

“Đúng là khi gặp ở đám tang, cô ta thừa nhận rằng mình và anh Kawadu có nhiều điểm khác biệt.”

Lời nói của cô ta khiến tôi lưu tâm, nên vẫn còn nhớ rõ.

“Quả là cô ấy có nói vậy.” Tamura hình như cũng nhớ.

“Hay cô ấy muốn nói đó là lý do khiến việc kia bị ngừng lại?”

“Không phải vậy đâu.” Tamura ngồi ngay ngắn lại trên ghế, người hơi nhoài về đằng trước. “Nội dung của những bài ký sự ấy không hề tệ. Phản hồi của độc giả cũng tốt. Nhưng khi họ đến lấy tư liệu ở đảo Y lần nào đó, thì đã gặp tai nạn. Cả anh Kawadu lẫn cô Niizato. Hình như sự khác biệt về quan điểm bắt đầu từ lúc đó.”

“Gặp tai nạn ư?”

Đương nhiên đây là lần đầu tiên tôi nghe đến chuyện này.

“Tai nạn lật thuyền,” Tamura nói. “Tôi nghe bảo một người quen nào đó của anh Kawadu đã lên kế hoạch du lịch đảo Y bằng thuyền. Nhóm Kawadu cũng tham gia chuyến đi ấy, nhưng trên đường đến đảo, thời tiết xấu nên thuyền đã bị lật.”

Tôi không tài nào tưởng tượng nổi tình thế lúc đó.

“Thiệt hại có lớn không?”

“Có mười một người trên thuyền, một người đã thiệt mạng. Những

người còn lại trôi dạt đến hòn đảo hoang gần đó và được cứu sống. Khi ấy anh Kawadu bị thương ở chân, rồi kể từ đấy những bài ký sự cũng bị ngừng lại hết."

Tôi chưa từng nghe chuyện này.

"Thế anh Kawadu có viết về chuyến đi ấy không? Nó thích hợp để làm tư liệu về tai nạn hơn là ký sự nhỉ," Fuyuko lên tiếng.

"Anh ấy không viết," Tamura thì thào đáp. "Bên nhà xuất bản có nhờ anh ấy viết bài, nhưng anh ấy từ chối. Hình như anh ấy lấy lý do là lúc đó mình đã bị mất ý thức, nên không nhớ được gì nhiều. Mà có lẽ bản thân anh ấy cũng không muốn đăng chuyện mình gặp nạn lên báo."

Vô lý quá, tôi nghĩ. Một khi làm nghề viết lách, không ai lại bỏ lỡ cơ hội tuyệt vời này cả, cho dù bản thân mình là người gặp nạn. Trước tiên là chẳng cần đi lấy tin mà đã có cơ hội trải nghiệm, lại có thể viết ra tiếng nói chân thực của bản thân.

"Tóm lại là do tai ương lần đó, nên chuỗi ký sự đã bị ngừng lại."

Không phải việc của công ty mình có khác, Tamura nói với tâm trạng vô cùng thoải mái.

"Nhân tiện cho tôi hỏi, tour đi biển này do công ty du lịch nào tổ chức vậy?"

Tamura nhẹ nhàng đáp lại câu hỏi của tôi, "Không phải tour của công ty du lịch đâu. Nghe đâu là kế hoạch du lịch của một trung tâm thể thao ở trong thành phố. Tên trung tâm đó là gì thì tôi quên mất rồi."

"Lẽ nào," tôi liếm môi, "là Yamamori Sport Plaza ư?"

Lập tức Tamura gật đầu, mặt anh ta như thể vừa gỡ được cái xương dăm mắc trong răng hàm.

"Đúng rồi, hình như là cái tên đó."

"Ra là vậy," tôi và Fuyuko nhìn nhau.

Sau đó chỉ mình Tamura quay về công ty, còn tôi và Fuyuko vẫn nán lại quán cà phê, gọi thêm ly nữa.

"Tớ lại thắc mắc điểm này," tay chống cằm, tôi nói.

"Trước khi bị sát hại, anh Kawadu đã gặp Yamamori Takuya. Anh ấy còn cùng Niizato Miyuki tham gia chuyến du lịch bằng thuyền của Yamamori Sport Plaza."

"Ý cậu là có bí mật gì đó trong vụ tai nạn ấy?"

“Tớ không biết nữa,” tôi lắc đầu.

“Nhưng nếu đúng vậy, thì có khi nào chỗ tài liệu bị đánh cắp trong nhà tớ là viết về vụ tai nạn ấy không? Và thứ Niizato Miyuki muốn cũng là tài liệu ấy.”

“Và anh Kawadu bị giết hại là vì những điều viết ở trong đấy.”

“Việc đó xét cho cùng chỉ là suy đoán của tớ thôi. Fuyuko là người hiểu rõ nhất những suy đoán nóng vội của tớ mà.”

Trước sự lém lỉnh của tôi, Fuyuko chỉ cười rồi lại ngay lập tức đăm chiêu.

“Nghĩa là những bí mật của vụ tai nạn đó liên quan đến Niizato Miyuki nhỉ.”

“Không chỉ mỗi cô ta đâu,” tôi bắt tréo chân, và khoanh tay lại. “Anh Kawadu đã gặp Yamamori Takuya, nên tớ nghĩ anh ta cũng liên quan gì đó.”

“Không phải anh ta bảo đó chỉ là cuộc phỏng vấn bình thường à.”

“Vì anh ta đang che giấu điều gì đó,” tôi tạm ngừng lời, rồi lại tiếp tục. “Có lý do khiến họ phải che giấu.”

“Họ là ai cơ?”

“Điều đó thì vẫn còn là ẩn số,” tôi thẳng thừng.

Hôm đó, lúc trở về căn hộ, tôi vội vàng lật ngược thùng các-tông lên, kiểm tra xem suy đoán của mình có chính xác không. Những tài liệu liên quan đến ký sự mà anh Kawadu thực hiện vào năm ngoái hầu hết đều nằm trong hộp, riêng tài liệu liên quan đến chuyến đi biển ấy thì dù tôi có tìm thế nào cũng không thấy.

Chuyến đi ấy đã xảy ra chuyện gì đó ngoài việc họ gặp phải tai nạn, và có người không muốn chuyện ấy được công bố. Niizato Miyuki cũng là một trong số những người đó.

Vấn đề là làm cách nào để tìm ra được điều ấy, tất nhiên tôi và Fuyuko đã quyết định phương án hành động.

Trước bữa tối hôm ấy, Fuyuko gọi điện cho tôi. Giọng cô nghe như đang phấn khích, dù không quá nhiều.

“Tớ hẹn được Niizato Miyuki rồi đấy.”

“Cậu vất vả quá,” tôi cảm kích. “Cậu viện lý do gì vậy?”

“Tớ nói sự thật thôi. Rằng muốn hỏi về anh Kawadu.”

“Cậu có thấy cô ta đề phòng không?”

“Nói qua điện thoại nên tớ không rõ lắm.”

“Thế à?”

Giờ chỉ cần tìm cách để cô ta nói ra sự thật. Ánh mắt kiên cường của cô ta hiện lên trong đầu khiến tôi hơi nản lòng.

“Hai đứa mình hiệp sức dồn ép biết đâu cô ta lại nói.”

Nghe tôi nói vậy, Fuyuko đáp lại bằng giọng trầm ngâm, “Thế không được đâu.”

“Sao lại không được?”

“Vì cô ta đã ra điều kiện. Rằng chỉ muốn gặp một mình cậu thôi.”

“Mình tớ ư?”

“Ừ. Đó là điều kiện của cô ta.”

“Cô ta có ý đồ gì vậy?”

“Tớ không biết. Chắc cô ta nghĩ nếu một mình cậu đến thì có thể tin được.”

“Nhẽ nào lại vậy?”

“Tóm lại đó là yêu cầu của cô ta.”

“Hừm…” Tôi vẫn cầm ống nghe, mải nghĩ ngợi xem rốt cuộc việc này là thế nào. Hay Niizato Miyuki sẽ nói cho tôi nghe về bí mật đó nhỉ?

“Tớ hiểu rồi,” tôi nói với Fuyuko. “Tớ sẽ đi một mình. Thời gian và địa điểm thế nào vậy?”

4

Ngày hôm sau, tôi rời khỏi nhà sớm để tránh bị muộn giờ hẹn. Chúng tôi hẹn gặp nhau ở quán cà phê trong khu Kichijoji lúc hai giờ. Nghe Fuyuko nói căn hộ của Niizato Miyuki ở gần khu ấy.

Không gian quán vô cùng yên tĩnh với những chiếc bàn gỗ tự đóng mộc mạc xếp ngay ngắn. Chính giữa quán đặt một cái cây bằng nhựa trông hơi lạc quẻ. Ánh sáng mờ mờ, đúng là một nơi thích hợp để thong thả nói chuyện.

Cô phục vụ mặc váy bó màu đen cùng bộ tóc tém lại gần chỗ tôi, tôi gọi trà quế.

Tôi có thói quen bỏ đồng hồ vào trong túi xách chứ không đeo, nên phải nhìn quanh quán tìm đồng hồ xem giờ. Trên tường treo một chiếc đồng hồ kiểu cổ, kim đồng hồ chỉ gần hai giờ.

Cô bé phục vụ mang trà đến, khi tôi nhấp được hai, ba ngụm thì đồng hồ vừa điểm đúng hai giờ.

Tôi ngắm vật dụng trong quán, thêm năm phút nữa trôi qua, nhưng Niizato Miyuki vẫn chưa xuất hiện. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành vừa nhấp từng chút trà, vừa nhìn ra phía cửa ra vào. Đến khi cốc trà đã hết nhẵn, kim đồng hồ chỉ thêm mười phút nữa, vẫn không thấy bóng dáng Miyuki đâu.

Tôi bắt đầu có linh cảm chẳng lành.

Tôi đứng dậy, đến chỗ chiếc điện thoại ở quầy tính tiền, bấm số điện thoại của Miyuki mà Fuyuko đã cho tôi. Chuông điện thoại reo hai, ba lần. Nghĩ chắc không ai nhấc máy, tôi toan gác ống nghe thì đúng lúc ấy điện thoại được kết nối.

“A lô”, là giọng một người đàn ông.

“Đây có phải nhà cô Niizato không ạ?” Tôi căng thẳng hỏi.

“Đúng rồi,” người đàn ông đáp. “Cô là?”

Tôi xưng tên mình, rồi hỏi xem Niizato có nhà không. Người đàn ông im lặng một lát, rồi nói bằng giọng vô cảm, “Rất tiếc, cô ấy mới qua đời rồi.”

Lần này tới phiên tôi im lặng.

“Cô có đang nghe không đấy?”

“À vâng… Xin hỏi anh nói cô ấy mất rồi, chuyện là thế nào vậy ạ?”

“Cô ấy bị giết,” người đàn ông tiếp tục.

“Họ vừa mới tìm thấy thi thể cô ấy xong.”

ĐỘC THOẠI 2

Khi biết thân phận thật của tôi, cô ta nói xin lỗi. Rằng cô ta không thể làm gì khác, và đó là sự thực.

Tôi im lặng nhìn cô ta. Cô ta có vẻ mất bình tĩnh, rồi nhanh chóng đứng dậy. Cô ta nói mình sẽ đi pha trà, và cố tránh ánh mắt tôi.

Nhân lúc cô ta không đề phòng, tôi đã tấn công từ sau lưng.

Lạ lùng thay tôi không có cảm giác gì.

Cứ như tôi đang nghiền nát hộp diêm thôi.

Cô ta mềm nhũn đổ nhào xuống, sau cùng chỉ còn là một tảng thịt khó coi. Tôi có cảm giác thời gian như ngừng lại, xung quanh tôi chỉ có sự yên ắng bủa vây.

Vài giây sau tôi cứ đứng chôn chân ở đó, rồi nhanh chóng dọn dẹp. Đầu óc tôi tỉnh táo đến mức đáng sợ.

Dọn dẹp xong, tôi nhìn xuống cô ta.

Quả thật cô gái này biết câu trả lời. Chỉ là cô ta đã ranh mãnh che giấu nó dưới cái tên yếu đuối.

Ngọn lửa căm hờn trong tôi không hề biến mất.

3

CÔ GÁI MẤT TÍCH VÀ NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐÃ CHẾT

1

Căn hộ của Niizato Miyuki ở gần nhà ga, tòa nhà trông khá mới. Phòng cô ấy ở tầng năm.

Ra khỏi thang máy, tôi bắt gặp một dãy cánh cửa quay mặt ra hành lang, nhưng tôi biết ngay cánh cửa nào dẫn tới phòng cô ấy. Bởi những người đàn ông nhìn đã biết là cảnh sát với dáng vẻ oai nghiêm đang đi tới đi lui qua cánh cửa ấy.

Khi tôi đến gần cánh cửa, một cậu cảnh sát mặc đồng phục trông có vẻ ít tuổi hơn tôi nhanh chóng tiến lại và nghiêm nghị hỏi tôi đến đây có việc gì.

Không chịu kém cạnh anh ta, tôi nói thật rõ ràng rằng tôi đến đây do người đàn ông nói chuyện với tôi qua điện thoại lúc nãy yêu cầu, thì anh ta bối rối và bước vào trong phòng.

Rồi ngay sau đó, thay vì cậu cảnh sát hợm hĩnh, một vị trung niên khá đẹp trai, gương mặt sắc nét bước ra. Anh ta xưng tên là Tamiya ở Đội điều tra số Một. Nghe giọng tôi đoán anh ta chính là người ban nãy đã nói chuyện với mình trên điện thoại. Cảnh sát Tamiya dẫn tôi tới tận chỗ chiếu nghỉ của cầu thang.

“Ồ, cô viết tiểu thuyết trinh thám ư?” Vị cảnh sát ngạc nhiên nhìn tôi. Giọng điệu anh ta ẩn chứa cả sự hiếu kỳ. “Vậy chúng tôi phải điều tra cho hẳn hoi rồi, không lại thành trò cười của cô mất.” Thấy tôi dửng dưng im lặng, anh ta mới thôi đùa cợt, nghiêm nghị hỏi, “Cô có hẹn với nạn nhân lúc hai giờ hôm nay nhỉ?”

“Vâng.”

“Xin thứ lỗi, nhưng hai người có quan hệ thế nào vậy?”

“Tôi quen cô ấy qua người yêu mình.”

Đó không phải lời nói dối.

“Ra thế,” nói rồi vị cảnh sát e ngại nhìn tôi, “Có thể cho tôi biết tên người yêu cô được không?”

“Anh ấy là Kawadu Masayuki,” tôi đáp. “Anh ấy là nhà văn tự do. Nhưng mới mất gần đây. Và cũng bị sát hại.”

Cái tay đang quay bút của cảnh sát Tamiya đột nhiên dừng lại. Miệng anh ta mở to như đang ngáp.

“Anh ấy là nạn nhân của vụ án ấy sao?”

“Đúng vậy,” tôi gật đầu.

“Vậy à?”

Cảnh sát Tamiya bỗng đăm chiêu cắn môi, rồi gật mạnh đầu ba lần.

“Vậy việc cô hẹn gặp nạn nhân hôm nay cũng liên quan đến vụ án đó ư?”

“Không hẳn là vậy. Tôi đang giữ đống tài liệu công việc của anh Kawadu, nên định cho cô Niizato nếu cô ấy cần.”

Tôi nói câu trả lời mà mình đã chuẩn bị sẵn trước khi tới đây.

“Ra thế, tài liệu à?”

Vị cảnh sát chau mày, ghi chép điều gì đó vào sổ tay.

“Ngoài việc đó ra, cô có quan hệ cá nhân với Niizato Miyuki không?”

“Không, tôi cũng chỉ gặp cô ấy ở đám tang của anh Kawadu thôi.”

“Buổi hẹn hôm nay là do ai đề xuất?”

“Là tôi đề xuất.”

“Cô hẹn cô ấy từ khi nào?”

“Hôm qua. Tôi hẹn gặp cô ấy qua một biên tập viên mà tôi quen biết.”

Tôi nói tên và số điện thoại của Fuyuko cho cảnh sát.

“Tôi hiểu rồi. Vậy chúng tôi sẽ thử liên lạc với cô Hagio Fuyuko.”

“Nhân tiện cho tôi hỏi, cô Niizato bị giết khi nào vậy?” Tôi nhìn gương mặt nghiêng sắc nét của cảnh sát Tamiya và hỏi.

Anh ta hơi nghiêng đầu, rồi đáp, “Theo kết quả giám định, cô ấy cũng mới bị giết cách đây chừng một, hai tiếng thôi…”

“Cô ấy bị giết như thế nào vậy ạ?”

“Đầu.”

“Đầu sao?”

“Có vẻ cô ấy bị một vật trang trí bằng đồng đập vào gáy. Cô có muốn xem hiện trường không?”

“Tôi xem được ư?”

“Lần này tôi đặc cách.”

Trong phòng, các chuyên gia giám định và cảnh sát đang hối hả làm việc. Tôi len lỏi đi theo sau cảnh sát Tamiya.

Bước vào sảnh ra vào, tôi bắt gặp một phòng khách rộng cỡ mười hai chiếu, phía bên kia phòng có giường. Trong phòng khách để chiếc bàn bằng kính, trên bàn đặt một cốc trà. Ở góc phòng là bếp, trong bồn vẫn để vài bộ bát đĩa chưa kịp rửa.

Trong phòng, mùi vị cuộc sống vẫn còn lưu cữu, chỉ có thời gian là ngưng đọng.

“Người phát hiện thi thể là một cô bạn của nạn nhân. Bình thường cô ấy hay ghé chơi, hôm nay thấy cửa mở, nên cô ấy đã tự ý vào và thấy Niizato chết ở trên giường. Cô ấy quá sốc, hiện đang ngủ rồi.”

Thật đáng thương, tôi lẩm bẩm.

Khi tôi len khỏi mấy cảnh sát, ra khỏi chung cư ấy, thì bên ngoài trời đã tối. Những bóng đèn đường treo trên cột cách đều nhau chiếu sáng con đường dẫn tới ga. Tôi bước dưới ánh đèn, ghé vào một trạm điện thoại mình bắt gặp. Giờ này chắc chắn Fuyuko đang ở nhà.

“Cậu có gặt hái được thông tin gì không?” Vừa nghe giọng tôi, cô ấy đã hỏi vậy. Hẳn là cô ấy nghĩ tôi đã nói chuyện với Niizato Miyuki đến tận giờ.

“Cô ta bị giết rồi,” tôi nói. Tôi chẳng tìm được lời hoa mỹ nào để mà vòng vo.

Thấy cô im lặng, tôi bèn nói tiếp.

“Cô ta bị sát hại. Đầu bị đập mạnh… Đến giờ hẹn mà mãi không thấy cô ta xuất hiện, tớ gọi điện thì cảnh sát nghe máy. Cậu có nghe không đấy?”

Fuyuko đáp lại “ừ” rồi im lặng một lúc lâu. Tôi hình dung ra gương mặt của cô lúc này.

Cuối cùng cô ấy cũng lên tiếng.

“Biết nói sao nhỉ… Tìm từ thích hợp cho những trường hợp như này khó quá.”

“Cậu đến nhà tớ được không?” Tôi đề xuất. “Tớ nghĩ chúng ta cần phải trao đổi khá nhiều việc.”

“Có vẻ như vậy nhỉ,” giọng cô u ám.

Một giờ sau đó, chúng tôi ngồi đối diện nhau, uống rượu bourbon.

“Thế là rõ rồi,” tôi mở lời. “Chúng ta đã đến muộn. Và kẻ địch đã nhanh hơn chúng ta một bước.”

“Thế kẻ địch là ai?”

“Tớ không biết.”

“Cậu có nói cho cảnh sát nghe về vụ đắm tàu không?”

“Tớ không nói. Tại chưa có gì chắc chắn, với lại lần này tớ muốn tự tìm hiểu xem sao. Thật ra tớ cũng đã nói đại lý do hẹn gặp Niizato khi cảnh sát hỏi.”

“Thế à?”

Fuyuko như đang suy nghĩ gì đó, đôi mắt cô nhìn xa xăm.

“Tóm lại là chúng ta phải điều tra vụ đắm tàu hồi năm ngoái,” nghe tôi nói vậy, cô đặt cốc xuống, rồi nói.

“Trước khi đến đây, tớ đã tìm hiểu một chút về vụ ấy,” đoạn lấy tờ giấy từ trong túi xách ra.

Đó là bản phô tô của một bài viết trên báo. Nội dung tóm tắt bài báo đó như sau, khoảng tám giờ tối ngày mùng một tháng Tám, con tàu thuộc sở hữu của Yamamori Sport Plaza đang trên đường đến đảo Y thì bị sóng đánh chìm. Mười trong số mười một người trên tàu đã dạt vào hòn đảo hoang gần đó bằng thuyền cao su, rồi được một tàu cá đi ngang đó vào sáng hôm sau cứu, người còn lại bị va vào bãi đá gần đó nên tử vong. Người tử vong là Takemoto Yukihiro, ba mươi hai tuổi, hành nghề tự do ở Toshima, Tokyo.

“Phải điều tra về những việc xảy ra khi ấy nhỉ. Như tớ có nói, tớ nghĩ những bí mật ấy được viết trong chỗ tài liệu của anh Kawadu đã bị lấy cắp,” tôi vừa tăng nhiệt độ điều hòa vừa nói. Mải mê trò chuyện, phòng đã lạnh cóng như trong tủ lạnh từ lúc nào.

“Có khi nào những người muốn bảo vệ bí mật đó sẽ lần lượt bị giết hại không?”

“Tớ không biết. Có lẽ vậy. Nhưng Niizato Miyuki là người muốn che giấu bí mật đó. Và nếu Yamamori Takuya cũng liên quan đến vụ tai nạn, thì ắt hẳn anh ta cũng vậy.”

Fuyuko nhún vai, rồi nói, “Đúng vậy nhỉ. Cụ thể cậu định làm gì? Nếu muốn liên hệ với Lực lượng bảo vệ bờ biển thì tớ có thể giúp.”

“Ừm.” Nhưng tôi cũng nghĩ bụng, cho dù đã xảy ra chuyện gì, một khi những người liên quan đến chuyện đó muốn giữ bí mật, thì sẽ không bao giờ bí mật ấy được công khai trong bất cứ giấy tờ nào. “Có

khi hỏi thẳng những người liên quan thôi.”

“Nghĩa là cậu muốn gặp Yamamori Takuya lần nữa ư?” Gương mặt Fuyuko không chút hào hứng.

“Dù chúng ta có gặp bao nhiêu chăng nữa, mà không có biện pháp nào để đối phó, thì anh ta sẽ chỉ thoái thác thôi. Nên hãy thử tiếp cận những người khác cũng tham gia chuyến đi đó xem.”

“Vậy trước tiên phải tìm tên và địa chỉ của những người đó.”

“Không sao. Tớ có đây rồi,” nói đoạn tôi nhấc tấm danh thiếp ở bên cạnh lên.

Tấm danh thiếp này Harumura Shiduko đã đưa cho tôi hôm tôi đến trung tâm thể thao.

2

Quá trưa hôm sau, tôi lại đến Yamamori Sport Plaza. Bước vào quán giải khát ở tầng một, gọi soda chanh xong, tôi điện cho Shiduko. Cô ấy nói sẽ đến ngay, và đúng chỉ trong vòng năm phút đã có mặt.

“Xin lỗi vì đã nhờ cô chuyện phiền phức này,” cô vừa ngồi xuống ghế, tôi cúi đầu nói. Trước khi tới đây, tôi đã nhờ cô chuẩn bị giúp danh sách những thành viên tham gia chuyến du lịch bằng tàu ấy. Vì cô nói tầm này năm ngoái còn chưa làm việc ở đây, nên tôi khá băn khoăn không biết cô có giúp được không.

“Có gì phiền phức đâu ạ. Tôi chỉ in nội dung nhập sẵn trong máy tính ra thôi mà. Nhưng sao cô lại cần thứ này?”

Shiduko nở nụ cười hệt như lần gặp trước, và đặt lên bàn tờ giấy mới in ra.

“Tôi định dùng nó làm tư liệu viết cuốn tiểu thuyết mới. Nếu được, tôi muốn tận tai nghe chuyện của những người đã gặp nạn trong vụ ấy.”

“Vậy à? Cứ phải nghĩ ra hết cốt truyện này đến cốt truyện khác đúng là mệt nhỉ.”

“Vâng, đúng đấy ạ.”

Tôi cười khổ, với tay lấy tờ danh sách.

Trong đấy là tên và địa chỉ của mười một người. Đầu danh sách là giám đốc Yamamori Takuya, phu nhân Masae, rồi đến Yumi.

“Yumi là cô bé bị khiếm thị đó ư?” Nghe tôi hỏi, Shiduko gật đầu thật mạnh như thể đang mong chờ câu hỏi này.

“Giám đốc luôn dạy con theo phương châm đừng mong được đối xử đặc biệt trong bất kể hoàn cảnh nào. Ngài ấy nói dù mắt không nhìn thấy biển nhưng được tiếp xúc với biển thì nhất định cũng sẽ có một ý nghĩa nào đó.”

“Ra thế.”

Mắt tôi nhìn vào tờ danh sách. Trong đây cũng có tên của anh Kawadu Masayuki và Niizato Miyuki. Tôi cũng thấy tên của người đã chết, từng được đăng trong bài viết trên báo - Takemoto Yukihiro. Ngoài ra, còn có Murayama Noriko - thư ký của Yamamori Takuya, Ishikura - huấn luyện viên trưởng.

“Cô thư ký cũng tham gia chuyến đi này sao?”

“Vâng. Mẹ của cô Murayama là chị gái của phu nhân giám đốc, họ đều có quan hệ họ hàng.”

Nghĩa là cô ta là cháu gái Yamamori Takuya.

“Còn người có tên Kanei Saburo này, theo như trong đây thì cũng làm ở trung tâm à?”

Cạnh tên Kanei Saburo có dấu ngoặc đơn, trong đó ghi chữ: nhân viên.

“Vâng, người này làm những việc hỗ trợ như bảo dưỡng máy móc…”

Giọng Shiduko bỗng trầm lại, chắc thấy khó hiểu với hành động của tôi.

“Người này cũng là họ hàng của giám đốc Yamamori ư?”

“À không. Anh ấy chỉ là nhân viên thôi.”

“Vậy à?” Tôi gật gù. Nếu không phải người thân của giám đốc, có lẽ tôi sẽ dễ khai thác thông tin hơn.

“Tôi muốn nói chuyện với người này, cô có thể thu xếp giúp tôi gặp mặt luôn được không?” Tôi ướm thử.

“Vâng, ngay bây giờ sao?”

“Vâng, tôi có chuyện này rất muốn hỏi anh ấy.”

Shiduko có vẻ do dự, nhưng sau vẫn đáp, “Tôi hiểu rồi, vậy cô chờ tôi một lát nhé,” rồi đứng dậy. Tiếp nữa cô ấy đi đến chỗ quầy thanh toán, gọi điện thoại đi đâu đó.

Cô nói chuyện trong vài phút, sau đấy thì vừa cười hớn hở, vừa quay lại chỗ tôi.

“Người đó sẽ đến ngay ạ.”

“Xin lỗi vì đã làm phiền cô,” tôi cúi đầu.

Vài phút sau, một người đàn ông mặt đầy râu ria, mặc quần áo bảo hộ cộc tay xuất hiện. Tôi thấy người này quen quen. Chính là người đã gọi Shiduko ra lúc tôi đến tham quan trung tâm lần trước, sau đó còn dò xét tôi mãi.

Tôi có linh cảm chẳng lành. Nhưng cũng không thể cứ thế mà rút lui được.

Kanei ngập ngừng ngồi xuống bên cạnh Shiduko. Rồi nhìn tấm danh thiếp tôi đưa thật lâu tới mức khiến tôi khó chịu. Khi nhìn vùng quanh mắt anh ta, tôi mới nhận ra người này còn khá trẻ.

“Tôi vào thẳng vấn đề luôn nhé, có phải anh Kanei đã tham gia chuyến du lịch bằng thuyền năm ngoái không ạ?”

“Vâng,” anh ta đáp. Giọng nói nhẹ, xem chừng đang căng thẳng.

“Vậy thì sao ạ?”

“Có phải anh đã gặp tai nạn không?”

“… Vâng.” Gương mặt Kanei Saburo hiện rõ sự bối rối.

“Nghe nói thời tiết xấu nên tàu bị lật ạ?”

“Vâng.”

“Mọi người không xem thời tiết trước ư?”

“Chúng tôi biết thời tiết không tốt. Nhưng giám đốc vẫn chỉ thị mọi người xuất phát.”

Ý anh ta chắc là mọi người đều đã đồng thuận.

“Lịch trình của chuyến đi hôm đó thế nào vậy ạ?” Tôi hỏi.

“Hai ngày một đêm. Theo kế hoạch chúng tôi sẽ đi từ Yokohama đến đảo Y, rồi về vào ngày hôm sau.”

“Vụ tai nạn xảy ra trên đường đi nhỉ?”

“Vâng.”

“Theo bài viết trên báo, thì những người có mặt trên tàu đã trôi dạt vào đảo hoang gần đó và được cứu.”

“Khi đó,” Kanei gãi gãi gương mặt râu ria, “chúng tôi đã may mắn được cứu sống.”

“Nhưng một người trong đoàn đã mất mạng nhỉ. Người tên Takemoto Yukihiro ấy.”

Lập tức anh ta nhắm mắt, khẽ gật đầu.

“Tại sóng dâng cao khiến tầm nhìn bị hạn chế.”

“Anh Takemoto là người quen của anh Kanei à?”

“Không phải,” Kanei Saburo vội vàng lắc đầu. Phản ứng này của anh ta khiến tôi chú ý.

“Vậy anh ta có quan hệ thế nào mà được tham gia chuyến đi này? Theo như danh sách, thì anh ta không phải hội viên của trung tâm.”

“Cái này thì… tôi nghĩ ai đó đã giới thiệu anh ta,” Kanei Saburo rút điếu thuốc, vội vàng hút.

Tôi nhìn sang Shiduko đang ngồi bên cạnh nghe từ nãy đến giờ, và hỏi.

“Cô Harumura có biết anh Takemoto này không?”

Đúng như tôi nghĩ, cô ấy lắc đầu bảo không biết. Cũng phải thôi, một năm trước cô ấy còn chưa làm ở đây mà.

Tôi quay lại phía Kanei Saburo.

“Tôi muốn biết chi tiết hơn về những việc xảy ra sau khi anh đến đảo hoang.”

“Những việc trên đảo ư? Cũng chẳng có gì đâu. Chúng tôi chỉ tránh mưa bão trong hang, và chờ cứu hộ tới.”

“Mọi người đã nói những chuyện gì vậy? Chắc ai nấy đều hoảng loạn nhỉ.”

“Đúng vậy… Nhưng tôi bị mất ý thức, nên chẳng nhớ đã nói những gì.” Anh ta phả ra làn khói trắng, tay luống cuống gãi lên râu. Chắc anh ta có thói quen gãi lên râu mỗi khi mất bình tĩnh.

Tôi quyết định đổi chủ đề.

“Anh có nhớ người tên Kawadu Masayuki, cũng tham gia chuyến đi đó không? Anh ấy là nhà văn tự do, tham gia chuyến đi để lấy tư liệu viết báo. Và cũng là hội viên của trung tâm này.”

“A…,” ánh mắt Kanei nhìn xa xăm. “Là người khi ấy bị thương ở chân nhỉ.” Anh ta nói như vậy nghĩa là đã biết chuyện anh Kawadu bị thương.

“Anh có nhớ tình hình anh ấy lúc ở trên đảo như thế nào không? Hoặc anh ấy đã nói những gì thôi cũng được.”

“Tôi cũng không nhớ nữa,” chàng trai râu ria nghiêng đầu. “Dù gì cũng là chuyện từ một năm trước. Mà khi ấy tôi khá hoảng loạn.”

“Sau tai nạn đó, anh có nói chuyện với anh Kawadu không?”

“Không,” anh ta đáp. “Sau đấy tôi còn chẳng nói chuyện với anh ta,

chứ đừng nói là về vụ tai nạn. Dù thỉnh thoảng tôi cũng thấy anh ta ở trung tâm."

Tôi nhớ lại lời của Shiduko, rằng anh ta làm công việc hỗ trợ cho trung tâm.

"Còn về vụ tai nạn, gần đây anh có thấy điều gì khác thường không?"

"Điều khác thường ư?"

"Gì cũng được. Như đã nói chuyện với ai, hay bị ai đó hỏi chuyện chẳng hạn?"

"Không có," Kanei Saburo trả lời dứt khoát. "Tôi cũng quên vụ tai nạn ấy rồi. Mà cô tìm hiểu vụ tai nạn ấy để làm gì? Cô có vẻ khá hứng thú."

Anh ta nhìn tôi, dò xét những biểu cảm hiện trên gương mặt.

"Tôi đang tìm hiểu về các vụ đắm tàu để làm tư liệu cho cuốn tiểu thuyết sắp tới."

Tôi bịa ra một lý do đã chuẩn bị sẵn, nhưng ánh mắt dò xét của anh ta vẫn không thay đổi.

Tôi nhìn xuống danh sách người tham gia chuyến đi.

"Ngoài anh Takemoto đã chết, trong đây còn có một người nữa cũng không phải hội viên. Người tên Furukiwa Yasuko ấy. Người này nhờ mối quan hệ nào mà được tham gia chuyến đi vậy?"

Trong danh sách có ghi chú "Hai mươi ba tuổi, làm công sở". Địa chỉ ở quận Nerima.

"Tôi không biết đâu. Tôi cũng chỉ được giám đốc mời đi ngay trước hôm xuất phát thôi."

Người còn lại trong danh sách tên là Sakagami Yutaka. Người đàn ông này hình như là hội viên của trung tâm. Ở cột nghề nghiệp viết: diễn viên.

"Thi thoảng tôi có trông thấy anh ta." Nghe tôi hỏi đến Sakagami Yutaka, Kanei Saburo khó chịu đáp. "Nhưng gần đây tôi không nói chuyện với anh ta. Có lẽ anh ta cũng quên tôi rồi."

Tôi đáp vậy à, rồi ngẫm nghĩ một chút. Đúng như tôi nghĩ, thông tin thu hoạch chẳng được là bao. Từ những thông tin này, có thể suy ra hai khả năng. Một là vụ đắm tàu ấy không có bí mật nào cả, hai là anh Kanei Saburo này đang nói dối. Song dẫu sự thật là gì thì hiện tại tôi cũng chẳng có cách nào để xác minh cả.

Đành vậy, tôi cảm ơn Kanei Saburo và Shiduko rồi kết thúc buổi nói

chuyện. Hai người đó cùng nhau rời khỏi quán.

Tôi uống hết cốc nước, lấy lại tâm trạng rồi đứng dậy. Khi trả tiền ở quầy thanh toán, cô thu ngân hỏi tôi, "Quý khách là bạn của cô Harumura ạ?"

"Cũng không hẳn là bạn, nhưng có chuyện gì vậy ạ?"

Cô gái cười khúc khích.

"Có phải chị đến thuyết giáo anh Kanei không? Rằng hãy nhanh cưới cô ấy đi."

"Cưới ư?" Tôi ngạc nhiên.

"Hai người đó yêu nhau à?"

"Chị không biết sao?" Gương mặt cô sửng sốt.

"Ai cũng biết mà."

"Cô ấy không kể với tôi chuyện đó."

"Vậy ư? Thế thì tôi lại nhiều chuyện rồi," cô nói vậy rồi lại cười.

3

Rời khỏi Yamamori Sport Plaza, tôi ghé qua công ty Fuyuko, gọi cô ấy ra.

"Tớ có chuyện muốn nhờ cậu," vừa thấy mặt cô, tôi đã nói.

"Chuyện gì mà gấp vậy? Cậu không thu hoạch được gì ở trung tâm thể thao à?" Fuyuko cười nhăn nhó.

Tôi đưa cho Fuyuko xem tờ danh sách mình vừa nhận từ Shiduko.

"Tớ muốn nhờ cậu điều tra thân thế của Takemoto Yukihiro, người đã chết trong vụ tai nạn."

Gương mặt Fuyuko bỗng trở nên nghiêm túc.

"Cái chết của người này có vấn đề gì à?"

"Tớ không biết. Nhưng tớ thấy khúc mắc ở đây. Một người không phải nhân viên, cũng chẳng phải hội viên mà lại được tham gia chuyến đi này, lại thêm chuyện ai cũng được cứu, chỉ duy người đó chết nữa."

"Nghĩa là cậu muốn tìm đến tận nhà người này để tìm hiểu ư?"

"Ừm."

"Tớ hiểu rồi."

Fuyuko lấy sổ tay ra, ghi địa chỉ của Takemoto Yukihiro vào đó.

Nhưng có lẽ giờ có tới, thì cũng là người khác đang sống ở đấy rồi.

"Tớ sẽ cố tìm ra điều gì đó. Yên tâm, sẽ không mất nhiều thời gian đâu."

"Xin lỗi cậu."

Tôi lại làm phiền Fuyuko rồi.

"Đổi lại, cậu sẽ chấp nhận yêu cầu của tớ chứ?"

"Yêu cầu?"

"Một thương vụ," Fuyuko cười đầy ẩn ý. "Khi vụ này được giải quyết xong xuôi, cậu hãy dùng nó làm tư liệu để viết một cuốn tiểu thuyết hư cấu nhé."

Tôi thở dài. "Cậu cũng biết tớ rất dở việc này mà."

"Tớ biết. Nhưng đây là một cơ hội tốt."

"… Để tớ xem đã."

"Cậu cứ nghĩ cho kỹ đi. Thế giờ cậu định làm gì?"

"Thật ra tớ muốn tiếp cận một người nữa."

"Một người nữa ư?"

"Người tên Furukiwa Yasuko ấy," tôi chỉ tay vào tờ danh sách Fuyuko đang cầm. "Có viết ở đây này. Giống Takemoto, người này không phải nhân viên, cũng chẳng phải hội viên trung tâm. Nghĩa là không thuộc tập đoàn Yamamori."

Fuyuko nhìn chằm chằm tờ danh sách rồi gật đầu hai, ba lần như đồng tình với suy nghĩ của tôi.

"Vậy tớ sẽ gọi cho cậu lúc cậu về nhà nhé."

"Ừ, nhờ cậu cả đấy," nói rồi tôi chia tay Fuyuko.

Theo bản đồ, thì ga Nakamurabashi thuộc tuyến Seibu là nhà ga gần chung cư của Furukiwa Yasuko nhất. Từ nhà ga, tôi bắt taxi, nhờ tài xế đưa đến địa chỉ ghi trong tờ danh sách.

Chạy được mười phút, tài xế nói, "Theo như địa chỉ thì là khu này đây," rồi giảm tốc độ. Qua cửa kính ô tô, nhìn ra bên ngoài, tôi thấy xe đang chạy ở giữa con phố với những căn nhà nhỏ nằm san sát. Tôi nói dừng ở đây được rồi, và xuống xe.

Nhưng sau đấy mọi chuyện lại không suôn sẻ cho lắm. Nếu địa chỉ trong danh sách này đúng, thì phải có một tòa chung cư nằm bên hông đường quốc lộ, song lại chẳng có tòa nhà nào như thế cả. Thay vào đó

là một tiệm bánh hamburger dành cho dân lái xe được trang hoàng sặc sỡ.

Chẳng có lẽ, tôi nghĩ, rồi mua bánh burger phô mai cùng cà phê đá, và thử hỏi cô bé bán hàng xem có phải chỗ này mới được xây từ khoảng tầm này năm ngoái không? Cô bé ngạc nhiên, cười đáp, "Vâng, cửa hàng chúng tôi mới khai trương từ ba tháng trước."

Tôi nuốt miếng bánh hamburger, hỏi địa chỉ đồn cảnh sát rồi rời khỏi quán.

Một vị cảnh sát tuần tra để đầu đinh, tóc trắng, gương mặt nghiêm nghị đang ở trong đồn. Theo trí nhớ của ông ấy thì đúng là trước khi tiệm bánh hamburger được xây dựng, đã có một tòa nhà ở đó.

"Tòa nhà ấy cũng xuống cấp rồi, nhưng vẫn nhiều người ở lắm. Nếu cô đến công ty bất động sản Matsumoto, chắc sẽ xin được thông tin của những người từng ở đó đấy."

"Bất động sản Matsumoto?"

"Cứ đi thẳng con đường này thì công ty ấy ở ngay bên phải."

Tôi nói cảm ơn rồi rời đi.

Công ty bất động sản Matsumoto nằm ở đúng chỗ vị cảnh sát chỉ. Đó là một tòa nhà nhỏ ba tầng, ở mặt trước của tầng một dán đầy những tờ rơi giới thiệu bất động sản.

"Chúng tôi không biết họ đã chuyển đi đâu," anh nhân viên trẻ tiếp tôi trả lời với vẻ khó chịu.

"Vậy chí ít các anh còn giữ địa chỉ liên lạc chứ?"

"Chúng tôi không giữ."

Hình như anh ta cũng không có ý định tìm.

"Vậy anh có nhớ cô gái tên Furukiwa Yasuko không?"

"Furukiwa Yasuko?"

Người nhân viên trẻ đó lẩm bẩm lặp lại một lần nữa cái tên ấy, và nghiêng đầu kêu lên "À".

"Tôi gặp cô ấy một, hai lần nên không nhớ rõ, nhưng hình như là một cô gái khá được."

"Anh có biết cô ấy đã chuyển nhà đi đâu không?"

"Tôi bảo rồi, chúng tôi không biết đến mức đó đâu." Anh ta nhăn mặt trông như buồn bã, nhưng rồi mắt nhìn sang bên cạnh. "À, cô chờ chút."

"Sao vậy ạ?"

"Hình như cô ấy nói sẽ đi nước ngoài. Dù tôi không nghe trực tiếp

từ cô ấy, mà là người thuê nhà khác kể lại.”

“Ra nước ngoài ư?”

Nếu việc đó là thật, thì tôi đành bỏ cuộc thôi, không thể đuổi theo Furukiwa Yasuko được.

“Cô ấy hình như hay ra nước ngoài,” anh nhân viên nói thêm. “Năm ngoái cũng vậy, thấy bảo cô ấy đi Úc từ mùa xuân đến hết mùa hè. Kết cục căn hộ đó chỉ như nơi ở tạm.”

Từ mùa xuân đến hết mùa hè ư?

Nhưng vụ đắm tàu đó là vào ngày mùng một tháng Tám. Rõ ràng là giữa mùa hè mà.

“Chuyện đó có đúng không thế ạ?”

“Chuyện gì cơ?”

“Chuyện cô ấy ở Úc từ mùa xuân đến hết mùa hè ấy?”

“Đúng mà. Cô ấy đã gộp mấy tháng tiền nhà để trả cho tôi. Nhưng cái đó thì cũng chỉ là tôi nghe lại, cô ấy bảo đi Úc nhưng biết đâu chỉ đi bơi ở Chiba,” anh ta nở nụ cười đầy ẩn ý.

Khoảng tám giờ tối hôm ấy, Fuyuko gọi điện đến. Tôi kể cho cô nghe chuyện mình không tìm được nơi ở của Furukiwa Yasuko, cũng như việc cô ta đang ở Úc lúc tai nạn kia xảy ra.

“Nhưng liệu có thật thế không?” Fuyuko kêu lên một hồi, rồi hỏi.

“Theo như lời người kia, thì cũng có thể cô ta nói dối. Nhưng tớ không hiểu tại sao cô ta phải làm thế?”

“Nhưng nếu như đó không phải là nói dối thì sao?” tôi giả định. “Furukiwa Yasuko đã gặp tai nạn kia là ai được chứ?”

Người ở đầu dây bên kia như ngừng thở. Tôi cũng im lặng.

“Tóm lại,” Fuyuko phá vỡ sự yên ắng. “Hiện giờ không rõ tung tích của cô ta nhỉ.”

“Đúng vậy. Thế cậu tìm hiểu đến đâu rồi?”

“Tớ biết địa chỉ nhà Takemoto Yukihiro rồi,” cô trả lời. “Tớ cứ tưởng ở sâu trong núi Tohoku cơ, mà hóa ra gần quá. Ngay vùng Atsugi. Giờ tớ đọc địa chỉ, cậu ghi lại nhé.”

Tôi ghi lại địa chỉ và số điện thoại cô ấy đọc.

“OK. Cảm ơn cậu. Tớ sẽ tới đó sớm.”

“Tớ đang bận quá chứ không cũng sẽ đi cùng cậu,” Fuyuko nói như

thấy có lỗi với tôi.

“Tớ đi một mình cũng được mà.”

“Cậu có cần tớ giúp việc gì nữa không?”

Tôi nghĩ một lát, rồi nhờ cô sắp xếp một cuộc gặp với người đàn ông tên Sakagami Yutaka. Sakagami Yutaka cũng tham gia chuyến đi, trong tờ danh sách ghi anh ta là “diễn viên”.

“Tớ hiểu rồi. Đơn giản thôi mà.”

“Vậy phiền cậu nhé,” tôi cảm ơn Fuyuko, rồi dập máy, sau đó lại nhấc ống nghe lên luôn, quay số điện thoại nhà Takemoto Yukihiro mà Fuyuko vừa cho.

“A lô, nhà Takemoto xin nghe ạ,” tôi nghe thấy giọng nói trầm ấm của một chàng trai trẻ. Tôi xưng tên, nói muốn hỏi về anh Yukihiro.

“Lại là các người đấy à?” chàng trai đột nhiên cáu gắt. “Chính các người đã thám thính quanh nhà tôi dạo gần đây đúng không?”

“Sao cơ ạ?”

“Các người đến điều tra đúng không? Còn lén la lén lút.”

“Là sao ạ? Hôm nay là lần đầu tiên tôi biết đến anh mà.”

Hình như chàng trai nuốt nước bọt.

“Không phải à? Thế thì cho tôi xin lỗi nhé.”

“Mà có chuyện đó thật ạ?”

“Không liên quan đến cô. Cũng tại tôi cả nghĩ thôi. Cô có quan hệ thế nào với anh trai tôi?”

Có vẻ anh ta là em trai của Yukihiro.

“Không, tôi không có quan hệ gì với anh Yukihiro hết.”

Tôi nói rằng mình là nhà văn viết truyện trinh thám, và chỉ đơn thuần muốn thu thập thông tin vụ đắm tàu để viết tiểu thuyết.

“Hả, cô viết tiểu thuyết ư? Giỏi thật đấy.”

Dù tôi cũng không hiểu anh ta nghĩ tôi giỏi cái gì nữa.

“Nên tôi rất muốn hỏi về vụ tai nạn năm ngoái. Nếu được anh có thể bớt chút thời gian gặp tôi một lần không?”

“Được thôi, nhưng tôi đang đi làm, nên phải sau bảy giờ thì mới rảnh được.”

“Không sao. Tôi có thể nói chuyện với những người thân khác trong gia đình anh không ạ?”

“Tôi không có người thân nào cả. Chỉ có một mình thôi.”

“À…?”

“Thế cô định bao giờ gặp?”

“Nếu được thì càng sớm càng tốt.”

“Nếu vậy thì ngày mai nhé. Bảy giờ ba mươi phút ngày mai, ở gần ga Honatsugi được không?”

“Dạ được.”

Tôi hỏi tên quán cà phê ở phía trước nhà ga, rồi gác điện thoại. Sau đó, những lời anh ta nói cứ luẩn quẩn trong đầu tôi.

Các người đến thám thính quanh nhà tôi đúng không?

Việc này là sao nhỉ, tôi nghĩ. Ai đấy đang điều tra nhà Takemoto Yukihiro với mục đích gì đó sao?

4

Hôm sau, tôi gặp em trai của Takemoto Yukihiro tại quán đã hẹn. Trên tờ danh thiếp anh ta đưa in dòng chữ *Công ty công nghiệp XX, Takemoto Masahiko*.

Masahiko trẻ hơn nhiều so với hình dung của tôi khi nghe giọng anh ta qua điện thoại. Có lẽ anh ta chỉ khoảng hai nhăm tuổi. Dáng người cao, có gu ăn mặc. Tóc cắt ngắn và xoăn nhẹ trông khá chỉn chu.

“Cô muốn biết điều gì về anh trai tôi?” anh ta hỏi với giọng trịnh trọng. Từ giọng nói của tôi trên điện thoại có lẽ anh ta hình dung tôi là một phụ nữ trẻ hơn.

“Nhiều lắm ạ,” tôi đáp. “Ví dụ như chuyện anh ấy gặp tai nạn, hay là về công việc của anh ấy.”

Masahiko gật đầu, bỏ sữa vào cốc hồng trà mình đã gọi. Ngón tay anh thon dài, có vẻ khéo léo.

“Cô nói cô là nhà văn viết truyện trinh thám nhỉ?” anh ta hỏi sau khi nhấp một ngụm trà.

“Vâng,” tôi gật đầu.

“Vậy cô có rành về những nhà văn khác không?”

“Không đến mức rành, nhưng tôi biết chút đỉnh.”

“Vậy cô có biết Soma Yukihiko không? Người đó chuyên viết phóng sự về nước ngoài và bán cho các tạp chí.”

“Soma ư?” Tôi chỉ nghĩ một chút rồi lắc đầu ngay. “Các nhà văn viết phóng sự thì tôi chịu thôi ạ.”

“Vậy à?” Anh ta đưa cốc trà đang cầm trên tay lên môi.

“Anh có việc gì với người đó à?” tôi hỏi.

Anh ta nhìn chăm chăm vào bên trong cái cốc, đoạn nói, “Đó là anh trai tôi.”

“Soma Yukihiko là bút danh của anh tôi. Tôi cứ tưởng cô biết cơ, đúng là anh ấy không nổi tiếng thật.”

“Anh ấy từng là nhà văn tự do sao?” tôi ngạc nhiên hỏi. Trên báo ghi anh ấy làm nghề tự do.

“Vâng. Anh ấy đã đi Mỹ một thời gian dài cho đến năm ngoái, lúc quay lại Nhật chưa kịp gặp gia đình thì đã gặp tai nạn rồi. Có nằm mơ tôi cũng không nghĩ anh ấy lại mất ở Nhật.”

“Gia đình anh chỉ có hai người thôi ư?”

“Vâng. Khi tai nạn xảy ra mẹ tôi vẫn còn sống, nhưng đến mùa đông thì lâm bệnh mà mất. Sau khi anh ấy qua đời, mẹ tôi suy sụp lắm. Tầm này năm ngoái bà vẫn còn khỏe mạnh, người nhận thi thể anh cũng là mẹ tôi mà. Nhưng thi thể anh trông quá thương tâm, khiến mẹ chịu cú sốc lớn.”

“Anh trai anh chết trong trạng thái như thế nào vậy ạ?”

“Tôi cũng không rõ lắm,” anh ta nói. “Hình như lúc tàu cứu hộ đến đảo, thì anh ấy đã chết trong trạng thái đang bám chặt bãi đá gần đó. Người ta nói anh ấy bị sóng đánh nên đập vào đá, nhưng có thể anh đã dùng hết sức để bơi đến bãi đá ấy.”

Rồi anh ta nuốt nước bọt. Tôi thấy cổ họng anh ta chuyển động lên xuống.

“Nhưng mà có chỗ tôi không hiểu,” giọng điệu anh ta thay đổi, tôi có chút ngạc nhiên. “Anh tôi từ hồi học sinh đã giỏi thể thao, khả năng bơi của anh ngang ngửa hội viên trong câu lạc bộ bơi lội. Nghĩ sao tôi cũng thấy vô lý khi chỉ mình anh bị sóng cuốn. Đương nhiên tôi cũng biết việc bơi giỏi chút đỉnh chẳng liên quan gì đến tai nạn này. Tôi lại thừa lời rồi.” Anh ta uống cốc nước đang cầm trên tay.

“Anh nói sau khi tai nạn xảy ra, anh mới biết anh trai mình đã về nước nhỉ.”

“Vâng,” anh ta gật đầu.

“Vậy chắc anh cũng không biết tại sao anh trai mình lại tham gia chuyến du lịch đó đâu nhỉ?”

“Tôi không biết cụ thể. Nhưng theo như lời mẹ tôi thì anh quen với người ở trung tâm thể thao - nơi tổ chức chuyến đi này, nhờ đó mà họ

đã cho anh đi cùng.”

“Người ở trung tâm thể thao tức là nhân viên ở đó à?”

Cách nói của anh ta ám chỉ tất cả mọi người.

“Tôi cũng không rõ đâu,” anh ta nghiêng đầu. “Mẹ tôi chỉ nói vậy thôi.”

“Nghĩa là anh cũng không biết tên người đó nhỉ?”

“Tiếc là tôi không biết… Vì từ hồi đó tới nay tôi cũng không để tâm lắm.”

Có lẽ vậy, tôi nghĩ. Đứng trước sự thật anh trai mình đã chết, thì chuyện như lá rụng cuối mùa này đâu đáng để bận tâm.

“Anh có biết người nào có quan hệ thân thiết với anh Takemoto Yukihiro không?”

Tôi quyết định đổi nội dung câu hỏi. Nhưng gương mặt Masahiko lại ủ rũ.

“Mấy năm gần đây chúng tôi sống xa nhau, nên tôi không biết.”

“Vậy à.”

“Tôi chỉ biết hình như anh ấy có người yêu.”

“Người yêu ư?”

“Vài hôm sau tai nạn, mẹ tôi đến căn hộ của anh định dọn dẹp thì thấy nó đã được quét tước sạch sẽ. Lúc mẹ đi nhận dạng thi thể anh cũng có ghé qua căn hộ nhưng khi đó không được gọn gàng như vậy. Bà đang không hiểu chuyện gì thì thấy mảnh giấy với vài dòng chữ để trên bàn. Chủ nhân của mảnh giấy tự nhận là một người thân thiết với anh Yukihiro, rất lấy làm tiếc với việc đã xảy ra, và rằng người này đã đến căn hộ để trả lại chìa khóa tiện thể dọn dẹp lại căn hộ. Và quả thật hình như một người phụ nữ đã đến chỗ người quản lý tòa nhà, đưa cho họ chìa khóa. Thấy bảo đó là một người rất đẹp.”

“Anh có giữ mảnh giấy ấy không?”

Anh ta lắc đầu.

“Tôi có giữ một thời gian, nhưng sau đó vứt đi rồi. Người phụ nữ kia cũng không liên lạc gì, nên tôi không để tâm nữa.”

“Người đó không ký tên vào tờ giấy đó nhỉ?”

“Vâng.”

“Ngoài việc được dọn dẹp sạch sẽ, trong phòng anh Yukihiro có điểm gì khác lạ không?”

“Cô hỏi điểm khác à…” Gương mặt Masahiko như đang nghĩ ngợi điều gì đó. “Đồ đạc của anh ấy đã bị mất.”

“Thứ đó là gì vậy?”

“Một cái bi đông.”

“Bi đông?”

“Một loại bình làm bằng kim loại, kiểu dáng bo dẹp mà những người leo núi hay bỏ rượu whisky vào trong ấy.”

“À…”

Tôi từng thấy cái bình ấy trong cửa hàng bán đồ cắm trại.

“Ngoài quần áo ra, đó là di vật duy nhất còn lại trên người anh ấy. Nó được buộc chặt trên eo bằng thắt lưng da, nên mới không bị trôi mất. Mẹ tôi đã để nó ở nhà anh, định hôm sau tới lấy, nhưng lúc đến thì đã không còn.”

“Vậy à…”

Không biết là ai, nhưng người đó lấy món đồ ấy để làm gì vậy nhỉ.

“Tôi bảo với mẹ là hay người yêu anh ấy giữ làm kỷ niệm, nhưng lại chẳng thấy ai có vẻ giống người yêu anh ấy xuất hiện ở đám tang cả.”

“Vậy là anh cũng không biết gì về người phụ nữ ấy?”

“Vâng, ban nãy tôi cũng nói rồi đấy.”

“Vậy à.”

Tên của một người phụ nữ chợt hiện lên trong đầu tôi.

“Anh Masahiko này, anh có biết cô gái nào tên Furukiwa Yasuko không?” tôi ướm thử.

“Furukiwa ư, tôi không biết,” trái với kỳ vọng của tôi, Masahiko lắc đầu.

Tôi lấy tờ danh sách người tham gia chuyến đi, mở ra trước mặt anh ta.

“Vậy trong danh sách này, có cái tên nào anh từng nghe đến không?”

Anh ta nhìn cột tên một lúc lâu, khẽ thở dài rồi nói, “Tôi không biết ai cả. Những người này đều tham gia chuyến đi à?”

“Vâng.”

“Ra vậy.”

Sau đó, biểu cảm của anh ta cũng không thay đổi.

“Lúc tôi gọi điện tới anh đã nói những lời rất lạ nhỉ.”

Tôi cố giữ gương mặt điềm đạm hết mức có thể, và chuyển sang chủ đề tiếp theo. “Như là ‘đến thám thính quanh nhà tôi’?”

Masahiko nhăn nhó cười, lấy cái khăn ướt đặt bên cạnh lau trán.

“Xin lỗi cô. Vì lúc đó tôi tưởng cô là người của băng nhóm kia.”

“Băng nhóm ư?”

“Nói vậy thôi, chứ tôi cũng chưa rõ bọn chúng là ai.”

“Vậy là sao?”

“Là sao thì tôi cũng không biết,” anh ta nhún vai.

“Đầu tiên là bác hàng xóm nói với tôi. ‘Takemoto này, cháu sắp lập gia đình hả?’ Như những gì tôi được biết thì gần đây có một người đàn ông đến dò hỏi rất kỹ về hoạt động của tôi. Thế nên bác ấy mới hiểu nhầm đó là người nhà vợ tương lai tôi đến tìm hiểu. Ngoài ra cũng có người gọi đến công ty tôi lúc tôi không có mặt. Hình như bọn họ còn điều tra về ngày tôi nghỉ làm.”

“Thế ư?”

Trong phút chốc tôi đã nghĩ hay là cảnh sát, nhưng suy nghĩ đó lập tức bị gạt đi. Vì nếu là cảnh sát thì sẽ xưng tên khi lấy lời khai.

“Thế anh đã từng bị người nhà của vợ tương lai đến tìm hiểu chưa?”

“Chưa từng. Tôi còn chưa có ý định lập gia đình.”

“Lạ nhỉ.”

“Chính thế,” mặt Masahiko tỏ vẻ chán nản.

Tôi vẫn không hiểu. Trên đường về, vừa đung đưa theo chuyển động của chuyến tàu Odakyu, tôi vừa cố hệ thống lại thông tin trong đầu mình.

Đầu tiên là Kawadu Masayuki bị giết hại. Anh ấy biết bản thân mình bị đưa vào tầm ngắm của ai đó, và hình như cũng nghi ngờ ai đó là hung thủ.

Nghi vấn số một, tại sao anh ấy không trình báo cảnh sát?

Rồi ngay trước khi bị giết, anh Masayuki đã gặp Yamamori Takuya của Yamamori Sport Plaza. Nhưng Yamamori Takuya nói cuộc gặp đó chỉ đơn thuần là phỏng vấn.

Nghi vấn thứ hai, có thật đó chỉ là cuộc phỏng vấn đơn thuần không? Nếu không phải, thì anh ấy đến gặp anh ta để làm gì?

Sau đấy, một phần tài liệu của Kawadu Masayuki lại bị ai đó lấy mất. Mà Niizato Miyuki cũng từng rất muốn có chỗ tài liệu ấy. Nhiều khả năng tài liệu đó có liên quan đến vụ đắm tàu khiến cho một nhóm người, trong đó đa số đều là thân quyến của Yamamori Takuya gặp nạn hồi năm ngoái.

Nghi vấn thứ ba, chỗ tài liệu đó viết những gì?

Hon nữa Niizato Miyuki cũng đã chết. Rõ ràng là cô ta biết điều gì đó.

Không được rồi, tôi thở dài.

Dù tôi có cố đúc kết gọn ghẽ cỡ nào, cũng không thể chốt lại thành một suy luận hợp lý bởi có quá nhiều điểm lộn xộn.

Duy chỉ có một điều tôi đã rõ.

Đó là những vụ án xảy ra gần đây chắc chắn đều có liên quan tới vụ đắm tàu năm ngoái.

Đặc biệt, phải chăng có bí mật gì trong cái chết của Takemoto Yukihiro?

Tôi nhớ lại câu nói của Masahiko. Rằng thật lạ khi chỉ có anh trai anh ta bị sóng cuốn trong khi lại bơi khá giỏi.

4

AI ĐÓ ĐỂ LẠI LỜI NHẮN

1

Hai ngày sau, tôi cùng Fuyuko đi gặp Sakagami Yutaka. Trên chiếc taxi chở chúng tôi đến phòng tập của anh ta ở Shimochiai, tôi kể cho cô những thông tin nghe được từ Takemoto Masahiko.

“Tớ thấy việc anh ta bị ai đó điều tra như vậy thật lạ.” Fuyuko khoanh tay trước ngực, cắn nhẹ môi dưới. “Rốt cuộc ai đang làm những việc đó nhỉ?”

“Có khi nào là ai đó trong số những người đã gặp tai nạn không?”

“Họ làm thế để làm gì chứ?”

“Tớ không biết,” tôi giơ hai tay kiểu đầu hàng. Cái câu “Tớ không biết” đang dần trở thành câu cửa miệng của tôi.

Kết cục vấn đề ấy tạm thời bị bỏ ngỏ ở đó. Và những nghi vấn bị bỏ ngỏ thế cứ ngày càng nhiều hơn.

Nhưng hôm nay ưu tiên hàng đầu của tôi là phải gặp được Sakagami Yutaka - một diễn viên.

Tôi không hay xem kịch nên không rành lắm, nhưng theo lời Fuyuko thì anh ta là một diễn viên trẻ hoạt động chủ yếu ở mảng kịch, và cũng mới vào nghề gần đây.

“Lúc mặc quần áo thời trung cổ châu Âu, trông anh ta bảnh lắm. Hát hay, rất có triển vọng.” Đó là nhận xét của Fuyuko về Sakagami Yutaka.

“Cậu nói là muốn hỏi về vụ tai nạn năm ngoái à?” tôi hỏi.

“Ừ. Tớ tưởng anh ta sẽ thấy phiền mà từ chối nhưng không phải. Bọn họ yếu thế trước giới truyền thông lắm.”

“Ra vậy,” tôi gật gù cảm phục Fuyuko.

Không lâu sau taxi đã dừng trước tòa nhà ba tầng mái bằng, chúng tôi đi thẳng lên tầng hai. Ở chỗ để leo lên cầu thang, có một cái sảnh

để ghế xô-pha.

“Cậu chờ ở đây nhé,” nói đoạn Fuyuko đi bộ dọc hành lang. Tôi ngồi xuống ghế, nhìn xung quanh.

Trên tường dán vài tấm áp phích. Hầu hết đều là quảng cáo kịch, nhưng cũng loáng thoáng có vài tờ quảng cáo triển lãm tranh. Có lẽ lúc đoàn kịch nghỉ thì họ cho thuê chỗ này.

Trước áp phích có một cái hộp nhỏ bằng nhựa trong, bên trong để tờ rơi. Trên đó ghi “Xin cứ lấy tự nhiên”. Tôi lấy một tờ của đoàn kịch mà Sakagami Yutaka trực thuộc, gập lại, bỏ vào túi xách.

Một lát sau, Fuyuko quay lại, dẫn theo một chàng trai trẻ.

“Đây là anh Sakagami,” Fuyuko giới thiệu.

Sakagami Yutaka mặc áo ba lỗ màu đen, quần bó cũng đen. Phần cơ bắp lộ ra khá to, làn da rám nắng vừa phải. Gương mặt ngọt ngào khiến người ta liên tưởng đến những người đàn ông dịu dàng.

Chúng tôi trao đổi danh thiếp, ngồi đối diện nhau trên ghế xô-pha. Từ trước tới nay, tôi chưa từng nhìn thấy danh thiếp của diễn viên nên khá tò mò. Nhưng thực tế trên danh thiếp chẳng có gì đặc biệt ngoài dòng chữ *Đoàn kịch XX - Sakagami Yutaka*. Dù danh thiếp của tôi cũng chỉ ghi cụt lủn cái tên.

“Đây là tên thật của anh à?” tôi hỏi.

“Vâng,” giọng nói của anh ta khá nhỏ so với thân hình. Không biết có phải do tôi nghĩ quá hay không, mà từ biểu cảm của anh ta, tôi thấy hình như người này đang căng thẳng.

Tôi đánh mắt ra hiệu với Fuyuko rồi mới bắt đầu câu chuyện.

“Thực ra hôm nay tôi muốn hỏi về vụ tai nạn ở biển năm ngoái.”

“Có vẻ như vậy nhỉ,” anh ta lau trán bằng cái khăn đang cầm trong tay. Dù trán anh ta chẳng dính chút mồ hôi nào.

“Vậy cho tôi hỏi luôn. Vì đâu anh lại tham gia chuyến đi biển đó vậy?”

“Vì đâu?”

Ánh mắt anh ta có vẻ khó xử. Chắc câu hỏi của tôi nằm ngoài dự đoán của anh ta.

“Ý tôi là động cơ anh tham gia chuyến đi đó ấy.”

“À…,” anh ta liếm môi. “Tôi được huấn luyện viên Ishikura mời. Tôi hay tập ở trung tâm đó nên thân với anh Ishikura.”

Và anh ta lại lấy khăn lau trán. Dù đám mồ hôi thì vẫn kiên quyết không chịu rịn ra.

“Với những người khác thì sao? Anh có quen giám đốc Yamamori không?”

“Tôi với ông ấy chỉ dừng ở mức thi thoảng chạm mặt nhau thôi, không đến mức gọi là quen biết…”

“Vậy trong chuyến đi ấy, hầu hết mọi người đều lần đầu tiên trò chuyện với nhau à?”

“Vâng, đúng vậy.”

Giọng nói của Sakagami Yutaka không chỉ nhỏ mà còn đều đều, thiếu ngữ điệu. Điều đó khiến tôi không thể đánh giá được sự thật ẩn trong lời nói của anh ta.

“Hình như anh đã bơi được đến đảo không người nhỉ.”

“Vâng…”

“Và mọi người cũng đều đến được đó?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng có một người đã không bơi được đến đảo và mất mạng. Hình như anh ta tên Takemoto?”

Tôi nhìn sâu vào mắt anh ta. Nhưng anh ta vẫn áp khăn lên mặt, khiến tôi không đọc được suy nghĩ gì.

“Tại sao chỉ mình người đó bị sóng cuốn đi mất vậy?” tôi điềm tĩnh hỏi.

“Cái này thì tôi…” anh ta nghiêng đầu. Rồi thì thào. “Vì người đó bơi kém chăng, chắc vậy.”

“Bơi kém ư? Anh ta nói vậy à?” tôi ngạc nhiên hỏi lại.

“À không…”

Giọng tôi to quá hay sao, mà lòng đen mắt anh ta đảo liên hồi, vẻ bất ổn.

“Có thể do tôi hiểu sai. Chỉ là tôi cảm giác anh ta đã nói như vậy.”

Lạ thật đấy, tôi nghĩ. Như lời Takemoto Masahiko thì Yukihiro khá tự tin về khoản bơi lội. Nên không thể có chuyện bơi kém ở đây.

Vậy tại sao Sakagami Yutaka lại nói như thế nhỉ?

Nhìn sắc mặt thì có vẻ anh ta đang hối hận vì lời mình đã nói.

Tôi đổi câu hỏi.

“Anh có quen anh Takemoto không vậy?”

“Không, hoàn toàn không.”

“Tức chuyến đi biển ấy là lần đầu tiên hai người gặp nhau?”

“Vâng.”

“Lúc nãy tôi đã hỏi vì sao anh lại tham gia chuyến đi nhỉ, giờ tôi muốn biết nhờ mối quan hệ nào mà anh Takemoto được tham gia chuyến đi đó. Vì có vẻ anh ấy không phải hội viên, cũng không phải nhân viên của trung tâm thể thao.”

“Việc ấy thì tôi không biết đâu.”

“Nhưng chắc anh biết anh ấy quen người nào trong số những người tham gia chuyến đi chứ?”

Sakagami Yutaka im lặng, tôi cũng không nói gì nữa mà chỉ nhìn chằm chằm vào miệng anh ta. Cứ như vậy được vài chục giây, rốt cuộc miệng anh ta cũng cử động như thể đang run lên.

“Tại sao lại hỏi tôi?”

“Anh nói sao cơ?” tôi nói khẽ.

“Việc này cô không nên hỏi tôi, phải hỏi giám đốc Yamamori ấy chứ?”

Giọng nói hơi khàn nhưng khẩu khí thật mạnh mẽ.

“Thế tôi không được hỏi anh à?”

“Tôi…” Anh ta định nói gì đó, nhưng rồi lại thôi. “Tôi không biết gì cả.”

“Vậy tôi đổi câu hỏi nhé!”

“Cô không cần làm vậy,” nói đoạn anh ta toan đứng dậy. “Đến giờ rồi. Tôi phải đi tập.”

“Anh Kawadu cũng đã tham gia chuyến đi đó đúng không?” tôi không giữ ý nữa. Anh ta hết nhìn tôi lại nhìn Fuyuko, rồi khẽ gật đầu. “Và cả một nữ nhiếp ảnh gia tên Niizato Miyuki nữa. Anh có nhớ không?”

“Mấy người đó bị làm sao à?”

“Họ đã bị giết.”

Anh ta toan đứng lên, phần eo đã nhổm dậy bỗng khựng lại. Nhưng rồi anh ta vẫn đứng thẳng lên, nhìn xuống chúng tôi.

“Việc đó thì có liên quan gì đến tôi chứ? Còn các người là ai, điều tra những việc này để làm gì?”

“Kawadu Masayuki là…” tôi cố điều hòa lại hơi thở rồi tiếp tục, “… người yêu của tôi. Tôi sẽ nói tiếp, hung thủ đang nhắm đến tính mạng của những người tham gia chuyến đi đó. Thế nên người tiếp theo bị giết có thể là anh.”

Một sự im lặng kéo dài. Trong khi đó tôi và Sakagami Yutaka chăm chú nhìn mặt nhau.

Người đánh mắt đi trước là anh ta.

“Tôi có buổi tập nên xin phép,” nói rồi anh ta bước đi. Nhìn theo lưng anh ta, tôi những muốn nói điều gì đó, nhưng rốt cuộc lại không thốt thành lời.

2

“Sao cậu lại nói chuyện đó?” lúc ngồi trên taxi đi về, Fuyuko hỏi tôi.

“Chuyện đó là chuyện gì?”

“Chuyện hung thủ nhắm đến những người tham gia chuyến đi ấy.”

“À,” tôi cười khổ sở, lè lưỡi ra. “Không hiểu sao tớ lại muốn nói.”

Lần này tới phiên Fuyuko cười.

“Nhưng cậu không có căn cứ đúng không?”

“Căn cứ logic thì đúng là không. Nhưng tớ thực sự tin như vậy.”

“Trực giác mách bảo à?”

“… Hơn cả trực giác, cũng có chút sức thuyết phục đấy nhé.”

“Nói tớ nghe suy luận đó của cậu đi.”

Trong chiếc ô tô chật hẹp, Fuyuko khoanh tay trước ngực, ngồi xích lại gần tôi.

“Cũng đơn giản thôi,” tôi nói. “Từ những thông tin đã nắm được cho đến giờ, thì có thể mọi việc là thế này. Trong vụ tai nạn năm ngoái, ngoài việc tàu bị lật, có chuyện gì đó khác đã xảy ra. Và có người muốn giấu nhẹm chuyện đó đi.”

“Cậu không biết đó là chuyện gì đúng không?”

“Tiếc là tớ không biết. Nhưng có một điều tớ chắc chắn là chuyện đó đã được lưu lại trong chỗ tài liệu bị đánh cắp của anh Kawadu. Niizato Miyuki đã từng rất muốn có số tài liệu đó. Và cô ta đã bị giết. Tức là trong vụ này, nhiều khả năng hung thủ nhắm đến những người muốn che giấu bí mật chứ không phải những người biết bí mật.”

“Và những người tham gia chuyến đi ấy thì đều muốn che giấu bí mật đó.”

“Đúng vậy,” nghe tôi nói, Fuyuko khép môi lại, nhìn thẳng về phía trước và gật đầu. Suy tư chốc lát, rồi cô nói, “Nếu vậy thì, việc điều tra sau này sẽ càng khó hơn rồi.”

“Bởi tất cả những người liên quan đều sẽ rất kín miệng.”

“Hiển nhiên là vậy.”

Thực tế trong buổi gặp hôm nay, Sakagami Yutaka cũng đã như thế.

“Cậu tính sao? Giờ chỉ còn những người thân cận với Yamamori Takuya thôi.”

“Tiếp cận họ cũng không giải quyết được gì. Tớ không dám khẳng định, nhưng nếu tất cả những người liên quan thông đồng với nhau, thì người kiểm soát mọi việc chắc chắn là giám đốc Yamamori.”

“Cậu có cách gì không?”

“Ờ thì,” tôi khoanh tay, mỉm cười. “Không hẳn là không có.”

“Cậu định làm gì?”

“Một chuyện đơn giản thôi,” tôi nói tiếp.

“Dù giám đốc Yamamori có chỉ thị cho tất cả mọi người, nhưng có thể với nhân vật này, anh ta sẽ không chỉ thị gì cả. Tớ đang nhắm đến nhân vật đó.”

3

Chủ nhật tiếp theo, tôi đến trước nhà thờ trong thành phố.

Nhà thờ nằm trên con phố yên tĩnh, với bức tường được xây bằng gạch màu nâu nhạt. Nhà thờ quay mặt ra con dốc, lối vào ở tầng hai, nên phải leo cầu thang lên đó.

Còn tầng một là bãi đỗ xe. Vài chiếc xe băng qua con dốc, chạy vào trong bãi.

Trên băng ghế ở bến xe buýt đối diện nhà thờ, tôi làm bộ ngồi chờ xe buýt đến, quan sát tình hình phía bên kia đường. Nói đúng hơn là tôi nhìn những ô tô đi vào bãi đỗ xe.

Dù đã quyết tâm sẽ gặp Yamamori Yumi, cô bé bị khiếm thị để hỏi chuyện, nhưng không lâu sau tôi đã hiểu việc đó khó khăn nhường nào. Cô bé ấy hằng ngày đều được lái xe đưa đón đến trường khiếm thị trên chiếc xe Benz màu trắng, thành thử tôi không thể bắt chuyện với cô lúc vào học hay tan học được. Chưa kể, theo như tôi hỏi được từ những học sinh khác ở trường, họ chỉ ra ngoài hai buổi một tuần để học đàn violon, và đến nhà thờ vào ngày Chủ nhật. Nhưng kể cả những lúc ấy thì Yumi vẫn có tài xế đưa đón.

Tôi quyết định sẽ tìm cách gặp cô bé ở trong nhà thờ, lúc tài xế quay

lại ô tô sau khi đã dẫn cô tới nơi.

Tôi ngồi trên ghế ở bến xe buýt, chờ chiếc xe Benz trắng. Những lúc thế này bến xe buýt mới có ích làm sao. Vì dẫu tôi ngồi lơ đễnh trên ghế, cũng không ai lấy làm lạ. Chỉ duy tài xế trên những chiếc xe buýt chạy qua bến là thấy kỳ cục thôi, bởi tôi không lên xe.

Chiếc xe Benz trắng mà tôi mong ngóng mãi cuối cùng cũng đến sau khi năm, sáu chiếc xe buýt chạy qua.

Sau khi xe chạy thẳng vào trong bãi đỗ xe của nhà thờ, tôi nhìn quanh, để chắc chắn không có ai, rồi mới băng qua con dốc, đến trước nhà thờ.

Tôi núp ở tòa nhà gần đó và đợi, không lâu sau hai cô bé với bước chân thận trọng đi ra từ bãi đỗ xe. Một người là Yumi, người còn lại là một cô bé trạc tuổi. Có lẽ là bạn của Yumi. Người bạn đó đang dắt tay Yumi. Tôi không thấy tài xế nữa.

Tồi bước ra từ tòa nhà mình đang núp, nhanh chân đi về phía họ. Ban đầu họ không nhận ra tôi, nhưng ngay sau đó, bạn của Yumi nhìn tôi ngờ vực, và dừng bước. Đương nhiên Yumi cũng dừng lại.

“Có chuyện gì thế?” Yumi hỏi bạn.

“Chào các cháu,” tôi mở lời.

“Xin chào,” đáp lại lời chào của tôi là bạn Yumi. Còn Yumi có vẻ lo lắng, vội vàng chuyển động đôi mắt không xác định được tiêu điểm.

“Cháu là Yamamori Yumi nhỉ?” Tôi cười dù biết mắt cô bé không nhìn thấy. Đương nhiên mặt Yumi thì vẫn căng thẳng như vậy.

“Ecchan, ai vậy cậu?” Yumi hỏi. Ecchan hình như là tên của cô bạn.

Tôi lấy danh thiếp ra, đưa cho cô bé tên Ecchan.

“Cháu hãy đọc cho bạn nghe đi.”

Cô bé cố ngắt từng chữ khi đọc tên tôi. Có chút thay đổi xuất hiện trên gương mặt Yumi.

“Lần trước tôi đã gặp cô ở trung tâm thể thao.”

“Đúng rồi,” tôi hăng hái đáp vì không nghĩ cô bé lại nhớ mình. Yumi có thính giác tốt hơn tôi tưởng.

Biết tôi là người Yumi quen, Ecchan có vẻ an tâm. Không bỏ lỡ cơ hội này, tôi nói.

“Cô muốn hỏi vài chuyện. Cháu có thể cho cô chút thời gian không?”

“Sao cơ ạ? Nhưng mà…”

“Cô chỉ cần mười phút, à không năm phút thôi cũng được.”

Yumi không nói gì. Hình như cô bé đang giữ ý với bạn mình.

Tôi nhìn sang Ecchan.

“Nói chuyện xong, cô sẽ dẫn bạn ấy đến nhà nguyện.”

“Nhưng mà…” Ecchan cúi đầu, giọng nghẹn lại. “Bố Yumi dặn cháu phải luôn đi cùng cậu ấy.”

“Cô sẽ đi cùng Yumi nên không sao đâu.”

Nhưng hai cô bé đều im lặng. Bởi không ai trong số họ có quyền quyết định.

“Chuyện này có liên quan đến tính mạng con người,” tôi đành nói. “Chuyện về vụ đắm tàu năm ngoái ấy. Yumi cũng là người gặp tai nạn khi đó nhỉ?”

“Vụ đắm tàu năm ngoái ư?”

Cô bé nín thở. Gò má hơi ửng hồng. Sau đó dái tai cũng đỏ rực lên.

“Ecchan,” Yumi gọi bạn bằng giọng cao vút. “Chúng ta đi thôi. Muộn rồi.”

“Yumi,” tôi nắm cổ tay nhỏ nhắn của cô bé.

“Cô bỏ tay tôi ra,” giọng cô bé nghiêm nghị, nhưng có gì đó đau khổ.

“Cô cần cháu giúp đỡ. Khi ấy còn có điều gì đó khác xảy ra đúng không? Làm ơn hãy nói cho cô biết.”

“Tôi không biết gì cả.”

“Chắc chắn là cháu biết. Vì cháu cũng đã ở đó mà. Để cô nhắc lại nhé, chuyện này can hệ tới tính mạng con người. Hai người tên Kawadu và Niizato đã bị giết.” Tôi thẳng thừng nói.

Gò má Yumi hình như rung lên.

“Cháu biết tên hai người đó chứ?”

Yumi mím chặt môi mà lắc đầu.

“Có lẽ cháu quên rồi. Nhưng hai người này cũng đã ở trên chuyến tàu năm ngoái và gặp tai nạn.”

“Sao cơ?” Miệng cô bé há hốc ra ngạc nhiên. Nhưng giọng cô không vang được đến tai tôi.

“Vụ tai nạn ấy có bí mật gì đó, và bí mật ấy là nguyên nhân khiến hai người họ bị giết hại. Vậy nên cô cần biết bí mật đó là gì.”

Tôi nắm lấy đôi vai và nhìn chằm chằm vào gương mặt cô bé. Yumi chắc chắn không thể nhìn thấy mặt tôi, nhưng lại quay mặt đi hướng khác như thể cảm nhận được tôi đang nhìn.

“Tôi… khi đó tôi bất tỉnh nên không nhớ rõ.”

Giọng nói cô bé cũng nhỏ nhẹ như dáng người của cô vậy.

“Cháu chỉ cần nói điều mình nhớ thôi.”

Nhưng cô bé không trả lời. Chỉ buồn bã cụp đuôi mắt xuống, lắc đầu hai, ba lần.

“Yumi à.”

“Không được.”

Cô bé lùi lại, làm điệu bộ như mò mẫm trong không trung. Ecchan tóm lấy tay cô.

“Ecchan, nhanh dẫn tớ tới nhà thờ đi.”

Yumi nói, nhưng Ecchan thì tỏ ra khó xử, hết nhìn mặt Yumi rồi lại nhìn sang tôi.

“Ecchan, nhanh lên.”

“Ừ.”

Ecchan ái ngại, nắm tay bạn mình thận trọng leo lên cầu thang từng bước.

“Chờ đã,” tôi gọi từ phía dưới. Bước chân Ecchan suýt thì dừng lại.

“Đừng dừng lại,” nhưng giọng Yumi vang lên. Ecchan quay lại nhìn tôi một lần nữa, gật đầu chào, rồi dẫn Yumi lên cầu thang.

Tôi không gọi họ nữa.

4

Tối đó Fuyuko đến chỗ tôi, nên tôi kể lại câu chuyện hồi trưa.

“Thế à, đúng là hết cách nhỉ,” cô giật cái khoen trên nắp lon bia, tỏ vẻ thất vọng. “Bọn mình tính sai rồi, kẻ thù của chúng ta có vẻ đề phòng rất cẩn thận. Đến cả con gái mình mà Yamamori Takuya cũng xuống lệnh phải kín miệng.”

“Ừ. Nhưng tớ lại không có cảm giác đó.”

Nói rồi tôi bỏ một miếng cá hồi hun khói vào miệng.

“Đúng là tớ đã bị từ chối thẳng thừng, nhưng rõ ràng cô bé ấy đã phân vân điều gì đó. Tớ nghĩ nếu bị bắt phải giữ mồm giữ miệng thì sẽ không thể hiện như thế.”

“Vậy là sao? Nghĩa là không phải con bé bị ép mà bản thân nó tự chọn sẽ giữ kín mọi chuyện ư?”

“Ừm.”

“Tớ không hiểu,” Fuyuko lắc đầu. “Rốt cuộc chuyện gì đã xảy ra trong vụ tai nạn đó mà đến một cô bé mắt kém cũng muốn giữ kín chứ?”

“Tớ nghĩ cô bé ấy đang bảo vệ người thân của mình.”

“Bảo vệ ư?”

“Ừ. Bảo vệ bố hoặc mẹ mình, vì cô bé ấy biết nếu nói ra bí mật đó, những người mà mình yêu thương sẽ gặp nguy hiểm.”

“Có nghĩa là…” Fuyuko ngừng lời, uống bia rồi tiếp tục, “… người thân của cô bé đó đã làm điều xấu.”

“Không chỉ người thân của cô ấy đâu,” tôi nói. “Tất cả những người sống sót sau vụ tai nạn đó nữa. Bao gồm cả Kawadu Masayuki và Niizato Miyuki.”

Không hiểu sao cả đêm hôm đó tôi cứ thao thức mãi.

Chỉ đến khi tôi uống vài ly rượu pha nước, chui vào giường, thì mới chợp mắt được, nhưng thi thoảng vẫn tỉnh giấc. Và ngay trước khi tỉnh, tôi luôn gặp ác mộng.

Cứ như vậy, tôi mơ, rồi tỉnh giấc vài lần, trong những lúc ấy tôi cảm thấy thật lạ. Tôi không thể diễn tả chi tiết được, nhưng nếu bắt buộc phải nói thì nó như kiểu tim tôi đập thình thịch vậy.

Nhìn sang chiếc đồng hồ báo thức bên cạnh giường, mới hơn ba giờ sáng. Tôi trở mình, ôm chặt cái gối, nhắm mắt lại lần nữa.

Nhưng, khi đó có tiếng lạch cạch. Thứ gì đó chạm nhẹ vào nhau.

Tôi mở mắt. Dỏng tai nghe.

Tôi ôm gối, giữ nguyên tư thế đó một lúc lâu, nhưng sau đấy thì không nghe thấy tiếng động gì nữa. Cũng có thể chỉ do tôi tưởng tượng, nhưng khoảnh khắc tiếp theo, có tiếng kim loại lanh canh vang lên. Tôi biết âm thanh đó. Nó là tiếng cái chuông gió treo trong phòng khách.

Tưởng gì, hóa ra là gió thổi qua. Tôi cố nhắm mắt lại, nhưng mắt tôi ngay lập tức mở to. Đồng thời trống ngực đập mạnh.

Gió không thể thổi vào phòng khi cửa đang đóng.

Có ai đang ở trong phòng ư?

Nỗi sợ hãi chi phối trái tim tôi. Tôi nắm chặt gối, mồ hôi túa ra dưới nách. Tim như nhảy khỏi lồng ngực.

Lại có tiếng động khe khẽ. Không biết đó là tiếng gì. Nghe vừa như

tiếng của vật bằng kim loại, lại vừa có vẻ trầm đục hơn một chút.

Tôi lấy hết can đảm.

Sau khi điều hòa hơi thở, tôi trượt khỏi giường. Rồi bước thật nhẹ lại gần cửa, thận trọng mở hé cửa ra khoảng hai, ba xăng ti mét, cố không gây tiếng động gì, rồi nhòm ra bên ngoài từ khe cửa đó.

Phòng khách tối om, tôi không nhìn thấy gì cả. Chỉ có chữ số của đồng hồ điện tử tích hợp trong đầu băng đặt phía trên tivi là ánh lên màu xanh.

Tôi cứ nhìn như vậy một lúc lâu, không thấy bóng dáng ai di chuyển cả. Tiếng động cũng không. Chẳng bao lâu sau mắt tôi đã quen với bóng tối, song không thấy có vẻ gì là có người đang ở trong phòng. Cái chuông gió cũng đã đứng nguyên một chỗ.

Tôi liều lĩnh mở cửa ra thêm chút nữa. Dẫu vậy vẫn không thấy có gì lạ. Chỉ có căn phòng quen thuộc đang trải rộng trước mắt.

Tim tôi đập chậm lại một chút.

Tôi đưa mắt nhìn quanh, từ từ đứng dậy, lần tay trên tường tìm công tắc đèn, rồi bật lên. Ngay lập tức ánh sáng mờ nhạt phủ khắp căn phòng.

Chẳng có ai cả. Và trong phòng cũng không có gì lạ. Cốc rượu tôi uống trước khi ngủ vẫn đặt ở chỗ đó.

Hay do tôi tưởng tượng nhỉ?

Tôi đã an tâm phần nào, dù tim thì vẫn chưa thôi loạn nhịp. Chắc do mình nghĩ quá thôi, tôi cố nghĩ vậy, song lời trấn an ấy không thể giải thích được hết mọi chuyện, có một thứ gì đó như cặn ứ lại trong ngực tôi.

Do mình mệt thôi, tôi thuyết phục bản thân.

Nhưng khi tôi tắt đèn, định quay lại phòng ngủ thì lại có tiếng động lạ vang đến tai. Tiếng động ấy phát ra từ phòng làm việc. Nghe quen lắm. Là tiếng máy đánh chữ đang bật.

Lạ thật đấy, tôi nghĩ.

Lúc làm việc xong tôi đã tắt nguồn điện rồi mà. Tôi không nhớ là mình đã bật lại.

Tôi sợ sệt mở cánh cửa phòng làm việc. Đương nhiên ở đây cũng tối om. Nhưng giữa bóng tối ấy, màn hình hiển thị bằng tia âm cực của máy đánh chữ ở bên cạnh cửa sổ hiện lên mồn một dòng chữ trắng. Đúng là máy vẫn bật.

Một thứ gì đó vẫn còn mơ hồ chợt trỗi dậy trong tôi. Tim tôi dần

đập nhanh hơn. Vẫn nguyên tâm trạng bất an ấy tôi bước tới gần bàn làm việc. Nhưng vừa nhìn thấy hàng chữ trên màn hình, chân tôi không cử động nổi.

Mày sẽ phải chết nếu còn tiếp tục.

Tôi nhìn hàng chữ, hít một hơi thật sâu một lúc lâu rồi mới thở ra thật mạnh. Quả là có kẻ đã đột nhập vào đây. Và hắn tới hòng để lại lời nhắn cho tôi.

Mày sẽ phải chết nếu còn tiếp tục ư?

Tôi không tưởng tượng ra ai lại làm cái việc ném đá giấu tay này. Nhưng mà kẻ đó biết đường đi nước bước của tôi. Và hắn đang sợ hãi. Nghĩa là dù có phần vụng về nhưng ắt hẳn chúng tôi đang đến gần điều gì đó.

Tôi mở tấm rèm cửa sổ. Trái ngược với bên trong phòng, bên ngoài sáng tới mức khiến tôi hơi bất ngờ. Vầng trăng tròn vành vạnh như được vẽ bằng compa nằm lơ lửng giữa đám mây.

Tôi hướng về phía vầng trăng, lẩm bẩm trong miệng, giờ thì không dừng lại được nữa rồi.

5

Ba ngày sau hôm tiếp cận Yumi bất thành ở nhà thờ, tôi đến Yamamori Sport Plaza. Hôm đó là thứ Tư, trời nắng to, tôi bôi lớp kem nền dày hơn ngày thường để chống tia tử ngoại, rồi mới rời nhà.

Yamamori Takuya vui vẻ chấp thuận yêu cầu gặp mặt lần nữa của tôi. Và cũng không hỏi lý do cụ thể. Chắc người này tự tin rằng mình biết tất cả.

Đến trung tâm, tôi lên thẳng văn phòng trên tầng hai, gọi Harumura Shiduko. Hôm nay cô mặc áo cánh màu trắng.

“Cô tới gặp giám đốc à?” cô định gọi điện thoại, nhưng tôi xua tay ngăn lại.

“Đúng vậy, nhưng vẫn còn chút thời gian, nên tôi lại có việc muốn phiền cô đây.”

“Việc gì vậy?”

“Hôm đầu tiên tôi tới đây, cô đã giới thiệu huấn luyện viên trưởng Ishikura cho tôi nhỉ. Không biết tôi có thể gặp người đó không?”

“Anh Ishikura ư?” cô nhìn xa xăm trong chốc lát. “Ngay bây giờ ạ?”

“Nếu được.”

“Tôi hiểu rồi. Cô chờ một lát nhé.”

Shiduko lại nhấc ống nghe lên, ấn ba nút bấm. Khi đầu dây bên kia nhấc máy, cô xin gặp Ishikura, truyền đạt yêu cầu của tôi.

“Đúng lúc anh ấy đang rảnh đấy.”

“Cảm ơn cô. Anh ấy ở tầng tập thể dục thẩm mỹ đúng không?”

“Vâng, đúng vậy. Cô không cần tôi dẫn đi ạ?”

“Không cần đâu.”

Tôi cảm ơn cô một lần nữa, rồi rời văn phòng.

Ở tầng thể dục thẩm mỹ, Ishikura đang một mình nâng tạ. Hôm nay khá vắng khách. Chỉ có hai, ba người đang chạy, rồi đạp xe.

Tôi nhìn cánh tay như khúc gỗ của Ishikura nhẹ nhàng nâng quả tạ nặng tầm vài chục ki lô gam, rồi bước lại gần, anh ta nhìn thấy tôi thì mỉm cười. Có lẽ anh ta tự tin với nụ cười ấy của mình, nhưng tôi thì không ưa nổi.

“Thật vinh hạnh cho tôi, lại được gặp nhà văn xinh đẹp thế này,” anh ta dùng khăn lau mồ hôi đang lũ lượt túa ra, và buông mấy câu bỡn cợt mà tôi dị ứng nhất.

“Tôi có chút việc muốn hỏi anh.”

“Xin mời, chỉ cần tôi biết thì sẽ hợp tác hết mình.”

Anh ta bê từ đâu đó tới hai chiếc ghế, tiện cũng mua luôn hai lon nước cam. Tôi vẫn có ấn tượng về anh ta y như lần trước, chuẩn gu của phụ nữ trung niên.

“Thực ra tôi muốn hỏi về vụ tai nạn trên biển năm ngoái. À, xin mời anh.”

Anh ta bật cái khoen trên nắp mở giúp tôi lon nước cam. Tôi uống một ngụm.

“Anh Ishikura cũng là một trong số những người gặp nạn nhỉ?”

“Đúng vậy. Vụ tai nạn ấy khủng khiếp lắm. Lần đó tôi đã bơi bằng cả mùa hè cộng lại.”

Rồi anh ta cười, khoe hàm răng trắng.

“Một người đã mất nhỉ?”

“Đúng vậy. Một người đàn ông, tên Takemoto thì phải.”

Thấy tôi không tỏ vẻ săn đón, Ishikura hắng giọng, rồi uống nước ép.

“Người đó bơi không kịp ạ?”

“Không, anh ta bị sóng cuốn mất. Cô biết bức tranh ‘Sóng lừng ngoài khơi Kanagawa’ của họa sĩ Hokusai không? Sóng đã tấn công chúng tôi cũng kiểu như vậy đó.” Anh ta dùng tay phải diễn tả hình ảnh con sóng.

“Phải bao lâu sau mọi người mới biết anh ta không còn ở đó nữa?”

“Cái đó…” Ishikura cúi gập cổ như thể ủ rũ. Tôi không biết anh ta định tạo dáng hay làm gì nữa. “Sau khi chúng tôi đến đảo. Bởi lúc đang cật lực bơi thì cũng không có thời gian mà để ý đến người khác.”

“Nghĩa là sau khi tới đảo, mọi người mới phát hiện là thiếu một người ư?”

“Đúng vậy.”

“Mọi người không có ý định đi cứu người đó sao?”

Ishikura thoáng im lặng trước câu hỏi của tôi. Rồi sau đó nặng nề cất lời.

“Nếu tỷ lệ thành công cao,” anh ta dừng giây lát rồi tiếp tục, “thì có lẽ tôi cũng can đảm lao xuống biển lần nữa để cứu anh ta rồi.”

Anh ta lại uống nước ép.

“Nhưng tôi nghĩ tỷ lệ thành công cực kỳ thấp. Rủi thay nếu thất bại thì sẽ phải trả giá bằng mạng sống của mình. Chúng tôi không dám đánh cược. Hoặc giả như có ai định làm vậy thì chúng tôi cũng sẽ ngăn lại.”

“Ra là vậy,” tôi nói, nhưng không tin tưởng hoàn toàn. “Ở trên đảo không người anh đã làm gì?” tôi đổi câu hỏi.

“Cũng không có gì đặc biệt. Chỉ dài cổ ngồi chờ thôi. Cũng may không phải chỉ mình tôi mà còn có cả những người khác nữa nên tôi không quá lo lắng. Vì tôi biết kiểu gì đội cứu hộ cũng sẽ tới.”

“Vậy à?”

Cứ cái đà này thì dù nói thêm bao nhiêu chăng nữa, cũng không khai thác được thông tin gì mới cả.

“Cảm ơn anh,” tôi khẽ cúi đầu. “Anh đang tập luyện đúng không ạ? Vậy anh tiếp tục đi ạ.”

“Tập luyện?” anh ta hỏi lại rồi gãi đầu. “Ý cô là nâng tạ đó hả? Tôi chán quá nên chơi chút thôi.”

“Tôi thấy anh nâng rất giỏi mà.”

Đây là cảm tưởng thật của tôi. Ai cũng có điểm mạnh.

Ishikura cụp đuôi mắt xuống, vẻ vui mừng.

“Được người như cô khen thật cảm kích làm sao. Nhưng chuyện vặt ấy mà. Cô có muốn thử tập một lần không?”

“Tôi ư? Tôi làm không nổi đâu.”

“Tôi mong cô hãy trải nghiệm một lần. Nào, cô nằm xuống đây đi.”

Anh ta nhiệt tình giới thiệu quá, nên tôi quyết định sẽ thử một chút. Hôm nay tôi mặc quần vải thô, nên vận động tương đối dễ dàng. Tôi nằm xuống ghế, anh ta đưa cho tôi thanh tạ từ phía trên. Hình như anh ta đã điều chỉnh trọng lượng, nên ở mỗi đầu thanh tạ chỉ gắn một đĩa mỏng.

“Cô thấy thế nào?” anh ta hỏi tôi.

“Tầm này thì tôi nâng được.”

Và thực tế tôi đã nâng lên hạ xuống hai, ba lần, cũng không đến nỗi quá sức.

“Tôi chỉnh cho nặng thêm một chút nữa nhé?” nói rồi Ishikura đi đâu mất. Tôi thử nâng lên, hạ xuống thanh tạ vài lần nữa. Thời học sinh tôi từng tham gia câu lạc bộ tennis, nên khá tự tin về thể lực, nhưng gần đây thì không vận động nhiều nữa. Lâu lắm rồi tôi mới lại dùng nhiều sức thế này.

Nhân đà này hay mình cũng đi tập gym nhỉ, tôi nghĩ bụng.

Hình như Ishikura đã quay lại.

“Anh Ishikura, chắc tôi dừng thôi. Chứ cứ dùng sức đột ngột thế này thì sẽ bị đau cơ mất.”

Nhưng không thấy anh ta đáp lại. Chẳng hiểu có chuyện gì, tôi định hỏi lại thì trước mắt bỗng trắng toát.

Phải mất hai, ba giây sau tôi mới nhận ra mặt mình đang bị phủ bởi một cái khăn ướt. Rồi khi định cất giọng lần nữa thì đột nhiên tôi cảm thấy nằng nặng ở cánh tay.

Ai đó đang ép mạnh thanh tạ từ trên xuống. Tôi dùng hết sức ngăn lại, nhưng thanh sắt ấy đang đi thẳng xuống cổ họng tôi. Tôi cố gắng kêu lên, nhưng lại đang dồn hết sức lực vào cánh tay, nên kêu không thành tiếng. Hiển nhiên chân tôi cũng không có sức để cử động nữa.

Cánh tay tôi tê dại, mất cảm giác đang nắm tạ. Hơi thở cũng khó nhọc.

Không được rồi.

Lúc tôi nghĩ vậy và yếu sức dần, thì trọng lượng của thanh tạ giảm dần. Sức mạnh chực chờ ập xuống vùng họng tôi cũng biến mất. Cùng lúc tôi nghe thấy tiếng chân ai đó chạy đi.

Tôi vẫn cầm thanh tạ trên tay, điều hòa hơi thở. Nghe như có tiếng phù phù từ phổi thoát ra cổ họng. Và tiếp theo, tôi có cảm giác thanh tạ được nâng lên. Thực tế thì tạ đã được nhấc khỏi tay tôi, mang đi đâu đó.

Tôi cử động đôi tay vẫn còn tê, bỏ cái khăn trên mặt ra. Trước mắt tôi là gương mặt khá quen.

"Chào cô," Yamamori Takuya mỉm cười.

"Cô gắng sức quá nhỉ. Nhưng cố quá cũng không tốt đâu."

Trên tay anh ta là thanh tạ khiến tôi khổ sở cho tới khi nãy.

"Giám đốc Yamamori…" Lúc nhận ra thì tôi đã đầm đìa mồ hôi. Máu dâng lên đầu, tai tôi nóng ran.

"Tôi hỏi cô Harumura thì biết cô đang ở đây, nên tôi tới đây luôn."

"Lúc nãy có ai ở đây không vậy?"

"Ai là sao?"

"Tôi không biết, nhưng tôi nghĩ ai đó đã ở đây."

"Tôi không rõ," anh ta nghiêng đầu. "Lúc tôi đến đây thì không có ai cả."

"Vậy à?" tôi chạm lên cổ họng mình. Cảm giác bị thanh sắt ép vẫn rất chân thực. Ai đó định giết tôi chăng? Lẽ nào?

Đúng lúc đó Ishikura quay lại. Hai tay anh ta giảm trọng lượng thanh tạ xuống.

"Có chuyện gì vậy?" anh ta vô tư hỏi.

"Cậu bỏ khách lại mà đi đâu vậy?" Yamamori Takuya trách.

"Tôi định giúp cô đây luyện thể lực."

"Thôi, không cần đâu anh," tôi xua tay. "Tôi biết sức mình rồi. Đúng là quá sức với tôi."

"Thế à? Tiếc thật. Tại tôi cũng muốn cô biết rõ sức của mình đến đâu, nên mới…"

"Tôi biết rồi, nên dừng ở đây thôi. Cảm ơn anh."

"Vậy à."

Nhưng anh ta vẫn tiếc nuối nhìn thanh tạ.

"Vậy chúng ta đi thôi."

Nghe Yamamori Takuya nói vậy, tôi bèn đứng dậy. Bước chân tôi lảo đảo.

6

Tôi đến văn phòng, đúng lúc phu nhân Yamamori bước ra từ phòng giám đốc.

“Có chuyện gì thế?” Khi ông Yamamori hỏi, phu nhân mới nhận ra sự hiện diện của tôi.

“Em có việc muốn bàn với anh. Nhưng mà, hình như anh có khách nhỉ.”

Tôi cúi đầu chào khi chị ta nhìn sang phía mình, nhưng chị ta không có phản ứng gì.

“Thế em làm gì đó trong lúc chờ anh chút đi. Hôm nay Yumi không đi cùng à?”

“Hôm nay em đến tiệc trà.”

“Ừ vậy hẹn em khoảng một tiếng nữa. Mời cô.”

Yamamori Takuya mở cửa, tôi chào chị ta một lần nữa rồi bước vào. Tôi có cảm giác người này vẫn nhìn chằm chằm vào lưng mình. Ánh nhìn sắc lạnh như dao đâm vào lưng.

Vừa bước vào phòng giám đốc, Yamamori Takuya lập tức mời tôi ngồi xuống ghế xô-pha. Gần như cùng lúc tôi ngồi xuống ghế thì cô thư ký cũng rời khỏi phòng. Chắc để chuẩn bị đồ uống.

“Tôi đã đọc tiểu thuyết cô viết,” anh ta vừa nói vừa ngồi xuống.

“Thú vị lắm. Tôi vốn không thích sự trả thù, nhưng chỗ không xót thương cho hung thủ trong truyện khá tốt. Tôi ghét mấy loại tiểu thuyết mà nội dung vừa trả thù vừa đưa ra lý do biện hộ lắm.”

Tôi không biết phải trả lời thế nào, bèn đáp lại vô thưởng vô phạt, “Vậy ạ.”

“Nhưng thật lòng mà nói thì cũng có điểm tôi không hài lòng lắm. Chính là đoạn bức di thư của hung thủ phơi bày bao nhiêu bí ẩn phức tạp. Tôi không tán thành việc hung thủ tùy tiện thú nhận điều không cần thiết đó.”

“Anh nói đúng,” tôi nói. “Tôi viết dở quá.”

“Không có chuyện đó đâu.”

Đúng lúc anh ta định nói mấy lời khen ngợi, thì cô thư ký bước vào đem theo cà phê.

Tôi vừa lấy ống hút từ túi giấy ra, vừa nghĩ đến chuyện ở chỗ tập tạ. Thanh tạ khi đó suýt chút nữa là chẹn thẳng vào cổ tôi.

Ai đó đã phủ cái khăn ướt lên mặt tôi, ép thanh tạ từ trên xuống.

Rốt cuộc ai đã làm việc đó?

Có phải Yamamori Takuya không?

Bình tĩnh suy xét thì rõ ràng hung thủ không hề có ý định giết tôi. Nếu có người chết ở một nơi như thế, thì mọi chuyện sẽ rùm beng và hung thủ sẽ bị phát hiện ngay.

Tức đây chỉ là trò cảnh cáo.

Cũng giống như đêm có kẻ đột nhập vào nhà tôi, và cảnh cáo tôi. Rằng hãy dừng lại.

Và kẻ đó chắc chắn đang ở trung tâm này.

"Cà phê đá không ngon à?"

Đột nhiên bị hỏi khiến tôi căng thẳng. Lúc nhận ra thì tôi đang lơ đễnh nhìn cốc cà phê.

"À không, cà phê ngon lắm."

Nói xong câu ấy tôi mới sực nhớ ra mình chưa uống một giọt cà phê nào.

"Đại khái tôi cũng đoán được hôm nay cô định hỏi chuyện gì rồi," anh ta nói sau khi uống cà phê một cách ngon lành. "Cô muốn hỏi một năm trước thực sự đã xảy ra chuyện gì đúng không? Để hỏi câu đó cô đã gặp rất nhiều người nhỉ. Từ cậu Kanei, anh Sakagami, đến cả con gái tôi nữa."

"Anh biết nhiều thật."

"Vì họ cũng chẳng khác nào người thân của tôi mà."

Người thân ư?

"Nhưng không ai nói cho tôi biết sự thật cả."

Yamamori Takuya mỉm cười.

"Sao cô biết đó không phải sự thật?"

"Tại vì," tôi nhìn gương mặt sắc nét của anh ta. "Vì đó không phải sự thật mà?"

Gương mặt anh ta thoải mái như vừa nghe một câu chuyện cười. Rồi anh ta dựa vào ghế xô-pha, rút một điếu thuốc, châm lửa hút.

"Tại sao cô lại quan tâm đến vụ tai nạn đó? Nó chẳng liên quan gì tới cô, và với chúng tôi, đó cũng là việc đã qua. Không đến mức cần quên đi, nhưng cũng chẳng có lý do gì để đào bới lại cả."

"Nhưng tôi tin vụ tai nạn đó là nguyên nhân khiến hai người đã bị giết. Đó là anh Kawadu và cô Niizato. Và anh Kawadu là người yêu của tôi."

Anh ta khẽ lắc đầu, chững lại một lúc rồi nói, “Thế thì gay thật.” Sau đó rít một hơi thuốc thật sâu. “Bữa trước cảnh sát đã tới đây.”

“Cảnh sát ư? Họ đến gặp anh à?”

“Đúng vậy. Anh Kawadu và cô Niizato từng hợp tác viết ký sự đăng trên tạp chí nào đó hồi năm ngoái. Vì thế họ tìm gặp những người liên quan đến công việc ấy của hai người. Tôi cũng bị hỏi là có thấy điều gì khả nghi không.”

“Và anh đã trả lời rằng không có nhỉ?”

“Đương nhiên.” Anh ta thẳng thừng nói. “Sao tôi lại nói vậy? Vì thực tế đúng là không có gì cả. Khi ấy chúng tôi gặp tai nạn, và không may có một người hy sinh. Chỉ có vậy thôi.”

“Tôi không tin điều đó.”

“Cô không tin thì gay đấy,” anh ta nói bằng giọng trầm nhưng vang vọng. Nụ cười vẫn hiện diện trên gương mặt anh ta, nhưng đôi mắt thì không hề cười.

“Cô không tin thì gay đấy,” anh ta lặp lại. “Đó chỉ đơn thuần là một vụ tai nạn trên biển. Không hơn không kém.”

Tôi không đáp lại, chỉ thờ ơ nói, “Tôi có việc này muốn nhờ anh. Tôi muốn gặp con gái anh.”

“Gặp Yumi ư?” anh ta xếch một bên lông mày lên. “Cô có việc gì với con gái tôi vậy?”

“Tôi sẽ hỏi lại cô bé. Vì lần trước cô bé ấy đã chạy trốn.”

“Cô có hỏi bao nhiêu lần thì vẫn vậy thôi. Chỉ phí thời gian của cô.”

“Tôi không nghĩ vậy. Dù thế nào anh cũng hãy cho tôi gặp cô bé đi. Nếu thật sự là không có gì như anh nói, thì anh có gì phải sợ chứ.”

“Cô đang làm khó tôi đấy,” đôi mắt của Yamamori Takuya đang hoàn toàn cự tuyệt tôi. “Con gái tôi đã chịu cú sốc rất lớn trong vụ tai nạn ấy. Nên vợ chồng tôi muốn làm mọi cách để con bé nhanh chóng quên đi. Lúc đó Yumi bị ngất, nên chắc chắn không nhớ được chuyện gì đã xảy ra. Giả dụ con bé có nhớ, thì cũng chỉ là ‘không có chuyện gì’ mà thôi.”

“Dù thế nào anh hãy để tôi gặp cô bé.”

“Sao cô bướng bỉnh vậy?” anh ta hờ hững nói, rồi dò xét thái độ của tôi. Dường như anh ta đang hài lòng với việc tôi im lặng.

“Anh không hiểu cho tôi sao?”

“Tôi không có cách nào hiểu được. Vậy đủ rồi.”

“Thay vào đó, anh hãy nói cho tôi biết một chuyện.”

Anh ta giơ lòng bàn tay trái ra như muốn nói xin mời.

“Đầu tiên, là về anh Takemoto Yukihiro. Nhờ mối quan hệ nào mà anh ta được tham gia chuyến đi đó vậy? Anh ta không phải hội viên cũng không phải nhân viên trung tâm mà.”

Không ai biết gì về người đó cả. Chuyện này quá sức lạ lùng.

“Đúng là anh ấy không phải hội viên,” anh ta nói như không có chuyện gì. “Nhưng anh ta cũng là người tập ở trung tâm, nên tôi hay gặp anh ta. Đặc biệt là ở bể bơi. Thú thực tôi cũng hay xuống đó bơi nên dần quen nhau, do vậy tôi đã mời anh ta tham gia chuyến đi. Nhưng mà cũng chỉ giao lưu ở mức độ đó thôi.”

Tôi nghĩ lại chuyện Yamamori Takuya trước đây từng là vận động viên bơi lội. Rồi Takemoto Yukihiro bơi rất giỏi nữa.

“Vậy nghĩa là anh ta tham gia chuyến đi là nhờ anh giới thiệu nhỉ?”

“Đúng vậy.”

Tôi tạm gật đầu, nhưng không hoàn toàn tin tưởng. Cho dù câu chuyện của anh ta có vẻ hợp lý, nhưng tôi vẫn thấy khó hiểu ở chỗ không một ai biết về mối quan hệ giữa Takemoto Yukihiro và Yamamori Takuya.

“Ngoài anh Takemoto ra, còn một người lạ nữa. Cô Furukiwa Yasuko.”

“À, đúng vậy.”

“Người này cũng quen anh à?”

“Vâng.”

Yamamori Takuya bỗng lớn giọng. Thật không tự nhiên.

“Đó là khách quen của bể bơi. Nhưng từ sau vụ tai nạn đó chúng tôi không gặp nhau nữa.”

“Cũng không liên lạc sao?”

“Không. Chắc cô ấy chán đến đây rồi.”

“Anh có biết cô ấy đã chuyển nhà rồi không?”

“Chuyển nhà ư? Tôi không biết. Có chuyện đó à?”

Anh ta khẽ ho. Có lẽ anh ta đang muốn nói rằng mình không quan tâm tới việc đó.

“Vậy thôi…” anh ta căn đúng lúc tôi ngừng câu hỏi, nhìn đồng hồ đeo tay rồi đứng dậy. “Chúng ta dừng ở đây thôi nhỉ? Xin lỗi cô nhưng sau đây tôi có việc.”

Cực chẳng đã, tôi cũng vội vàng đứng dậy.

“Cảm ơn anh rất nhiều.”

“Cô cố lên nhé. Chỉ có điều,” anh ta nhìn xoáy vào mắt tôi, “đừng làm gì thái quá. Dù là việc gì cũng phải biết điểm dừng.”

Có lẽ anh ta nghĩ mình đang nói rất vui vẻ, nhưng tôi nghe lại chỉ thấy u ám.

Cô thư ký tiễn tôi ra khỏi phòng. Tên của cô chắc hẳn là Murayama Noriko. Cô cũng tham gia chuyến đi năm ngoái.

“Tôi cũng muốn hỏi cô vài điều,” tôi ướm thử lúc chia tay. Nhưng cô chỉ cười, từ tốn lắc đầu.

“Nhiệm vụ của thư ký là không nói những điều thừa thãi.”

Giọng hay quá. Cô ta nói rõ từng chữ như thể diễn viên đứng trên sân khấu.

“Nhất quyết không được sao?”

“Đúng vậy.”

“Tiếc thật.”

Cô ta lại mỉm cười.

“Tôi đã đọc sách của nhà văn. Quả là thú vị.”

Nhà văn mà cô ấy nói là tôi. Tôi hơi bối rối.

“Vậy ư, cảm ơn cô.”

“Từ giờ trở đi, cô hãy viết thật nhiều quyển sách hay nữa nhé.”

“Tôi sẽ cố gắng.”

“Để được như vậy, cô không nên đi sâu vào những chuyện thừa thãi.”

Hả?

Tôi nhìn lại cô ta, nhưng cô ta vẫn trưng ra nụ cười đẹp đẽ.

“Vậy tôi xin phép.”

Rồi cô ta rời đi. Tôi ngạc nhiên, nhìn theo tấm lưng đẹp đẽ của cô ta.

7

Tối hôm đó, lâu lắm tôi mới đến nhà Fuyuko. Nhà Fuyuko ở Yokosuka, nhưng cô thuê một căn hộ ở Ikebukuro.

“Cậu bị hung thủ nhắm á?” Fuyuko đặt miếng pizza xuống mặt bàn, kinh ngạc hỏi. Tôi đã kể cho cô nghe chuyện xảy ra lúc tôi đang nâng

tạ.

“Nói thế thì cũng không đúng lắm. Có lẽ hắn chỉ muốn cảnh cáo thôi,” tôi cắt móng tay, vừa dũa móng vừa nói.

“Cảnh cáo?”

“Tức là nhắc nhở tớ đừng chõ mũi vào nữa. Thực ra, đêm qua tớ cũng đã bị cảnh báo như thế.”

“Đêm qua ư? Đã có chuyện gì vậy?”

Tôi kể chuyện cái máy đánh chữ. Fuyuko làm điệu bộ như thể chứng kiến thứ gì đáng sợ lắm, và chỉ lắc đầu đúng một lần.

“Ai lại làm việc này nhỉ?”

“Tớ cũng đại khái đoán ra rồi,” tôi đổ chút tương ớt Tabasco vào miếng pizza, sau đó nhón bánh cho vào mồm nhai nhồm nhoàm. Chỉ là pizza đông lạnh mua ở cửa hàng tiện lợi nhưng cũng ngon ra trò. “Hắn là người liên quan đến vụ tai nạn đó. Bọn họ không muốn tớ động đến vụ tai nạn, với họ tớ chỉ là một con ruồi phiền nhiễu.”

“Tớ không hiểu tại sao họ phải che giấu đến mức đó.”

Fuyuko với tay lấy pizza. Tôi rót thêm một cốc rượu pha nước.

“Tớ có một suy luận về việc này. Có lẽ nó liên quan đến cái chết của anh Takemoto.”

“Nói suy luận đó của cậu cho tớ nghe đi.”

“Giờ vẫn hơi sớm để nói ra điều gì. Nếu không có bằng chứng xác thực.”

“Nhưng tất cả bọn họ đều giữ mồm giữ miệng mà. Hỏi mấy người lớn ranh mãnh đó chỉ phí công thôi. Chỉ còn cách tấn công vào trái tim thuần khiết.”

“Nghĩa là cậu vẫn định tiếp cận Yumi?”

Tôi gật đầu.

“Nhưng có lẽ cần một biện pháp nào đó để mở trái tim khép kín của cô bé ấy ra. Chứ cứ thế này dù có tiếp cận cách mấy cũng vô ích. Cô bé ấy cứng cỏi lắm đó.”

“Biện pháp ư?”

Khó nhỉ, nói đoạn Fuyuko toan lấy miếng pizza thứ hai, thì chuông điện thoại reo. Chiếc điện thoại ở ngay bên cạnh tôi.

“Chắc chắn là điện thoại công việc,” tôi vừa nói vừa nhấc ống nghe lên.

“Vâng, nhà Hagio xin nghe ạ.”

“A lô, tôi là Sakagami.”

“Sakagami… anh Sakagami Yutaka ấy ạ?”

Nghe tôi nói, Fuyuko liền đặt miếng pizza đang định cho vào miệng xuống đĩa.

“Vâng. Có phải cô Hagio đấy không?”

“Không, tôi là người đi cùng Hagio lần trước.”

“À, cô nhà văn viết truyện trinh thám…”

“Anh chờ một lát nhé.”

Tôi bịt tay vào ống nghe, đưa cho Fuyuko.

“Vâng, tôi là Hagio đây.” Fuyuko nói giọng hơi cứng nhắc. “Vâng, sao cơ, nói chuyện ấy ạ? Có chuyện gì vậy ạ? Vâng, thế à?”

Lần này tới lượt cô bịt ống nói lại và nhìn tôi.

“Anh ta nói là có việc hệ trọng. Và muốn hẹn gặp, lúc nào cũng được đúng không?”

“Ừm.”

Rồi Fuyuko quay lại phía ống nghe nói, “Lúc nào cũng được anh ạ.”

Việc hệ trọng sao?

Việc gì thế nhỉ, tôi nghĩ bụng. Lần trước gặp anh ta, tôi chỉ nhận được những câu trả lời ngập ngừng. Có khi nào anh ta sẽ trả lời những câu hỏi lần trước của tôi không?

“Vâng, tôi hiểu rồi. Vậy hẹn anh ngày mai nhé.”

Nói đoạn Fuyuko dập điện thoại. Do tưởng tượng hay sao mà tôi thấy má cô ửng hồng.

“Anh ta đã chốt thời gian và điểm hẹn chưa?” tôi hỏi.

“Anh ta nói phải xem lại lịch trình đã, nên tối mai sẽ gọi điện lại cho chúng ta.”

“Vậy à?” Tôi muốn gặp anh ta ngay bây giờ. “Việc hệ trọng mà anh ta nói là gì nhỉ?”

Nghe tôi hỏi, Fuyuko lắc đầu.

“Phải gặp thì mới biết được. Có khi nào liên quan đến vụ đắm tàu đó không?”

Tôi nghĩ khả năng đó rất cao. Nếu anh ta có việc gì với chúng tôi, thì chỉ có việc đó mà thôi.

“Nếu vậy thì tại sao anh ta lại muốn kể ra nhỉ? Trong khi lần trước từ chối quyết liệt đến thế?”

“Tớ cũng không biết nữa,” Fuyuko nhún vai, “Hay là do cắn rứt

lương tâm?”

“Có thể lắm.”

Tôi cắn miếng pizza nguội ngắt, uống cốc rượu. Tôi thấy hơi hồi hộp.

Nhưng mà thực sự giờ không phải lúc ăn pizza.

Vậy là đến mai, chúng tôi mới biết được việc hệ trọng đó là gì.

Chiều hôm sau, tôi đến nhà xuất bản, gặp biên tập viên Kubo. Nghe tôi hỏi hết cái này đến cái kia về nhà văn Soma Yukihiko, tức Takemoto Yukihiro, sau cùng Kubo cũng bảo anh ta biết người này. Kubo gần đây vừa cho ra mắt một tạp chí mới, và phụ trách mảng văn nghệ.

Chúng tôi gặp nhau ở ngay ngoài sảnh có đặt những chiếc bàn đơn giản. Chẳng có ai ở đây ngoài hai chúng tôi. Ở góc sảnh để một chiếc tivi, trên đó đang phát lại một chương trình về truyện tranh.

“Tay Soma Yukihiko ấy thú vị lắm,” vừa đưa khăn lau mồ hôi trán, Kubo vừa nói. Bụng anh ta toàn mỡ đâm trông có vẻ nóng bức. “Anh ta hay một mình đi nước ngoài, kết hợp làm việc và lấy tin. Anh ta năng nổ lắm.”

“Nhưng sách của anh ta không bán chạy nhỉ.”

“Ừm. Cái đó thì lại cần thêm một kỹ năng nữa,” Kubo làm điệu bộ quay chiếc bút. “Chỉ cần thêm thắt một chút thì tốt rồi, nhưng anh ta lại không có sự linh hoạt ấy. Thế nên bản thảo nào của anh ta cũng nhạt thếch.”

“Lần gần đây nhất anh gặp anh ta là khi nào?”

“Ừm, cũng khá lâu rồi. Hai năm trước thì phải. Không biết giờ anh ta ra sao?”

“Anh không biết gì sao?” tôi ngạc nhiên hỏi. Gương mặt anh ta nhìn tôi như muốn nói thế có chuyện gì ư? “Anh ấy mất rồi. Trong vụ tai nạn đắm tàu năm ngoái.”

“Hả?” Kubo mở to đôi mắt tròn, rồi quệt mồ hôi thật mạnh. “Ôi, tôi hoàn toàn không biết gì cả.”

“Thú thực là tôi muốn thu thập thông tin về vụ tai nạn đó, nên mới hỏi về anh Soma.”

Nghe tôi giải thích, anh ta tự tiện lý giải, “Ra vậy, nghĩa là cô muốn viết một cuốn sách theo vụ tai nạn đó à?”

Tôi quay lại câu hỏi.

“Nhân tiện tôi muốn hỏi, anh có biết gì về cuộc sống riêng tư của anh Soma không?”

“Cuộc sống riêng tư ư?”

“Nói thẳng ra là về quan hệ tình ái. Anh ta có quen người phụ nữ nào không?”

“À, biết nói sao nhỉ,” Kubo lim dim đôi mắt khả ái, chau mày. “Anh ta còn độc thân, nên tôi cũng thường nghe chuyện anh ta tán tỉnh người này người kia. Nhưng mà để nói đến một người cụ thể thì khó nhỉ…”

“Anh ta qua lại với nhiều phụ nữ đến thế ư?”

“Anh ta đào hoa lắm,” mặt Kubo trông có vẻ đã thoải mái hơn. “Anh ta còn từng nói mấy câu ví von kiểu như đừng đợi đến lúc mình muốn ôm ai đó thì mới tới ôm người ta mà là ôm được lúc nào thì phải nhào tới ôm luôn. Đó như kiểu một kỹ năng đối nhân xử thế mà anh ta đúc kết được từ cuộc sống ở nước ngoài vậy.”

Ôm được thì ôm ư?

“Tóm lại điều đó cũng chứng tỏ anh ta là người đàn ông có cá tính mạnh. Vậy mà, anh ta chết rồi ư? Tôi hoàn toàn không biết gì cả. Lại còn chết trên biển nữa, tôi không hiểu nổi.”

Anh ta nghiêng đầu mấy lần liền, thể hiện sự ngạc nhiên thái quá khiến tôi lưu tâm.

“Chuyện này khó tin lắm sao?” tôi hỏi.

Anh ta ngay lập tức đáp lại, “Không thể tin được. Soma đã thử thách nào ca nô, rồi thuyền buồm, ở rất nhiều đất nước khác nhau, còn bao lần đối mặt với tình thế nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng lần nào cũng bình an vượt qua. Thế mà lại bỏ mạng trong một vụ tai nạn trên biển Nhật Bản, đúng là không tin được.”

Anh ta nói thật lớn câu không thể tin được.

Lời nói của Kubo khiến tôi liên tưởng đến câu chuyện của Masahiko, cũng là em trai Takemoto Yukihiro. Anh ta cũng nói những lời tương tự. Rằng không thể tin được anh trai mình lại chết vì tai nạn trên biển.

Tôi không thể phân định được những điều Kubo và Masahiko nói có hợp lý không, hay bản chất vụ tai nạn vốn dĩ là như vậy?

Nói thêm mấy chuyện vô thưởng vô phạt khoảng mười lăm phút nữa, rồi tôi đứng dậy.

“Hôm nay thật sự cảm ơn anh.”

“Không có gì, cô cố gắng viết thật nhiều nhé.”

Chúng tôi bước song hành, chuẩn bị rời sảnh, thì Kubo dừng lại.

“À để tôi tắt tivi đã.”

Anh ta đi đến trước tivi, toan tắt đi. Nhưng khoảnh khắc tiếp theo tôi lập tức hét lên “Chờ đã”. Trên màn hình tivi hiện lên gương mặt một người mà tôi biết.

Phía dưới bức ảnh chụp gương mặt với biểu cảm ít ỏi đó là dòng chữ “Sakagami Yutaka”. Đúng lúc ấy tôi nhận ra đây là chương trình tin tức.

“Sở cảnh sát… cho rằng đây là án mạng và đã bắt đầu điều tra.”

Chuyện quái quỷ gì thế này?

Tôi không bận tâm Kubo đang ngạc nhiên tột độ, mà chuyển sang kênh khác. Nhưng kênh khác cũng đang đưa tin về vụ này.

“Quá trưa hôm nay, nhân viên đoàn kịch phát hiện một người đàn ông trẻ bị xuất huyết và chết tại phía sau sàn tập của đoàn kịch, nên đã báo cảnh sát. Qua điều tra cho thấy nạn nhân là Sakagami Yutaka, hai mươi tư tuổi, sống tại thành phố Kawasaki, tỉnh Kanagawa, một thành viên của đoàn kịch. Sakagami bị tấn công mạnh vào sau gáy bởi một thứ gì đó như búa, ví của nạn nhân đã bị lấy mất, cảnh sát nghi ngờ nhiều khả năng đây là vụ án mạng…”

Chân không cử động nổi, tôi chỉ còn biết đứng trân trân trước tivi.

ĐỘC THOẠI 3

Lý do khiến tôi không thể tha thứ cho bọn họ không phải chỉ vì họ đã cướp đi một thứ quý giá của tôi.

Mà là tôi căm phẫn tột cùng khi họ không chút xấu hổ với hành vi xuất phát từ quan điểm sống ích kỷ của mình.

Họ nghĩ họ làm vậy là lẽ đương nhiên. Và rằng là người, nên đương nhiên ai cũng sẽ làm thế.

Vì là người ư?

Không có chuyện đó đâu.

Những thứ họ làm chẳng khác nào tự phủ nhận chuyện mình là con người.

Tôi không yêu cầu họ sám hối. Tôi chẳng yêu cầu thứ gì ở họ. Bởi họ không đáng để tôi yêu cầu.

Giả như họ có phản kháng lại thì tôi cũng không sợ. Vì quân Át hay quân Phăng teo, tất cả đều nằm trong đôi tay này rồi.

5

CÂU CHUYỆN CỦA CÔ GÁI KHIẾM THỊ

1

Trở về căn hộ, sau khi tắm vòi hoa sen, tâm trạng tôi đã bình tĩnh hơn. Tôi khoác áo choàng tắm, bật tivi. Nhưng thật không đúng lúc, chẳng có kênh nào đang chiếu tin tức cả.

Tôi lấy lon bia từ trong tủ lạnh ra, nhấp một ngụm rồi thở dài. Cơn mệt mỏi bất thình lình xuất hiện, bao trùm lấy toàn thân tôi.

Cố lên, cố lên nào, tôi lầm bầm trong miệng. Sao đến cả anh ta cũng bị giết?

Chẳng cần cảnh sát phải điều tra. Sakagami Yutaka chắc chắn đã bị giết hại. Anh ta là người thứ ba thiệt mạng sau Kawadu Masayuki và Niizato Miyuki.

Điểm chung của ba người này là đều gặp nạn trong vụ lật tàu năm ngoái. Ngoài điều đó ra, tôi không nghĩ ra điểm chung nào khác.

Vậy thứ hung thủ nhắm đến là gì? Phải chăng mục đích cuối cùng của hắn là giết tất cả những người có liên quan đến vụ tai nạn ấy?

Tôi nghĩ đến viễn cảnh họ lần lượt mất mạng, nếu mọi chuyện vẫn cứ thế này. Cảnh sát lẫn chúng tôi đều không thể tìm ra hung thủ, và tên sát nhân vẫn tiếp tục giết người như thể cười nhạo chúng tôi.

Tôi đã tính đến hai kết cục sau.

Một là tất cả mọi người sẽ chết hết. Không đến mức tàn khốc như trong tiểu thuyết của Agatha Christie, nhưng sau cùng sẽ không một ai sống sót cả.

Còn kết cục nữa là mọi người đều bị giết chết, chỉ duy nhất một người còn sống. Nếu vậy thì người còn sống đến cuối cùng đó chính là hung thủ.

Đến đây, trong đầu tôi hiện lên một cái tên.

Furukiwa Yasuko.

Nhưng cô ta còn sống hay đã chết rồi? Tùy vào điều này mà phương hướng lập luận sẽ hoàn toàn thay đổi, có điều tôi không thể nào nắm được đường đi nước bước của cô ta.

Nhưng mà, Sakagami Yutaka định nói điều gì với chúng tôi nhỉ? Lần đầu tiên gặp nhau, Sakagami quả có từ chối chúng tôi, nhưng trông anh ta lúc ấy cũng thật khổ sở. Tôi có cảm giác anh ta muốn bộc bạch điều gì đó, nhưng lại cố hết sức để kiềm chế không nói ra.

Sực nhớ ra một điều, tôi lấy cái túi xách. Tôi nhớ quả không sai, lục tìm trong túi, tôi thấy tờ rơi của đoàn kịch anh ta.

Trong tờ rơi đó giới thiệu vở kịch hiện đại mà họ sẽ diễn lần tới đây. Tên của Sakagami Yutaka cũng được in trong này. Nhìn đến vai của Sakagami, tôi suýt thì sặc bia.

Vai một cậu thanh niên nghèo khổ đóng giả người già để vào được viện dưỡng lão.

Đóng giả người già ư?

Trong đầu tôi hiện lên hình ảnh ông già đứng nhìn chằm chằm vào nhà tôi từ góc tối khi đồ đạc của anh Kawadu Masayuki được chuyển tới. Nhân viên chuyển phát nói rằng không nhìn rõ mặt ông già đó, còn tôi cũng chỉ nhìn thoáng qua. Có khi nào ông già đó là Sakagami Yutaka cải trang không nhỉ?

Nếu đúng là như vậy, thì phải chăng anh ta biết chuyện tài liệu của Kawadu Masayuki sẽ được gửi đến chỗ tôi, nên mới theo dõi như vậy? Để nếu có cơ hội, thì anh ta sẽ cuỗm chúng luôn?

Chắc chắn là vậy rồi, tôi nghĩ bụng. Vụ tai nạn năm ngoái có bí mật nào đó, và mọi người đang cố che giấu bí mật ấy.

Khi tôi đi lấy lon bia thứ hai, thì chuông điện thoại reo. Tôi cũng đoán được là ai gọi tới.

“Cậu xem tin tức chưa?” giọng Fuyuko đột nhiên vọng tới. Cứ như cô biết tôi đang chán nản vậy.

“Chúng ta lại bị đi trước một bước rồi,” tôi than. “Chỉ một chút nữa thôi là có được thông tin từ anh ta. Có khi nào hung thủ biết được điều đó, nên mới ra tay giết anh ta không?”

“Không thể có chuyện đó được…”

“Tóm lại chúng ta lúc nào cũng đi sau hung thủ.”

“… Đáng lẽ ta nên hẹn gặp sớm hơn.”

“Đừng tự đổ lỗi cho mình thế. Mà tớ có chút thông tin đây.”

Tôi nói chuyện ông già hôm trước chính là Sakagami Yutaka cải trang. Fuyuko cũng không khỏi ngạc nhiên, đoạn chán nản, “Mắt của kẻ địch lúc nào cũng tinh tường.”

“Kết lại mọi chuyện đã thành ra cơ sự này thì chúng ta phải biết bí mật của vụ tai nạn đó càng sớm càng tốt. Có lẽ cảnh sát cũng đã nhận ra điểm chung của ba nạn nhân.”

“Nhưng chúng ta sẽ hỏi ai bây giờ?” Fuyuko hoang mang.

“Như tớ đã từng nói, chỉ có một người thôi. Phải tiếp cận Yamamori Yumi.”

“Nhưng cậu đâu có cách nào khiến cô bé ấy nói ra đúng không?” Chúng tôi vẫn bị mắc kẹt trong một vòng tròn luẩn quẩn.

“Tớ tính rồi,” tôi hít một hơi thật sâu, đoạn nói. “Phải dùng biện pháp cứng rắn thôi.”

2

Buổi tối thứ ba kể từ khi Sakagami Yutaka bị giết, tôi và Fuyuko đang ở trong xe ô tô.

“Cậu nghĩ ra kế hoạch táo bạo thật,” xoay vô lăng sang bên phải, Fuyuko cảm thán. Vừa nói, đôi mắt cô vừa tập trung nhìn về đằng trước. Cách con đường chúng tôi đỗ xe chừng vài chục mét, có một ngôi nhà kiểu Tây màu trắng, Fuyuko đang dõi mắt quan sát phía trước ngôi nhà đó. Chiếc xe Benz chở Yamamori Yumi đã đi vào bãi đỗ xe ấy khoảng một giờ trước.

“Nếu có chuyện gì xảy ra tớ sẽ chịu trách nhiệm, cậu đừng lo,” tôi quay sang gương mặt nghiêng của cô và nói.

“Tớ có lo gì đâu. Bởi dẫu có biết chúng ta làm, chắc Yamamori Takuya cũng chẳng báo cảnh sát đâu. Nói đến lo thì tớ còn lo cho cái xe này hơn, bị xước thì chết tớ.”

Nói rồi Fuyuko đập tay vào vô lăng. Chiếc xe Benz màu trắng này cô mượn của một nhà văn thân thiết.

Tôi đã quyết định dùng biện pháp mạnh để tiếp cận Yamamori Yumi, khiến cô bé phải nói ra sự tình, nhưng mà đúng như tôi lo sợ, để gặp được Yamamori Yumi không hề đơn giản.

Cô bé được đưa đón đến trường khiếm thị bằng xe Benz trắng, một tuần học đàn violon hai buổi nhưng lại có cô giáo đưa đón tận chỗ đỗ

xe.

Ngoài ra cô bé ấy không đi đâu nữa cả. Còn nhà thờ, từ sau hôm tôi bắt chuyện cô bé ở đó, chúng tôi không thể đi theo hướng ấy nữa.

Nên sau khi bàn bạc kỹ lưỡng với Fuyuko, chúng tôi quyết định tập kích ở lớp học đàn violon. Nói thì nói vậy, chứ thực ra cũng chẳng có lý do nào đặc biệt. Cùng lắm cũng chỉ vì nhà cô giáo dạy đàn nằm ở vùng núi thưa thớt người qua lại, và chúng tôi ôm một hy vọng mong manh rằng bóng tối ít nhiều sẽ ủng hộ chúng tôi.

Chẳng mấy chốc, đồng hồ gắn trên xe Benz đã chỉ tám giờ bốn mươi phút.

Thấy vậy, tôi mở cửa xe bên phải, đi ra ngoài, nhanh chân bước về phía ngôi nhà mà Yamamori Yumi đang tập violon ở bên trong.

Ngôi nhà kiểu Tây lát gạch trông mới hợp làm sao, bên cạnh nhà là chỗ đỗ xe vừa cho hai chiếc. Giờ này thì chỉ có chiếc Benz màu trắng đang đỗ ở đó. Nhòm vào bên trong, tôi thấy anh tài xế dáng người to cao đang chợp mắt trên chiếc ghế đã ngả ra sau.

Tôi vòng sang phía ghế lái, gõ cộp cộp vào cửa kính. Tôi đứng ở phía ngược sáng, nên chắc chắn anh ta không nhìn rõ mặt tôi.

Người tài xế chậm chạp mở hé đôi mắt, rồi bật dậy mở cửa kính xe.

“Xin lỗi anh, anh có thể di chuyển xe ra chỗ khác một chút được không?” tôi nói bằng giọng thật sự thấy hối lỗi.

Hình như tài xế đang nghĩ xem tôi là ai, anh ta không hỏi lại, chỉ làm gương mặt khó hiểu, “Tôi đỗ ở đây thì có ảnh hưởng gì không?”

“À, chả là xe tải chuyển đồ sắp tới nơi,” tôi nói. “Và hàng hóa sẽ được chuyển vào từ đằng này.”

Thực tế thì ở đằng sau chỗ đỗ xe có một lối vào khác dùng để chuyển đồ.

Tài xế quay lại nhìn lối vào đó rồi gật đầu tỏ vẻ đã hiểu. “Ra là vậy. Thế tôi đỗ xe ở đâu được nhỉ?”

“Ngay phía trước có một quán cà phê,” tôi chỉ tay về phía trước con đường. “Anh hãy đỗ xe ở đó, và nghỉ ngơi một lát. Khi nào Yumi học xong, tôi sẽ gọi anh.”

Rồi tôi đưa cho anh ta tờ năm nghìn yên. Tài xế nói thế này thì ngại quá, nhưng vẫn nhận tiền, và nổ máy lao vút đi.

Sau khi thấy chiếc Benz trắng chạy về phía quán cà phê, tôi quay ra hướng ngược lại, dùng hai tay tạo thành một vòng tròn lớn để ra hiệu cho Fuyuko. Tôi nghe thấy tiếng động cơ giống y như của chiếc xe ban

nãy từ phía xa, tiếp đó hai đèn pha bật lên. Rồi con xe chầm chậm đi về phía tôi, dừng ngay trước mặt.

"Mọi việc có vẻ suôn sẻ," Fuyuko nói.

"Nhưng thắng thua là từ lúc này đây. Giờ học sắp kết thúc rồi."

"Tớ cứ nổ máy thế này nhé?"

"Ừ."

Fuyuko để máy đó, xuống xe. Rồi cô mở cánh cửa đằng sau xe. Xong xuôi mấy việc đó, chúng tôi nấp vào chỗ đỗ xe.

Dỏng tai nghe ngóng thì cũng thấy tiếng đàn violon loáng thoáng vọng lại. Chắc là Yumi đang chơi. Thanh âm mạnh mẽ nhưng cũng thật mượt mà. Có lẽ tiếng đàn ấy thể hiện chính nội tâm bị giấu kín của cô bé.

Sau khoảng thời gian chờ đợi quá lâu ngoài dự tính của chúng tôi, tiếng đàn violon cũng ngừng lại. Chúng tôi đứng ở chỗ đỗ xe, quan sát tình hình bên ngoài.

Có tiếng mở cửa ở hành lang, rồi tiếng nói chuyện. Chúng tôi gật đầu với nhau, chầm chậm đi ra.

"Ơ, anh Nakayama đi đâu rồi nhỉ, không thấy người đâu cả?" người phụ nữ to con đang kéo tay Yumi, nhìn xung quanh và nói. Người phụ nữ này chắc là cô giáo dạy đàn, còn Nakayama hẳn là tên của anh tài xế. Cô ấy nhìn chúng tôi, nhưng không buồn bận tâm. Ắt hẳn cô nghĩ chúng tôi chỉ là những người qua đường.

Người phụ nữ ấy đưa Yumi lên ghế sau xe chúng tôi, rồi sập mạnh cửa xe. Cô ta nói điều gì đó, rồi lại nhìn quanh một lần nữa. Dường như cô không cảm thấy nghi ngờ gì với chiếc xe cả.

"Đi thôi," tôi lên tiếng.

"Ừm," Fuyuko đáp.

Chúng tôi liều lĩnh đi thẳng đến chiếc xe. Ánh mắt cô giáo dạy đàn thoạt tiên còn ngờ vực, sau đó mặt cô đầy vẻ hoang mang. Và biểu cảm của cô chỉ hoàn toàn thay đổi khi Fuyuko thản nhiên ngồi vào ghế lái. Mặt cô căng lên, miệng mở to. Dường như cô không biết phải nói gì trong tình huống thế này.

"Đây là thông tin của tôi."

Tôi cố sức nói bằng giọng điềm tĩnh, đưa cho cô danh thiếp. Cô vẫn há hốc miệng, nhận danh thiếp. Phản ứng của con người khi gặp những chuyện vượt ngoài tưởng tượng quả là thú vị.

"Nhờ cô nói với giám đốc Yamamori là tôi sẽ đưa con gái ngài ấy về

nhà," nói đoạn tôi lập tức ngồi vào ghế sau. Yumi, người đã ngồi trong xe từ trước chừng như vẫn chưa hiểu chuyện gì đang diễn ra.

"Ơ, chờ đã."

"Vậy xin nhờ cô."

Bỏ lại cô giáo dạy đàn còn đang kinh ngạc với tấm danh thiếp trên tay, chúng tôi phóng chiếc xe Benz màu trắng đi.

Không bao lâu sau, Yumi vẫn ngồi yên trên ghế nhưng đã nhận ra tôi là cô nhà văn viết truyện trinh thám từng bắt chuyện với cô bé ở nhà thờ lần trước. Hình như cô bé nhận ra do mùi nước hoa của tôi.

"Chúng tôi cũng không vui vẻ gì khi phải dùng cách này," tôi nói và xin lỗi cô bé. Yumi không đáp lại.

Fuyuko dừng xe ở bên cạnh công viên cách nhà Yamamori chưa đầy một ki lô mét. Đó là một công viên tuềnh toàng chỉ có xích đu và mấy tảng bê tông mô phỏng hình con vật. Chắc vì bố cục quá sơ sài, nên trong công viên không thấy bóng dáng cặp đôi trẻ nào.

"Tôi muốn hỏi tiếp câu chuyện lần trước," tôi nói. "Cháu nói cho tôi biết được không?"

Cô bé vẫn im lặng, tay sờ lên hộp đàn. Hình như làm thế sẽ khiến cho tâm trạng cô bé bình tĩnh lại.

"Bố tôi," sau một khoảng im lặng, cuối cùng cô bé cũng cất lời. "Bố bảo tôi không được nói linh tinh. Bố còn bảo khi đó tôi bất tỉnh nên không nhớ chính xác chuyện gì đâu."

Giọng cô bé hơi run lên.

"Nhưng cháu đủ tự tin rằng mình nhớ chính xác đúng không?"

Cô bé lại im lặng.

"Hay không có?"

Cô bé lắc đầu.

"Tôi không biết nữa. Bố nói tôi bị lẫn lộn giữa mơ và thực tại."

"Yumi," tôi nắm lấy tay cô bé. cổ tay gầy tới mức kinh ngạc. Đến nỗi tôi sợ chỉ cần siết hơi mạnh tay thôi sẽ làm nó gãy vụn mất.

"Cô nói với cháu rồi đúng không. Dường như mọi người đang lần lượt bị giết chết. Chỉ có duy nhất một cách để cứu họ. Đó là tìm ra hung thủ trước. Mà để làm được vậy thì chúng tôi cần ký ức của cháu. Kể cả là ký ức lẫn lộn giữa mơ và thực cũng được. Vì trong ký ức ấy nhất định sẽ có chút manh mối gì đó."

Tôi nhìn gương mặt Yumi. Fuyuko hình như cũng chăm chú nhìn cô bé qua tấm gương chiếu hậu trong xe. Sự ngột ngạt bao trùm càng

khiến chiếc xe chật chội hơn.

“Cháu biết Sakagami chứ?”

Thấy Yumi nghiêng đầu, tôi nói thêm.

“Sakagami Yutaka ấy. Anh ta là diễn viên, năm ngoái cũng đi biển cùng cháu đó.”

Đôi môi đáng yêu của cô bé khẽ chuyển động. Tôi vừa nhìn đôi môi ấy, vừa nói.

“Anh ta cũng đã bị giết chết.”

Môi Yumi giật lên, cô bé nhìn tôi.

“Cô đang đùa ư?”

“Đó là sự thật. Trên tivi cũng đưa tin rồi.”

Nhưng tôi sực nhớ ra, nói chuyện tivi với cô bé thật vô nghĩa làm sao. Báo cũng vậy. Có lẽ trong nhà Yamamori, ai đó sẽ đọc báo để Yumi biết những chuyện xảy ra bên ngoài xã hội. Và hẳn là họ sẽ không để cho cô bé biết về cái chết của Sakagami.

“Có thể cháu không biết, nhưng đó là sự thật. Sakagami đã bị sát hại. Hung thủ đang lần lượt xuống tay với từng người có liên quan đến vụ đắm tàu năm ngoái.”

Nỗi sợ hãi hiện rõ trong đôi mắt cô gái nhỏ. Tôi biết là cô đang phân vân. Trái tim Yumi đang dao động.

“Bố cháu có lẽ cũng đang nằm trong tầm ngắm của hung thủ.”

Tôi cố nói bằng giọng vô cảm. Cô bé hít vào thật sâu.

“Bố tôi cũng…?”

“Cả mẹ cháu nữa,” Fuyuko nói với ra từ ghế lái sau khoảng im lặng từ đầu tới giờ. Lời nói này có hiệu quả rõ rệt. Tới mức toàn thân Yumi run lẩy bẩy.

“Đúng vậy đó,” tôi thêm.

“Mẹ cháu cũng nằm trong tầm ngắm. Và tiếp đó có thể là cả cháu nữa, Yumi.”

Yumi cúi gằm xuống, và giữ nguyên tư thế đó trong vài giây. Rồi cô bé ngẩng mặt lên, hít thở thật sâu, quay về phía tôi.

“Vậy nếu giờ tôi nói ra, thì cô sẽ làm được gì đó đúng không?”

Tôi nhìn Fuyuko qua gương chiếu hậu. Trong gương, tôi thấy cô khẽ gật đầu.

“Chúng tôi sẽ cố gắng làm điều gì đó,” tôi nói. “Tóm lại chúng tôi sẽ làm hết sức có thể.”

Yumi lại cúi gằm xuống. Rồi nói khẽ.

“Xin cô giữ bí mật này, và đừng kể với ai.”

Tôi hứa sẽ giữ kín,” tôi gật đầu.

3

Cô bé nói rằng khi đó chân mình đã không thể đứng được.

Rồi chúng tôi được nghe lại thời khắc của vụ tai nạn qua lời kể của cô bé khiếm thị. Yumi không thể nắm bắt tình hình bằng mắt, nên chỉ có thể đánh giá trạng thái con thuyền dựa trên mức độ cân bằng của cơ thể mình.

Cô bé nói nước ùa vào cùng lúc chân mình không đứng được. Nhưng cô bé không chắc mình đã bị ngã xuống biển hay nước tràn vào thuyền.

“Vì trước đó, tôi chưa từng rơi xuống biển bao giờ,” cô nói.

Hẳn là toàn thân Yumi đã bị chìm trong làn nước.

Đang vùng vẫy trong sợ hãi thì có ai đó nhanh chóng ôm lấy cô bé. Người đó nói: ổn rồi con, là bố đây. Cô bé bám chặt lấy bố mình trong vô thức.

“Sau đó tôi không biết trời đất gì nữa. Bố bảo tôi im lặng, nên tôi chỉ ôm chặt tay bố để bố dẫn đi thôi. Khi đó người tôi như bị trôi về phía sau. Có lẽ là do bố bơi như vậy.”

Có lẽ khi cứu ai đó, người ta sẽ bơi kiểu như vậy, tôi vừa nghe Yumi kể, vừa nghĩ.

Cô bé không biết mất bao lâu họ mới bơi đến đảo. Yumi nói đó là quãng thời gian dài đằng đẵng và đáng sợ, nhưng cô bé cũng không chắc khoảng thời gian ấy có dài thật không. Yumi còn bảo không chỉ khi ấy, mà bình thường cô bé cũng chẳng mấy khi để ý tới thời gian. Có khi là vậy thật.

“Khi đến được đảo, chân chạm đất rồi, tôi mới thấy yên tâm, nhưng người thì đã không còn chút sức lực nào.”

Tôi gật gù đồng tình với lời cô bé nói. Ở ghế trước, Fuyuko cũng vậy.

Không lâu sau đi đến đảo, Yumi bất tỉnh. Chắc vì cô bé được giải thoát khỏi sự căng thẳng cực độ chăng? Thêm nữa hẳn là cô bé cũng đã kiệt sức.

“Lúc tỉnh lại, tôi nghe thấy tiếng người nói chuyện. Ngay lập tức tôi nhận ra đó là những người đi cùng thuyền với mình. Tôi thấy nhẹ nhõm vì họ vẫn còn sống.”

Rồi cô bé ấp úng. Dù đã cố hết sức để vượt qua nỗi sợ, nhưng rốt cuộc cô bé lại ấp úng như thể đôi chân cứng đờ lại. Có lẽ vì thế nên gương mặt cô bé mới như kiểu đang chán ghét bản thân mình lắm.

“Một cô gái đã hét lên,” cô bé hít một hơi thật sâu rồi nói. “Cô ấy hét rất to… tới mức khản cả tiếng.”

“Cô ấy hét gì vậy?” tôi hỏi.

“Xin mọi người,” Yumi nói. Giọng điệu vô cùng mạnh mẽ, khiến Fuyuko cũng phải ngoái lại nhìn.

“Hãy cứu… Cô gái ấy đã hét lên như vậy.”

Tôi gật gù đồng tình.

“Xin mọi người, hãy cứu, cô ấy đã nói vậy phải không?”

“Vâng.”

Quả là thế, tôi nói.

“Nhưng cô ấy muốn cứu ai vậy? Bản thân cô ấy đã thoát chết rồi mà.”

“Anh ấy,” cô bé ngừng lời. “Cô gái đó nói xin hãy cứu anh ấy.”

“Cứu anh ấy ư?”

“Cháu có nhớ cô gái đó là ai không?” Fuyuko hỏi Yumi.

“Trên chuyến tàu đó, ngoài cháu ra còn có bốn người phụ nữ nữa đúng không? Mẹ cháu, thư ký Murayama, nhiếp ảnh gia Niizato Miyuki, và Furukiwa Yasuko nhỉ. Cháu có biết là ai đã hét không?”

“Tôi không biết,” Yumi lắc đầu.

“Nhưng có một cặp tình nhân, nên tôi nghĩ là cô gái đó. Có điều tôi không biết tên.”

Tình nhân ư?

Nếu vậy thì không thể nào là Niizato Miyuki hay Murayama Noriko được. Đương nhiên càng không thể là phu nhân Yamamori.

“Nghĩa là cô gái ấy nhờ ai đó cứu mạng người yêu mình nhỉ?” Tôi xác nhận lại.

“Tôi nghĩ vậy.”

“Khi ấy có những ai ở đó?”

Mặt Yumi nhăn nhó.

“Có bố tôi, và hình như vài người nữa, tôi cũng không biết. Mọi

người nói rất nhỏ, còn tôi lại chưa tỉnh hẳn… Tôi xin lỗi.”

Tôi nói cô bé không cần xin lỗi.

“Rồi những người ở đó thì sao? Họ có cứu người yêu của cô gái đó không?”

Dù đã cố gắng giữ thái độ điềm tĩnh, nhưng cuối cùng tôi lại không tiết chế được cảm xúc của mình.

Cô bé khẽ lắc đầu.

“Hình như ai đó nói rằng vô ích thôi. Và cô ấy gục xuống khóc lóc cầu xin. Tôi cứ nghĩ bố sẽ nói điều gì đó, nhưng sau đấy tôi lại ngất đi, nên không nhớ những chuyện phía sau. Cứ hễ cố nhớ lại mọi chuyện thì đầu tôi lại đau, tôi cũng có cảm giác mình lẫn lộn giữa mơ và thực như bố nói. Nên tôi không nói chuyện này với ai cả.”

Nói xong, cô bé ôm lấy hộp đàn. Rồi cô dịch người ngồi ra đầu ghế như sợ điều gì đó.

“Vậy đó là tất cả những việc cháu đã trải qua ở hòn đảo không người nhỉ?” tôi hỏi, cô bé gập đầu xuống như con búp bê dây cót. Tôi đặt tay lên bờ vai mảnh dẻ của cô, nói, “Cảm ơn cháu.”

Yumi ngoảnh mặt về phía tôi, do dự cử động đôi môi.

“Cô sẽ bảo vệ bố tôi chứ?”

Tôi dồn sức vào đôi tay mình.

“Nhờ lời kể của cháu, có lẽ cô sẽ bảo vệ được ông ấy.”

“Vậy may mà tôi đã nói ra nhỉ?”

“Đúng vậy,” tôi nói, cùng lúc đó Fuyuko cũng khởi động xe.

Đưa Yumi đến trước cửa nhà Yamamori, tôi ấn chuông gọi cửa. Sau khi nói qua bộ đàm rằng đã đưa cô con gái búp bê trong lồng kính của họ về nhà bình an vô sự, chúng tôi tức tốc chạy đi mặc kệ đối phương đang hét lên giận dữ. Ngồi trong ô tô ngoảnh lại phía sau, tôi thấy cô bé mắt rõ ràng là không nhìn thấy gì ấy đang vẫy tay chào chúng tôi.

“Cuối cùng cũng thấy được kết cấu của vụ tai nạn nhỉ,” chạy xe được một lúc, Fuyuko nói. “Một cô gái đã phải chứng kiến cảnh người yêu mình bị bỏ mặc cho tới chết. Và anh người yêu đó chính là Takemoto Yukihiro.”

“Còn cô gái đó hẳn là Furukiwa Yasuko,” tôi nói.

“Tóm lại…” Fuyuko bấm còi tỏ thái độ với chiếc ô tô phanh gấp đằng trước. Dường như cô đã quen với cách sử dụng con xe Benz màu

trắng này. “Người yêu của cô gái tên Furukiwa Yasuko đã bị bỏ mặc cho tới chết, và cô ta đã bắt đầu trả thù những người có liên quan.”

“Kết cấu khá đơn giản nhỉ.”

“Đúng vậy. Chính vì đơn giản nên phía Yamamori Takuya cũng đã nhận ra. Mà tớ nghĩ không chỉ anh ta đâu, những người có liên quan khác cũng đều biết hung thủ là ai.”

“Nếu vậy thì…”

Trong đầu tôi hiện lên một cảnh tượng. Đó là buổi tối cuối cùng tôi gặp Kawadu Masayuki.

“Anh Kawadu có lẽ cũng biết Furukiwa Yasuko đang nhắm đến mình để trả thù. Thế nên anh ấy mới đến bàn bạc với Yamamori Takuya về việc này.”

Tôi nói mà thấy lòng nặng trĩu. Người yêu tôi cũng đã bỏ mặc Takemoto Yukihiro tới chết sao?

Không phải, khi đó anh ấy bị thương ở chân mà.

“Tức là chỗ tài liệu đã bị đánh cắp của anh Kawadu có ghi lại nội dung mà Yumi đã nói.”

Tôi gật gù đồng tình với suy đoán của Fuyuko.

“Vậy là đã hiểu lý do tại sao Niizato Miyuki lại muốn có được tập tài liệu ấy bằng mọi giá. Cũng như tại sao những người liên quan đến vụ tai nạn nhất định không chịu nói rõ ràng với chúng ta.”

“Vấn đề giờ nằm ở chỗ Furukiwa Yasuko,” Fuyuko nói. “Cô ta đang ở đâu được nhỉ?”

“Chắc lẩn trốn ở đâu đó, tìm cơ hội giết người tiếp theo.”

Tôi nghĩ đến cô gái đang lẩn trốn đó. Phải chứng kiến cảnh người yêu bị bỏ mặc cho đến chết hẳn là một cú sốc vô cùng lớn với cô? Chẳng những thế cô đã phải trải qua một đêm cùng những kẻ đáng căm hận, và rồi còn được cứu sống cùng với họ vào hôm sau. Có lẽ cô đã nung nấu kế hoạch trả thù ngay từ lúc đó.

Theo kịch bản của cô, người tiếp theo bị giết sẽ là ai đây?

4

Ăn xong ở nhà hàng Ý, tôi quay về căn hộ. Đồng hồ chỉ hơn mười một giờ. Hành lang tối om khiến tôi mất kha khá thời gian mới lấy được

chìa khóa từ trong túi ra. Tôi cắm chìa khóa vào ổ và vặn.

Lạ quá. Hình như cửa không khóa.

Tôi rút chìa khóa, thử vặn tay nắm. Rồi đẩy. Cửa mở ngay ra.

Hay tôi quên khóa cửa lúc ra ngoài nhỉ?

Không thể có chuyện đó được, tôi nghĩ. Từ sau khi chỗ tài liệu của Kawadu Masayuki bị lấy cắp, tôi luôn cảnh giác khóa chặt cửa. Tôi cũng nhớ rõ là hôm nay mình đã khóa cửa.

Tức là có ai đó đã vào nhà, hoặc đang ở trong nhà tôi.

Tôi cứ thế mở cửa, rồi bước vào. Trong phòng tối om, không có bóng đèn nào bật. Cũng không có tiếng động gì lạ.

Nhưng tôi có cảm giác ai đó đang ở kia. Tôi thấy có hơi người. Sau đó, tôi còn ngửi thấy mùi khói thuốc lá bay đến.

Ngay cạnh lối vào có một công tắc bật đèn. Tôi sợ hãi với tay bật nó lên.

Bất giác tôi nín thở, nhắm mắt lại, dựa vào tường, chờ cho trống ngực chậm lại, rồi mới từ từ mở mắt ra.

“Tôi chờ cô mãi đấy,” Yamamori Takuya nói. Anh ta ngồi trên xô-pha, bắt tréo chân. Anh ta đang cười, chỉ có đôi mắt là vẫn như của người khác.

“Giờ thì tôi hiểu rồi,” cuối cùng tôi cũng thốt thành tiếng, tuy giọng hơi run lên. “Người vào căn phòng này mấy lần trước là anh. Anh đã lục tung hộp các-tông lên, rồi còn bày trò với máy đánh chữ.”

“Tôi không làm mấy việc đó.”

Giọng điệu anh ta bình thản lạ lùng, tới mức đáng ghét.

“Anh không đích thân làm, thì cũng ra lệnh cho ai đó làm.”

Nhưng anh ta không đáp lại. Chỉ dùng ngón tay trái gãi vào trong tai.

“Anh có muốn uống gì không? Tôi có bia và rượu whisky.”

Anh ta lắc đầu thay cho câu đáp không cần.

“Cô có biết tại sao tôi đến đây không?”

“Để nói chuyện chăng?”

“Đúng vậy.”

Anh ta đổi chân đang bắt tréo, chăm chú nhìn tôi từ đầu cho tới chân, cứ như thể đang kiểm tra vậy. Tôi không thể đọc được chính xác tên loại cảm xúc đang ẩn trong đôi mắt anh ta.

“Cô đã đưa Yumi về à?”

Hình như chán nhìn rồi, anh ta mới hỏi.

“Đúng vậy,” tôi đáp.

Anh ta lại gãi tai trái, rồi nói, “Cô luôn nghĩ gì làm nấy nhỉ.” Giọng điệu thật điềm tĩnh.

“Tôi xin lỗi,” tôi cứ tạm xin lỗi đã. “Tính tôi là vậy đấy.”

“Cô trở thành nhà văn cũng vì tính cách đó à?”

“Đúng vậy.”

“Cô nên sửa cái tính đó đi,” anh ta khuyên. “Nếu không đàn ông sẽ bỏ chạy hết thôi. Như chồng cũ của cô đó.”

Tôi bất giác nghẹn lời, tim dao động mạnh. Có vẻ người đàn ông này đã điều tra tôi rất kỹ.

“Nếu tôi báo cảnh sát thì cô tính sao?”

“Tôi chưa nghĩ tới việc đó.”

“Hay cô nghĩ rằng nếu biết cô là hung thủ, thì tôi sẽ không báo?”

“Anh nói vậy cũng đúng,” tôi đáp. “À còn một lý do chính cơ. Nếu cảnh sát vào cuộc, thì những chuyện Yumi kể cho tôi sẽ được công bố cho cả thiên hạ biết. Anh sẽ không thích mọi chuyện loạn lên như vậy đâu.”

“Cô tin lời con gái tôi à?”

“Tôi tin.”

“Cô không tưởng tượng nổi đâu. Lúc đó Yumi bị bất tỉnh, nên việc nó không phân biệt được đâu là mơ, đâu là thực cũng bình thường.”

“Những việc Yumi trải qua là thật. Tôi tin là vậy.”

Đến đây anh ta im lặng. Không rõ người này đang nghĩ lời đáp lại, hay đang nhắm đến điều gì nữa.

Một lúc lâu sau, anh ta nói, “Tôi nghĩ đủ rồi đấy. Tóm lại cô đừng làm những việc thừa hơi nữa. Tôi nói là vì cô thôi.”

“Cảm ơn giám đốc.”

“Tôi nói thật đó.” Mắt anh ta ánh lên những tia sắc lạnh. “Tôi rất tiếc về việc người yêu cô bị giết hại, nhưng cô nhanh chóng quên đi thì hơn. Nếu không người tổn thương sắp tới sẽ là cô đó.”

“Tổn thương? Ý anh là tôi sẽ bị đưa vào tầm ngắm ư?”

“Không chỉ có vậy đâu,” anh ta nói, giọng vô cùng u ám.

“Nếu dừng lại ở đây thì tôi không cam lòng.” nước bọt đọng lại trong miệng tôi.

Anh ta đang nhìn tôi. Tôi cũng nhìn lại anh ta.

“Có lẽ,” tôi mở miệng, “mọi người đã trở thành một nhóm, và hành

động theo chỉ thị của anh. Cả việc điều tra động thái của em trai Takemoto Yukihiro cũng là anh ra lệnh nhỉ?"

"Cô đang hỏi tôi đấy à?"

"Tôi nói vu vơ vậy thôi. Chắc anh cũng không bận tâm đâu đúng không? Vì đây là nhà tôi mà."

"Đương nhiên rồi. Tôi hút thuốc được chứ?"

"Anh cứ tự nhiên. Tôi sẽ nói tiếp. Thời điểm Kawadu Masayuki và Niizato Miyuki bị giết, hẳn là anh cũng đã nghĩ có khi nào đây chính là sự trả thù cho việc các người đã bỏ mặc Takemoto chết một năm trước. Thế nên anh đã điều tra mọi động thái của người có động cơ trả thù nhất, tức là Takemoto Masahiko, em trai của nạn nhân. Anh tìm hiểu chứng cứ ngoại phạm của anh ta vào thời điểm Kawadu Masayuki và Niizato Miyuki bị giết, hòng xác định anh ta có phải hung thủ hay không."

Trong lúc tôi nói, anh ta rút thuốc lá ra, châm lửa bằng cái bật lửa màu bạc có vẻ đắt tiền. Sau khi ngừng một hơi, anh ta giơ tay lên ra hiệu mời tôi tiếp tục.

"Nhưng… Đây cũng chỉ là suy đoán của tôi thôi, anh ta có chứng cứ ngoại phạm đúng không? Vào ngày án mạng xảy ra, anh ta đang đi làm mà. Thủ phạm là Furukiwa Yasuko đúng không? Đây là câu hỏi của tôi. Mong anh trả lời cho."

Yamamori Takuya rít thuốc thêm hai, ba lần, rồi phả khói đúng bằng số lần rít. Trong lúc đó ánh mắt anh ta đổ dồn về phía tôi.

"Không liên quan đến cô ấy thì tốt hơn."

Đó là câu trả lời. Rồi anh ta im lặng. Khiến tôi bối rối.

"Không liên quan đến cô ấy thì tốt hơn… Thế là sao?"

"Chẳng là sao cả. Chỉ là như vậy thôi."

Sự im lặng đến ngột ngạt kéo dài một lúc lâu.

"Tôi sẽ hỏi lại," Yamamori Takuya nói. "Cô không định dừng lại à?"

"Không," tôi thở dài. Cùng lúc đó, anh ta thở ra làn khói còn lại trong miệng.

"Đành vậy," anh ta dụi điếu thuốc vào cái gạt tàn. Cái gạt tàn này trước đây chồng cũ của tôi dùng. Anh ta tìm thấy nó ở đâu nhỉ? "Chúng ta nói chuyện khác nhé. Cô có thích tàu thuyền không?"

"Không, tôi không có hứng thú."

"Tháng tới chúng tôi sẽ lại đi biển. Chỉ có vài người trong số những người tham gia chuyến đi năm ngoái đi thôi. Nếu được cô có muốn đi

cùng không?”

“Đi biển, đi đảo Y ư?’

“Đúng vậy. Chúng tôi sẽ tổ chức chuyến đi giống hệt năm ngoái. Cũng như định ghé qua hòn đảo không người mà chúng tôi đã thoát khỏi một năm trước.”

“Cả đảo không người sao?”

Mục đích của họ là gì nhỉ, tôi nghĩ. Làm giỗ thì chắc không phải rồi. Nhưng chắc chắn là họ định làm gì đó.

Trong đầu tôi hiện lên vụ thanh tạ ở trung tâm thể thao.

Tham gia chuyến đi này chẳng khác nào bước vào vùng của địch. Có lẽ mục đích của họ chính là tôi.

“Gương mặt cô như đang cảnh giác điều gì đó ấy nhỉ?” Yamamori Takuya như nhìn thấu sự phân vân của tôi. “Nếu cô sợ đi một mình, thì có thể dẫn bạn đi cùng. Cô Hagio nhỉ. Hay cô rủ cô ấy đi cùng luôn?”

Đúng là có Fuyuko đi cùng thì tôi sẽ yên tâm hơn. Thêm nữa tôi có cảm giác nếu cứ thế này thì sẽ chẳng giải quyết được gì cả. Tôi không thể chứng thực lời kể của Yumi, mà dù chứng thực được thì cũng không thể hình dung ra tổng thể vụ án. Vậy nên tôi càng muốn đến nơi có mặt tất cả những người liên quan để kiểm chứng.

“Tôi hiểu rồi,” tôi hạ quyết tâm. “Vậy xin hãy để tôi tham gia. Nhưng tôi phải hỏi lịch trình của Fuyuko đã, nên sẽ trả lời chính thức vào ngày mai.”

“Thế cũng được,” anh ta đứng dậy, vỗ bình bịch vào gấu quần. Rồi chỉnh lại cà vạt, húng hắng ho một tiếng.

Đến khi ấy tôi mới nhận ra anh ta đi nguyên giày vào trong phòng. Đúng là ở lối ra vào không thấy đôi giày đàn ông nào cả. Anh ta cứ thế đi qua tôi, bước ra phía cửa. Nhìn kỹ mới thấy tấm thảm chùi chân còn hằn dấu giày ở vài chỗ.

Trước khi mở cửa, anh ta quay đầu lại một lần duy nhất. Anh ta lấy từ trong túi quần ra thứ gì đó, ném nó lên mặt sàn. Tiếng kim loại khô khốc vang lên, rồi yên ắng trở lại.

“Tôi không cần thứ này nữa, nên trả lại cô.”

“… Cảm ơn.”

“Vậy gặp nhau trên biển nhé!”

“Hẹn gặp lại.”

Anh ta mở cửa đi ra. Tiếng bước chân nghe xa dần.

Tôi nhặt thứ anh ta vứt lại trên sàn. Sự lạnh lẽo của nó truyền đến

đầu ngón tay tôi.

Ra là vậy. Tôi gật gù một mình.

Đó là chìa khóa của căn hộ này.

6

RA BIỂN MỘT LẦN NỮA

1

Bến cảng dưới ánh nắng chói chang giữa mùa hè.

Nhiều tàu thuyền đã cập bến, nhộn nhịp trước giờ xuất phát. Đập vào mắt tôi là cậu thanh niên trẻ với làn da rám nắng. Eo cậu chuyển động nhịp nhàng khi bê vác hành lý.

Biển lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời. Và màu xanh trải khắp nơi nơi.

Khi tôi đang thẫn thờ đứng ở điểm hẹn, thì Harumura Shiduko đến đón.

“Thời tiết ủng hộ chúng ta quá nhỉ,” cô cười tủm tỉm như mọi khi. Hôm nay cô mặc áo ba lỗ với quần soóc ngắn, khiến tôi quên hẳn ấn tượng về cô từ những lần trước.

“Mọi người đã tập trung đông đủ rồi à?” tôi hỏi.

“Vâng, hai cô tới cuối cùng.”

Theo sau cô, tôi nhìn thấy Yamamori Takuya đang đứng trên boong con tàu màu trắng. Nhìn thấy chúng tôi, anh ta giơ cánh tay to mập lộ ra dưới tay áo phông.

“Cảm ơn cô chuyện hôm trước.”

Khi chúng tôi tới gần thuyền, anh ta nói.

“Cảm ơn anh,” tôi vừa dứt lời, Yamamori Takuya liền tháo cặp kính râm đậm màu, ngước lên nhìn trời, rồi nói, “Thời tiết quá đẹp cho một chuyến đi biển.”

Một lát sau, Kanei Saburo lặng lẽ lại gần tôi, giúp tôi chuyển hành lý lên tàu. Theo sau anh ta đi lên boong, tôi thấy một chiếc giường nhỏ đặt ở đó, cô thư ký Murayama Noriko và phu nhân Yamamori đang ở đây. Nhìn thấy tôi, Murayama Noriko khẽ cúi đầu chào, còn phu nhân Yamamori thì không buồn nhìn về phía tôi. Chắc chị ta vẫn bực vì lần

trước tôi đã dẫn Yumi đi. Còn Yumi thì đã vào trong cabin, hình như không nhận ra chúng tôi.

“Cabin nằm ở đuôi tàu,” nói đoạn Kanei Saburo băng qua lối đi hẹp, chúng tôi đi theo sau. Trên lối đi có cả nhà vệ sinh, và phòng tắm, tôi hơi ngạc nhiên.

Một vị khách nam trẻ đã ngồi sẵn trong cabin phía đuôi tàu. Chỉ trong thoáng chốc tôi nhận ra người ấy là ai.

“Anh Takemoto cũng đi cùng sao?” tôi hỏi. Takemoto Masahiko ngẩng mặt lên khỏi tờ tạp chí đang đọc.

“Vâng.”

Gương mặt anh ta như đang tiếc nuối điều gì đó. “Cảm ơn anh chuyện lần trước nhé.”

Đợi sau khi Kanei Saburo đi rồi, tôi mới giới thiệu anh với Fuyuko.

“Thực ra ngài giám đốc Yamamori đã mời tôi tham gia. Đến khi ấy tôi mới nhớ ra là mình chưa từng nhìn thấy nơi anh mình chết, nên cũng muốn nhập hội với họ.”

“Vậy à?”

Phức tạp quá. Có lẽ Takemoto Masahiko chỉ đơn giản nghĩ Yamamori Takuya là một người thân thiện. Có nằm mơ chắc hẳn anh ta cũng không hình dung được Yamamori Takuya lại là một trong số những người đã bỏ mặc anh mình chết.

“Thế sau lần đó có ai đến điều tra anh nữa không?”

“Không, gần đây thì không. Từ sau khi gặp cô là những kẻ đó lặn mất tăm rồi.”

“Vậy ư?”

Tôi gật đầu.

Mười phút sau, con tàu xuất phát. Đương nhiên khi đó tôi hoàn toàn không biết điều gì đang chờ đợi mình ở chuyến ra khơi này.

2

Con tàu chậm rãi tiến về phía Nam. Tôi không biết tốc độ bình thường của tàu như thế nào, nên không đánh giá được là tàu đang đi nhanh hay chậm. Nhưng giám đốc Yamamori điều khiển tàu nói rằng “Chúng ta cứ thong thả mà đi thôi,” nên chắc là tàu đang đi chậm.

Tôi cùng Fuyuko ngồi ở boong tàu phía sau, ngắm nhìn Honshu đang xa dần. Nhìn từ biển bao la, Honshu chỉ hiện lên như một vết bẩn trong khoảng trống giữa trời và biển.

“Lần đầu tiên đến Yamamori Sport Plaza, chúng ta đã bơi trước khi gặp Yamamori Takuya nhỉ,” tôi nói đủ để cho một mình Fuyuko nghe thấy.

“Ừm.”

“Khi đó chúng ta đã gửi đồ đạc ở quầy lễ tân.”

“Ừ.”

“Chắc chắn chúng ta chỉ bơi trong chưa đầy một giờ.”

“Ừ, khoảng đó thôi.”

Hẳn là Fuyuko không hiểu tại sao tôi lại nhắc lại chuyện này.

“Trong một giờ, chắc họ có thể lấy chìa khóa nhà tớ từ trong túi xách ra, mang đến tiệm khóa gần đó để đánh thêm chiếc mới ấy nhỉ? Hoặc giả như không làm được thế, thì họ cũng dễ dàng lấy được mẫu khóa.”

“… Ừ, đúng thật nhỉ?”

“Đúng vậy đấy,” tôi mỉm cười. “Họ kiếm cớ mời chúng ta đi bơi là để lấy được chìa khóa và làm một cái sơ cua. Đêm qua tớ đã nghĩ về việc đó suốt. Nhưng giờ mới nhận ra.”

Quả là đến giờ tôi mới biết. Vì họ không cần cái chìa khóa đó nữa nên mới trả lại cho tôi.

“Tức là từ lúc chúng ta định gặp Yamamori Takuya, họ đã nắm được kế hoạch của chúng ta,” Fuyuko nói.

“Nói một cách chính xác thì họ biết về kế hoạch của chúng ta còn nhiều hơn chúng ta. Như việc chúng ta không biết trong thùng các-tông có gì, nhưng họ lại biết.”

“Tại sao họ biết nhỉ?”

“Tất nhiên họ phải biết chứ,” tôi thản nhiên nói. “Niizato Miyuki báo cho họ. Cô ta phụ trách lấy chỗ tài liệu liên quan đến vụ tai nạn ở phòng anh Kawadu, nhưng không hoàn thành nên đã lập tức báo cho Yamamori Takuya. Đáng lẽ hôm sau cô ta cũng có thể lấy được chỗ tài liệu ấy, nhưng tại chúng ta đến chỗ Yamamori Takuya, nên họ mới gấp rút sao chìa khóa, lên kế hoạch đột nhập vào nhà tớ. Tớ đoán Sakagami Yutaka đảm nhiệm vụ này. Anh ta đã hóa trang thành ông già, đến thám thính tình hình.”

“Họ có vẻ quyết tâm ghê nhỉ?”

“Có vẻ thế.”

Quyết tâm thì quyết tâm, nhưng tùy tiện vào nhà người khác khi không được phép như vậy đâu có được. Lại còn đi cả giày vào nữa. Có biết tôi đã khổ sở thế nào để xóa được dấu giày của Yamamori Takuya không?

“Dẫu vậy,” Fuyuko trầm ngâm nói. “Mục đích của họ trong chuyến đi biển này là gì nhỉ? Lại còn tập hợp toàn những người trong nhóm, tớ không nghĩ là để giải quyết vụ án.”

“Đúng là rất kỳ lạ,” tôi nhìn về phía buồng điều khiển. Ở bên cạnh Yamamori Takuya, phu nhân Yamamori và Yumi đang nói chuyện gì đó với nhau. Yumi không thể nhìn thấy màu sắc của nước biển, nhưng hình như đang dùng cơ thể cảm nhận một thứ gì đó lớn lao hơn.

Tự dưng tôi thấy lạnh toát người.

Vài giờ đồng hồ sau khi khởi hành, con tàu đã đến gần hiện trường vụ tai nạn năm ngoái. Sau khi Yamamori Takuya thông báo, tất cả mọi người đều tập hợp lại.

“Đó là hòn đảo chúng tôi từng đến,” tôi nhìn về hướng anh ta chỉ tay, hòn đảo tĩnh mịch hệt như dáng một người đang cuộn tròn mình lại. Nhìn từ đây, tôi không thấy hòn đảo nào khác. Trên biển không có một thứ gì khác ngoài hòn đảo nhấp nhô đó, đúng là một phong cảnh lạ lùng. Như thể hòn đảo này từ đâu đến, chỉ tạm nghỉ chân ở đây thôi vậy.

Chẳng ai nói tiếng nào, chỉ chăm chú nhìn hòn đảo không người. Không riêng gì những người một năm trước vì đến được hòn đảo này mà được cứu mạng, em trai của Takemoto Yukihiro - người đã bỏ mạng trước khi lên đảo - ắt hẳn cũng đang dâng trào cảm xúc.

“Anh tôi,” người cất giọng đầu tiên là Takemoto Masahiko. Không biết từ lúc nào anh ta đã ôm bó hoa nhỏ đứng sau lưng tôi. “Anh tôi bơi giỏi lắm,” anh ta nói khẽ đủ để cho mọi người nghe thấy. “Đến cả trong mơ tôi cũng không thể tưởng tượng ra anh mình lại gặp nạn trên biển.”

Anh ta bước đến bên cạnh tôi, ném bó hoa xuống mặt biển từng nhấn chìm anh mình. Bó hoa trôi lơ lửng trong mắt chúng tôi một lúc lâu, rồi từ từ bị làn nước biển cuốn đi.

Anh chắp hai tay hướng về phía biển. Chúng tôi cũng làm theo. Nếu có con tàu khác chạy qua, họ sẽ nghĩ gì về tàu chúng tôi nhỉ?

Đúng như dự định, chúng tôi tới đảo Y vào buổi chiều hôm đó. Cũng may xe đưa đón của nhà nghỉ đã đến, chứ không chắc chúng tôi sẽ bị lạc trên hòn đảo trống trải này mất.

Chiếc xe buýt mini chở chúng tôi tới nhà nghỉ. Đó là một tòa nhà hai tầng, còn khá mới. Đúng kiểu nhà nghỉ quốc dân chất lượng tốt được xây bằng bê tông cốt thép. Đằng trước nhà nghỉ có bãi đỗ xe với khu rừng bao quanh.

Vào đến nhà nghỉ, trước tiên chúng tôi ai về phòng người nấy. Phòng của tôi và Fuyuko ở phía đầu tầng hai, dưới cửa sổ phía Nam là bãi đỗ xe, và trước đó thì là biển. Trong phòng có hai cái giường, một bàn làm việc nhỏ, ngoài ra còn có bàn, ghế mây. Dưới đèn ngủ cạnh gối đặt một chiếc đồng hồ báo thức.

Chỗ này cũng không tồi.

Bữa tối bắt đầu từ sáu giờ. Một bữa tiệc tối tẻ nhạt, nhưng mọi người đều không biết về nhau mấy nên cũng đành vậy thôi.

Yamamori Takuya nói chuyện câu cá và đi biển với vợ và con gái mình, thư ký Murayama Noriko thì im lặng lắng nghe. Kanei Saburo và Harumura Shiduko thì đi lại nhỏ nhẹ như nhân viên của khách sạn. Tôi nhớ lại chuyện hai người đó là người yêu.

Đương nhiên, Takemoto Masahiko khá kiệm lời. Chưa đến mức khó gần, nhưng dường như anh không muốn nói chuyện với bất cứ ai, chỉ với tay lấy cá sống được xếp đầy ụ trên bàn. Thi thoảng Yamamori Takuya có bắt chuyện, nhưng hình như anh ta không muốn đáp lời.

Ăn tối xong, mọi người di chuyển đến phòng lớn bên cạnh. Trong phòng có máy chơi game, bàn bi-a.

Người bước đến bàn bi-a trước nhất là Takemoto Masahiko. Bằng động tác quen thuộc, anh phết phấn lên đầu gậy, thụt đi thụt lại cái gậy như thăm dò, sau đó mới chọc mạnh vào quả bóng trắng. Quả bóng trắng va vào ba miếng đệm, đập trúng quả bóng đỏ ở trước mặt. Ôi giỏi quá, ai đó nói.

“Anh dạy tôi với được không?” Murayama Noriko đến gần hỏi.

“Tôi rất hân hạnh,” anh ta đáp, rồi đưa cô một cây gậy chọc bi-a.

Anh ta bắt đầu giảng về quy tắc bốn trái bóng, không lâu sau Yamamori Takuya cùng một người đàn ông nhỏ thó, da đen đi ra từ nhà ăn. Người này chắc hẳn là chủ nhà nghỉ.

“Yusuke,” Yamamori Takuya gọi lớn. Yusuke là tên của Ishikura. Anh ta cùng Kanei Saburo và Shiduko chuẩn bị ném phi tiêu, trên tay phải còn đang cầm sẵn phi tiêu màu vàng.

“Cậu ra đằng này với tôi một chút,” Yamamori Takuya làm điệu bộ như đang xếp quân mạt chược. Ngay tức thì mặt Yusuke biến sắc.

“Có đủ người chơi không?” anh ta hào hứng hỏi.

“Thêm cậu vào nữa là vừa đủ,” Yamamori Takuya đáp. “Ông chủ và bếp trưởng của nhà nghỉ đồng ý chơi rồi.”

“Vậy chơi một chút nhỉ,” nói rồi Ishikura cùng Yamamori Takuya bước xuống cầu thang. Tôi đã xem sơ đồ nên cũng biết phòng mạt chược nằm ở dưới tầng hầm.

Đột nhiên tiếng nhạc vang lên, tôi nhìn quanh thì thấy phu nhân Yamamori đang rời khỏi chiếc máy hát. Chị ta đi lại chỗ ghế xô-pha, nơi Yumi đang ngồi đợi, và nói gì đó.

Yumi đang lần ngón tay trên quyển sách. Chắc là sách chữ nổi.

Chúng tôi chơi pinball kiểu cũ bên cạnh chỗ Kanei Saburo và Harumura Shiduko ném phi tiêu. Tay gạt của máy chuyển động kém, nên thật khó để đạt điểm cao. Dẫu vậy Fuyuko cũng chỉ thiếu chút nữa là đủ điểm để chơi lại.

Cô ấy cừ thật.

Đoán chừng có chơi bao lâu, chắc Fuyuko cũng đều thắng nên tôi đành bỏ cuộc, quay lại phòng mình. Fuyuko thì vẫn ấn tay gạt nhiệt tình, cố giành điểm cao.

Tôi đang leo lên cầu thang thì dừng lại, nhìn xuống dưới.

Người thì chơi bi-a, người chơi phi tiêu, người vây quanh bàn mạt chược, người lại say sưa chơi pinball, người nghe nhạc, người đọc sách chữ nổi.

Họ là những vị khách trọ của buổi tối nay.

3

Lúc tôi quay lại phòng, chiếc đồng hồ ở gần gối chỉ đúng tám giờ. Tôi đi tắm trước.

Vào phòng tắm, tôi đậy nắp lỗ thoát nước ở bồn, vặn nước nóng. Tôi có tật dù là bồn tắm kiểu Tây thì cũng phải thong thả ngâm mình trong đó mới thấy thoải mái. Nước nóng ào ào chảy ra từ vòi, âm thanh chẳng khác nào thác Niagara.

Trong lúc nước chảy, tôi đánh răng, rửa mặt. Chiếc khăn tắm tôi

đang quàng khá mềm mại, đúng là hàng xịn có khác.

Rửa mặt xong thì nước nóng cũng đầy bồn, tôi ngâm người trong bồn, nước dâng đến tận vai. Khi khóa nước lại, tiếng nước chảy ào ào biến mất.

Tôi duỗi người trong làn nước ấm, ngẫm nghĩ về chuyến đi lần này.

Thực chất mục đích của chuyến đi này là gì? Dù họ nói là chuyến đi nhân ngày giỗ một năm của người đã khuất, nhưng tôi không nghĩ đó là thật lòng. Nếu vậy có lý do gì khiến tất cả bọn họ phải tập hợp lại như này?

Ngoài ra tôi cũng thắc mắc một điểm nữa. Đó là tại sao Yamamori Takuya lại mời chúng tôi tham gia? Nếu anh ta đang suy tính điều gì, thì sự có mặt của chúng tôi chẳng phải chỉ ngáng đường thôi sao?

Có nghĩ thế nào cũng không thể đưa ra kết luận, tôi bèn giật cái nắp bịt lỗ thoát nước và đứng dậy. Rồi tôi đi đến chỗ vòi hoa sen, gội đầu trước. Trong nhà tắm giờ chỉ toàn tiếng nước chảy xuống lỗ thoát nước trên bồn tắm và tiếng nước ở vòi sen.

Lúc tôi bước ra khỏi nhà tắm, Fuyuko đã quay lại, đang cuộn tròn trên giường và đọc báo.

“Cậu chơi pinball xong rồi à?” tôi vừa lấy khăn lau tóc, vừa hỏi.

“Ừ. Tớ hết sạch tiền lẻ rồi.”

Vậy là nếu còn tiền thì cô vẫn chơi tiếp ư? Tôi có cảm giác mình vừa được chứng kiến một gương mặt hoàn toàn khác của cô.

“Những người khác thì sao?’

“Phu nhân Yamamori và Yumi vẫn ở sảnh. Takemoto và Murayama Noriko thì đang sôi máu hơn thua. Hai người đó có vẻ rất hợp nhau.”

“Còn cặp Shiduko thì sao?”

“Thấy họ bảo là sẽ đi dạo, nhưng mà tớ cũng chẳng biết nữa,” giọng Fuyuko nghe chẳng có vẻ gì là hứng thú.

Lau khô tóc xong, tôi đến ngồi ở bàn làm việc, bắt đầu tổng hợp lại diễn biến vào quyển sổ to. Mọi hành động của chúng tôi lần này sẽ đều là tư liệu để tôi viết cuốn tiểu thuyết hư cấu. Nên ít nhiều tôi cũng phải để tâm cả vào việc này nữa.

Vô tình tôi nhìn chiếc đồng hồ đặt ở đầu giường, kim đồng hồ chỉ tám giờ bốn mươi lăm phút.

Lúc tôi làm việc, Fuyuko đi tắm. Cuốn sổ của tôi giờ chẳng chịt những câu hỏi. Đang chán nản thì cô bước ra từ phòng tắm.

“Việc điều tra của chúng ta có vẻ không chuyển biến gì nhỉ,” cô nói

như nhìn thấu mọi việc.

“Có điểm này tớ thấy thắc mắc,” tôi nói. “Sau nhiều việc, chúng ta đã đoán có lẽ hung thủ chính là người yêu của Takemoto Yukihiro, cô Furukiwa Yasuko. Và chắc chắn nhóm của Yamamori Takuya cũng biết việc này. Nhưng chẳng có dấu hiệu nào cho thấy họ đang tìm kiếm Furukiwa Yasuko cả. Thay vào đó, họ lại nghi ngờ Takemoto Masahiko, và điều tra về tung tích của anh ta. Cứ như thể họ không nghĩ Furukiwa Yasuko là hung thủ vậy.”

“Cũng không thể khẳng định là họ không tìm Furukiwa Yasuko,” Fuyuko vừa lấy hai chai nước hoa quả trong tủ lạnh ra, rót vào hai cái cốc vừa nói. “Có thể họ đang hành động, chỉ là chúng ta không biết thôi. Vốn dĩ việc họ điều tra Masahiko chúng ta cũng không biết mà.”

“Cũng phải. Tớ xin, cảm ơn cậu.”

Fuyuko đặt cốc nước cam lên bàn cho tôi.

“Tóm lại chúng ta chỉ còn cách quan sát mọi động tĩnh thôi. Ngay cả chuyến du lịch này, chúng ta cũng đâu biết mục đích của Yamamori Takuya là gì.”

Tôi gật gù. Có lẽ Fuyuko cũng thắc mắc cùng một việc như tôi.

Một lát sau, tôi cũng đi lại chỗ chiếc bàn.

Bỗng Fuyuko nhìn ra bên ngoài cửa sổ, và nói “ơ?”

“Gì vậy?”

“À, không có gì… Hình như có ai vừa đi ra ngoài từ hành lang. Shiduko thì phải.”

“Shiduko ư?”

Tôi nhoài người nhìn ra cửa sổ. Nhưng không có đèn điện, cây lại cao um tùm, nên tôi không nhìn thấy gì cả.

“Cô ta làm gì vào giờ này nhỉ? Chín giờ bốn mươi phút rồi.”

Nghe Fuyuko nói, tôi nhìn sang đồng hồ, quả đúng như vậy.

“Hay cô ấy đi dạo? Kanei cũng đi cùng đúng không?”

“Không, hình như cô ấy đi một mình thôi,” Fuyuko nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ, nghiêng đầu.

Không lâu sau, tôi lên giường. Sáng nay phải đi sớm, cộng thêm mệt mỏi cả ngày, Fuyuko cũng bắt đầu ngáp theo tôi.

“Thấy bảo bữa sáng bắt đầu từ tám giờ. Cậu đặt báo thức lúc bảy giờ giúp tớ nhé!” Fuyuko nhờ, tôi chỉnh cái kim nhỏ của đồng hồ về số bảy.

Khi đó vừa đúng mười giờ.

ĐỘC THOẠI 4

Tôi có cảm giác chuyện gì phải đến, sẽ đến.

Cuối cùng tôi sẽ giết chết cô gái đó.

Khi nhìn thấy thi thể của cô ta, họ sẽ có phản ứng gì nhỉ? Khi họ biết cô gái tưởng chừng chẳng liên quan gì lại bị giết hại.

Không phải.

Vì mọi người đều đã biết. Rằng cô gái đó không phải là không liên quan. Chẳng những thế, nếu cô ta không có ở đó, thì việc này đã không xảy ra.

Sau cùng tôi sẽ giết chết cô gái đó.

Chỉ nghĩ đến cảm xúc khi đó, toàn thân tôi lại run lên. Nhưng không phải vì sợ hãi. Mà là vì những thứ tôi đã chịu đựng cho đến tận hôm nay đang khiến máu toàn thân tôi sôi lên.

Nhưng đầu tôi lại lạnh ngắt.

Tôi biết mình không thể vì nguyện vọng của bản thân mà tàn sát người mãi. Tôi phải tính toán thật kỹ lưỡng thôi. Đầu óc tôi lại bình tĩnh tới mức đáng tin.

Tôi không phân vân điều gì nữa.

Màn đêm nhẹ nhõm bao trùm trái tim tôi.

7

BUỔI TỐI LẠ LÙNG

1

Tỉnh giấc khỏi giấc mơ quái quỷ, tôi mở mắt ra, thấy xung quanh tối om.

Thật là một giấc mơ đáng ghét. Trong giấc mơ, một cái gì đó như làn khói đen cứ đuổi theo tôi khắp nơi. Tôi không hiểu thứ gì trong làn khói đen ấy khiến tôi sợ hãi, chỉ biết rằng tôi sợ tới mức mồ hôi toát ra đầm đìa.

Lại thêm đầu đau như búa bổ.

Ngồi dậy định đi uống nước, tôi nhận ra giường bên cạnh trống trơn.

Nhìn kỹ hơn, cái áo ngủ của Fuyuko còn được gập gọn trên giường. Đưa mắt xuống dưới sàn, đôi dép đi trong nhà vẫn xếp ở đó, nhưng đôi giày bệt của cô thì không thấy đâu.

Hay cô cũng gặp ác mộng giống tôi, nên đã đi dạo cho khuây khỏa rồi?

Nhìn đồng hồ, mới hơn mười một giờ. Hóa ra tôi chẳng ngủ được mấy.

Tôi đến bồn rửa mặt và quyết định đi thay quần áo. Tôi thấy lo cho Fuyuko nên mắt cứ mở thao láo.

Tôi rời phòng, thật lạ vì bên ngoài vẫn còn sáng đèn. Tôi nghe thấy cả tiếng cười nói ở sảnh. Hình như có người chưa ngủ.

Xuống cầu thang, tôi thấy Yamamori Takuya, vợ anh ta, Ishikura và ông chủ nhà nghỉ đang cười đùa. Trên tay họ cầm những chiếc cốc lớn, chính giữa bàn để một chai whisky và một xô đá.

Nhưng tôi không thấy Fuyuko ở đó.

Người thấy tôi và vẫy tay gọi đầu tiên là Yamamori Takuya.

“Cô không ngủ được à?”

“Vâng, tôi trằn trọc mãi không ngủ được.”

“Thế hay cô nhập hội cùng chúng tôi đi? Dù rượu cũng chẳng phải loại thượng hạng gì.”

“Thôi tôi xin phép. Mà ông có thấy Hagio đâu không?”

“Cô Hagio ư? Tôi không thấy,” Yamamori Takuya lắc đầu.

“Chúng tôi ở đây được khoảng ba mươi phút rồi.”

“Anh tôi thua đúng một người. Và anh ấy đã lằng nhằng mãi đến khi phục thù được mới chịu thôi,” Ishikura đùa cợt. Dù câu chuyện chẳng có gì thú vị, nhưng tôi vẫn cười lấy lệ rồi tiến lại gần chỗ họ.

“Chị đến đây từ lúc nào vậy ạ?” tôi nhìn vợ Takuya và hỏi.

“Cùng với mọi người,” chị ta đáp.

“Sau khi dẫn con gái về phòng, tôi vẫn ở cùng chồng tôi suốt. Có chuyện gì không?”

“À không ạ,” tôi nhìn về phía sảnh. Cánh cửa kính vẫn đóng chặt.

Fuyuko đã ra ngoài rồi ư?

Nhóm của Yamamori Takuya đến đây ba mươi phút trước, nghĩa là Fuyuko đã rời nhà nghỉ trong khoảng từ mười giờ đến mười giờ ba mươi.

Tôi lại gần lối vào, nhìn khóa cánh cửa. Cửa khóa từ bên trong.

“Đúng rồi, nếu cô ấy ra ngoài thì phải mở khóa chứ nhỉ,” ông chủ nhà nghỉ to béo tên Moriguchi đến bên cạnh tôi nói. Rồi mở khóa cửa ra.

“Xin hỏi anh khóa cửa từ mấy giờ vậy?”

“Ừm, tôi khóa ngay trước khi ngừng chơi mạt chược, nên chắc là khoảng mười giờ mười lăm phút hay mười giờ hai mươi phút gì đó. Đáng lẽ tôi phải khóa lúc mười giờ, nhưng mải chơi quá nên quên mất,” anh ta chỉ tay lên tờ giấy dán trên tường và nói. Ra vậy, trên đó ghi bằng bút dạ *Chúng tôi sẽ khóa cửa ra vào từ mười giờ tối, mong quý khách lưu ý*.

Tôi thấy khó hiểu.

Nếu Fuyuko đi dạo thật, thì cô ấy phải đi trước mười giờ mười lăm phút. Còn nếu cô ấy đi sau giờ đó, thì phải mở khóa cửa ra, mà hiện cửa vẫn khóa, lạ thật đấy.

Tôi nhìn đồng hồ treo trên tường. Mười một giờ mười phút rồi. Nếu Fuyuko ra ngoài lúc mười giờ, thì nghĩa là cô ấy đã ở ngoài gần một tiếng.

“Xin hỏi…,” tôi hướng mắt về phía những người đang cười nói trên ghế xô-pha. “Thật sự là trong các vị không ai nhìn thấy cô Hagio ư?”

Câu hỏi của tôi khiến cuộc nói chuyện của họ bị gián đoạn, mọi ánh mắt đổ dồn về phía tôi.

“Chúng tôi không thấy. Có chuyện gì à?” người hỏi là Ishikura.

“Cô ấy không có trong phòng. Tôi tưởng cô ấy đi dạo, nhưng nếu đúng thì cô ấy đi quá lâu rồi…”

“Ra vậy, thế thì đáng lo đấy,” Yamamori Takuya đứng dậy. “Chắc ta phải đi tìm cô ấy thôi. Anh Moriguchi, cho tôi mượn đèn pin được không?”

“Được chứ, nhưng mọi người nên cẩn thận thì hơn. Bên ngoài tối om, đi quá một chút là đến vách đá đấy.”

“Tôi hiểu rồi. Yusuke, cậu cũng đi cùng đi.”

“Đương nhiên rồi. Cho tôi mượn đèn pin nhé.”

“Tôi cũng đi nữa,” tôi nói. Nhìn gương mặt nghiêm túc của hai người họ, nỗi bất an trong tôi lại tăng lên gấp bội.

Chúng tôi chia thành hai nhóm đi tìm Fuyuko. Ishikura nói anh ta sẽ tìm dọc con đường xe chạy trước nhà nghỉ, nên tôi và Yamamori Takuya tìm ở xung quanh nhà nghỉ.

“Sao cô ấy lại ra ngoài vào giờ này nhỉ?” Yamamori Takuya nói, giọng điệu ẩn chứa sự bực dọc. Khi chỉ còn hai chúng tôi, anh ta bắt đầu tỏ thái độ ngạo mạn.

“Tôi cũng không biết nữa. Rõ ràng cô ấy đi ngủ cùng lúc với tôi.”

“Khoảng mấy giờ?”

“Mười giờ.”

“Thế không được đâu. Sớm quá. Bình thường sống không quy củ, đột nhiên muốn ngủ sóm thì cũng khó lắm.”

Tôi không đáp lại, chỉ chăm chú bước đi. Giờ không phải lúc phản ứng lại mấy câu mỉa mai của anh ta.

Quanh nhà nghỉ là khu rừng nhỏ, chúng tôi men theo một vỉa hè đơn sơ. Đi sâu vào trong vỉa hè đó là mặt sau của nhà nghỉ. Và đúng như ông chủ nhà nghỉ nói, ở đây gần vách núi. Bóng tối màu xanh thẫm trải rộng dưới mắt, chỉ chực nuốt chửng người ta, và từ trong bóng tối đó tôi nghe thấy tiếng sóng biển.

Yamamori Takuya chiếu đèn pin xuống bãi đá. Nhưng ánh sáng cỡ

này không thể tới tận đáy.

“Không lẽ nào lại vậy,” anh ta nói mà như lẩm bẩm một mình, tôi thì im lặng. Bởi không muốn đáp lại.

Sau khi đi một vòng quanh nhà nghỉ, chúng tôi quay lại sảnh. Nhưng Fuyuko vẫn chưa về. Chỉ thấy Ishikura Yusuke với gương mặt vô hồn.

“Cô ấy không ở trong nhà nghỉ sao?”

Yamamori Takuya hỏi chủ nhà nghỉ. Moriguchi vừa lấy khăn lau mồ hôi rịn ra trên thái dương, vừa đáp, “Tôi tìm khắp nơi rồi, nhưng không thấy cô ấy. Tôi cũng hỏi cả những vị khác nữa, nhưng mọi người đều bảo là không biết.” Kanei Saburo và Shiduko cũng tập trung ở đây. Chỉ có Yumi là không thấy đâu.

“Đành vậy. Tôi sẽ ở đây chờ thêm một lát. Mọi người cứ về nghỉ đi. Trời sáng chúng ta sẽ đi tìm lần nữa,” Yamamori Takuya nói như để chốt lại mọi việc.

“Hay ta báo cảnh sát? Như thế sẽ nhanh hon,” Takemoto Masahiko e dè nói chen vào. Nhưng Yamamori Takuya lắc đầu ngay tắp lự.

“Trên đảo này không có đồn cảnh sát. Chỉ có đồn lưu trú của cảnh sát thôi. Nhưng cũng thuộc Sở cảnh sát quản lý, nên nếu giờ chúng ta liên lạc, thì có lẽ sáng mai họ mới cử trực thăng tới. Nhưng tôi nghĩ họ sẽ không làm gì cho đến khi thật sự có vụ án xảy ra.”

“Vậy chỉ còn cách đợi thôi,” Ishikura đập bồm bộp lên gáy của mình và nói.

“Tóm lại, mọi người đi ngủ thôi nhỉ. Nếu không có gì xảy ra, sáng mai chúng ta sẽ xuất phát theo kế hoạch.”

Nghe Yamamori nói vậy, mọi người lần lượt nối đuôi nhau quay lại phòng. Nhưng mặt người nào người nấy đều hiện rõ, rằng đến nước này rồi, thì sao có thể không có chuyện gì.

“Tôi sẽ ở lại.”

Yamamori Takuya xua tôi lên tầng hai và nói dứt khoát.

“Anh Yamamori mới là người nên đi nghỉ chứ ạ. Ngày mai anh còn phải lái tàu mà?”

“Tôi không ngủ được,” nói đoạn anh ta ngồi xuống ghế xô-pha.

2

Rốt cuộc Yamamori Takuya và tôi ở lại sảnh, cùng cả ông chủ nhà nghỉ Moriguchi.

Tôi nằm chờ trên ghế xô-pha. Đôi lúc cơn buồn ngủ kéo đến, khiến ý thức tôi xa dần. Nhưng ngay khoảnh khắc tiếp theo, tôi cố mở mắt ra. Vì chỉ cần tôi ngủ một chút thôi, sẽ lại gặp con ác mộng đáng ghét ấy. Có lẽ vì ghét giấc mơ đó nên tôi không nhớ bất cứ điều gì về nội dung của nó cả.

Cứ như vậy, thời gian trôi qua, bên ngoài trời đã sáng dần. Chờ đồng hồ ở sảnh chỉ năm giờ, chúng tôi mới ra ngoài.

“Fuyuko, Fuyuko.”

Trong làn sương sớm, chúng tôi vừa đi vừa gọi tên cô. Xung quanh như bị sự tĩnh mịch nuốt trọn. Tiếng tôi vọng lại như thể hét vào cái giếng cũ, tuyệt nhiên không có tiếng đáp lại.

Tôi cảm nhận nỗi bất an đang dồn lên trong dạ dày mình. Tim tôi đập nhanh, tôi còn chực nôn đến nơi tận vài lần. Và đầu thì vẫn đau.

“Chúng ta thử vòng ra sau nhà nghỉ nhé,” Yamamori Takuya đề nghị. Đằng sau nhà nghỉ có vách đá. Đoán được ý đồ của anh ta, chân tôi chùn lại. Nhưng giờ không thể trốn tránh được nữa rồi.

Mặt trời lên nhanh đến chóng mặt. Sương mù tan, mọi thứ đã trở nên rõ ràng. Nhưng càng nhìn rõ từng ngóc ngách của rễ cây, ngọn cỏ, nỗi bất an trong tôi càng lớn lên.

Đêm qua trời tối nên tôi không biết, hóa ra mép vách đá được rào lại bằng cọc và dây xích. Nhưng hàng rào này không chắc chắn đến vậy. Nên có thể dễ dàng trèo qua.

Yamamori Takuya băng qua hàng rào, cẩn trọng đi trên mép vách đá. Tiếng sóng biển vọng lại. Tôi thầm mong khi quay lại anh ta sẽ không có phản ứng gì khác lạ.

Anh ta không nói gì, nhìn xuống dưới bãi đá. Và chẳng mấy chốc, quay lại chỗ tôi với gương mặt không cảm xúc.

Rồi anh ta đặt tay lên vai tôi, “Chúng ta cứ về đã,” giọng không chút ngữ điệu.

“Quay về ư…?”

Tôi căng thẳng nhìn anh ta. Tay anh ta nắm lấy vai tôi thật chặt.

“Chúng ta về thôi,” giọng nói u tối, ảm đạm. Đúng lúc ấy, có thứ gì đó như thổi mạnh cảm xúc bên trong tôi.

“Dưới vách đá có gì ư… Fuyuko ở đó à?”

Anh ta không trả lời, chỉ nhìn chằm chằm vào mắt tôi. Ánh nhìn thay

cho câu trả lời. Tôi hất tay anh ta ra, chạy đến vách đá.

“Cô dừng lại đi.”

Bỏ mặc tiếng anh ta sau lưng, tôi trèo qua hàng rào, nhìn xuống dưới. Biển xanh thẳm, sóng trắng dã, đá đen nhẫn. Và trong phút chốc tôi nhìn thấy.

Fuyuko nằm ở đó.

Fuyuko nằm sõng soài trên tảng đá, trông như cánh hoa nhỏ. Cơ thể cô không cử động gì, chỉ nằm yên cho gió thổi.

Ý thức tôi như bị biển hút mất.

“Nguy hiểm đó.”

Ai đó đỡ lấy tôi. Biển và trời quay một vòng trước mắt, chân tôi nhẹ bẫng.

8

VỤ ÁN MẠNG
TRÊN HÒN ĐẢO VẮNG

1

Mở mắt ra, tôi thấy trần nhà màu trắng.

Lạ thật, phòng tôi thế này sao, khi tôi còn đang nghĩ vậy, thì ký ức dần quay lại.

“Xin lỗi, hình như tôi làm cô thức giấc,” giọng nói vang lên từ trên đầu tôi. Tôi nhìn sang, Shiduko đang đứng chỗ cửa sổ. Cửa sổ đang mở, tấm rèm đăng ten trắng đung đưa.

“Tôi định mở cửa cho thoáng. Hay để tôi đóng lại nhé.”

“Không, cô cứ để vậy cũng được.”

Giọng tôi khàn lại. Thật đáng thương làm sao.

“Tôi bị ngất ư? Và sau đó được đưa tới đây?”

“Vâng,” Shiduko khẽ gật đầu.

“Fuyuko chết rồi à?”

Cô ấy cúi đầu. Tôi đã hỏi một điều hiển nhiên, bắt Shiduko trả lời đúng là làm khó cho cô. Giờ thì tôi đã hiểu đó không phải là giấc mơ.

Viền mắt tôi nóng lên, tôi đưa hai tay bưng mặt, cố ho ra một tiếng.

“Vậy còn những người khác thì sao?”

“… Họ đang ở dưới sảnh.”

“Họ làm gì dưới đó vậy?”

Shiduko cụp mắt xuống như khó nói, rồi nhỏ nhẹ, “Họ đang bàn xem sau đây nên làm thế nào.”

“Cảnh sát thì sao?”

“Có hai vị ở đồn lưu trú tới rồi. Nghe nói cảnh sát Tokyo cũng sẽ tới, nhưng chắc sẽ mất thêm chút thời gian nữa.”

“Thế à? Vậy tôi cũng phải tới đó thôi.”

Tôi toan ngồi dậy, thì đầu lại bắt đầu đau. Còn choáng váng nữa. Thấy vậy, Shiduko liền đỡ lấy tôi.

“Cô ổn không? Đừng cố quá.”

“Không sao. Tôi ổn mà. Lần đầu tiên trong đời tôi bị bất tỉnh nên cơ thể chưa quen thôi.”

Tôi ổn mà, tôi nói một lần nữa, rồi xuống khỏi giường. Cảm giác như chân không chạm đất. Nhưng giờ không phải lúc than thở.

Bước vào nhà tắm, đầu tiên tôi rửa mặt bằng nước lạnh. Gương mặt tôi trong gương trông già nua một cách lạ lùng. Làn da không chút sinh khí, hốc mắt thì lõm sâu.

Tôi với tay lên bồn rửa định lấy bàn chải thì chạm tay vào bàn chải đánh răng của Fuyuko. Cái bàn chải màu trắng tôi đã nhìn thấy bao nhiêu lần. Cô ấy cực kỳ chú trọng vệ sinh răng miệng, nên không bao giờ sử dụng bàn chải loại khác.

Nhìn cái bàn chải này, tôi lại nhớ đến hàm răng trắng bóng của cô, nụ cười cô hiện lên trong đầu tôi.

Fuyuko.

Tôi nắm chặt kỷ vật của cô, đổ gục người xuống bồn rửa. Có thứ gì đó nóng ấm đang sôi sục trong cơ thể tôi.

Và tôi khóc.

2

Xuống cầu thang, tất cả mọi người đều đổ dồn ánh mắt về phía tôi, nhưng sau đó hầu hết những đôi mắt ấy lại lảng đi chỗ khác. Chỉ có Yamamori Takuya và Yumi là không làm vậy. Yumi nhìn về phía này có lẽ là do phán đoán được bằng tiếng bước chân, song không nhận ra đó là tôi.

“Cô ổn chứ?” Yamamori Takuya bước lại chỗ tôi hỏi.

Tôi gật đầu, nhưng hẳn là trông tôi yếu ớt lắm.

Ishikura Yusuke đứng dậy để nhường chỗ cho tôi. Tôi cảm ơn, ngồi vào đó nhưng một cơn mệt mỏi nặng nề lại bao trùm lấy.

“Vậy giờ chúng ta sẽ làm gì tiếp đây?”

Mọi người đều ngoảnh mặt đi, nên tôi đành hỏi Yamamori Takuya.

“Hiện anh Moriguchi đang dẫn cảnh sát lưu trú tới hiện trường,” anh

ta đáp bằng giọng trầm và gượng gạo. Anh ta lúc nào cũng bình thản.

“Chuyến đi của chúng ta bị nguyền rủa rồi,” Ishikura thở dài.

“Năm ngoái thì gặp vụ lật thuyền đó, năm nay lại tai nạn ngã xuống vách đá. Chúng ta phải cúng giải hạn thôi, tôi nói thật đấy.”

“Tai nạn ư?” tôi hỏi lại.

“Ý anh là việc Fuyuko ngã từ trên vách đá xuống là tai nạn ư?”

Gương mặt bọn họ đồng loạt quay về phía tôi. Nhưng tôi có cảm giác ánh mắt họ lúc này khác với ban nãy.

“Cô không nghĩ đó là tai nạn à?”

Tôi gật đầu dứt khoát trước câu hỏi của Yamamori Takuya. Chuyện ấy là đương nhiên mà.

“Thật là một phát ngôn táo bạo,” giọng anh ta sang sảng.

“Không phải tai nạn, thì là tự sát hoặc bị sát hại. Đương nhiên cô không nghĩ đó là tự sát đúng không?”

“Hiển nhiên rồi.”

Nghe tôi nói vậy, phu nhân Yamamori không chần chừ gì, vừa lắc đầu vừa nói “Ngu xuẩn”.

“Sát hại là sao? Ý cô là hung thủ nằm trong số chúng tôi à?”

“Nhưng nếu cô ấy bị sát hại thật, thì hung thủ đúng là sẽ chỉ nằm trong số chúng ta,” mặt Yamamori Takuya lạnh lùng tới mức đáng sợ.

“Chưa gì đã quy kết đây là tai nạn thì quả có hơi vội vàng. Nhưng để đưa ra kết luận trong trường hợp chết do rơi từ trên cao xuống thế này đúng là rất khó.”

“Thế nên nghe người ta nói như kiểu một trong số chúng ta là hung thủ tôi thấy hơi đau lòng,” phu nhân Yamamori nói như bị kích động. Đôi môi tô son đỏ của chị ta chuyển động sinh động.

“Cô có thể giải thích lý do tại sao lại nghĩ đây là vụ giết người không?” Murayama Noriko điềm tĩnh không kém gì Yamamori Takuya. Gương mặt cô ta vẫn trang điểm kỹ càng, không có vẻ gì là đang bối rối với sự việc đột ngột xảy ra.

Tôi nhìn lại cô ta, sau đó đảo mắt một lượt khắp bọn họ.

“Tôi không nghĩ đây là tai nạn bởi vì có quá nhiều điểm nghi vấn để có thể kết luận như vậy. Và chừng nào chưa làm sáng tỏ hết những nghi vấn ấy, thì tôi không thể chấp nhận được.”

“Cô thấy điểm nào đáng nghi vậy?” Yamamori Takuya hỏi.

“Trước tiên, vách đá có chăng hàng rào. Tại sao cô ấy lại phải trèo qua hàng rào để ra đứng ở vách đá?”

“Có thể là do bất cẩn,” Ishikura nói. “Có khi cô ấy muốn nhìn xuống dưới vách đá nên mới trèo qua hàng rào.”

“Vào giờ đó dưới vách đá chắc chắn là đen thui, không thể nhìn thấy gì. Anh nghĩ cô ấy định nhìn gì chứ?”

“Cái đó thì…”

Anh ta định nói gì đó nhưng rồi lại im bặt. Tôi nói tiếp.

“Nghi vấn thứ hai là việc cô ấy rời khỏi nhà nghỉ. Ở hành lang có ghi rõ sẽ khóa cửa lúc mười giờ tối. Nếu cô ấy nhìn thấy thông báo đó, tôi nghĩ cô ấy sẽ không đi dạo đâu. Tại vì cửa bị đóng mà.”

“Thì,” Yamamori Takuya mở miệng. “Có thể cô ấy không nhìn thấy tờ thông báo đó, nên mới đi ra ngoài.”

“Anh Yamamori nghĩ vậy là bởi anh không hiểu tính cách của cô ấy. Nếu ra ngoài muộn như vậy, chắc chắn cô ấy sẽ xác nhận cẩn thận.”

“Nghe giọng cô có vẻ thiên vị nhỉ.”

Giọng Murayama Noriko như đang kìm nén cảm xúc.

“Cứ cho những điều cô nói là đúng đi, thì cũng không thể dám chắc là cô Hagio không ra ngoài đúng không? Giả sử cô ấy định đi dạo lúc chưa đến mười giờ thì sao, chỉ cần để ý rồi về trước giờ đó là được mà.”

“Không, tôi không nghĩ vậy đâu,” người nói thay tôi là Yamamori Takuya. Anh ta quay về phía thư ký của mình mà nói.

“Theo như những gì tôi nghe được, thì cô Hagio lên giường lúc mười giờ. Cô ấy bị tỉnh giấc rồi mới rời phòng, nên đương nhiên có ra khỏi nhà nghỉ thì cũng phải sau mười giờ. Đúng không?”

“Đúng vậy,” tôi đáp.

“Nhưng sự thật là cô ấy đã rời nhà nghỉ đúng không? Cô ấy đã mất ở bên ngoài nhà nghỉ mà.”

Giọng điệu của phu nhân xen lẫn sự bực bội. Tôi nhìn vào gương mặt chị ta.

“Nhưng việc ra ngoài cũng chưa chắc đã theo ý định của cô ấy. Có thể ai đó rủ nên cô ấy mới đi. Còn nói một cách cực đoan, thì có thể cô ấy bị giết trong nhà nghỉ, rồi thi thể mới bị vứt xuống vách đá.”

“Sao có thể vậy chứ,” phu nhân nói, rồi quay mặt đi. “Ra là vậy. Suy luận của cô có vẻ hợp lý đấy. Nhưng cứ tranh luận mãi thế này cũng chẳng giải quyết được gì cả.”

Yamamori Takuya nhìn một lượt tất cả mọi người, như cố giảm bớt bầu không khí căng thẳng.

“Vậy bây giờ tính sao nhỉ? Hay từng người sẽ nói mình đã làm gì tối qua. Làm vậy chắc cũng sẽ giúp ích gì đó cho việc phá án.”

“Ý anh là chứng cứ ngoại phạm à?” Ishikura hơi nhăn trán.

“Nghe không được vui cho lắm nhỉ?”

“Nhưng đằng nào cũng phải làm rõ điểm này. Điều tra viên từ Tokyo khi tới đây chắc chắn cũng sẽ hỏi chúng ta việc này thôi.”

“Coi như tập dượt trước à?” Ishikura bĩu môi, nhún vai.

“Được không, mọi người?”

Yamamori Takuya nhìn mặt mọi người. Họ vừa nhìn phản ứng của nhau, vừa gượng ép đồng ý.

Và như thế, việc xác nhận chứng cứ ngoại phạm của từng người bắt đầu.

3

“Tôi nghĩ mọi người cũng biết rồi, tôi thì chỉ ở trong phòng mạt chược dưới tầng hầm suốt thôi,” người nói đầu tiên là Yamamori Takuya. Hẳn là anh ta rất tự tin. “Đương nhiên tôi cũng đi vệ sinh, nhưng chỉ hai, ba phút thôi. Với khoảng thời gian đó thì chẳng thể làm gì cả. Tiện tôi cũng nói luôn, rằng em trai tôi cũng ở cùng tôi. Mà nói đến ở cùng nhau, thì có cả anh Moriguchi và bếp trưởng nữa. Tóm lại, tôi có người làm chứng.”

Ishikura gật đầu hài lòng với lời Yamamori Takuya.

“Mọi người chơi mạt chược xong lúc mấy giờ?”

Nghe tôi hỏi, Yamamori Takuya trả lời ngay tắp lự, “Mười giờ ba mươi. Như hôm qua tôi đã nói với cô. Chơi mạt chược xong, tôi ngồi tán chuyện cùng mọi người. Đến mười một giờ thì cô đi xuống, đúng không?”

“Tôi cũng thế. Không cần nói lại nữa.” Nét mặt Ishikura thật lạc quan.

Thấy tôi im lặng, Yamamori Takuya quay sang vợ mình nói, “Đến lượt em đấy.”

Phu nhân có vẻ bất mãn, nhưng không than thở gì, mà nhìn về phía tôi.

“Dùng bữa xong, tôi và Yumi ở đây đến trước mười giờ. Sau đó tôi

dẫn Yumi về phòng, cho con bé đi ngủ, rồi đi xem chồng mình thế nào. Từ lúc đó chúng tôi ở cùng nhau suốt."

"Vợ tôi tới chỗ tôi quãng mười giờ," Yamamori Takuya bổ sung thêm. "Về điểm này thì anh Moriguchi có thể làm chứng cho tôi."

Tôi gật đầu, hướng đôi mắt về phía Yumi đang ngồi im bên cạnh phu nhân từ đầu tới giờ.

"Yumi thì thôi chứ," Yamamori Takuya nói khi nhận ra ánh mắt tôi nhìn Yumi. "Con gái tôi thì có thể làm gì?"

Anh ta nói cũng có lý. Tôi bèn nhìn sang Kanei Saburo.

"Ăn xong, tôi chơi phi tiêu một lúc lâu," anh ta nói.

"Cô Hagio lúc đó cũng chơi pinball ở bên cạnh, còn cô Murayama và anh Takemoto chơi bi-a."

"Đúng vậy," Murayama Noriko nói xen vào. Takemoto Masahiko cũng gật đầu. "Sau khi nghỉ chơi phi tiêu, tôi nói chuyện với phu nhân và cô Yumi, nên chắc ở đây đến khoảng chín giờ ba mươi phút. Sau đó, tôi quay về phòng, tắm rửa, rồi lên sân thượng hóng gió. Lên đến nơi thì đã thấy cô Murayama và anh Takemoto ở đó trước rồi."

"Lúc đó là khoảng mấy giờ?"

"Tôi nghĩ là chưa đến mười giờ đâu."

"Đúng đấy," Murayama Noriko ở bên cạnh nói. "Lúc đó chưa đến mười giờ. Shiduko cũng đến sau đó, khi ấy mới vừa đúng mười giờ."

"Chờ chút đã," tôi nhìn mặt Kanei Saburo. "Chẳng phải anh đi dạo với cô Shiduko sao?"

"Đi dạo ư?" Lông mày anh ta xếch lên khó hiểu. "Không. Tôi có ra khỏi nhà nghỉ đâu."

"Nhưng mà," lần này tôi nhìn sang Shiduko. "Khoảng chín giờ bốn mươi lăm phút, cô Shiduko đã rời khỏi nhà nghỉ nhỉ. Tôi cứ nghĩ cô đi cùng anh Kanei cơ."

Gương mặt Shiduko như bị ai đó đánh lừa. Việc tôi biết cô ra ngoài chắc nằm ngoài sự tưởng tượng của cô.

"Fuyuko đã trông thấy cô. Vào khoảng giờ đó."

Một hồi lâu sau, cô ấy mới gật đầu đồng tình với lời tôi nói.

"Khi đó tôi đi xem qua con đường đi dạo thôi," Shiduko nói như vừa nhớ ra điều đó. "Phu nhân hỏi tôi là quanh đây có con đường nào để tiểu thư đi dạo không, nên tôi đã đi tìm."

"Shiduko nói đúng đấy," phu nhân xen vào. "Tiếng côn trùng kêu nghe hay quá nên tôi muốn đi dạo một lát. Cô ấy đã đi kiểm tra giúp tôi

xem có gì nguy hiểm không. Nhưng thấy cô ấy nói trời tối, lại không an toàn nên tôi đã thôi ý định đó.”

“Cô Shiduko ra ngoài khoảng bao lâu vậy?” tôi hỏi, thì cô ta đáp, “Khoảng mười phút. Sau đó tôi cùng phu nhân đưa tiểu thư về phòng, rồi lên sân thượng. Còn anh Kanei thì lên sân thượng sau khi tắm xong.”

Giọng Shiduko nghe hơi dao động ở câu cuối. Chắc tại cô phải công khai chuyện với Kanei Saburo.

“Đến đây tôi nghĩ chắc cô cũng hiểu rồi nhỉ,” Murayama Noriko tự tin nói. “Tôi và anh Takemoto chơi bi-a. Chơi xong là khoảng gần chín giờ ba mươi phút, anh Kanei về phòng ngay trước đó. Sau đấy tôi cùng anh Takemoto lên sân thượng, nói chuyện công việc. Một lúc lâu sau thì anh Kanei và cô Harumura đến.”

Tôi nhìn Takemoto Masahiko để xác nhận. Anh ta gật đầu như muốn nói đúng vậy đấy.

“Vậy là hoạt động của mọi người đều đã rõ,” Yamamori Takuya xoa hai bàn tay vào nhau, nhìn mọi người.

“Tối qua chúng ta đều mỗi người một việc. Nhưng có một điều chắc chắn là ai cũng có chứng cứ ngoại phạm từ sau mười giờ tối. Trong khi cô Hagio rời phòng mình lúc hơn mười giờ, nên không ai có thể tiếp xúc với cô ấy được cả.”

Bất giác Ishikura mỉm cười. Phu nhân Yamamori thì ưỡn ngực nhìn tôi đầy đắc thắng. Tôi khoanh tay, nhìn xuống quanh chân mình.

Không thể nào.

Ai đó đã nói dối. Tôi tuyệt đối không tin Fuyuko lại ra ngoài vào ban đêm để rồi rơi xuống vách đá như vậy.

“Có vẻ cô vẫn chưa thấy thuyết phục nhỉ,” giọng phu nhân sang sảng. Nghe như có một con thủy triều ẩn trong giọng nói đó.

“Giải thích đủ đường vậy rồi mà cô vẫn chưa thấy thuyết phục, vậy hãy giải thích cho tôi đi. Tại sao chúng tôi lại phải giết cô ấy? Ý tôi muốn nói là động cơ giết người trong trường hợp này là gì?”

Động cơ ư?

Tôi thật không cam lòng, nhưng đó đúng là nghi vấn lớn. Tại sao họ lại phải giết cô ấy chứ? Hay Fuyuko bị cuốn vào một biến cố nào đó? Cuốn vào ư?

Đúng rồi, tôi như vỗ tay đánh đốp trong thâm tâm. Có khi nào lúc cô ấy rời phòng vào ban đêm đã bị cuốn vào một chuyện gì đó khủng khiếp không? Giả như cô ấy đã nhìn thấy thứ gì đó. Và kẻ bị cô bắt gặp

thì lại muốn bịt miệng cô.

“Thế nào? Cô hãy nói rõ động cơ là gì đi,” phu nhân vẫn chưa thôi những lời châm chọc sắc nhọn như gai.

Thấy tôi im lặng, Yamamori Takuya lên tiếng, “Đủ rồi đấy. Bạn thân đột ngột qua đời, ai mà chẳng sinh nghi. Giờ bằng chứng ngoại phạm đã rõ ràng, mối nghi ngờ đã được xua tan. Dừng ở đây thôi.”

Nghi ngờ đã được xua tan ư?

Thật vớ vẩn, tôi nghĩ. Sự ngờ vực trong tôi không bớt đi một chút nào. Với tôi tất cả bọn họ đều là kẻ địch. Lúc tôi không đề phòng, họ đã tạo dựng bao nhiêu bằng chứng ngoại phạm, nhưng chẳng có ý nghĩa gì hết.

Tôi vẫn cúi đầu, nghiến răng chịu đựng.

4

Không lâu sau, ông chủ nhà nghỉ và cảnh sát tuần tra lưu trú quay lại. Cảnh sát tuần tra là một người đàn ông quãng ngũ tuần, có vẻ tốt bụng, gương mặt anh ta hiện rõ sự dao động trước vụ án đột ngột xảy ra. Dẫu nhìn chúng tôi, nhưng anh ta chẳng hỏi gì, chỉ thì thầm với chủ nhà nghỉ.

Cảnh sát điều tra từ Tokyo đến ngay sau đó. Đó là một đội gồm hai người, một người béo và một người gầy, họ đứng ở sảnh hỏi chuyện chúng tôi, sau đấy gọi riêng tôi đến nhà ăn trước.

“Vậy là…” Vị cảnh sát to béo lấy bút bi gãi đầu. “Lúc lên giường, cô Hagio không có biểu hiện gì lạ đúng không? Ít nhất là cô thấy vậy.”

“Vâng.”

Mặt vị cảnh sát nhuốm vẻ suy tư.

“Đây có phải lần đầu tiên cô đi du lịch cùng cô Hagio không?”

“Không, trước đó tôi với cô ấy cũng đã đi du lịch kết hợp lấy tin viết bài cùng nhau hai, ba lần rồi.”

“Những lần đó có chuyện như thế này xảy ra không? Ý tôi là cô Hagio nói không ngủ được nên đi ra ngoài vào buổi tối ấy.”

“Lúc ở cùng tôi thì không.”

“Tức là lúc ở cùng cô, cô Hagio dễ ngủ à?”

“Đại loại thế.”

“Tôi hiểu rồi,” vị cảnh sát xoa cái cằm râu mọc lởm chởm. Anh ta có vẻ không có thời gian mà cạo râu.

“Chuyến đi lần này là do cô mời à?”

“Vâng.”

“Tôi nghĩ việc du lịch kết hợp lấy tin thế này cũng là một phần công việc của các cô, nhưng cô Hagio có vui vẻ tận hưởng chuyến đi lần này không?”

Một câu hỏi lạ lùng. Tôi nghiêng đầu khó hiểu, và đáp, “Cô ấy cũng hay đi du lịch, nên không đến mức vui vẻ háo hức, nhưng tôi nghĩ cô ấy cũng đã tận hưởng chuyến đi theo cách của riêng mình.” Câu trả lời không đưa ra được manh mối nào, nhưng tôi cũng chỉ biết đáp vậy thôi.

“Quan hệ cá nhân giữa cô và cô Hagio thế nào? Hai người rất thân à?”

“Vâng,” tôi gật đầu. “Chúng tôi là bạn thân.”

Vị cảnh sát to béo tròn miệng lên, liếc vị cảnh sát gầy nhom, rồi lại quay lại nhìn tôi.

“Trước khi tham gia chuyến du lịch này, cô Hagio có tâm sự với cô chuyện gì không?”

“Tâm sự? Về chuyện gì cơ?”

“Thì, những phiền muộn cá nhân chẳng hạn.”

“À…,” cuối cùng tôi cũng hiểu suy đoán của họ. “Anh nghĩ Fuyuko tự tử ư?”

“À không. Tôi cũng chưa dám kết luận gì cả. Nhưng nhiệm vụ của chúng tôi là phải kiểm chứng tất cả các khả năng. Thế chuyện đó thì sao, cô ấy có tâm sự với cô không?”

“Hoàn toàn không, tôi không nghĩ cô ấy phiền muộn điều gì cả. Công việc lẫn đời sống cá nhân của cô ấy đều viên mãn,” nghe tôi quả quyết, vị cảnh sát gãi đầu, môi cong lên thành một hình dáng lạ. Anh ta như muốn cười khổ, nhưng lại cố chịu đựng.

“Tôi hiểu rồi. Còn một điều cuối cùng tôi muốn xác nhận, cô nói mình và cô Hagio lên giường ngủ lúc mười giờ.”

“Vâng.”

“Cô tỉnh giấc lúc mười một giờ à?”

“Vâng.”

“Trong khoảng thời gian đó, cô ngủ say và không tỉnh giấc lần nào nhỉ?”

“Vâng… Tại sao anh lại hỏi như vậy?”

“Không, cũng không có gì cả. Tại vì chỉ có mình cô khai là đã ngủ trong khoảng thời gian đó.”

Không hiểu ý của cảnh sát, tôi thoáng im lặng. Nhưng ngay lập tức tôi sửng sốt.

“Anh đang nghi ngờ tôi ư?”

Anh ta xua tay như thể tôi đang nói điều gì ngớ ngẩn lắm.

“Làm gì có. Chẳng lẽ tôi nên nghi ngờ cô à?”

Tôi chẳng muốn trả lời nên quyết định im lặng. Tôi lườm anh ta, rồi đứng dậy.

“Anh hỏi xong rồi nhỉ?”

“Vâng, xong rồi. Cảm ơn cô.”

Bỏ lại vị cảnh sát với giọng nói câu giờ, tôi rời nhà ăn. Cơn giận dường như đã soán hết chỗ của nỗi buồn trong tôi.

Sau đó có hai vị điều tra viên khác đến phòng tôi, nói là muốn kiểm tra đồ đạc của Fuyuko. Họ không nói lý do tại sao làm vậy, nhưng qua biểu hiện, tôi thấy dường như họ hy vọng sẽ tìm được thứ gì đó như di thư.

Nhưng đương nhiên lấy đâu ra thứ như vậy. Họ thất vọng ra mặt, rời khỏi phòng tôi.

Sau đó một lát, vị cảnh sát to béo ban nãy lại đến. Lần này anh ta nói muốn tôi xác nhận một số đồ vật. Tất nhiên là đồ của Fuyuko.

“Tôi có thể hỏi một việc mà ban nãy tôi quên mất không?” trên đường đến nhà ăn, tôi hỏi vị cảnh sát to béo.

“Được chứ. Cô muốn hỏi gì?”

“Đầu tiên là nguyên nhân tử vong,” tôi nói. “Nguyên nhân gây ra cái chết của Fuyuko là gì vậy?”

Vị cảnh sát nghĩ một lát, rồi đáp, “Do toàn thân bị va đập mạnh. Tảng đá cô ấy ngã xuống có bề mặt nhẵn nhụi, nên không thể nói lên được điều gì. Nhưng sau gáy cô ấy có vết lõm, tôi nghĩ đó là vết thương trí mạng. Khiến cô ấy chết ngay tức khắc.”

“Có dấu vết nào cho thấy bị tấn công không?”

“Chúng tôi đang điều tra, nên chưa thể nói rõ được. Cô muốn hỏi gì nữa không?”

“Không, tạm thời thế là đủ rồi.”

“Vậy mong cô tiếp tục hợp tác với chúng tôi nhé.”

Bị ông cảnh sát đẩy lưng, tôi bước vào sảnh, vị cảnh sát gầy gò đang đứng bên cạnh một cái bàn. Trên bàn đặt một chiếc ví và khăn tay, những thứ mà tôi đã từng thấy.

“Đây có phải đồ đạc của cô Hagio không?” vị cảnh sát to béo hỏi. Tôi cầm từng thứ lên xem. Đúng rồi. Mùi nước hoa cô ấy dùng lần cuối vẫn còn phảng phất nơi đây, nước mắt tôi chực trào ra.

“Cô thử xem bên trong ví đi.”

Vị cảnh sát to béo lôi những vật bên trong cái ví Celine mà Fuyuko yêu thích ra. Có thẻ ATM, thẻ tín dụng, tiền mặt có sáu mươi bốn nghìn bốn trăm hai mươi yên.

Tôi lắc đầu không chút sức lực.

“Tôi không biết bên trong ví có thay đổi gì không.”

“Vậy à.”

Vị cảnh sát cất lại thẻ và tiền vào trong ví.

Sau khi rời nhà ăn, tôi ghé qua sảnh thì thấy Yamamori và Murayama Noriko đang ngồi nói chuyện ở chỗ xô-pha. Nhìn thấy tôi, Yamamori Takuya vẫy tay gọi, còn Murayama Noriko thì không có phản ứng gì.

“Hôm nay chắc chúng ta không về Tokyo được rồi,” Yamamori Takuya nói với gương mặt phờ phạc. Trong cái gạt tàn ở trước mặt, những mẩu thuốc lá chất đống y như hòn đảo trong giấc mơ của tôi.

“Vậy ngày mai chúng ta sẽ rời đảo à?” tôi hỏi.

“Có lẽ phải thế thôi.”

Nói đoạn anh ta lại hút thuốc.

Tôi định lên tầng hai, nhưng bất chợt quay lại. Cái máy pinball khiến bạn tôi say mê chơi cả tối qua đang nằm yên ắng ở góc phòng.

Mặt trước máy vẽ hình cô gái mặc váy khoét ngực sâu, tay cầm mic vừa múa vừa hát. Bên cạnh cô là người đàn ông trung niên đội mũ chóp, trên ngực ông hiển thị số điểm của trò chơi. Ba mươi bảy nghìn năm trăm tám mươi điểm. Đây có lẽ là điểm số cuối cùng của Fuyuko.

Điểm cuối cùng ư?

Có thứ gì đó đập vào tim tôi.

Cậu chơi pinball xong rồi à?

Ừ. *Tớ hết sạch tiền lẻ rồi.*

Đồ đạc của Fuyuko: thẻ ATM, thẻ tín dụng, sáu mươi bốn nghìn bốn trăm hai mươi yên.

… Bốn trăm hai mươi yên?

Chẳng phải cô ấy vẫn còn tiền lẻ đấy sao, tôi nghĩ. Vậy tại sao cô ấy lại nói là hết tiền nên phải dừng chơi.

Hay là cô ấy có lý do nào khác nên mới phải nghỉ chơi pinball? Và lý do đó không thể nói với tôi?

5

Sau đấy, tôi gặp lại tất cả những người tham gia chuyến đi lúc dùng bữa tối, sớm hơn hôm qua một chút. Thực đơn hôm qua toàn cá sống, nhưng hôm nay lại rặt những món khiến tôi liên tưởng tới quán ăn dành cho gia đình. Thịt băm viên, xa lát, xúp, rồi cơm xới đầy ụ trên đĩa. Trông như một cuộc tổng động viên toàn đồ đông lạnh và đồ hộp vậy.

Đương nhiên, nếu khuấy động không khí thì vẫn có thể trở thành một bữa ăn vui vẻ. Nhưng hầu hết mọi người đều chẳng nói chẳng rằng, chỉ có tiếng dao, dĩa va vào nhau, không khí nặng nề bao trùm, cứ như bị tra tấn.

Tôi bỏ lại một nửa miếng thịt băm viên, hai phần ba đĩa cơm và đứng dậy, đi thẳng đến sảnh. Ở đó ông chủ nhà nghỉ Moriguchi đang đọc báo, vẻ mặt mệt mỏi.

Thấy tôi, anh ta đặt tờ báo xuống, lấy tay trái bóp vai phải.

“Hôm nay mệt quá nhỉ,” anh ta nói.

“Vâng.”

“Tôi bị cảnh sát nói đủ điều. Nào là đèn xung quanh nhà nghỉ tối quá, rồi thì hàng rào quanh vách đá chẳng có tác dụng gì. Cứ để đến lúc xảy ra tai nạn thì đã quá muộn.”

Tôi không tìm ra lời nào để an ủi, nên chỉ im lặng, ngồi xuống phía đối diện anh ta.

“Có nằm mơ tôi cũng chẳng nghĩ được chuyện này sẽ xảy ra.”

Chắc tại tôi không nói gì, nên anh ta lẩm bẩm như độc thoại. “Nếu biết trước mọi việc thế này thì tôi đã không chơi mạt chược rồi.”

“Đêm qua ngoài lúc đi khóa cửa, anh ở phòng chơi mạt chược dưới hầm suốt à?”

Nghe tôi hỏi, anh ta gật đầu, vẻ chán nản.

“Bình thường tôi không như vậy đâu, nhưng hôm qua chơi lâu quá. Ngài giám đốc mời nên khó lòng từ chối.”

“Thế ra là anh Yamamori mời ư?”

“Vâng, nên tôi mới rủ cả bếp trưởng cùng chơi luôn.”

“Vậy a…”

Chỗ này đáng để tâm đây, tôi nghĩ. Để nói ra những nghi ngờ của tôi thì nhiều vô kể, nhưng tôi buộc phải nghĩ anh Moriguchi này đã bị Yamamori Takuya lợi dụng làm nhân chứng.

“Vậy là anh ở cùng nhóm ngài giám đốc suốt à?”

“Vâng. Sau khi chơi mạt chược xong, chúng tôi cũng ngồi ở sảnh cùng nhau. Giữa chừng cô cũng thấy rồi đấy.”

“Vâng.”

Nếu lời Moriguchi nói là thật, thì đúng là không thể nghi ngờ Yamamori Takuya được rồi. Tôi nói cảm ơn rồi rời đi.

Về phòng, tôi ngồi xuống bàn làm việc, cẩn trọng xem xét lại hành động của mọi người đêm qua. Fuyuko tuyệt đối không thể gặp tai nạn hay tự sát được. Chỉ có thể là ai đó đã nói dối.

Sau rốt tôi tổng hợp lại được như sau.

Yamamori Takuya, Ishikura Yusuke, Moriguchi, và bếp trưởng sau khi ăn xong thì ở phòng mạt chược suốt. Riêng Moriguchi lúc mười giờ mười lăm phút đã rời chỗ để đi khóa cửa. Từ mười giờ ba mươi phút, mọi người tập trung hết ở sảnh.

Phu nhân Yamamori, Yumi ở sảnh đến trước mười giờ. Sau đó đi về phòng, Yumi đi ngủ, còn phu nhân đến phòng mạt chược nhập hội với nhóm Yamamori Takuya. Khi đó là mười giờ.

Takemoto Masahiko, Murayama Noriko ở sảnh đến trước chín giờ ba mươi phút một chút. Sau đó lên sân thượng.

Kanei Saburo ở sảnh đến chín giờ ba mươi phút. Sau đó về phòng, tắm rửa rồi lên sân thượng, trước mười giờ, và nhập hội với Takemoto, Murayama.

Harumura Shiduko ở sảnh đến chín giờ bốn mươi phút. Tiếp đó theo lời phu nhân ra ngoài xem xét tình hình. Lúc quay lại thì cùng phu nhân dẫn Yumi về phòng, sau đó một mình lên sân thượng. Lúc ấy vừa đúng mười giờ. Cô ta cũng nhập hội với Takemoto, Murayama, Kanei.

Lạ thật đấy.

Nhìn lại kết quả này lần nữa, tôi nhận ra một hiện tượng lạ. Không hiểu sao họ đều tập trung lại *đúng lúc mười giờ*, cứ như có thống nhất với nhau từ trước. Địa điểm tập trung chia làm hai nơi. Một là phòng chơi mạt chược, hai là sân thượng.

Hơn thế nữa, nơi nào cũng có sự hiện diện của người thứ ba để làm chứng cho chứng cứ ngoại phạm. Ở phòng mạt chược thì có Moriguchi và bếp trưởng, còn sân thượng có Takemoto Masahiko.

Tôi không nghĩ đây chỉ là ngẫu nhiên. Hẳn là họ đã dùng một mánh khóe nào đó để kết quả thành ra thế này.

Nhưng mánh khóe ấy là gì?

Là một nhà văn viết truyện trinh thám mà tôi lại chẳng suy luận ra được điều gì.

Fuyuko, giúp tớ với. Tôi quay mặt về phía cái giường không có ai, thì thầm.

6

Sáng sớm hôm sau, chúng tôi rời đảo Y. Cũng giống hôm đầu tiên tới đây, biển không gợn sóng, thật lý tưởng cho chuyến đi biển.

Chỉ có cảm xúc của mọi người và tốc độ tàu chạy là thay đổi. Yamamori Takuya rõ ràng đang vội vã. Kiểu như một lòng một dạ muốn về Tokyo cho thật nhanh vậy. Rõ ràng anh ta muốn đi xa khỏi đảo Y càng sớm càng tốt.

Hành khách trên tàu đều im lặng.

Những người từng say mê với cảnh sắc nơi đây lúc đến giờ hầu hết ngồi yên trong cabin, chẳng buồn bước ra ngoài. Thi thoảng tôi thấy bóng dáng của Takemoto Masahiko, gương mặt anh trông có vẻ u buồn.

Tôi ngồi ở boong tàu phía sau, tiếp tục suy nghĩ về mánh khóe kia. Nhưng chẳng nảy ra được sáng kiến gì. Cũng không có cảm giác rằng sáng kiến ấy sẽ đến với tôi.

“Cẩn thận đấy con.”

Nghe thấy tiếng đằng sau lưng, tôi quay lại, thấy phu nhân Yamamori đang dắt tay Yumi đi lên. Yumi đội mũ cói rộng vành.

“Có chuyện gì vậy?” Yamamori Takuya hỏi với ra từ buồng lái.

“Yumi nói muốn nghe tiếng sóng biển,” vợ anh ta đáp.

“Ừ. Nhưng thế có được không? Ngồi trên ghế chẳng phải an toàn hơn sao?”

“Em cũng nghĩ vậy, nhưng mà…”

“Thôi cứ để con nó làm những gì mình thích.”

Nói vậy, nhưng phu nhân dường như cũng phân vân một lúc lâu, sau rốt mới dìu Yumi ngồi xuống cái ghế bên cạnh tôi. Phu nhân không nói gì, nhưng chắc cũng yên tâm khi thấy tôi ở bên cạnh. Đương nhiên tôi cũng định chú ý đến cô bé.

“Vậy con đừng đứng dậy nhé. Nếu thấy khó chịu thì cứ bảo bố.”

“Vâng, thưa mẹ. Nhưng con ổn mà.”

Chắc tạm yên tâm với lời con gái nói, nên phu nhân không nói gì nữa mà đi xuống.

Chúng tôi im lặng trong một lúc. Tôi cứ tưởng Yumi không biết tôi đang ở đây, nhưng tôi đã nhầm. Bằng chứng là cô bé ấy đã bắt chuyện trước.

“Cô có thích biển không?”

Ngay lúc đó, tôi không nhận ra là cô bé đang hỏi mình. Nhưng chợt nghĩ quanh đây đâu có ai ngoài tôi, khi ấy tôi mới trả lời, “Có, cô thích lắm.”

“Biển đẹp lắm đúng không?”

“Ừm,” tôi đáp. “Người ta cứ nói biển Nhật bản, nhưng quả thực biển rất đẹp. Nhưng cũng tùy tâm trạng của mình lúc ngắm biển nữa. Cũng có nhiều khi cô thấy biển thật đáng sợ.”

“Đáng sợ ư?”

“Ừm. Như khi tàu bị đắm năm ngoái ấy, cháu không thấy sợ à?”

“… À vâng.”

Cô bé cúi đầu, hai bàn tay đan vào nhau. Câu chuyện của chúng tôi bị ngừng một chút.

“Cô này…,” cô bé gượng gạo cử động miệng. “Cô Hagio, thật tội nghiệp nhỉ.”

Tôi nhìn gương mặt trắng trẻo của cô bé. Nghe cô bé thốt ra lời này, thật không tự nhiên.

“Yumi này,” tôi vừa để ý Yamamori Takuya, vừa nói thật khẽ. “Cháu có chuyện gì muốn nói với cô đúng không?”

“Vâng…”

“Đúng thế nhỉ?”

Cô bé im lặng một lát. Rồi hít thở thật sâu.

“Tôi không biết phải nói với ai… Vì chẳng ai hỏi tôi cả.”

Vậy ư, tôi nguyền rủa sự ngu ngốc của mình. Đáng lẽ tôi phải tiếp cận cô bé này sớm hơn mới phải.

“Cháu biết điều gì đó đúng không?” tôi hỏi.

“Không, việc không to tát tới mức như vậy đâu,” cô bé nói như thể đang do dự điều gì đó. Tôi có cảm giác mình hiểu tâm trạng ấy.

“Đừng lo, dù là chuyện gì cô cũng không làm ầm lên đâu, và tuyệt đối sẽ không nói đó là do cháu kể.”

Yumi khẽ gật đầu, mặt cô bé toát lên vẻ an tâm.

“Có lẽ đây chỉ là một việc nhỏ nhặt thôi,” cô bé nói lại như nhắc nhở tôi. “Chỉ là những việc tôi nhớ và những việc mọi người nói có hơi khác nhau, nên tôi có chút phân vân.”

“Nói cho cô nghe đi,” tôi nhoài người lên. Tôi liếc nhìn Yamamori Takuya, nhưng anh ta chỉ đang yên lặng lái tàu.

“Thực ra… chuyện này là sau khi cô Shiduko rời nhà nghỉ.”

“Chờ chút đã. Ý cháu là lúc Shiduko rời nhà nghỉ để kiểm tra xem có con đường nào đi dạo được không đúng không?”

“Vâng.”

“Sau đó đã có chuyện gì à?”

“Vâng, sau đó cửa được mở ra hai lần.”

“Hai lần? Cửa ư?”

“Cánh cửa ra vào ở sảnh. Gần như là không có tiếng động, nhưng tôi biết được khi nghe tiếng gió thổi vào. Chắc chắn là cửa đã mở ra hai lần.”

“Chờ chút,” tôi cố sức sắp xếp lại đầu óc. Tôi không hiểu ý Yumi lắm.

“Ý cháu là ngoài lần Shiduko ra ngoài đó, cửa còn được mở thêm hai lần nữa à?”

“Vâng.”

“Và một trong hai lần đó là lúc Shiduko quay lại?”

“Không phải. Sau khi cô Shiduko ra ngoài, cửa ra vào được mở ra hai lần, sau đó cô ấy mới quay lại.”

Tức là có hai trường hợp. Một là ai đó đã ra ngoài, rồi quay lại, hai là hai người, lần lượt từng người ra ngoài.

“Lúc ấy mẹ cháu ở cạnh cháu nhỉ? Tức là mẹ cháu biết ai đã mở cửa.”

“Không, việc đó…” Yumi ấp úng.

“Không phải ư?”

“… Tôi nghĩ lúc đó mẹ không ở cạnh tôi.”

“Không ở đó ư?”

“Mẹ nói là đi vệ sinh, việc xảy ra trong lúc đó.”

“À, ra vậy.”

“Tức là cửa sảnh mở ra hai lần lúc mẹ cháu không ở đó.”

“Đúng vậy.”

Tôi đã hiểu tại sao cô bé ấy nói những việc mình nhớ và việc mọi người nói khác nhau. Theo lời khai của mọi người, thì chỉ có Shiduko ra ngoài. Nhưng điều đó lại mâu thuẫn với ký ức của Yumi.

“Khoảng cách giữa hai lần cửa mở đó là bao lâu? Chỉ vài giây thôi sao?”

“Không,” cô bé nghiêng đầu. “Tôi nghĩ chắc cũng phải tương đương với nửa bài hát phát trên máy nhạc.”

Nghĩa là khoảng một, hai phút à.

“Có gì khác nhau giữa hai lần đó không? Ví dụ lực mở cửa khác nhau chẳng hạn.”

Yumi nhăn trán, nghĩ ngợi. Tôi biết mình đã hỏi một câu quá sức với cô bé. Chẳng ai lại để tâm tới cảm giác khi mở cửa cả. Nhưng khi tôi nói, “Được rồi, không cần nữa đâu,” thì cô bé lại ngẩng mặt lên. “Nhắc mới nhớ, khi cửa mở ra lần thứ hai, tôi thoáng ngửi thấy mùi thuốc lá. Lúc cửa mở ra lần đầu tiên thì không có mùi đó.”

“Mùi thuốc lá ư?”

Tôi nắm lấy đôi tay nhỏ nhắn của Yumi. Dường như cô bé đang căng thẳng.

“Cô hiểu rồi, cảm ơn cháu đã cho cô biết.”

“Chúng có giúp ích gì cho cô không?”

“Cô cũng chưa biết, nhưng có lẽ sẽ hữu ích đấy. Có điều cháu đừng nói chuyện này với ai nhé.”

“Tôi hiểu rồi,” cô bé khẽ gật đầu.

Tôi ngồi ngay ngắn lại trên ghế, nhìn mặt biển bao la. Bọt trắng xóa đằng sau tàu trải thành hình cánh quạt, rồi nhanh chóng tan vào làn nước biển. Vừa nhìn cảnh tượng đó, tôi vừa nghĩ đi nghĩ lại lời Yumi

nói trong đầu.

Cửa ra vào mở ra đóng lại hai lần.

Nhưng không phải một người nào đó ra ngoài rồi quay lại. Nếu diễn giải theo lời Yumi nói thì, người ra đầu tiên là một người không hút thuốc. Người ra thứ hai thì có. Hai người đó ra khỏi nhà nghỉ sau Shiduko. Và cũng quay lại muộn hơn Shiduko.

Vậy hai người ấy là ai?

Trong đầu tôi, lời mọi người nói cuộn lên như sóng nước.

Thuyền cập bến khi mặt trời đã lên cao. Vừa đặt chân đến Honshu, người nào người nấy phờ phạc từ hôm qua giờ đều thở phào nhẹ nhõm.

“Xin lỗi, tôi xin phép ở đây thôi ạ,” nhận hành lý xong, tôi nói với Yamamori Takuya. Gương mặt anh ta có vẻ ngạc nhiên.

“Tôi để xe ở đây. Nếu tiện, thì cô đi chung luôn, mọi người đều vào trung tâm thành phố mà.”

“Không cần đâu, tôi có việc phải ghé qua đằng này một chút.”

“Vậy à. Nếu vậy tôi không ép cô nữa.”

“Xin lỗi anh.”

Tôi chào hỏi những người khác. Phản ứng của mọi người khá khách sáo. Tôi có cảm giác vừa biết tôi sẽ rời đi, ai nấy đều như trút được gánh nặng vậy.

“Vậy tôi xin phép.”

Chào hỏi xong, tôi rời đi. Dù không một lần quay đầu lại phía sau, nhưng tôi biết bọn họ đang nhìn tôi với ánh mắt như thế nào.

Đương nhiên tôi đã nói dối là có việc. Bởi tôi chỉ muốn chia tay họ càng sớm càng tốt.

Từ lời kể của Yumi, tôi đi đến một kết luận cuối cùng. Và một khi đã giữ kín kết luận ấy trong lòng, thì tôi càng không muốn ở bên cạnh họ thêm một giây nào nữa.

Vì kết luận ấy quá đáng sợ, và buồn thảm.

9

KHÔNG CÓ GÌ XẢY RA NỮA

1

Vào thứ Tư, đúng một tuần sau khi trở về từ chuyến đi biển, phòng Fuyuko đã được dọn dẹp sạch sẽ.

Hôm ấy tôi dậy sớm để đến nhà Fuyuko, nhưng lúc tới nơi thì vợ chồng chị gái cô ấy đã ở đó và đang hút bụi, đóng gói đồ đạc rồi. Hôm diễn ra tang lễ, tôi cũng đã nói chuyện với vợ chồng họ. Trong nỗi buồn đau vô hạn, họ thắc mắc không hiểu tại sao em mình lại gặp tai nạn thảm khốc đến vậy, nhưng đương nhiên tôi đâu thể giải thích rõ ràng việc ấy.

“Nếu cô muốn giữ thứ gì, thì cứ nói với tôi nhé,” chị của Fuyuko vừa cho bát đĩa vào thùng các-tông, vừa nói với tôi. Câu thoại này thật quen thuộc. Lúc dọn dẹp phòng của Kawadu Masayuki, tôi đã nghe một câu y hệt. Khi ấy tôi đã mang tờ lịch trình của anh về nhà, phát hiện ra cái tên Yamamori và bắt đầu những suy luận để tìm ra sự thật.

“Có vẻ rất nhiều sách, cô có cần cuốn nào không?”

Vừa sắp xếp giá sách của Fuyuko, anh rể cô vừa gọi tôi. Anh hơi đậm người, ánh mắt hiền từ, khiến tôi liên tưởng đến nhân vật trong sách tranh.

“Không cần đâu. Những quyển tôi cần cô ấy đều cho tôi mượn trước rồi.”

“Vậy à?” Anh bắt đầu nhét sách vào thùng các-tông.

Dù nói với vợ chồng họ như vậy, nhưng không phải là tôi không có hứng thú gì với vật dụng của Fuyuko. Ngược lại, lý do tôi đến đây hôm nay là để kiểm tra đồ dùng của cô ấy. Tôi phải kiếm một thứ mà có lẽ sẽ là chìa khóa quan trọng để giải quyết vụ án.

Nhưng tôi không thể nói điều đó với hai vợ chồng họ. Bởi trước hết, tôi không biết món đồ đó có ở trong căn phòng này hay không.

Trong lúc chị gái cô dọn bát đĩa, anh rể cô dọn dẹp sách, thì tôi sắp xếp lại tủ quần áo. Fuyuko mặc áo vest rất hợp, nên cô sở hữu khá nhiều áo vest.

Sau khi mọi thứ đã hòm hòm, tôi nghỉ ngơi một chút. Chị cô pha hồng trà cho tôi.

“Hình như anh chị cũng ít khi gặp Fuyuko nhỉ?” tôi hỏi hai người họ.

“Ừm, tại con bé lúc nào cũng bận rộn,” chị cô đáp.

“Lần cuối anh chị gặp cô ấy là khi nào vậy ạ?”

“Ừm… Hình như là từ lần gặp mặt hồi tết năm nay thì phải.”

“Năm nào mọi người cũng vậy à?”

“Ừm, gần đây là vậy. Tôi nghĩ tại bố mẹ tôi không còn đâm tôi đã không để ý mấy chuyện đó.”

Lời nói của anh rể Fuyuko nghe như đang biện hộ cho mình.

“Fuyuko quan hệ với họ hàng như thế nào ạ? Trong lễ tang tôi cũng có gặp mấy người họ hàng của cô ấy.”

“Cũng chẳng thân thiết lắm,” chị cô đáp. “Nó hầu như không giao lưu. Hồi Fuyuko đi làm, họ hàng thường xuyên nhắc chuyện đi coi mắt. Con bé không thích, nên luôn tránh mấy buổi tụ tập.”

“Fuyuko có người yêu không ạ?”

“Ừm, tôi cũng không biết nữa.” Chị nhìn chồng rồi nghiêng đầu.

“Con bé luôn viện cớ muốn tập trung cho công việc rồi từ chối đi coi mắt. Chuyện này tôi phải hỏi cô thì đúng hơn. Cô có thấy nó quen người nào được không?”

Chị nhìn tôi. Tôi cười niềm nở, rồi lắc đầu không chút sức lực.

“Tôi nghĩ là không.”

Chị gái Fuyuko gật đầu với gương mặt như muốn nói quả nhiên là như vậy.

Sau đó chúng tôi chuyện gẫu một lát, rồi quay lại công việc đang dở. Tôi đã dọn xong tủ quần áo nên quay qua dọn tủ tường. Trong tủ có để máy sưởi, quần áo mùa đông, rồi vợt tennis, giày trượt băng.

Tôi lấy cái máy sưởi điện cỡ nhỏ ra, thì thấy một chiếc hộp nhỏ nấp bên trong. Đó là một hộp đựng trang sức làm bằng gỗ. Nhưng hộp này trông có vẻ thô sơ so với những hộp để nữ trang quý khác. Hình như Fuyuko đã tự chạm trổ hoa văn trên cái hộp bằng kỹ năng điêu khắc có được từ những giờ học mỹ thuật hồi trung học đến phổ thông.

Tôi với tay lấy cái hộp đó, mở nắp ra. Không biết là tại chưa lên dây

cót, hay động cơ bị gỉ mà cái máy phát nhạc lắp ở bên trong không kêu.

Nhưng tôi để ý đến một bọc giấy đặt bên trong hơn. Trong hộp không có lấy một món trang sức nào, chỉ có một bọc giấy được gập lại để nhét cho vừa khít cái hộp.

Bỗng một linh cảm vụt lên trong đầu tôi.

"Ô, cái gì vậy?" Đúng lúc đó chị cô tới, nhìn vào tay tôi. "Trông như giấy nến nhỉ. Con bé bọc cái gì ở bên trong mà cẩn thận thế?"

"Tôi cũng không rõ," tôi cố kiềm chế sự tò mò, nhẹ nhàng giở tờ giấy ra. Bên trong là thứ mà tôi đã tìm kiếm mãi.

"Ôi, hóa ra con bé nâng niu món đồ này à?" chị Fuyuko chán nản nói. Tôi cố tỏ vẻ thản nhiên, nhưng thực chất trong lòng thì hoàn toàn ngược lại.

"Xin lỗi, tôi có thể lấy thứ này không?" Chị cô hơi ngạc nhiên trước câu hỏi của tôi.

"Cái này ư? Đằng nào cũng lấy thì lấy thứ gì tử tế hơn ấy chứ."

"Không, cái này được rồi. Tôi lấy được không ạ?"

"Cô cứ tự nhiên. Nhưng tại sao cô lại muốn giữ thứ này?"

"Cái này là được rồi ạ," tôi đáp. "Có lẽ Fuyuko cũng muốn tôi nhận thứ này."

2

Vậy là đã hết tháng Tám.

Tôi đang ở nhà ga Nagoya. Vừa mới xuống tàu shinkansen Hikari.

Tôi nhìn đồng hồ, để chắc chắn mình vẫn dư thời gian so với giờ hẹn, rồi mới bước đi. Tiếp theo tôi sẽ lên tàu điện ngầm. Tôi vừa nhìn bảng chỉ dẫn ở phía trên, vừa bước đi, ga tàu shinkansen và ga tàu điện ngầm cách nhau khá xa.

Tàu điện ngầm ở đây đông người quá. Mà thật ra tàu điện ngầm ở đâu chẳng đông vậy. Biển tên một nhà ga lạ hoắc lướt qua mắt tôi. Một tay tôi lấy sổ tay ra, tai thì dỏng lên nghe thông báo trong tàu.

Đến nhà ga rồi, tôi bắt taxi. Cũng có xe buýt, nhưng người ta bảo đi taxi nhanh mà đơn giản hơn. Đi xe buýt ở một nơi xa lạ quả cũng đáng lo thật.

Chạy chừng năm phút, xe dừng lại. Xe đã leo lên một con dốc khá

cao, nên tôi đoán mình đang ở trên một ngọn đồi. Ngay bên cạnh là núi, phía trước mặt thì có những dinh thự khiến người ta liên tưởng đến biệt phủ của các võ sĩ ngày xưa. Nói vậy nhưng những dinh thự này không hề cũ, nhìn kỹ còn thấy có những chỗ được tu sửa cẩn thận.

Đúng ngôi nhà này rồi, tôi nghĩ ngay. Tôi nhìn biển tên, để chắc chắn không nhầm lẫn. Rồi hít một hơi thật sâu, ấn vào nút trên chuông gọi cửa ở dưới biển tên.

"Vâng," giọng một người luống tuổi vang lên. Nhưng có vẻ khác với giọng tôi đã nghe trên điện thoại. Hay đây là người giúp việc?

Tôi xưng tên, nói mình từ Tokyo tới. Câu "Xin chờ một chút" vừa dứt, tôi đã nghe thấy tiếng cửa mở.

Một phụ nữ khoảng năm mươi tuổi bước ra. Bà đeo tạp dề, trông có vẻ khiêm nhường. Bà dẫn tôi vào bên trong dinh thự.

Tôi được dẫn tới một phòng khách với trần rất cao. Trong phòng đặt chiếc ghế xô-pha cổ kính cùng chiếc bàn ước chừng cũng không ít tuổi. Trên tường treo bức tranh chân dung một ông cụ hoàn toàn xa lạ. Hẳn đây là người đã dẫn dắt gia tộc này đi đến thành công.

Khi tôi còn đang chồng hai bàn chân lên nhau mà nghịch trên chiếc thảm lông dài, người giúp việc ban nãy đã mang cà phê đá đến. Trông bà căng thẳng ra mặt. Lẽ nào bà biết mục đích của tôi khi đến ngôi nhà này.

Có lẽ với họ, tôi là vị khách quan trọng.

Tôi đợi khoảng năm phút, thì cánh cửa phòng khách mở ra. Một người phụ nữ mặc áo màu tím nhạt, cả mặt lẫn vóc người đều nhỏ nhắn bước vào. Tuổi tác của bà chắc cũng tương đương người giúp việc ban nảy, nhưng biểu cảm và thái độ thì khác hẳn. Tôi nhận ra ngay đây chính là người đã nói chuyện với mình trên điện thoại.

Bà ngồi xuống ghế đối diện tôi, đặt tay lên đầu gối.

"Con gái tôi đang ở đâu?" đó là câu đầu tiên bà thốt ra.

"Hiện giờ tôi không thể nói được," tôi đáp. Tôi có cảm giác lông mày bà đang giật giật. "Như tôi đã nói qua điện thoại, cô nhà có liên quan đến một vụ án."

Bà lặng thinh. Chăm chú nhìn mặt tôi. Tôi tiếp tục.

"Cho tới khi vụ án được giải quyết, tôi không thể nói cô nhà đang ở đâu."

"Vậy vụ án đó khi nào mới được giải quyết?"

Tôi nghĩ một lát, rồi đáp, "Sắp rồi. Nó sẽ sớm được giải quyết thôi.

Nhưng để mọi chuyện diễn ra suôn sẻ, bà phải cho tôi biết đôi điều về cô nhà.”

Bà im lặng hồi lâu, rồi như thể vừa nhớ ra điều gì đó.

“Cô có mang ảnh con gái tôi ở đây không? Tôi đã nhờ cô qua điện thoại.”

“Tôi có mang. Nhưng ảnh chụp không được nét lắm đâu ạ.”

Tôi lấy tấm ảnh trong túi mình ra, đặt trước mặt bà. Bà với tay lấy bức ảnh, hình như còn nuốt nước bọt. Rồi bà gật đầu thật mạnh, đặt lại tấm ảnh lên bàn.

“Đúng rồi,” bà nói. “Không nhầm được đâu, đây đúng là con gái tôi. Dù nó có vẻ gầy hơn trước.”

“Có vẻ cô nhà đã khá lao lực,” tôi nói.

“Tôi muốn hỏi điều này được không,” bà cất giọng trịch thượng. Tôi nhìn gương mặt bà. “Vụ án mà cô nói đến là thế nào? Tôi hoàn toàn không biết gì cả.”

Tôi cúi gằm mặt, phân vân không biết nên giải thích thế nào. Nhưng không phải là tôi không dự tính trước câu hỏi này. Và tôi cũng đã chuẩn bị sẵn câu trả lời.

Tôi ngẩng đầu lên. Mắt chúng tôi giao nhau, không thể tránh né được nữa.

“Thực ra là… một vụ giết người. Cô nhà có liên quan đến một vụ án giết người.”

Và cứ thế thời gian trôi qua.

3

Tôi lên tàu shinkansen từ Nagoya, về đến ga Tokyo thì đã hơn chín giờ tối.

Tôi muốn về nhà càng sớm càng tốt, nhưng không được. Vì từ Nagoya, tôi đã gọi điện thoại, hẹn gặp một người tối nay.

Tôi hẹn người đó lúc mười giờ.

Tôi bước vào một quán cà phê gần ga Tokyo, cố nuốt trôi miếng bánh sandwich khô khốc cùng cốc cà phê, hòng giết thời gian. Trong lúc đó tôi cũng nghĩ lại mọi việc đã xảy ra cho tới giờ.

Tôi tin là mình đã gần như nắm được chân tướng của vụ án. Nhưng

không hẳn là sẽ giải quyết được mọi chuyện. Ngược lại, phần quan trọng nhất lại bị mất đi rồi. Tôi nhận ra không thể tháo gỡ việc gì đó chỉ bằng suy luận. Vì trong suy luận ắt có hạn chế. Tôi cũng không phải là người có khả năng siêu việt gì.

Uống xong cà phê, tôi nhìn cảnh sắc bên ngoài, rồi đứng dậy. Trời tối khiến trong tôi dấy lên một nỗi buồn khó tả.

Tôi đến Yamamori Sport Plaza trước mười giờ một chút. Ngước nhìn tòa nhà, hầu hết ánh đèn trên các ô của sổ đã tắt. Chỉ có một phần của tầng hai là còn sáng. Tôi nhận ra đó là khu tập thể dục thẩm mỹ.

Tôi đợi ở phía dưới tòa nhà thêm năm, sáu phút thì đồng hồ chỉ đúng mười giờ. Tôi vừa đẩy tay, cánh cửa kính có viết dòng chữ *Lối đi dành cho nhân viên* nằm ở bên hông sảnh chính mở ra một cách vô cùng dễ dàng. Tầng một vẫn còn sáng đèn. Có thể dùng thang máy, nhưng tôi chọn leo cầu thang bộ.

Tầng thể dục thẩm mỹ rộng thênh thang và vắng lặng. Nhìn nhiều dụng cụ, máy tập xếp thành hàng và không hoạt động như này khiến tôi liên tưởng đến nhà xưởng nào đó. Có thể thực tế chúng không có khác biệt gì lớn, nhưng lại hoàn toàn chẳng liên quan đến nhau.

Người tôi hẹn đang ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, đọc sách khổ nhỏ. Chừng như nhận ra tôi đang bước lại gần, người đó ngẩng mặt lên.

“Tôi đợi cô nãy giờ,” cô nói. vẫn là nụ cười mọi khi.

“Xin chào, cô Shiduko,” tôi lên tiếng. “Hay tôi nên gọi là… cô Furukiwa Yasuko?”

Nụ cười của cô vụt tắt. Nhưng chỉ sau một khoảnh khắc, cô nhanh chóng quay lại biểu cảm ban nãy và lắc đầu.

“Không, gọi tôi là Harumura Shiduko được rồi,” Shiduko nói. “Vì đây mới là tên thật của tôi. Cô biết mà.”

“Vâng.”

“Vậy,” cô nói rồi mời tôi ngồi xuống ghế.

“Tôi vừa từ Nagoya về.” nghe tôi nói, cô cụp mắt xuống, làm động tác như lật giở trang sách.

“Tôi cũng nghĩ vậy. Từ lúc nhận cuộc gọi của cô.”

“Tại sao cô lại đổi tên?”

“À, thì cũng vì lý do này lý do kia…”

“Vậy à.”

Tôi cũng cụp mắt xuống, không biết nên đáp lại thế nào.

“Tại sao cô lại đến nhà tôi?” cô hỏi. Tôi có cảm giác mình được giải

cứu.

“Tôi định điều tra về cô,” tôi đáp. Khi tôi ngẩng mặt lên, nụ cười trên gương mặt cô đã không còn nữa. “Có điều tôi vẫn không hiểu. Tại sao cô lại không đăng ký thường trú nhỉ.”

“Đúng vậy. Trên giấy tờ sổ sách, tôi vẫn sống cùng bố mẹ ở Nagoya.”

“Ra vậy. Tôi không muốn điều tra về cô một cách quá lộ liễu đâm đã rất vất vả.”

“Tôi cũng đoán vậy,” cô nhẹ nhàng nói.

“Thật ra tôi điều tra từ Kanei Saburo trước. Tìm hiểu lý lịch của anh ta đơn giản hơn tôi tưởng nhiều. Tôi lần theo hộ khẩu, rồi đến nhà bố mẹ anh ta. Họ cho tôi vài cái tên của bạn anh ta từ thời học sinh, và tôi đã tiếp cận mấy người đó. Với ai tôi cũng hỏi một điều duy nhất. Rằng họ có biết Furukiwa Yasuko hay Harumura Shiduko không? Chỉ là trực giác của tôi mách bảo, rằng cô và Kanei Saburo đã hẹn hò từ thời học sinh.”

“Vậy có người nhớ tên tôi sao?”

“Có một người,” tôi đáp. “Người ấy cùng thầy hướng dẫn luận văn tốt nghiệp với anh Kanei. Như người đó kể, hồi đại học năm tư, anh Kanei đã dẫn bạn gái đến giới thiệu, và người ấy đã vô cùng sửng sốt khi biết đó chính là ái nữ của giám đốc tập đoàn Harumura.”

“Thế nên cô đã biết về gia đình tôi ư?”

“Thú thật là tôi đã gặp may. Vì dù có người nhớ cô, thì cũng chưa chắc người ta đã biết đến gia đình cô. Còn số điện thoại nhà của giám đốc tập đoàn Harumura, thì chỉ cần tra danh bạ là ra.”

“Và cô đã gọi điện đến nhà tôi?”

“Ừm.”

“Mẹ tôi hẳn rất ngạc nhiên.”

“Đúng vậy.”

Đúng là phu nhân giám đốc Harumura đã rất ngạc nhiên. Khi tôi trình bày rằng muốn nói chuyện về con gái bà, thì bà hỏi ngược lại bằng giọng trách móc rằng Shiduko đang ở đâu.

“Vậy đúng là cô nhà đã bỏ nhà đi ư?”

Tôi đánh bạo hỏi lại khi nghe câu hỏi của phu nhân. Nhưng bà ấy không đáp. Thay vào đó tôi chỉ bị chất vấn rằng, *“Thế cô là ai? Nếu biết Shiduko đang ở đâu, thì hãy nhanh cho tôi biết.”*

“Tôi có lý do, nên hiện giờ không thể nói ra được. Đợi tới lúc thích hợp tôi sẽ nói. Nhưng bà có thể cho tôi biết tại sao cô nhà bỏ đi không?”

“Sao tôi có thể nói chuyện đó cho một người xa lạ như cô? Cũng chẳng có bằng chứng nào cho thấy cô biết Shiduko đang ở đâu.” Mẹ của Shiduko tỏ vẻ hoài nghi. Nên tôi đành miễn cưỡng nói, *“Thực ra cô Shiduko có liên quan đến một vụ án. Bằng mọi giá tôi phải biết cô Shiduko đang ở đâu để giải quyết được vụ án đó.”*

Từ “vụ án” khá hiệu quả. Tôi tưởng nói đến nước này có khi vẫn bị từ chối, nhưng mẹ Shiduko lại đồng ý với điều kiện gặp mặt trực tiếp.

“Thế nên hôm nay cô đã đến Nagoya ư?” Shiduko hỏi. Tôi gật đầu. “Và thế là cô đã biết lý do tôi bỏ nhà đi nhỉ.”

“Đúng vậy.”

Lần này Shiduko gật đầu.

“Từ năm ngoái đến năm kia, chúng tôi bắt Shiduko đi du học ở Mỹ. Mục đích là để con bé quen với cuộc sống ở nước ngoài,” giọng điệu dửng dưng, mẹ Shiduko bắt đầu nói.

“Thực ra chúng tôi đã tính đến việc cho con bé kết hôn với cháu trai của một giám đốc công ty bảo hiểm. Cậu đó sớm muộn sẽ đến chi nhánh công ty ở New York, nên chúng tôi để con bé qua đó thích nghi trước.”

“Nhưng bản thân Shiduko không biết mục đích đó, và cô ấy cũng có người yêu rồi đúng không ạ?”

Nghe tôi hỏi, mặt mẹ Shiduko tỏ vẻ chua xót.

“Đáng lẽ phải ngồi xuống nói chuyện với nhau cho rõ ràng. Nhưng chồng tôi và con bé đều không muốn nghe người kia nói. Kết cục là con bé bỏ nhà đi.”

“Ông bà cũng tìm cô ấy rồi nhỉ?”

“Chúng tôi có tìm, nhưng sợ điều tiếng, nên không nhờ cảnh sát điều tra. Đến giờ chúng tôi vẫn nói với mọi người rằng con bé đang ở nước ngoài.”

“Người dẫn cô bỏ trốn là Kanei Saburo ư?” Tôi hỏi.

“Đúng vậy,” Shiduko đáp.

“Và hai người đã tới Tokyo, dù không có mục đích gì rõ ràng.”

“Không, mục đích thì chúng tôi có.” Cô khẽ cuộn tròn cuốn sách rồi lại giở ra. “Một người Nhật tôi quen khi còn ở Mỹ đang sống ở Tokyo. Chúng tôi tới chỗ người ấy.”

“Người đó là Takemoto Yukihiro nhỉ?”

“Vâng.” Bàn tay cầm sách của cô nắm chặt lại. “Anh Takemoto Yukihiro đã giới thiệu anh Saburo với giám đốc Yamamori, nhờ vậy mà anh ấy được làm việc ở đây. Đó là khoảng đầu năm ngoái.”

“Khi đó cô vẫn chưa làm việc ở đây à?”

“Vâng.”

“Thế hai người tá túc ở đâu?”

“Anh Takemoto Yukihiro đã sắp xếp giúp chúng tôi. Người quen của anh ấy đang đi nước ngoài, nên chúng tôi đã mượn tạm căn nhà của người đó.”

“Lẽ nào chủ căn hộ đó là…”

“Vâng,” Shiduko nhắm mắt lại. “Người đó là Furukiwa Yasuko. Khi phải xuất trình giấy tờ tùy thân thì tôi dùng sổ bảo hiểm mà cô Furukiwa để lại. Khi cảnh sát đến điều tra vụ đắm tàu, tôi cũng dùng cái tên đó. Bởi tôi lo nếu dùng tên thật, chuyện lộ ra thì bố mẹ tôi sẽ biết mất.”

Ra là thế.

“Cô tham gia chuyến đi biển cũng là do anh Saburo mời à?”

“Đúng vậy. Từ lúc tới Tokyo, tôi chỉ toàn nhốt mình trong phòng, nên lúc nào cũng thấy u ám. Anh Saburo bảo tôi tham gia cho đầu óc khuây khỏa. Với lại anh Takemoto cũng tham gia nên tôi khá yên tâm.”

“Ra vậy,” tôi gật gù. “Hóa ra đó là cách mọi người tham gia chuyến đi và sau đó gặp tai nạn.”

Cô im lặng, nhìn chằm chằm vào bàn tay mình. Ngược lại, tôi lại ngẩng mặt lên. Một con bướm bay vo ve quanh bóng đèn.

“Có một chuyện tôi muốn hỏi cô,” một chốc sau cô lên tiếng. “Tại sao cô lại nghi ngờ tôi?”

Tôi nhìn cô ấy. Cô cũng nhìn vào mắt tôi. Một khoảng thời gian đáng sợ lặng lẽ trôi qua.

“Thứ tự câu chuyện đã bị đảo ngược nhỉ,” tôi thở dài. “Đáng lẽ tôi phải đưa ra kết luận sớm hơn. Nhưng tôi sợ.”

Trông cô như đang mỉm cười.

Tôi nói tiếp. “Thủ phạm là Fuyuko đúng không?”

Sự im lặng u ám bủa vây tôi. Tôi như ngạt thở.

“Cô ấy đã giết tất cả bọn họ, anh Kawadu, cô Niizato và anh Sakagami, đúng không?”

Tôi lặp lại câu hỏi. Nỗi buồn đâu đó sôi lên trong tôi, tai tôi cũng nóng rực lên.

“Đúng vậy,” Shiduko từ tốn nói. “Và chúng tôi đã giết chết cô ta.”

4

“Chìa khóa để làm sáng tỏ vụ án này chính là lời kể của Yumi.”

Tôi kể lại việc Yumi đã nói trên chuyến tàu trở về từ đảo Y. Yumi bảo cánh cửa ở lối vào đã mở ra hai lần sau khi Shiduko ra ngoài.

“Có đúng vậy không?”

Đôi mắt Shiduko như ngạc nhiên, rồi như chấp thuận.

“Tôi tưởng mắt Yumi không nhìn thấy gì nên sẽ không biết. Đúng là những lúc như vậy sẽ xuất hiện sơ hở ở đâu đó.”

“Tôi đã thử nghĩ xem người rời khỏi nhà nghỉ sau cô là ai,” tôi nói.

“Như lời Yumi kể thì khi cửa mở ra lần đầu tiên, cô bé không thấy gì lạ, nhưng khi cửa mở lần hai, thì có mùi thuốc lá. Nghĩa là người ra ngoài đầu tiên là người không hút thuốc, nhưng người thứ hai thì có. Theo đó, người hút thuốc lại cũng chỉ có giám đốc Yamamori, Ishikura và Kanei. Mà trong đấy, giám đốc Yamamori và Ishikura rõ ràng ở phòng chơi mạt chược, nên có thể loại trừ. Như vậy chỉ còn lại Kanei.”

Shiduko im lặng.

Tôi mặc định im lặng là đồng tình.

“Vấn đề nằm ở người không hút thuốc. Mấy người các cô, người nào cũng ở cùng với một ai đó, không lúc nào tách đi một mình. Có khi nào chứng cứ đó là ngụy tạo? Tôi đã kiểm tra lại lời khai của từng người. Trong đó tôi đặc biệt để tâm tới lời khai của một người, nên cứ thắc mắc mãi người đó có nói thật hay không?”

Shiduko vẫn không hé miệng. Cô nhìn gương mặt tôi, chăm chú theo dõi diễn biến.

“Lời khai đó chính là của tôi.”

Tôi cắn nhẹ môi, nhẹ nhàng nói.

“Fuyuko và tôi lên giường lúc mười giờ. Tôi đã luôn tin như vậy. Dù chẳng có căn cứ gì cả, ngoài việc tôi đã thấy kim đồng hồ báo thức chỉ mười giờ lúc tôi leo lên giường.”

Shiduko dường như đang suy ngẫm về lời tôi nói, rồi nín thở như nghĩ ra điều gì.

“Cô Fuyuko đã chỉnh giờ đồng hồ sao?”

Tôi gật đầu.

“Tôi nhận ra việc đó hoàn toàn có thể xảy ra. Thường ngày tôi không dùng đồng hồ đeo tay, thứ duy nhất giúp tôi xác định thời gian là đồng hồ trong phòng. Nên chỉ cần vặn đồng hồ nhanh hay chậm hơn một

chút là sẽ khiến tôi nhầm ngay. Thêm nữa Fuyuko có rất nhiều cơ hội để chỉnh chiếc đồng hồ ấy. Lúc tôi đang tắm thì cô ấy quay lại phòng hay khi tôi đang mải mê với công việc đến mức quên cả thời gian. Giả sử lúc tôi không ở đó, cô ấy chỉnh cho đồng hồ chạy nhanh ba mươi phút, thì lúc tôi lên giường không phải mười giờ, mà là chín giờ ba mươi.

“Thêm nữa, tôi cũng nhận ra. Bình thường tôi sống tùy hứng, không theo quy củ gì cả, thế nhưng tối đó tôi thấy buồn ngủ từ sớm, rồi còn ngủ say nữa. Trước đó, Fuyuko mời tôi uống nước cam ép. Có lẽ trong cốc nước đó có bỏ thuốc ngủ.”

Tôi thở một hơi, nuốt nước bọt và tiếp tục.

“Nhưng có một vấn đề. Lúc đồng hồ chỉ chín giờ bốn mươi phút, Fuyuko nhìn ra ngoài cửa sổ, nói với tôi rằng hình như cô Shiduko vừa đi ra ngoài. Nếu đồng hồ chạy nhanh ba mươi phút thì lúc đó phải là chín giờ mười phút. Nhưng sự thật là cô rời nhà nghỉ lúc chín giờ bốn mươi phút. Thành ra mâu thuẫn phát sinh. Và chỉ có một lời giải thích cho mâu thuẫn đó. Fuyuko đã biết trước rằng cô sẽ ra ngoài vào thời gian đó. Câu hỏi đặt ra là tại sao cô ấy lại biết? Và sao cô ấy lại chỉnh đồng hồ? Nhắc đến đồng hồ, tôi liên tưởng đến cách tạo chứng cứ ngoại phạm trong mấy quyển tiểu thuyết phá án cổ. Nếu thế tại sao cô ấy cần tạo bằng chứng ngoại phạm?”

Shiduko không nói gì. Vì cô biết chân tướng sự việc.

“Tôi chỉ có thể nghĩ đến duy nhất một việc. Đó là Fuyuko đã hẹn cô ở ngoài lúc chín giờ bốn mươi phút để giết cô. Nên cô ấy đã chỉnh đồng hồ để tạo chứng cứ ngoại phạm như tôi vừa nói.”

Tôi thử suy đoán kế hoạch của Fuyuko.

Lúc đang chơi ở phòng lớn, có thể cô ấy đã ghé vào tai Shiduko nói thầm kiểu cô ấy có chuyện muốn nói, nên sẽ đợi Shiduko ở sau nhà nghỉ lúc chín giờ bốn mươi phút.

Hẹn xong, Fuyuko vội vàng quay lại phòng, nhắm lúc tôi không ở đó, chỉnh đồng hồ nhanh ba mươi phút. Rồi khi đồng hồ chỉ chín giờ bốn mươi phút, cô ấy nói đã nhìn thấy Shiduko.

Fuyuko đã cho tôi uống nước ép có thuốc ngủ.

Lúc mười giờ (thực chất là chín giờ ba mươi phút), tôi leo lên giường, nhanh chóng chìm vào giấc ngủ.

Fuyuko rời giường, vặn đồng hồ lại cho đúng, rồi nhẹ nhàng lẻn khỏi nhà nghỉ để không ai nhìn thấy. Yumi đang ở sảnh lúc đó, nhưng hẳn cô ấy nghĩ là không sao.

Giết Shiduko xong, cô ấy sẽ lại lén lút quay về phòng và đánh thức tôi dậy, thế là có bằng chứng ngoại phạm lúc mười giờ. Trong trường hợp đó, thực tế tôi ngủ được hơn ba mươi phút, nhưng lại lầm tưởng rằng mình mới chợp mắt được một lát thôi.

Không lâu sau đó, họ sẽ phát hiện ra thi thể của Shiduko. Có lẽ diễn biến cũng giống với lần này. Tức là mọi người đều có bằng chứng ngoại phạm. Fuyuko sẽ nói là đã ở cùng tôi suốt, và tôi sẽ làm chứng cho điều đó.

Nếu có ai khác nhìn thấy Shiduko rời nhà nghỉ lúc chín giờ bốn mươi phút thì lại càng lợi hơn. Việc Fuyuko nhìn thấy cô vào giờ đó sẽ chứng minh đồng hồ không chạy sai.

Nếu kế hoạch của cô ấy thành công thì có lẽ bây giờ tôi đang ngập trong mớ bòng bong toàn những điều bí ẩn.

“Nhưng kế hoạch của Fuyuko đã thất bại,” tôi nói. “Biết cô sẽ gặp Fuyuko, anh Kanei đã đến điểm hẹn, xuất hiện đúng lúc Fuyuko định giết cô, rồi xô cô ấy xuống vách đá.”

“Mọi chuyện đúng như cô nói,” Shiduko đáp. “Chúng tôi không biết gì về việc chỉnh đồng hồ. Thấy cô nói cô Hagio ở trong phòng đến mười giờ, chúng tôi đều ngạc nhiên. Sự thật là Fuyuko đã cố giết tôi.”

Mọi việc đúng như tôi suy đoán, mà sao chân tôi nhẹ bẫng. Trong thâm tâm tôi mong chờ Shiduko sẽ phủ nhận tất cả. Nhưng niềm hy vọng nhỏ nhoi ấy đã hoàn toàn biến mất.

“Vậy giờ ta hãy nói nguyên do tại sao mọi việc lại thành ra như thế nhỉ,” tôi cố ngăn những dao động trong lòng lại.

“Fuyuko là người yêu của Takemoto Yukihiro đúng không?”

“Tôi biết mà.” Tôi lấy bọc giấy từ trong túi xách ra. Tôi đã tìm thấy nó trong lúc dọn dẹp phòng của Fuyuko bữa trước. Bóc mảnh giấy ra, tôi đưa Shiduko xem bên trong.

“Cô thấy quen không?” tôi hỏi. Shiduko lắc đầu.

“Takemoto Yukihiro đã đem theo thứ này trong chuyến đi biển năm ngoái, và đây cũng là thứ duy nhất còn sót lại. Fuyuko đã tự ý lấy nó trong căn hộ của Takemoto.”

Shiduko căng mắt ra nhìn.

Đó là một chiếc bi đông hoen gỉ.

“Tôi muốn biết,” tôi nói. “Chuyện gì đã xảy ra trên hòn đảo không người đó? Vì nếu không biết được điều ấy, có lẽ tôi sẽ không tài nào bước về phía trước được.”

Shiduko đặt quyển sách sang bên cạnh, xoa hai tay vào nhau. Rõ ràng cô ấy đang phân vân.

“Theo những gì tôi biết thì mọi việc như sau. Tàu gặp tai nạn, mọi người đều bơi đến hòn đảo gần đó. Duy chỉ một người đàn ông không bơi tới được. Cô gái gọi người đàn ông đó là ‘anh ấy’ đã cầu xin mọi người cứu mạng, nhưng không ai lắng nghe yêu cầu của cô ấy cả. Yumi đã kể cho tôi như vậy.”

Tôi vừa nhìn sắc mặt cô, vừa nói. Nhưng trên mặt cô, chẳng có thay đổi nào rõ rệt.

“Tôi cứ nghĩ cô gái đó lần lượt giết người để trả thù cho người đàn ông kia. Nhưng thật ra mọi chuyện không đơn giản như thế.”

“Đúng vậy,” cuối cùng Shiduko cũng đáp lại. “Câu chuyện không đơn giản như thế.”

“Tôi không thể hình dung được,” tôi nói. “Nhưng có một chìa khóa quan trọng. Và Takemoto đã để lại chìa khóa đó.”

Tôi mở nắp bi đông mình đang cầm trong tay, lộn ngược lại, và lắc nhẹ. Một mảnh giấy được cuộn tròn rơi ra từ bên trong. Tôi mở mảnh giấy ra, một dòng chữ nhỏ viết trên đó. Nó hơi nhòe nhưng vẫn đọc được.

Tôi đã rất sốc khi tìm thấy chiếc bi đông này, nhưng lúc phát hiện mảnh giấy ở bên trong thì còn kinh ngạc hơn rất nhiều.

“Đọc thử thì tôi biết đây là ghi chú về tình trạng vụ tai nạn. Có lẽ anh ta định sau khi trở về, sẽ viết ký sự. Anh ta bỏ vào trong bi đông vì sợ ghi chú sẽ bị ướt. Và điểm quan trọng nhất của tờ ghi chú chính là đây. ‘Yamamori, Masae, Yumi, Murayama, Sakagami, Kawadu, Niizato, Ishikura, Harumura, Takemoto đã đến được đảo hoang. Kanei đến muộn.’ Từ ghi chú này có thể đoán được người không bơi được đến đảo không phải Takemoto, mà là Kanei Saburo. Và người gào thét nhờ mọi người cứu anh ấy là cô Shiduko. Từ đó tôi cũng biết được cô gái tên Furukiwa Yasuko đã không tham gia chuyến đi này.”

“Thế nên cô đã điều tra về tôi à?” Tôi gật đầu đáp lại câu hỏi của cô.

“Thực tế người suýt mất mạng là Kanei. Cô Harumura nhờ mọi người cứu, nhưng không một ai định giúp. Chuyện là vậy, nhưng tôi không hiểu diễn biến sau đó thế nào mà Takemoto Yukihiro lại chết. Nên tôi mới điều tra về cô hòng nắm được manh mối nào đó. Nhưng

rốt cuộc tôi không tìm được gì. Chỉ biết cô đã bỏ nhà đi vì tình yêu."

"Hẳn là vậy rồi," cô nói khẽ.

"Nhưng tôi đã thử hình dung chuyện gì xảy ra trên hòn đảo không người ấy. Vì 'chuyện gì đó' mà Takemoto đã chết thay cho Kanei, và toàn bộ những người có liên quan đều cố che giấu 'chuyện gì đó' kia." Tôi nhìn thẳng vào mắt cô mà nói.

"Trong khi ai cũng do dự, làm ngơ thì Takemoto đã đi cứu Kanei. Sau khi cứu được Kanei bình yên vô sự, Takemoto đã chửi rủa những người thờ ơ với sinh mạng người khác. Còn nói sẽ viết lại toàn bộ chuyện này và công bố cho mọi người biết. Khi ấy anh ta đã đánh nhau với ai đó, và người kia đã lỡ tay giết chết anh ta."

Đôi môi nhợt nhạt của Shiduko khẽ run lên. Tôi cố kìm lại cơn phấn khích trong lòng, và nói tiếp.

"Tất cả mọi người có mặt ở đó đều tán thành việc che giấu sự thật. Đối với cô, Takemoto là ân nhân cứu mạng, nhưng cô không thể trái lời người đã cưu mang mình trong công việc là giám đốc Yamamori… Tôi nói đúng chứ?"

Shiduko khẽ thở dài, chớp mắt vài lần, ấp hai tay lên mặt. Dường như cô đang phân vân điều gì đó.

"Chúng ta buộc phải làm vậy," bỗng một giọng nói vang lên sau lưng tôi. Khi tôi quay lại, Kanei Saburo đang chậm rãi bước về phía tôi. "Thật là chỉ có cách đó," anh ta lặp lại. Anh ta đang nói với Shiduko.

"Anh Saburo."

Kanei Saburo đến bên cạnh Shiduko, khoác vai cô ấy, quay mặt về phía tôi.

"Tôi sẽ nói cho cô biết tất cả mọi chuyện."

"Anh Saburo."

"Không sao. Chúng ta có thể nói với cô ấy."

Cánh tay đặt trên vai Shiduko dường như siết chặt hơn. Còn mắt thì nhìn tôi.

"Tôi sẽ nói cho cô nghe. Suy luận của cô đúng là tuyệt vời, nhưng còn nhiều chỗ bị sai," anh ta nói. Tôi im lặng, thu cằm lại.

"Mở đầu câu chuyện của cô hơi sơ sài," anh ta tiếp. "Sau khi rơi khỏi thuyền, đầu tôi va mạnh vào đâu đó nên bị bất tỉnh."

"Bất tỉnh trên biển ư?"

"Đúng vậy. Cũng may nhờ mặc áo phao mà tôi nổi lềnh bềnh như cái lá cây. Cộng thêm lúc bị ngất tôi cũng không uống phải ngụm nước

biển nào.”

Tôi đã từng nghe chuyện này.

“Những người khác đã bình an vô sự đến được đảo. Đến lúc ấy Shiduko mới nhận ra tôi không ở đó. Cô ấy hoảng hốt nhìn về phía biển, thì thấy hình như tôi đang bị sóng cuốn, nổi lềnh bềnh trên mặt nước.”

“Tôi đã vô cùng bàng hoàng,” Shiduko nói như hồi tưởng lại cơn hoảng loạn khi đó. Nhìn kỹ tôi mới thấy, cô đang run lên trong vòng tay Kanei.

“Tôi vội vàng gọi mọi người xung quanh. Cầu xin họ cứu anh ấy.”

Tôi gật đầu đồng tình. Giọng nói mà Yumi nghe thấy chính là vào lúc này.

“Nhưng không ai chịu đi cứu anh, đúng không?” nhớ lại lời nói của Yumi, tôi hỏi.

Shiduko nghĩ một lát rồi đáp, “Khi ấy sóng đánh cao, mà thời tiết xấu nữa, nên tôi hiểu tại sao mọi người lại bỏ mặc anh ấy. Ngay cả tôi cũng không đủ dũng cảm để lao xuống biển cứu anh.”

“Nếu như tôi ở hoàn cảnh ngược lại,” Kanei Saburo nặng nề cất lời. “Tôi cũng không đủ tự tin nói rằng mình sẽ ngay lập tức nhảy xuống biển.”

Đúng là một tình huống khó xử, tôi nghĩ bụng. Nên không dễ gì mà có câu trả lời.

“Lúc tôi tuyệt vọng nhất, có một người đã đứng lên nói ‘Tôi sẽ đi cứu anh ta’. Đúng như cô nói, đó là anh Takemoto.”

Quả nhiên. Yumi bị ngất, nên không biết đoạn này.

“Nhưng Takemoto không phải vì chính nghĩa mà lao xuống biển. Anh ta nói rằng đã đánh đổi mạng sống của mình, nên muốn được đền đáp xứng đáng.”

“Đền đáp ư?”

“Bằng cơ thể của cô ấy,” Kanei Saburo đáp. “Anh ta có tình ý với Shiduko từ lúc còn ở Mỹ. Tôi cũng lờ mờ nhận ra điều đó. Nhưng anh ta cố kìm nén không động chạm đến cô ấy. Tôi cũng nghe chuyện anh ta có người yêu. Nhưng trong hoàn cảnh đó anh ta vẫn đưa ra điều kiện như vậy.”

Tôi nhìn Shiduko.

“Thế rồi sao nữa?”

“Trước khi tôi trả lời, nghe điều kiện đó anh Kawadu đã nói: anh có

phải là người không hả? Trong lúc này mà còn đòi đền đáp nữa. Và thế là Takemoto vặc lại: anh không hiểu cảm giác của tôi, vả lại người không làm gì thì chẳng có tư cách gì mà chỉ trích tôi cả. Vậy nên anh Kawadu đã nhờ những người khác cứu anh Saburo. Vì bản thân anh ấy đang bị thương ở chân, nên không thể làm gì được."

"Nhưng không ai chấp nhận yêu cầu của anh ấy phải không?"

"Đúng vậy," Shiduko đáp một cách yếu ớt. "Mọi người đều ngoảnh mặt đi. Có người còn bảo chẳng qua chân anh ấy bị thương nên mới có thể nói như thế."

"Vậy nên cuối cùng, cô đã chấp nhận điều kiện mà Takemoto đưa ra ư?"

Cô nhắm mắt thay cho câu trả lời.

"Khi đó tôi chỉ nghĩ bằng mọi giá phải cứu anh ấy."

"Và thế là Takemoto đã lao xuống biển, và cứu được Kanei."

"Đúng vậy," Kanei Saburo đáp. "Lúc nhận ra thì tôi đang nằm dưới đất rồi. Tôi không hiểu sao mình lại ở đó. Chỉ rõ một điều là mình đã được cứu mạng. Nhìn xung quanh, cũng có người đang nằm như tôi. Tôi hỏi Shiduko đâu. Ban đầu ai cũng kín bưng, không nói cho tôi biết. Sau đó anh Kawadu mới kể cho tôi về vụ trao đổi của Takemoto và Shiduko, còn bảo tôi hãy cố thuyết phục để Takemoto từ bỏ ý định đó. Thế nên tôi vội vàng chạy đi tìm họ. Ở mỏm đá gần đấy, tôi thấy anh ta và Shiduko. Khi ấy tay Takemoto đang đặt lên vai Shiduko, trông như thể anh ta sắp tấn công cô ấy vậy."

Ở bên cạnh, đôi mắt Shiduko giàn giụa nước mắt. Những giọt nước mắt ấy lăn xuống gò má trắng bóc của cô, rơi xuống tay cô.

"Lúc đó… không phải Takemoto tấn công tôi đâu," cô yếu ớt nói. "Khi đó anh ta chỉ đang cố hẹn gặp tôi trước khi anh Saburo biết chuyện. Nhưng đúng lúc ấy, quyết tâm của tôi bị lung lay. Tôi nói với anh ta nếu cần tiền thì tôi có thể xoay xở được, nên xin anh ta hãy quên lời hứa lúc nãy đi. Nhưng… anh ta không đồng ý. Anh ta túm lấy vai tôi, kiên quyết nói rằng chẳng phải em đã hứa rồi sao, chỉ cần ở bên tôi một đêm thôi, tôi sẽ không xuất hiện trước mặt em nữa."

Nói đến đây Shiduko nhìn vào mắt người yêu mình. Anh ta có vẻ khổ sở cúi gằm mặt xuống, rồi nhanh chóng hít một hơi thật sâu, đoạn nói, "Nhưng lúc ấy tôi chỉ nghĩ được là anh ta đang tấn công cô ấy. Vì tôi vừa nghe chuyện kia từ anh Kawadu. 'Dừng lại đi,' tôi nói rồi dùng hết sức xô anh ta. Anh ta lảo đảo, mất thăng bằng và đập đầu vào bãi đá gần đó, cơ thể không cử động nữa."

Kanei Saburo nhìn xuống hai bàn tay mình như thể đang hồi tưởng lại chuyện xảy ra khi đó.

“Cứ thế một lúc rồi tôi nhìn xuống anh ta đã nằm rũ ra như sắp chết. Shiduko thì chưa nắm được tình hình ngay lúc đó, chỉ lơ đễnh nhìn thôi.”

Tôi nghĩ họ cũng không định cứu Takemoto.

“Giám đốc Yamamori không biết từ lúc nào đã đến bên cạnh, bắt mạch Takemoto rồi lắc đầu, lúc đó tôi mới hiểu tình hình. Tôi và Shiduko cùng hét lên. Hét xong thì khóc. Nhưng dù có hét, có khóc thì cũng chẳng thay đổi được gì, nghĩ vậy tôi quyết định sẽ tự thú, nhưng giám đốc Yamamori lại nói…”

“Anh ta ngăn anh tự thú đúng không?”

Anh ta gật đầu, gương mặt nhăn nhó như thể phải cắn răng chịu đựng điều gì đó.

“Takemoto là gã đốn mạt. Lợi dụng điểm yếu của người ta để đòi báo đáp bằng thân xác, chỉ có những kẻ hèn hạ mới làm thế. Việc cậu làm là để bảo vệ người yêu mình, nên không cần tự thú.”

“Rồi giám đốc Yamamori đưa ra ý tưởng xử lý cái xác nhỉ?”

“Đúng vậy,” anh ta nói, Shiduko cũng gật đầu thật mạnh. “Giám đốc đã yêu cầu những người khác đồng ý và kiên quyết nói đến sự khốn nạn của Takemoto, cùng sự chính đáng trong hành vi của tôi.”

“Kết quả là, tất cả mọi người đều đồng ý với anh ta à?”

“Họ đã đồng ý. Mọi người đều lên án Takemoto. Nhưng chỉ duy nhất một người là anh Kawadu không đồng tình với hành vi tự vệ chính đáng để bảo vệ danh tiết của Shiduko. Nhưng mọi người đều phản đối ý kiến của anh ấy.”

Cảnh tượng khi đó như hiện lên trước mắt tôi.

Nếu vụ việc sáng tỏ, thì chắc chắn chuyện Kanei Saburo suýt chết cũng sẽ được đề cập đến. Nghĩa là mọi người sẽ biết chuyện ngoài Takemoto, đã không một ai chịu đi cứu Kanei. Vậy họ đã làm gì khi ấy? Chắc chắn họ sẽ bị người đời chê trách.

Tức là giữa hai bên đã có một thỏa thuận ngầm. Shiduko và Kanei phải che giấu việc những người kia thấy Kanei chết mà không cứu, đổi lại những người này sẽ giữ bí mật chuyện Kanei giết Takemoto.

“Và như thế chúng tôi quyết định xử lý cái xác. Nói là xử lý nhưng cũng không phải nhọc công gì. Chỉ cần ném thẳng xuống biển. Thi thể cứ thế trôi đi mất là tốt nhất, nhưng dù có bị phát hiện, thì vùng đó cũng có rất nhiều bãi đá, nên chắc họ sẽ suy luận rằng lúc anh ta đang

bơi thì bị sóng đánh, rồi đầu va vào đá.”

Bằng cách nào đó mọi chuyện đã diễn ra đúng như toan tính của họ. Họ chỉ tính sai duy nhất một điểm, đó là cái bi đông đựng rượu của Takemoto đã không bị sóng cuốn đi.

“Mấy người đoán khi đội cứu hộ tới hẳn họ sẽ hỏi về tình hình vụ tai nạn, nên tất cả đã thống nhất lời khai trước.”

“Đúng vậy. Tôi cũng nhờ mọi người nói tên cô ấy là Furukiwa Yasuko.”

“Ra thế.”

“Sau vụ tai nạn, chúng tôi nghe ngóng tình hình một thời gian, thì có vẻ việc làm của chúng tôi không bị phát giác. Sau đó Shiduko được vào làm ở Sport Plaza, chúng tôi cũng chuyển chỗ ở. Nhắc đến chuyện này thì thực ra cô Furukiwa Yasuko thật sau khi từ nước ngoài về cũng đã chuyển đi đâu đó. Vì thế tôi đã tin chắc rằng chân tướng của sự việc đã bị vùi sâu trong bóng tối. Tất cả đều diễn ra thuận lợi.”

Đúng là mọi chuyện đã rất suôn sẻ. Nhưng thực ra có một lỗ hổng mà họ không ngờ tới.

“Nhưng mọi chuyện đã không như vậy nhỉ.”

“Vâng,” Kanei Saburo cất giọng nặng nề. “Tầm tháng Sáu năm nay, anh Kawadu đã đến chỗ giám đốc Yamamori bàn chuyện. Hình như lúc anh ta đi du lịch, có người đã đột nhập vào nhà của anh ta.”

“Nhà ư?”

“Đúng vậy. Và điểm mấu chốt ở đây là, anh ta bảo hình như tài liệu của mình đã bị đọc trộm.”

“Tài liệu? Có phải tài liệu viết về những việc trên đảo không người không?”

Kanei Saburo gật đầu.

“Anh Kawadu luôn thấy cắn rứt lương tâm, và nói lúc nào đó sẽ công bố tất cả, để chịu phán xét của người đời. Dù rằng giám đốc Yamamori đã giận dữ nói rằng hãy đốt chỗ tài liệu đó đi.”

“Nghĩa là ai đó đã xem trộm số tài liệu ấy ư?”

“Đúng vậy.”

“Vậy chắc kẻ đó là Fuyuko rồi.”

“Có lẽ vậy.”

Tôi đã nắm được đại khái sự việc.

Đúng là kế hoạch của giám đốc Yamamori đã diễn ra thuận lợi. Nhưng thực ra lại có một lỗ hổng không ngờ. Trong bi đông rượu mà

Takemoto Yukihiro đem theo bên người, có mảnh giấy anh ta ghi chú. Và người tìm ra tờ ghi chú đó là người yêu anh ta - Hagio Fuyuko. Chắc cô tìm thấy nó trong lúc dọn dẹp phòng của người yêu.

Tôi có thể hiểu cảm giác của Fuyuko lúc đó.

Từ những gì ghi trong mảnh giấy ấy, Fuyuko đã nghi ngờ về cái chết của người yêu mình. Tại sao lên đến đảo rồi mà anh ta vẫn chết? Và tại sao mọi người lại nói dối?

Chỉ có một câu trả lời duy nhất giải đáp thắc mắc này. Ai đó đã gây ra cái chết của anh ấy, và những người khác đều có liên quan đến việc này.

Với tính cách của Fuyuko, chắc chắn cô ấy sẽ điều tra kỹ lưỡng để tìm ra chân tướng. Nhưng có lẽ mọi người đều cảnh giác cao độ, nên cô mới quyết định tiếp cận trực tiếp một người trong số họ. Và đó chính là Kawadu Masayuki. Cùng làm trong ngành xuất bản, nên không khó để Fuyuko tiếp cận Kawadu. Rồi bằng cách nào đó, cô ấy sẽ thân thiết với anh, và tìm cơ hội hỏi về sự thật xảy ra trên hòn đảo không người.

Nhưng người thân thiết với anh lại không phải cô ấy, mà là tôi. Với cô mà nói đây là sự tính toán sai lầm, nhưng cô đã cố tận dụng tối đa tình huống này. Nghĩa là lúc tôi và anh Masayuki đi du lịch, cô đã lẻn vào nhà anh. Chìa khóa thì tôi cũng có nên chỉ cần sao lại là xong, lịch trình lại càng dễ nắm được hơn.

Nhờ đó cô biết được những việc xảy ra trên đảo và bắt đầu nghĩ đến việc trả thù.

“Một thời gian sau đó, anh Kawadu đến chỗ giám đốc Yamamori thông báo rằng hình như tính mạng mình đang bị ai đó nhắm tới. Nhưng có vẻ hung thủ không chỉ nhắm đến tính mạng anh ấy. Vì sau đó còn có một bức thư được gửi tới.”

“Thư ư?”

“Đúng vậy. Một bức thư màu trắng, đánh đúng mười một chữ bằng máy đánh chữ, ‘Bí mật về vụ án mạng trên hòn đảo không người’.”

Bí mật về vụ án mạng trên hòn đảo không người ư?

“Tôi sợ đến run lên,” Kanei Saburo xoa xoa cánh tay mình như hồi tưởng lại cảm giác khi đó.

“Ai đó đã biết bí mật của chúng tôi. Và người đó đang định trả thù.”

Chủ ý sát nhân sao?

Bằng thông báo đó, có lẽ cô muốn gieo vào lòng họ nỗi sợ hãi.

“Cách anh Kawadu bị giết thể hiện rõ sự thù hằn đó,” Kanei vẫn xoa tay và nói.

“Theo báo đưa tin thì, sau khi bị đầu độc chết, anh ấy còn bị đập mạnh vào gáy, rồi bị thả trôi trên vịnh. Có lẽ đó là sự diễn tả lại cái chết của Takemoto.”

“Diễn tả ư?”

Một Fuyuko… luôn điềm tĩnh, nụ cười dịu dàng không bao giờ tắt…

Nhưng cũng không hẳn là cô ấy không thể làm những việc ấy, tôi nghĩ lại. Bởi cô lúc nào cũng như đang nung nấu điều gì đó trong lòng.

“Đương nhiên lúc đó chúng tôi không biết hung thủ là ai. Tóm lại việc đầu tiên phải làm là lấy lại những ghi chép mà anh Kawadu viết về vụ tai nạn kia. Và chúng tôi đã lấy được.”

“Người đột nhập vào nhà tôi là anh à?”

“Tôi và anh Sakagami. Chúng tôi đã cố hết sức. Sau khi lấy được tài liệu đó, chúng tôi đã thiêu hủy chúng. Nhưng yên ổn chưa được bao lâu, thì tới lượt Niizato Miyuki bị giết.”

Những việc xảy ra sau đó tôi cũng đoán được đại khái. Thấy tôi dồn dập Niizato Miyuki quá, Fuyuko mới vội vàng xuống tay giết Niizato vì sợ cô ta nói ra sự thật. Có lẽ Fuyuko nghĩ nếu tôi biết sự thật sẽ cản trở việc trả thù của cô.

Cô đã sắp xếp cho tôi gặp Niizato Miyuki, nhưng thực ra bản thân cô đã hẹn gặp Miyuki trước.

“Ai đang trả thù đây? Để làm sáng tỏ việc đó, chúng tôi đã điều tra rất nhiều. Kể cả theo dõi em trai Takemoto. Nhưng chúng tôi chẳng tìm ra chút manh mối nào. Trong khi các cô lại đang ngày một đến gần hơn với sự thật. Không còn cách nào, chúng tôi đành phải đe dọa cô, rất nhiều lần.”

“Thế nên các anh đã lẻn vào nhà tôi, để lại lời nhắn trên máy đánh chữ, rồi tấn công tôi ở chỗ tập thể dục thẩm mỹ?”

Anh ta xoa xoa cái cằm đầy râu.

“Tất cả đều là chủ ý của tôi. Nhưng giám đốc Yamamori lại giận điên lên, anh ta nói hành động của tôi ngược lại sẽ càng khiêu khích đối phương.”

Đúng là hai lần cảnh cáo của anh ta càng kích thích tinh thần tôi.

Sau đó, tới lượt Sakagami Yutaka bị sát hại.

Thời điểm anh ta bị giết gần giống với Niizato Miyuki. Tức là khi anh ta điện thoại nói muốn gặp tôi, dù Fuyuko nói rằng chưa quyết địa

điểm và thời gian gặp, nhưng thật ra là họ đã quyết định rồi. Họ đã hẹn gặp ở đằng sau sân khấu, chỉ mình Fuyuko đến đó và kết liễu anh ta.

"Sakagami Yutaka sợ kẻ đang báo thù lắm," Kanei Saburo nói. "Thế nên tôi đã đề xuất với giám đốc Yamamori rằng hay là công bố tất cả cho dư luận biết. Làm vậy cảnh sát sẽ bảo vệ chúng tôi. Nhưng thực ra khi đó mọi người đã đoán già đoán non rằng Hagio rất đáng ngờ."

"Tại sao các anh lại nghĩ vậy?"

"Giám đốc Yamamori đã sai cô Murayama điều tra cặn kẽ chuyện quá khứ của Takemoto. Kết quả chúng tôi biết được người biên tập cho cuốn sách đầu tiên của anh ta là cô Hagio. Hiển nhiên chúng tôi thấy chuyện này không chỉ là ngẫu nhiên."

"Vậy à," tôi tự thấy bản thân quá ngờ nghệch. Hầu hết những thông tin về Takemoto tôi đều nhận từ Fuyuko. Và cô đã giấu tôi điều quan trọng nhất này.

"Thấy cô Hagio đáng ngờ, giám đốc đã tính đến chuyện giao dịch. Anh ta muốn thỏa thuận rằng chúng tôi sẽ giữ kín những vụ giết người từ trước đến nay, đổi lại cô ta phải quên chuyện ở đảo không người đi. Nhưng để đạt được thỏa thuận ấy, thì chúng tôi phải có chứng cứ chứng minh cô Hagio là thủ phạm. Vậy nên giám đốc quyết định để Sakagami làm mồi nhử. Vì ngài ấy nghĩ nếu Sakagami nói muốn gặp các cô để thú nhận mọi chuyện, thì Hagio nhất định sẽ giết Sakagami. Thật ra anh Ishikura đã trốn sẵn ở nơi anh Sakagami và cô Hagio hẹn gặp nhau. Chúng tôi tính nếu Hagio định ra tay thì Ishikura sẽ lao ra ngay để thương thảo thỏa thuận kia."

"… Nhưng Sakagami đã bị giết."

"Đúng vậy. Ishikura kể rằng cô Hagio đã táng một cú vào gáy của Sakagami bằng cái búa thủ sẵn trong người. Sự việc xảy ra trong nháy mắt."

Nước miếng trong miệng tôi lại cuộn lên.

"Có vẻ lúc ấy anh Ishikura cũng chùn bước, không dám xông ra."

"Thật sao?"

Gương mặt đầy tự tin của Ishikura hiện lên trong đầu tôi. Anh ta chùn bước ư?

"Thế nên địa điểm giao dịch được rời đến đảo Y."

Đến đây Kanei Saburo bỗng nhăn nhó mặt mày. Chắc hẳn với anh ta, từ đoạn này thật khó để kể lại. Và đương nhiên với tôi, nghe thuật lại cũng chẳng dễ dàng gì.

“Đúng như suy luận của cô, nhưng người hẹn gặp không phải cô Hagio mà là Shiduko. Cô ấy nói có chuyện quan trọng, nên muốn gặp cô Hagio ở đằng sau nhà nghỉ lúc chín giờ bốn mươi phút.”

Tôi gật đầu. Tôi đã hiểu gần như tất cả.

“Lúc đầu, chỉ mình tôi nói chuyện với cô Hagio,” Shiduko điềm tĩnh nói. Dường như cô đã ít nhiều bình tĩnh lại. “Và dù không thích cách xử lý này lắm, tôi vẫn đề cập đến vụ giao dịch.”

“Nhưng Fuyuko không đồng ý với giao dịch đó?”

“Đúng vậy,” cô nói thật nhỏ. “Cô Hagio không nói không rằng, cứ thế tấn công tôi. Cứ như nỗi oán hận của cô ấy còn tăng lên gấp bội khi nghe đến chuyện giao dịch vậy.”

Tôi nhìn Kanei Saburo.

“Và anh xuất hiện, rồi giết Fuyuko?”

“Đúng vậy.”

Gương mặt anh ta như thể vừa cười vừa khóc, anh ta lắc đầu hai, ba lần.

“Thật là ngu xuẩn. Rốt cuộc, để bảo vệ Shiduko, tôi đã giết hai mạng người. Và lần này, giám đốc Yamamori vẫn bao che cho tôi.”

Tôi không thể nói được gì. Bởi có nói gì, tôi cũng có cảm giác đó không phải suy nghĩ thật lòng của mình.

Kanei Saburo vẫn quàng vai Shiduko. Shiduko nhắm nghiền mắt.

Nhìn hai người họ, tôi bỗng nghĩ đến mối quan hệ giữa Fuyuko và Takemoto Yukihiro.

“Vậy là Fuyuko biết toàn bộ sự thật đúng không?”

Hai người họ nhìn tôi, một lúc sau mới gật đầu.

“Nếu vậy, hẳn cô ấy cũng biết Takemoto đã muốn quan hệ thể xác với Shiduko. Cô ấy không nghĩ đó là phản bội người yêu sao?”

Shiduko hướng ánh mắt khẩn khoản về phía tôi, và nói, “Tôi cũng đã thử nói điều đó. Rằng cô không oán trách khi anh ta đã có người yêu rồi mà vẫn ham muốn cơ thể cô gái khác sao, nhưng câu trả lời của cô ấy hoàn toàn trái ngược những gì tôi nghĩ. Rằng ai cũng có điểm mạnh và điểm yếu. Tuy rằng anh ấy có nhiều rắc rối với phụ nữ, nhưng cô ấy yêu sự nhiệt huyết của anh khi xông pha làm những việc phải đánh cược cả sinh mạng. Và cái anh ấy ham muốn là thân xác tôi, chứ không phải trái tim… Cô ấy đã nói vậy đấy. Và cũng bảo những người chỉ chống mắt lên nhìn, không làm gì cả mà nói anh ấy hèn hạ thì mới đáng khinh.”

“Bây giờ tôi cũng nghĩ vậy,” môi Shiduko run lên. “Để cứu anh Saburo lúc đó, anh Takemoto đã phải đánh cược cả mạng sống của mình. Thứ Takemoto yêu cầu để đổi lại tính mạng của bản thân chỉ là thân thể của một người phụ nữ. Hơn thế nữa, còn phải là khi anh ấy đã cứu được anh Saburo.”

Một nỗi day dứt sôi lên trong lòng tôi.

“Còn nữa, cô Hagio căm hận chúng tôi, lẫn những người khác không phải chỉ đơn thuần do chúng tôi che giấu việc Takemoto bị giết.”

“Không chỉ có mỗi lý do đó ư?”

Tôi nhìn cô, đầy ngạc nhiên.

“Vâng.”

Shiduko hơi run đôi vai.

“Cô có biết thi thể anh Takemoto lúc được tìm thấy trông như thế nào không? Anh ấy chết trong tư thế bám chặt vào tảng đá. Thế nên đội cứu hộ và cảnh sát nghĩ rằng anh ấy bị sóng cuốn, đầu bị đập vào tảng đá nào đấy, nhưng vẫn cố bơi đến bãi đá đó khi đang thoi thóp.”

Tôi đã hiểu điều cô ấy muốn nói. Một cơn lạnh chạy dọc sống lưng, toàn thân tôi run lên.

“Có nghĩa là,” Shiduko nói. “Takemoto Yukihiro khi ấy vẫn chưa chết. Mà chỉ ngất đi thôi. Chúng tôi đã ném anh ấy xuống biển, và thực sự giết chết anh ấy. Trong tài liệu của Kawadu có viết điều đó.”

Vậy sao?

Thế nên cách trả thù của Fuyuko mới tàn khốc đến vậy. Với cô, việc làm của bọn họ là giết người yêu mình hai lần.

“Đó là toàn bộ câu chuyện,” nói rồi Kanei Saburo đỡ Shiduko đứng dậy. Cô ấy vùi đầu vào ngực anh ta.

“Cô định thế nào?” Kanei Saburo hỏi tôi. “Cô sẽ báo cảnh sát chứ? Chúng tôi cũng đã chuẩn bị tinh thần rồi.”

Tôi lắc đầu. Rồi nhìn mặt bọn họ và nói, “Mọi chuyện dừng ở đây thôi. Sẽ chẳng có gì xảy ra nữa cả. Tôi sẽ không làm những việc dư thừa đâu.”

Tôi vòng sang bên phải, và bước đi. Sự tĩnh lặng bủa vây chúng tôi. Khu thể dục thẩm mỹ không một bóng người hiện lên như nghĩa địa.

Lúc xuống cầu thang, tôi quay đầu lại. Hai người họ vẫn đang nhìn theo tôi. Tôi nói với họ, “Nhà Harumura sẽ đến đón cô Shiduko về đấy. Tôi đã hứa sẽ cho họ biết nơi ở của cô Shiduko, nhưng dù tôi không nói, thì một lúc nào đó họ cũng sẽ tìm ra nơi này thôi.”

Hai người nhìn nhau hồi lâu. Rồi Kanei Saburo gật đầu với tôi, “Tôi hiểu rồi.”

“Vậy tôi xin phép.”

“Vâng,” anh ta đáp. “Cảm ơn cô.”

Tôi nhún vai, khẽ giơ tay lên.

“Không có gì.”

Tôi bước xuống cầu thang tối om.

6

Tôi định về thẳng nhà, nhưng lúc leo lên taxi, lại thay đổi ý định. Tôi nói với tài xế một điểm đến khác chứ không phải nhà tôi.

“Đấy là khu dân cư cao cấp nhỉ? Nhà cô ở đó ư? Cô giỏi thật đấy.”

Lời nói của anh tài xế với gương mặt nhỏ nhắn ấy xen lẫn cả sự ghen tị.

“Đó không phải là nhà tôi,” tôi nói. “Nhà của người quen thôi. Người đó cũng không nhiều tuổi lắm, nhưng rất thành đạt.”

“Hẳn là vậy rồi.” Tài xế vừa thở dài, vừa đánh lái. “Những người như vậy sẽ không làm những việc người bình thường hay làm đâu. Đầu họ lúc nào cũng phải tỉnh táo, dám làm những điều táo bạo.”

“Còn không biết nghĩ cho người khác nữa nhỉ?”

“Đúng vậy. Luôn phải nghĩ người khác là công cụ cho mình.”

“Đúng thế.”

Sau đó tôi im lặng. Tài xế cũng không nói thêm gì nữa.

Đèn nê-ông lướt qua bên ngoài cửa xe. Và gương mặt Fuyuko hiện lên đằng sau khung cảnh ấy.

Cô đã có cảm giác gì khi quan sát tôi điều tra vụ án nhỉ?

Hẳn là cô ấy đã thấp thỏm lo sợ, sợ đến một lúc nào đó tôi sẽ biết được chân tướng sự việc. Nhưng nỗi sợ tôi sẽ không thể hiểu được sự thật có khi còn lớn hơn. Có lẽ cô ấy cũng nghĩ chừng nào tôi chưa biết sự thật thì cứ giả vờ giúp đỡ tôi sẽ có lợi cho mình hơn. Bởi như vậy cô có thể đường hoàng tiếp cận nhóm Yamamori Takuya mà không bị nghi ngờ gì cả.

Cô ấy đã nghĩ gì về tôi và anh Kawadu nhỉ? Đó cũng chỉ là một cách trả thù của cô, nhưng cô không nghĩ gì khi tước đoạt mạng sống của

người yêu bạn thân mình như vậy sao?

Mà không, có lẽ không phải thế.

Sau khi anh Kawadu qua đời, cô đã cùng chia sẻ nỗi buồn với tôi, biểu cảm ấy không phải dối trá. Ánh mắt nhìn người bạn thân bị mất người yêu của cô khi đó vô cùng nghiêm túc. Tức là chí ít lúc ở cạnh tôi, cô không phải là Hagio đã giết Kawadu Masayuki. Xét cho cùng cô vẫn muốn tiếp tục làm bạn của tôi.

Tôi muốn tin như vậy…

"Có phải ở đây không?"

Giọng nói kéo tôi quay về thực tại. Xe ô tô đã đi vào khu dân cư. Tôi chỉ đường cho tài xế.

Tôi vẫn nhớ nhà Yamamori Takuya, do từng đưa Yumi về đây đợt trước. Phía ngoài nhà có một cái ga-ra đủ cho bốn chiếc xe ngoại đỗ cùng lúc, bên cạnh đó là cổng. Từ cổng có thể nhìn thấy dinh cơ bên trong.

"Dinh cơ hoành tráng thật đấy," tài xế nói rồi đưa tiền thừa cho tôi.

Xuống taxi, tôi ấn chuông gọi cửa. Một lúc lâu sau, tôi mới nghe thấy giọng của một phụ nữ. Là giọng của phu nhân Yamamori. Khi tôi nói muốn gặp giám đốc Yamamori, thì chị ta hỏi lại bằng giọng dò xét, "Cô có hẹn trước không?" Cũng khá muộn rồi, chị ta ái ngại cũng phải.

"Tôi không hẹn trước," tôi nói qua máy liên lạc nội bộ. "Nhưng nếu chị chuyển lời giúp tới giám đốc là tôi đến, thì chắc chắn ngài ấy sẽ đồng ý gặp tôi."

Chị ta tắt phụt máy đàm thoại, vẻ bực bội.

Tôi cứ đứng đợi như vậy, thì nghe thấy tiếng uỳnh uỳnh từ lối đi ở bên hông cánh cửa. Tôi đến gần, vặn tay nắm, cửa mở ra dễ dàng. Hình như cửa này trang bị hệ thống khóa từ xa.

Đi bộ trên những phiến đá lát là đến sảnh ra vào. Trên cửa chạm khắc những họa tiết mà tôi chẳng thấy hứng thú. Tôi mở cửa, thì thấy Yamamori Takuya mặc áo choàng, đang đợi bên trong.

"Hoan nghênh cô," anh ta nói.

Anh ta dẫn tôi đến phòng làm việc của mình. Góc tường có giá sách, đến vài trăm cuốn sách được ken kín trên đó. Hết giá sách thì đến tủ rượu, anh ta lấy từ đó ra chai brandy và cốc.

"Vậy tối nay, cô đến đây có việc gì vậy?" đưa tôi cái cốc đã rót rượu, anh ta hỏi. Mùi hương ngọt ngào lan tỏa khắp căn phòng.

"Ban nãy tôi vừa ở cùng Shiduko và Kanei," tôi nói. Mặt anh ta

không biểu cảm gì trong thoáng chốc, rồi nhanh chóng lấy lại gương mặt tự tin vốn có.

"Vậy à? Mấy người đã nói chuyện gì thú vị sao?"

"Tôi nghe hết rồi," tôi nói thẳng. "Những việc đã xảy ra trên đảo không người, cũng như tại sao Fuyuko lại chết."

Anh ta cầm nguyên cốc trên tay, ngồi xuống ghế bành, tay còn lại gãi gãi tai.

"Rồi thì sao?"

"Chỉ có vậy thôi," tôi nói. "Có lẽ hai người đó sẽ không quay lại đâu. Họ sẽ không xuất hiện trước mặt anh nữa."

"Vậy à? Đành vậy thôi."

"Đây chẳng phải là kết cục mà anh mong muốn sao?"

"Kết cục tôi mong muốn ư?"

"Đúng vậy. Hai người đó cứ đóng vai trò chính là tốt nhất."

"Tôi không hiểu ý cô."

"Anh đừng giả vờ."

Tôi đặt cái cốc lên mặt bàn, đứng trước mặt anh ta.

"Từ lúc biết Fuyuko là thủ phạm, anh đã nghĩ đến chuyện sai Kanei và Shiduko giết cô ấy phải không?"

"Hai người đó nói vậy sao?"

"Không. Họ đã bị anh lừa, và không chỉ bọn họ. Anh còn lừa cả Sakagami nữa."

Yamamori Takuya nhấp một ngụm rượu brandy.

"Cô muốn nghe tôi giải thích đúng không?"

"Vì lý do đó tôi mới đến đây," tôi liếm đôi môi khô. "Rốt cuộc anh chỉ cố giữ bí mật những chuyện xảy ra trên đảo không người để bảo vệ người thân của mình thôi. Ngoài bản thân anh, vợ, em trai, con gái, những người còn lại đều là kẻ ngáng đường. Bởi anh không biết đến khi nào, những bí mật trên đảo sẽ bị tiết lộ ra bên ngoài. May cho anh những người không phải thân thích của mình là Kawadu, Niizato đã lần lượt bị giết, nên anh đã giật dây để Sakagami là nạn nhân tiếp theo."

"Cô nói hay thật đấy."

"Kịch bản anh đưa ra là để Sakagami gặp Fuyuko, nếu có bất trắc thì Ishikura sẽ xông ra can thiệp, nhưng ngay từ đầu anh đã không định cứu Sakagami."

Anh ta đưa môi ra xa khỏi cốc rượu, cong miệng lên.

“Khổ thật. Tôi phải nói sao thì cô mới tin đây?”

“Anh đừng diễn vai bất hạnh nữa,” tôi chẳng e dè mà nói thẳng. “Chẳng phải mục đích thật sự của chuyến đi đến đảo Y cũng là để giết Fuyuko sao? Anh biết thừa Fuyuko sẽ không bao giờ chấp nhận giao dịch mà anh đưa ra. Và vì thế Kanei sẽ giết Fuyuko.”

“Tôi làm gì có khả năng tiên tri.”

“Không phải tiên tri, mà anh đoán trước được. Và khi cảnh sát đến, mọi người sẽ lại thông đồng với nhau, ngụy tạo bằng chứng ngoại phạm. Thế nên anh mới chọn hòn đảo Y vắng vẻ, và để củng cố thêm chứng cứ ngoại phạm, anh còn để người ở bên thứ ba là Takemoto Masahiko tham gia nữa. Thực tế bản thân Fuyuko cũng dày công tạo bằng chứng ngoại phạm cho mình, nên kế hoạch của anh lại càng hoàn hảo hơn.”

Nói xong, tôi nhìn chằm chằm Yamamori Takuya. Anh ta vẫn ngồi trên ghế, nhìn tôi với ánh mắt không cảm xúc.

“Trong suy luận của cô có một hiểu lầm nghiêm trọng.” Anh ta nhìn tôi và nói. “Đó là chúng tôi không hề thấy xấu hổ với hành động của bản thân khi đó. Ngay cả bây giờ, tôi cho rằng chúng tôi đã hành động đúng. Quả thực chúng tôi không đủ dũng cảm để lao ra cứu cậu Kanei, nhưng đó không phải hành vi trái đạo đức. Cô có hiểu không? Trong hoàn cảnh đó, không thể có lựa chọn tốt nhất. Chúng tôi chỉ lựa chọn con đường tốt hơn mà thôi. Nên chúng tôi chẳng cần hổ thẹn với điều đó. Ngược lại Takemoto mới là kẻ đê hèn. Đánh cược mạng sống của mình rồi đòi báo đáp. Lại còn đòi báo đáp kiểu đó nữa.”

Lời nói của anh ta đầy tự tin. Nếu không biết gì, thì chắc chắn sẽ bị giọng điệu này đánh lừa.

“Tôi hỏi anh một chuyện được không?”

“Mời cô cứ tự nhiên…”

“Lựa chọn tốt nhất là cứu mạng tất cả mọi người nhỉ?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng anh nói điều đó là không thể.”

“Vì chúng tôi không thể làm được việc đó. Tình thế lúc đó quá nguy hiểm.”

“Vậy sao lúc Takemoto định cứu Kanei, anh *không ngăn* anh ta lại? Tức là anh không có tư cách để nói gì cả,” tôi bất chợt lớn giọng. Vì không thể kìm lại cảm xúc đang dâng trào.

Một lát sau.

“Thôi đủ rồi,” cuối cùng anh ta cũng mở miệng. “Cô thích nói gì thì nói. Cô vẫn cứ bận tâm mấy chuyện phiền phức đó, nhưng mà chẳng thay đổi được gì đâu.”

“Vâng,” tôi rụt cằm lại. “Chẳng có gì thay đổi, cũng chẳng có gì xảy ra nữa.”

“Đúng vậy.”

“Cuối cùng tôi muốn hỏi anh điều này.”

“Gì vậy?”

Mắt anh ta lờ đờ. Nhưng chỉ trong thoáng chốc, ánh mắt đó dường như đang nhìn về đằng sau tôi. Khi tôi quay đầu lại, Yumi bận váy ngủ đang đứng ở cửa.

“Con tỉnh giấc à?”

Giọng Yamamori Takuya dịu dàng tới mức tôi không tưởng tượng ra nổi sau cuộc trò chuyện từ nãy tới giờ.

“Cô nhà văn viết truyện trinh thám đấy ạ?” cô bé hỏi. Cô bé quay mặt về hướng khác hướng tôi ngồi một chút.

“Ừm, là cô đây,” tôi đáp. “Nhưng cô sắp về rồi.”

“Tiếc thật. Tôi đang muốn nói chuyện với cô.”

“Cô ấy bận lắm,” Yamamori Takuya nói. “Bố không dám giữ cô ấy lại đâu.”

“Nhưng con chỉ muốn nói một việc này thôi.”

Yumi bám vào tường để đi về đằng trước, chìa bàn tay trái ra. Tôi lại gần cô bé, nhẹ nhàng nắm lấy bàn tay đó.

“Có chuyện gì vậy?”

“Cô ơi, chắc sẽ không có ai nhắm vào bố và mẹ tôi nữa đâu nhỉ?”

“À…”

Tôi nín thở, quay lại nhìn Yamamori Takuya. Anh ta nhìn về phía bức tường, tránh ánh mắt tôi.

Tôi siết chặt tay Yumi, đáp, “Đúng vậy. Mọi chuyện qua rồi. Không có gì xảy ra nữa đâu.”

Cô bé thì thầm, may quá. Nụ cười như thiên sứ hiện lên trên gương mặt trắng ngần.

Tôi buông tay Yumi, quay lại chỗ Yamamori Takuya. Tôi vẫn còn một câu hỏi cuối cùng. Nhưng không thể hỏi lúc này được.

Tôi lấy một tấm danh thiếp trong túi ra, lấy bút bi viết vài chữ lên mặt sau danh thiếp, đi lại chỗ Yamamori Takuya, chìa tấm danh thiếp

trước mặt anh ta.

“Anh không cần trả lời tôi cũng được.”

Nhìn dòng chữ, gương mặt anh ta như méo xệch. Tôi cất lại danh thiếp vào trong túi.

“Vậy, anh giữ gìn sức khỏe nhé.”

Anh ta không đáp lại. Chỉ nhìn tôi chằm chằm. Bỏ anh ta lại, tôi đi ra cửa. Yumi vẫn đang ở đó.

“Tạm biệt cô,” cô bé nói.

“Tạm biệt, cháu giữ gìn sức khỏe nhé,” tôi chào. Tôi đi thẳng, không một lần quay đầu lại.

Tôi trở về nhà lúc hơn một giờ sáng.

Trong hòm thư có một lá thư, từ giám đốc công ty xuất bản Fuyuko từng làm.

Tôi đi tắm trước. Rồi chỉ quấn khăn tắm trên người, nằm lên giường. Thật là một ngày dài đằng đẵng.

Tôi với tay lấy bức thư. Trong phong bì có hai tờ giấy, nội dung là giới thiệu cho tôi người phụ trách mới, cách hành văn vô cùng lịch sự. Trong đấy cô không đề cập đến cái chết của Fuyuko.

Tôi quăng hai tờ giấy đi. Nỗi buồn vây kín, đột nhiên nước mắt tôi rơi lã chã.

Fuyuko. Như vậy có được không?, tôi hỏi. *Tớ chỉ nghĩ ra cách đó thôi.*

Nhưng chẳng có câu trả lời nào vọng lại cả. Không ai có thể đưa ra câu trả lời cho tôi.

Lấy túi, tôi lôi tờ danh thiếp ra. Ban nãy tôi đã đưa cho Yamamori Takuya xem tấm danh thiếp này.

“Lúc đó anh biết Takemoto chưa chết đúng không?”

Tôi ngắm tấm danh thiếp khoảng mười giây, rồi từ từ xé nát nó ra. Đến nước này rồi thì nó cũng chỉ là một câu hỏi vô nghĩa mà thôi. Không ai có thể chứng minh chân tướng sự việc, mà dẫu có chứng minh được thì cũng chẳng thay đổi được gì nữa cả.

Những mảnh giấy bị xé vụn vuột khỏi tay tôi, rơi lả tả xuống nền nhà.

Có lẽ thử thách dành cho tôi sẽ bắt đầu từ đây.

Nhưng từ giờ mọi chuyện ra sao cũng được, tôi sẵn sàng đón nhận.

Vì tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần rồi.
Dù ngày mai có xảy ra chuyện gì, thì hôm nay cứ đi ngủ cái đã.